

Fumio Yamamoto
Nguyễn Tiến Đạt dịch

TRỐN THOÁT
KHỎI THỰC TẠI



TRỐN THOÁT KHỎI THỰC TẠI

Tác giả: Fumio Yamamoto

Người dịch: Nguyễn Tiến Đạt

Phát hành: AlphaBooks

Nhà xuất bản: NXB Văn Học 05/2016



ebook@vctvegroup

02/02/2020

Giun dẹp (Planaria): Giới Animalia, phân giới Eumetazoa, liên ngành Platyzoa, ngành Platyhelminthes.

Thân dẹp, dài từ 20-30 mm, phần miệng nằm giữa bụng. Sống dưới khe suối, thường được sử dụng trong các thí nghiệm tái sinh.

Giun dẹp

Kiếp sau mình phải làm giun dẹp!

Tôi buột miệng khi đang tán gẫu bên bàn rượu. Mọi người cũng tò mò nhìn sang. Ngồi cùng mâm rượu là ba người bạn: hai gái một trai quen từ hồi làm thêm, tuổi đều nhỏ hơn tôi, ngoài ra còn bạn trai tôi ngồi bên cạnh.

“Giun dẹp là cái giống gì vậy?”

“À, tớ biết rồi. Nó dạt theo những dòng chảy dưới núi băng, đáng yêu như một thiên thần nhỏ, đúng không?”

“Đích thị là thiên thần biển khơi rồi.”

Mọi người thi nhau nói.

Tôi lắc nhẹ ly rượu whisky Four Roses của mình, chậm rãi ngắt lời bọn họ.

“Không, không đúng. Giun dẹp cũng có kích thước tương đương nhưng nó không sống dưới biển, mà sống trong khe suối trong vắt nơi rừng sâu.”

“Hả?” Cả ba người bạn đồng thanh kêu lên. Những câu chuyện đại loại như vậy bạn trai tôi đã nghe quen, nên chỉ ngồi lặng thinh nhám nháp chút đồ nhám còn sót lại.

“Trước đây tớ đã thấy ở trên tivi. Nó bám vào những tảng đá dưới khe suối, hoặc những mương nước trên cánh đồng không bị phun thuốc trừ sâu, dài khoảng một phân, màu nâu, nhìn rất giống con đĩa. Đầu của nó có hình tam giác, nếu quan sát kỹ sẽ thấy, có

chút dáng dấp của đồ cặn bã.”

Sao lại giống đồ cặn bã cơ chứ? Mọi người vừa cười vừa hỏi. Tôi uống cạn ly của mình và gọi thêm ly nữa. Sau gần ba tiếng đồng hồ, hai cô gái và bạn trai tôi không uống được nữa, mà chuyển sang gọi trà ô long.

“Sao cậu lại muốn biến thành thứ đó hả Hakura?”

Cậu bạn nồng nặc mùi rượu lên tiếng. Tôi chuẩn bị trả lời, thì một cô gái trong nhóm nhanh nhẩu đáp: “Hình như tớ biết đấy. Loài sinh vật này chỉ cần được bơi lội tung tăng dưới làn nước trong xanh mà chẳng cần bận tâm bất cứ điều gì.”

“Gì chứ? Tớ ghét mấy thứ kiểu như đĩa hoặc bao quy đầu, kiếp sau được đầu thai làm siêu mẫu thì tốt biết mấy.”

“Toàn là gái nhà lành với nhau, đừng bao giờ nhắc tới mấy-thứ-ấy chứ!”

Câu chuyện bắt đầu lan man, tôi cụt hứng và cố tình hăng giọng:

“Giun dẹp dù có bị băm thành trăm mảnh cũng sẽ không chết.”

Mọi người nhìn tôi đầy kinh ngạc.

“Nghe nói, nếu chặt thành ba khúc, tự khắc nó sẽ tái sinh thành ba con, mà đừng nói ba con, dù chặt thành mười khúc, nó cũng sẽ giống đuôi thần lằn tiếp tục sinh sôi, biến thành mười con.”

Cách giải thích ngang ngược và ấu trĩ của tôi khiến mọi người đứng hình trong giây lát. Đúng lúc đó, đồ ăn vừa gọi khi nãy được đem ra. “Ăn chút đồ tráng miệng nhé!” Hai cô gái mở thực đơn ra và bắt đầu bàn bạc.

“Những điều cậu vừa nói là thật hả?”

Chỉ còn cậu bạn cảm thấy hứng thú với chủ đề này, tôi mượn men rượu tiếp tục say sưa diễn giảng: “Nghe nói là vậy, cho dù chỉ

còn một mẫu nhỏ xíu xiu, nó cũng có thể tái sinh giống như bao quy đầu.”

“Thôi nào, Hakura.”

Bạn trai tôi khẽ lên tiếng. Trong quán rượu ồn ào, ba người ngồi đối diện bên kia bàn dường như không nghe thấy.

“Giun dẹp là loài động vật chi đốt sao?”

“Sao? Động vật chi đốt là gì nhỉ?”

“À, mấy con giống như bươm bươm hoặc giun đất hả?”

“Không, nó giống con đĩa chứ!”

“Là loài động vật đơn bào?”

“Tôi không hiểu lắm. Nhưng nghe nói không cần chăm sóc, tự nó sẽ lớn lên rồi tách làm đôi tiếp tục sinh sôi, cho nên chắc là đúng.”

Tôi nhào người ra, cố nói to hơn:

“Tôi cũng không rõ lắm, chỉ biết dù bằm chặt thế nào nó cũng sẽ hồi sinh, chẳng phải tốt lắm sao. Cậu nhìn tờ đây này, bị ung thư vú đúng không? Nếu đầu thai làm giun dẹp, bầu ngực bị cắt đi cũng sẽ tự sinh ra, chẳng cần mất thời gian và tiền bạc để phẫu thuật tái tạo vú.”

Vốn dĩ muốn đùa cho vui, nhưng nụ cười nhút nhát của cậu bạn đó dường như rất miễn cưỡng, hai cô gái đang tranh cãi nên gọi trà sữa trân châu hay kem dâu cũng ngượng ngùng cúi gằm mặt.

“Chúng ta phải đi rồi.”

Bạn trai tôi nói xong, không chờ ai trả lời liền đứng dậy. Mọi người rõ ràng đều thở phào nhẹ nhõm.

“Đừng gây chuyện nữa,” Hyosuke nổ máy xe, giọng đầy khó chịu, “làm mọi người cảm thấy khó xử, tất cả đều do tính xấu của

em đấy, Kokura.”

“Em không cố ý, mà chẳng phải mọi người đều biết rồi sao.”

“Không phải vấn đề đó. Mọi người đang vui vẻ, sao lại nhắc đến chuyện vợ vẫn như thế?! Em thật chẳng ra sao cả.”

Vậy sao? Ung thư vú hóa ra là chuyện vợ vẫn? Tôi thầm nghĩ, nhưng không dám nói trước mặt Hyosuke.

“Đừng bao giờ đem bệnh tật của mình ra để mua câu chuyện làm quà. Cứ thế này rồi em sẽ mất hết bạn bè cho xem. Lần sau uống rượu với bạn anh, em đừng cư xử như hôm nay nữa nhé!”

Không cần nói, Kokura chính là tôi. Hakura - Koharu - Haruko - Kokura, mọi thứ diễn biến như vậy. Khi có mặt người thứ ba, chúng tôi tạm thời xưng hô bằng tên thật của đối phương, nhưng những lúc chỉ có hai đứa, chúng tôi sẽ gọi nhau là Kokura và Suke. Tôi biết trong tình yêu, khi hai người bên nhau mọi thứ sẽ trở nên hết sức ngớ ngẩn, nhưng mỗi lần được gọi là Kokura, tôi vẫn cảm thấy vui sướng lạ thường.

“Ồ, hình như em lại cảm thấy khó chịu rồi.”

Tôi khẽ nói. Giữa lúc Hyosuke phanh xe chờ đèn đỏ, cảm giác buồn nôn bỗng trào lên.

“Lại phê pha rồi hả? Người ngợm chẳng ra sao mà một tuần uống dăm ba bữa, em cai rượu và chịu khó tập thể dục đi, nó còn có thể giảm béo nữa đấy.”

Khi nãy ở quán rượu, Hyosuke dường như không nói nửa lời, nhưng đến lúc chỉ còn hai với nhau thì lại lắm lời kinh khủng. Trước mặt mọi người, Hyosuke trầm ngâm ít nói vì thuộc tuýp giới bọ lột, cậu ấy mới học năm thứ ba đại học, dù còn trẻ nhưng kinh nghiệm sống phong phú hơn tôi rất nhiều, rất biết giữ thể diện cho người

bạn gái hơn cậu ấy tới bốn tuổi là tôi trước mặt người khác.

“Kokura, về nhà anh nhé?”

Hyosuke đột nhiên dịu giọng. Chẳng phải tôi vừa nói cảm thấy khó chịu sao? Chờ tôi về nhà ngay lập tức, ngay lập tức!

Nhưng tôi không thể nói ra những lời như vậy được. Nhờ tình yêu thương của Hyosuke, tôi mới có thể giữ được bình tĩnh. Tất cả đều nhờ cậu ấy. Thiếu đi sự che chở của Hyosuke, chắc chắn tôi sẽ mất kiểm soát, gây phiền phức cho gia đình và mọi người xung quanh, sau đó tự suy sụp. Đây là những điều rõ như ban ngày.

Năm ngoái, khi còn gần một tháng là đến ngày sinh nhật lần thứ 24, tôi phải cắt bỏ ngực bên phải vì bệnh ung thư. Cảm giác khi đó như sét đánh giữa trời quang, nhưng giờ nghĩ lại, câu ví von đó chẳng chính xác chút nào. Vì trong cuộc đời 23 năm trước đó, tôi dường như chưa từng có lấy một ngày tươi sáng. Đối với một đứa con gái kém may mắn như tôi, phải nói rằng số phận sắp đặt như vậy thì mới phù hợp. Những kẻ xấu số thì lúc nào chẳng đen đui?

Khi đó, dĩ nhiên tôi không thể phóng túng như thế này. Gặp phải cú sốc lớn nhất cuộc đời, tôi chỉ biết khóc lóc thảm thiết. Tế bào ung thư đã phát triển đến giai đoạn thứ tư, bác sĩ nói phải nhanh chóng cắt bỏ bầu vú, sớm ngày nào tốt ngày ấy.

Lần mở đầu tiên cắt bỏ tế bào ung thư và mô mỡ xung quanh núm vú, lần thứ hai lấy lớp da sau lưng để phẫu thuật tái tạo vú. Nói thì dễ, nhưng tôi đã phải chịu đựng sự giày vò về cả thể xác lẫn tinh thần. Tuy đã làm phẫu thuật tái tạo vú, nhưng tôi không thể lấy lại được hoàn toàn diện mạo như trước. Nửa năm sau, xung quanh gò bồng đảo vẫn chi chít những vết sẹo, sau lưng hằn hấn một vết dài 15 cm, giống như vừa bị chém bằng kiếm Nhật vậy. Hơn nữa, do quá trình phẫu thuật tái tạo vú vẫn chưa hoàn thiện, nên bây giờ

bầu vú của tôi không thể có núm. Trước đây, tôi muốn nhanh nhanh chóng chóng tạo núm vú, nhưng vừa nghĩ đến việc lại phải vào viện, gây mê, lên bàn mổ, liền cảm thấy cứ như vậy cũng được rồi.

Quen Hyosuke trước khi phát hiện bệnh ung thư ít lâu, khi đó tôi vẫn có một người bạn trai lâu năm. Một đứa con gái chưa từng được theo đuổi như tôi lần đầu tiên trong đời chơi trò bắt cá hai tay. Dĩ nhiên không liên quan gì tới chuyện ung thư vú, nhưng đôi lúc tôi cũng nghĩ rằng, một đứa ngáo ngơ như mình mà vẫn bắt cháp chơi trò bắt cá hai tay, nên mới ra nông nỗi này.

Khi đó, Hyosuke làm công việc bán thời gian ở công ty tôi. Chúng tôi từng đi uống với nhau vài lần, cảm thấy tâm đầu ý hợp, sau dần trở nên thân thiết, say quắc cần câu rồi lên giường với nhau.

Nếu phát hiện ung thư trước khi ngủ với Hyosuke... Nghĩ tới đây, tôi chợt cảm thấy rưng rưng, xem ra mình vẫn còn một chút may mắn. Tất cả đều nhờ sự trẻ trung của cậu ấy. Ngoài ra, Hyosuke còn là con nhà gia giáo.

Bạn trai chính thức vừa hay tin về bệnh tình của tôi liền vội cao chạy xa bay. Tôi gọi điện khóc lóc kể lể, hắn ta nói “không sao, vẫn có anh ở đây”, nhưng ngay ngày hôm sau, cả điện thoại cố định lẫn di động đều không liên lạc được. Tôi gọi điện đến công ty nơi hắn ta làm việc thì nhận được thông tin hắn “đột ngột xin nghỉ phép một tuần không có lý do”. Bỗng dưng, một đứa chẳng liên can như tôi vô duyên vô cớ bị sếp của hắn trút giận lên đầu. Hyosuke thì hoàn toàn khác, cậu ấy và người nhà tôi ngày nào cũng vào thăm, an ủi vỗ về tôi, một đứa ngang ngạnh, xấu tính, hết thuốc chữa. Sau khi kết thúc ca mổ, tôi tỉnh dậy, thấy Hyosuke và bố mẹ tôi đang ở bên giường, khuôn mặt lộ rõ vẻ lo âu.

Từ đó trở đi, Hyosuke luôn ở bên tôi. Do tâm lý không ổn định,

nên mỗi lần mất kiểm soát, tôi hay làm mình làm mẩy, đôi khi quá sức chịu đựng, cậu ấy lại hét vào mặt tôi: “Đằng nào thì cũng đã bệnh rồi, biết làm thế nào bây giờ! Em đừng gây chuyện nữa!” Tuy nói vậy, nhưng Hyosuke chưa từng rời xa tôi.

Dừng xe tại bãi đỗ gần nhà, chúng tôi nắm tay nhau bước về căn hộ của Hyosuke. Bố mẹ cậu ấy là chủ một doanh nghiệp vận tải lớn ở tỉnh, vì vậy căn hộ của Hyosuke là quá đổi xa xỉ đối với một sinh viên. Cậu ấy sẽ vẫn có một cuộc sống dư dả mà chẳng cần đi làm thêm.

Theo một thói quen, vừa vào phòng Hyosuke liền bật bình nóng lạnh. Cậu ấy thuộc tuýp người quá ư sạch sẽ, việc đầu tiên khi về nhà là tắm rửa. Lâu dần cậu ấy cũng gò tôi theo thói quen đó. Là một đứa lười nhác, tôi ghét sự phiền hà, vì thế mà chúng tôi đã chọn giải pháp vẹn cả đôi đường - tắm chung.

Việc này đã trở thành thói quen với cả hai chúng tôi. Tuy vậy, nó lại không hề gợi một chút nhục dục nào. Cậu ấy tỉ mỉ kì cọ, gội đầu cho cả hai đứa. Ban đầu, tôi phần vì xấu hổ, phần vì cảm động bởi với cơ thể không còn bình thường như thế này mà vẫn còn được yêu thương chăm chút như vậy, dần dà tôi chẳng buồn nghĩ ngợi gì nữa, cứ để mặc cho Hyosuke chăm sóc. Trước đó, tôi cảm thấy đó là do cậu ấy yêu tôi, nhưng gần đây, trong đầu tôi lại dấy lên một nỗi nghi hoặc, tại sao người đàn ông này lại có thể không ngại ngần chăm sóc cơ thể người khác như thế.

Không chỉ tắm gội, cậu ấy còn dùng khăn tắm mềm mại lau khô từng góc ngách trên cơ thể tôi, thậm chí còn giúp tôi sấy tóc. Trước đây, gội đầu xong tôi dùng lược chải rồi tự hong khô, Hyosuke thấy thế liền chủ động giúp tôi sấy tóc. Cậu ấy như một chuyên gia trang điểm chuyên nghiệp vậy. Thậm chí cậu ấy còn

dùng kéo chuyên dụng giúp tôi chỉnh sửa lông mi, còn tôi ngay đến bút chải lông mày cũng không có. Tôi từng nói với Hyosuke rằng, nếu mở hiệu làm tóc chắc chắn cậu ấy sẽ thành công rực rỡ, nhưng rồi nhận được câu trả lời rất đỗi thản nhiên, “anh chưa từng nghĩ tới chuyện đó, anh phải kể nghiệp công ty vận tải của bố nữa.”

Tắm xong là đến công đoạn làm tình. Sau phẫu thuật, tôi luôn phải tiêm hormone nên bị mất kinh nguyệt, vì thế tôi không thể vin vào có đó để từ chối Hyosuke được. Tôi từng lấy lý do bị mệt hoặc đau đầu, nhưng chúng thường khiến Hyosuke vô cùng chán nản, rồi tôi lại phải mất công dỗ dành. Vì thế, chẳng thà tôi cứ làm cho xong còn hơn.

Hết như việc tắm rửa, tôi để mặc cho Hyosuke tự do làm gì tùy thích. Không biết có phải do tiêm hormone hay không, mà sự ham muốn hưng hực một thời giờ bỗng nguội lạnh. Nhưng tôi tự nhủ “vì cậu ấy yêu mình”, chỉ cần cố gắng rên thành tiếng, cơ thể ắt sẽ có đôi chút phản ứng. Để cảm ơn tình yêu của Hyosuke, phạm những gì cậu ấy yêu cầu, tôi đều thực hiện. Tuổi thanh xuân ngắn chẳng tày gang, đó là chiếc phao cứu sinh duy nhất của tôi.

Làm tình xong chúng tôi uống trà. Dù là trà ô long, cà phê, hồng trà hay trà xanh, tất cả đều được pha chế hết sức cẩn thận. Ban đầu tôi thấy cảm kích vô cùng, vì cậu tỉ mỉ như vậy chỉ để chăm sóc cho một người như tôi, nhưng gần đây tôi mới vỡ lẽ rằng đó chỉ bởi cậu thích uống trà.

“Suke, ngày mai có phải lên lớp không?”

“Ừm, bắt đầu từ tiết thứ hai. Kokura, em tỉnh rượu rồi hả?”

Hyosuke ngồi trên giường, vừa nói vừa dán mắt vào màn hình tivi. Có lẽ bản thân cậu ấy không ý thức được thái độ của mình khi nói từ “tỉnh rượu” đồng nghĩa với việc “em về được rồi đấy”.

Hyosuke không muốn tôi ngủ lại, cũng chẳng phải vì cậu có người đàn bà khác, tôi nghĩ chỉ là cậu không thích hai người quán quýt trên một chiếc giường đơn chật hẹp.

“Em về đây, ngày mai phải đi tiêm, xong việc em sẽ gọi cho anh. Tối mai chúng mình cùng ăn tối được không?”

Tôi vừa nói vừa mặc quần áo. Hyosuke không lên tiếng, đưa tay bóp trán.

“Sao thế?”

“Không có gì, anh thấy hơi nặng đầu, chắc bị cảm rồi.”

“Mệt lắm không? Đi khám nhé?”

“Không sao.”

“Đã bảo anh phải đi khám bác sỹ rồi, phải nghe lời người lớn kiểm bệnh nhân này chứ.”

Hyosuke đột nhiên đâm mạnh vào chiếc gối khiến một bên sườn gối rách toạc, đám lông vũ bên trong bắn ra tứ tung.

“Im đi.” Hyosuke nói khế, sau đó thở dài một cách mệt mỏi: “Chẳng phải mọi chuyện kết thúc rồi sao? Em không còn là bệnh nhân ung thư nữa! Còn muốn lấy đó làm bình phong đến bao giờ? Có phải em cảm thấy cứ mãi thế này, chẳng cần phải đi làm, rồi cưới anh là xong không? Anh xin em đừng như vậy nữa!”

Khi cậu nói mọi việc đã kết thúc, tôi định lên tiếng phản bác, nhưng nghĩ một đằng lại làm một nẻo, bèn chuyển giọng ngọt nhạt: “Em sai rồi, sau này không nhắc tới nữa... Em về nhé!”

Nói xong, tôi bèn đứng dậy. Có lẽ Hyosuke cảm thấy hơi quá lời với tôi, nên đã tiễn tôi ra cửa và trao cho tôi một nụ hôn nhẹ lên má. Xem chừng cậu ấy cũng không có ý định tiễn xa, tôi bèn mỉm cười và đóng cửa lại.

Tôi loạng quạng bước tới bãi đỗ xe, trả tiền vé rồi nổ máy. Đó là xe của bố mẹ, nhưng họ không hay dùng nên tôi trưng dụng luôn.

Trước khi quen tôi, Hyosuke cũng được bố mẹ mua cho một chiếc xe hơi, nhưng sau một vụ tai nạn, nó đã thành đồng sắt vụn. Từ đó về sau, Hyosuke không dám lái xe, trừ khi tôi say bí tỉ, bằng không cậu ấy nhất quyết không chịu cầm lái. Tôi hay đùa Hyosuke rằng người thừa kế của công ty vận tải mà lại nhất vậy sao? Lúc đó gần như cậu ấy đã nổi đóa: “Kokura, em thì biết gì hả!”

Tôi uể oải nổ máy. Ngày mai, sau khi tiêm thuốc theo định kỳ, hẳn là sẽ vô cùng mệt mỏi, bước đi cũng khó khăn. Thật nẫu ruột!

Một mình lái xe trên đường quốc lộ giữa đêm khuya, tuy biết là uống công vô ích, nhưng tôi vẫn hướng lên những vì sao và cầu nguyện: “Kiếp sau, xin hãy để tôi được làm giun dẹp.”

Tôi là một đứa thất nghiệp, cứ cách bốn tuần lại phải đến bệnh viện lớn nhất tỉnh một lần. Quyết định lựa chọn bệnh viện lớn và hiện đại nhất tỉnh này có lẽ là một sự sai lầm. Bởi dù có đến đúng 9 giờ sáng, tôi vẫn phải ngồi đợi tận bốn tiếng đồng hồ mới đến lượt, sau đó để bác sỹ điều trị xem bệnh cũng mất hơn bốn tiếng.

Bệnh viện này lúc nào cũng trong tình trạng quá tải, mọi người nối đuôi nhau đi lấy máu giống như việc xếp hàng rồng rắn trước cửa hàng mì Ramen. Tôi rất khó lấy ven, phải chọc mấy mũi mới xong. Tôi luôn tự nhắc bản thân chớ nên phiền não vì mấy chuyện vụn vặt này, nhưng rồi lại phát hiện ra mình đã chán nản đến tột cùng.

Nếu không bị ung thư thì tốt biết mấy. Dù biết nghĩ cũng chẳng giải quyết được gì, nhưng tôi vẫn không thể ngừng suy nghĩ, tại sao lại bắt tôi hứng chịu sự đau khổ này? Tôi không thể giải thích mọi

chuyện theo vận số xui xẻo một cách đơn giản như vậy. Tiêm tiêm chọc chọc không biết bao nhiêu lần, vậy mà tại sao không phải mù y tá kia, mà chỉ có mình tôi mắc căn bệnh ung thư quái ác đó? Không, chỉ mình tôi có lẽ không chính xác cho lắm. Giờ phút này, đám người già trẻ lớn bé ngồi chầu chực tại đây chỉ để chờ đến lượt bác sỹ khám qua loa vài phút, có lẽ đều là bệnh nhân ung thư. Do có rất nhiều người bị ung thư, nên việc lấy máu xét nghiệm dĩ nhiên phải tiến hành tuần tự.

Nhưng do phải chờ đợi quá lâu, tôi luôn cảm thấy không cam tâm. Tại sao không hẹn lịch khám một cách bài bản khoa học? Tôi thất nghiệp đã đành, nhưng những người ngày ngày vẫn phải đi làm, cuối tuần mới được nghỉ ngơi thì vất vả biết mấy! Hơn nữa, bắt người ta chờ lâu như vậy mà thời gian khám bệnh của bác sỹ chỉ vỏn vẹn trong vòng năm phút. Bác sỹ chỉ bảo rằng tôi sẽ không có kinh nguyệt, nhưng tiêm hormone xong, tôi liền cảm thấy hoa mắt chóng mặt, cách hai giờ đồng hồ mồ hôi lại vã ra, sau khi tỉnh dậy không tài nào ngủ tiếp được, và cảm giác nóng nực kỳ quái cứ tiếp diễn, tình trạng mệt mỏi, uể oải khiến tôi cảm thấy lợm giọng.

Tôi kể những triệu chứng đó cho bác sỹ điều trị, nhưng những gì nhận được chỉ là một câu trả lời băng quơ “cũng có thể”. Không chỉ có vậy, hôm đó bác sỹ còn buột miệng “loại thuốc này có thể ức chế tế bào ung thư vú, nhưng dễ khởi phát ung thư tử cung”. Thế rồi tôi đành lọ mọ đi khám phụ khoa. Vị nữ bác sỹ nói: “Thông thường loại thuốc này chỉ tiêm trong vòng nửa năm, cô lại tiêm tận một năm rưỡi.” Sau đó, bà ta giúp tôi nói chuyện với bác sỹ điều trị, kết quả là nếu ngừng thuốc e rằng tôi sẽ bị biến chứng, chẳng may tế bào ung thư tái phát thì có hối cũng không kịp.

Loại thuốc thông thường chỉ tiêm nửa năm lại tiêm hơn một năm

rươi, liệu nó có để lại di chứng? Liệu tôi còn khả năng sinh nở không? Dù thấp thỏm không yên, nhưng tôi chưa thể tìm ra câu trả lời. Tôi đến cả thư viện để tìm đọc một số tài liệu liên quan, nhưng không thấy nhắc một chữ nào đến vấn đề này. Bác sỹ điều trị hay bác sỹ phụ khoa xem ra cũng chẳng có đâu thời gian, tôi cũng không thích suốt ngày bám riết bọn họ để truy vấn. Hơn nữa, bác sỹ không có ý gây khó dễ cho tôi, chắc là cũng không biết thật.

Ngoài ra, tế bào ung thư đã phát triển có đường kính 5 cm, bệnh lý sau phẫu thuật vẫn đang ở giai đoạn một, không cần xạ trị cũng không cần hóa trị, các bác sỹ cho rằng như vậy đã quá may mắn rồi. Nhưng dẫu sao tôi cũng không hề cảm thấy biết ơn các bác sỹ vì đã cứu mạng. Tôi đã mất nhiều tiền đến thế kia mà.

Hôm nay, sau khi chờ đến tận bốn tiếng mười lăm phút, y tá liền gọi tôi tới và nói: “Bây giờ bác sỹ điều trị phải đi mổ gấp, bác sỹ thay ca khám cho chị có được không? Hay vài hôm nữa chị quay lại đây?”

Vốn dĩ tôi mắc bệnh thiếu máu, khi này lại vừa bị chích mất vài chục cc, muốn nổi cáu cũng chẳng còn hơi sức, đành ngậm ngùi gật đầu. Nhưng tôi biết nói gì với bác sỹ thay ca bây giờ?

Nghĩ vậy nhưng tôi vẫn bước vào phòng khám. Tôi nói về những triệu chứng buồn nôn, chóng mặt và một số lo lắng khi phải tiêm hormone với bác sỹ thay ca. Tay bác sỹ xem ra chưa đầy 35 tuổi trả lời hết sức ngắn gọn: “Tôi là bác sỹ thay ca, nên không rõ lắm, nếu đau đầu thì đi khám phụ khoa xem sao.” Tôi rửa thềm trong bụng, ông mà là bác sỹ sao? Nhưng vẫn gật đầu cảm ơn và rời khỏi phòng khám.

Hôm nay tôi vẫn bị chích một mũi đau điếng, hơn nữa không hiểu sao lại chẳng thể thanh toán bằng bảo hiểm, nên đành phải trả tiền

khám cắt cổ. Tôi đã tự nhắc nhở bản thân không để mấy chuyện vớ vẩn này làm nản chí, nhưng trên đường đi ra bãi đỗ xe, nước mắt tôi vẫn giàn giụa. Tôi rút điện thoại, gọi cho Hyosuke.

“Kokura à? Em khám xong chưa vậy?”

Giọng nói vô tư lự của Hyosuke khiến cho tôi buồn vui lẫn lộn.

“Anh vẫn ở trường sao? Em qua đón nhé?”

“Vậy hả? Tốt quá! Anh đợi em trước cửa hàng Mc.Donald’s nhé!”

Tôi cúp máy, tâm trạng đã có chút phấn chấn hơn. Một cô gái vóc người nhỏ nhắn đang băng qua bãi đỗ xe gật đầu chào tôi. Hai người cách nhau một quãng, nhưng ngay lập tức tôi biết đó là ai và cũng gật đầu đáp lễ. Trong thời gian nằm viện, chúng tôi từng gặp nhau mấy lần tại phòng hút thuốc, đây là lần đầu tiên tôi gặp lại cô ấy sau khi ra viện.

Bệnh viện đồ sộ với ba dãy nhà cao tầng nơi tôi điều trị chỉ có duy nhất một phòng hút thuốc, hơn nữa chỉ có điều hòa mà không có cửa sổ, diện tích vồn vẹn khoảng mười mét vuông. Nhưng chỉ cần có cơ hội ra khỏi buồng bệnh, tôi sẽ cảm ngay bao thuốc được một người bạn tặng và đi loăng quăng. Ở đó, đôi khi tôi trông thấy cô ấy trong bộ đồ bệnh đang lặng lẽ hút thuốc một mình. Tuy có vẻ đẹp trời phú thu hút mọi ánh nhìn, nhưng cô ấy dường như rất khó gần. Mấy gã ríu rít như chim chích, cố gắng bắt chuyện với cô nàng bệnh nhân xinh đẹp dù chỉ là vài câu. Ban đầu, cô ấy còn trả lời một cách khiên cưỡng, nhưng không lâu sau chẳng biết có phải vì chán ngán với cái kiểu trò chuyện vô bổ này hay không, mà cô ấy không còn xuất hiện ở phòng hút thuốc nữa. Có người nói trông thấy cô ấy hút thuốc trên tầng thượng, tôi nghĩ bụng chẳng phải các người rảnh việc quá hay sao. Dù không thể trò chuyện, nhưng nhìn khuôn mặt trắng hồng và đôi tay mảnh dẻ của cô ấy, tôi cũng cảm thấy nhẹ

nhõm hơn đôi chút. Mỗi khi được chiêm ngưỡng ai đó có nhan sắc, tôi đều thẳng thắn bày tỏ lòng ngưỡng mộ, như đối với cô ấy chẳng hạn: “Nếu sinh ra đã có được vẻ đẹp như cô, tôi chắc sẽ cảm thấy vô cùng hạnh phúc.” Ít lâu sau, cô ấy ra viện, từ đó chúng tôi không gặp lại nhau lần nào nữa.

Dù chỉ mặc quần bò và áo phông, nhưng dáng điệu của cô ấy vẫn thướt tha yêu kiều. Cô ngồi trên chiếc xe hộp nội địa siêu sang, lái xe khỏi bãi đỗ một cách điêu luyện. Tôi đưa mắt dõi theo, nghĩ đến việc mình đang giống như một kẻ theo dõi khi cố gắng ghi nhớ biển số xe của cô ấy mà không nhận được cươi.

Tôi và Hyosuke dùng bữa tối trong một quán ăn gia đình. Khuôn mặt trắng bệch vì tiêm hormone của tôi rất cuộc cũng khiến Hyosuke rủ lòng thương, hôm nay, cậu ấy để tôi về từ rất sớm. Cảm giác buồn nôn lại xộc lên, tôi cố nhịn không cho ra hết đồng hải sản hấp bia đang nằm yên trong bụng này giờ, lê thân xác bại hoại rã rời lái xe về nhà. Mẹ tôi hôm nay cũng về sớm hơn mọi ngày.

“Hôm nay về sớm quá nhỉ?”

Mẹ cất giọng mỉa mai. Tôi quạu lại “Mẹ cũng thế còn gì”, rồi nằm vật ra sofa.

“Hôm nay đến bệnh viện rồi chứ?”

“Đến rồi.”

“Thế nào?”

“Không sao.”

Tôi trả lời nhát gừng, mẹ mím chặt môi, vẻ mặt khổ não xen lẫn tức giận.

“Hôm nay gặp thằng Hyosuke rồi phải không?”

Cảm giác nóng bức và buồn nôn lại xộc lên, mồ hôi trán và nách

của tôi vã ra như tắm, tôi mệt đến mức chẳng buồn trả lời.

“Đã ốm đau như thế thì đừng chạy lông nhông cả ngày nữa, chịu khó ở nhà nghỉ ngơi tĩnh dưỡng đi.”

“... Hôm nay đi tiêm, bình thường con không đi như thế.”

“Vậy kiếm việc gì làm đi,” tôi những tưởng mẹ sẽ nói thế, không ngờ bà quay lưng bước khỏi ra phòng khách. Từ xưa, mẹ đã làm việc cho cơ quan nhà nước, thu nhập hàng năm cao hơn nhiều với đồng lương nhân viên cửa hàng giày dép của bố tôi. Ngày nào mẹ cũng làm việc quần quật tới khuya, còn bố thì suốt ngày say khướt, mò về đến nhà cũng đã nửa đêm gà gáy.

Tuy nói vậy, nhưng có lẽ do tôi là con một nên cũng được lớn lên dưới sự nuông chiều bao bọc của bố mẹ. Tôi được yêu thương, cưng nựng, muốn ăn thứ gì bố mẹ đều đáp ứng, nên từ khi biết nhận thức, tôi đã béo ục ịch.

Béo phì thì hay bị bắt nạt, từ hồi mẫu giáo tôi đã ý thức được điều này. Nhưng không hiểu sao chỉ mỗi mình tôi bị các bạn nam ném đá và bị các bạn gái tẩy chay. Mặc dù vậy, thói quen ăn uống theo ý thích bắt đầu ngay từ khi lọt lòng mẹ, chỉ dựa vào ý chí của một đứa trẻ thôi thì rất khó để thay đổi.

Hồi tiểu học và trung học, tôi bị bạn bè đặt biệt danh “lợn con”. Điều này chẳng có gì là ngạc nhiên. Năm mười lăm tuổi, tôi nhận thấy nếu không quyết tâm giảm cân một cách nghiêm túc, tôi sẽ bị ức hiếp tới chết mất. Mới vào cấp ba, chỉ vì trông “béo” và “ngứa mắt”, tôi đã bị các bạn học hành hạ đủ đường. Tôi quyết tâm giảm cân bằng mọi giá, kết quả một năm giảm được hơn 40 cân, tuy vẫn hơi tròn trịa, nhưng đã có thể hòa nhập với “cộng đồng”. Từ đó về sau, tôi không dám tin rằng sẽ có một ngày cuộc đời tôi sẽ hết bị hành hạ, bắt nạt.

Trước đây, khi đề cập đến chuyện béo phì với bác sỹ điều trị, ông ấy nói: “Đó có lẽ là một trong những nguyên nhân gây bệnh.” Sau đó, có một lần tôi mượn rượu để chì chiết mẹ: “Tất cả đều là lỗi của mẹ, bắt con ăn nhiều, làm con béo phì nên mới mắc ung thư!” Mẹ vừa khóc vừa xin lỗi, nhưng điều đó cũng chẳng giải quyết được vấn đề gì. Tôi biết chẳng qua mình cũng chỉ muốn giận cá chém thớt, không có ai làm vật tế thần khiến tôi cảm thấy ấm ức.

Như Hyosuke từng nói, mọi việc đã kết thúc. Đúng vậy, tôi cũng biết phải đặt dấu chấm hết cho câu chuyện ung thư này.

Suy cho cùng, mọi việc thành ra như vậy tất cả đều do bản tính lười nhác của tôi. Thực ra, hai năm trước khi phát hiện ra ung thư, tôi đã nhận thấy đôi lúc đầu vú của mình rỉ ra một chút dịch màu nâu sẫm. Nó không ngứa cũng chẳng đau. Khi đó, tôi vừa đi làm vừa mãi mê yêu đương nên cũng không để ý. Sau đó, tần suất làm tình dày đặc, tôi luôn cảm thấy vùng bụng dưới hơi ngứa ngứa, bạn bè nói có thể bị viêm nhiễm do cọ sát với nội y, tôi bèn đi khám phụ khoa. Khi đó, tiện thể nói luôn triệu chứng vùng đầu vú, kết quả bác sỹ ngay lập tức yêu cầu tôi đi kiểm tra. Ngày hôm sau, bệnh viện gọi điện đến công ty, nói tôi phải qua đó ngay. Đầu dây bên kia nói giọng chắc nịch: “Qua ngay lập tức, tốt nhất nên đi với người nhà.”

Tại bệnh viện, bác sỹ không hề lựa lời hay giấu nhẹm, mà nói thẳng với tôi: “Cô bị ung thư vú, tốt nhất nên nhanh chóng tiến hành phẫu thuật.”

Cả tôi lẫn bố mẹ đều choáng váng. Bác sỹ nói nếu phát hiện sớm mọi chuyện sẽ khác, nhưng bây giờ khối u đã phát triển đến mức này. Tôi không còn thời gian tìm kiếm phương pháp điều trị khác hoặc hoài nghi về kết luận của bác sỹ, dù sao đây cũng là bệnh viện lớn và hiện đại nhất vùng này, nhiều bệnh nhân ngoại tỉnh cũng đến

đây chạy chữa, hơn nữa bác sỹ chủ nhiệm khoa ngoại lại là người có uy tín. Tôi và gia đình không còn sự lựa chọn nào khác.

Mẹ tôi khóc nức nở, bảo rằng nếu có thể chịu kiếp nạn thay cho tôi thì tốt biết mấy. Từ bé đến giờ, dường như chưa bao giờ chứng kiến cảnh bố tôi vừa nắm chặt tay tôi vừa rơi nước mắt. Tôi nghĩ mọi người đều yêu thương mình, bạn bè và người thân cũng chia sẻ nhiều điều. Thế nhưng, yêu thương và chia sẻ cũng chẳng thể chữa khỏi căn bệnh quái ác này. Một người bạn cũ hiểu rõ tính cách gàn dở của tôi nói rằng, nếu phẫu thuật thành công, có lẽ tôi sẽ thay đổi phần nào.

Nhưng nếu nhìn vào kết quả, tôi vẫn chẳng thay đổi chút nào. Đọc vài cuốn sách và những bản chép tay về hành trình đấu tranh chống lại bệnh ung thư của những người đồng cảnh ngộ, một số dấu hiệu tích cực như: sau khi mắc bệnh ung thư mới hiểu rõ giá trị của sức khỏe, ý nghĩa của cuộc sống và sự yêu thương của gia đình... tất cả đều không hiện hữu trong tôi.

Trong khoảng thời gian mổ lần đầu và phẫu thuật tái tạo vú vào năm thứ hai, người nhà, người yêu và bạn bè đều rất mực ân cần, nhỏ nhẹ đối với tôi. Khi gây mê, do vấn đề cơ địa, tôi nôn thốc nôn tháo, khóc thút thít vì đau đớn bởi cơ thể bị cắm chi chít kim tiêm và ống truyền. Trước một bệnh nhân như tôi, mọi người đều dốc hết toàn lực.

Nhưng khi ngoảnh đầu nhìn lại, tôi lại thất vọng. Sự ân cần đó là gì vậy? Phải chăng nó chỉ mang tính hình thức? Người yêu và bố mẹ đều nói tôi đã khỏe lại, đừng tự nhận mình là bệnh nhân nữa. Nhưng nếu như mọi việc đã kết thúc, tại sao ngày nào tôi cũng cảm thấy chóng mặt, buồn nôn và mất ngủ triền miên. Rõ ràng bệnh tình trong cơ thể vẫn chưa có dấu hiệu chấm hết.

Dù rằng như vậy, tôi cũng từng có thời gian cố gắng tái hòa nhập xã hội. Sau ca mổ đầu tiên, tay phải của tôi chỉ cần động nhẹ cũng đau, tôi nỗ lực điều trị phục hồi chức năng, đồng thời quay lại làm việc. Giám đốc nói: “Bị bệnh nặng như vậy, em vẫn lạc quan, sống nghị lực, thật là phi thường!” Tôi không đón nhận câu nói đó bằng thái độ chân thành, và cũng biết đó là do cái tính gàn dở của bản thân.

Tôi xin nghỉ việc cũng chỉ vì cảm thấy mệt mỏi với tất cả, mọi thứ đều quá phiền phức. Bản thân cuộc sống đã phiền phức, nhưng muốn chết đi cũng phiền phức không kém. Tôi cũng từng nghĩ nếu cương quyết không đi bệnh viện, ung thư tái phát thì thà tôi chết quách cho xong, nhưng thật lòng mà nói, đó lại là điều tôi lo sợ nhất. Mâu thuẫn, tự mâu thuẫn với chính mình khiến tôi cảm thấy sức cùng lực kiệt.

Sau khi nghỉ làm, ngoài việc đều đặn bốn tuần một lần đến bệnh viện kiểm tra, về cơ bản, tôi vô công rồi nghề. Ngày nào cũng gặp Hyosuke - cậu ấy vẫn là sinh viên nên thời gian rông dài, thi thoảng đi làm thêm vài bữa kiếm chút tiền tiêu vặt.

Bố mẹ nghe tôi nói “Hai người bắt con ăn nhiều đến mức béo phì, nên mới thành ra ung thư” hình như bị sốc nặng, không còn cất nổi câu “kiếm công việc tử tế mà làm đi”. Về phần tôi, vốn tàn ác nên cứ vờ như không, vẫn ăn chơi nhảy múa ngày này qua ngày khác. Có lúc tôi nghĩ, đây có lẽ là một cách trả thù bố mẹ, trả thù việc họ nuông chiều tôi quá mức dưới danh nghĩa yêu thương. Tôi thật đúng là đồ ngốc. Tuy vậy, tôi không muốn đi làm, không muốn tái hòa nhập với xã hội, không muốn bắt chọt ở một nơi nào đó, có người khen ngợi mình bằng vẻ mặt như thể đã quen biết từ lâu: “Mắc bệnh hiểm nghèo mà vẫn kiên cường như vậy, thật phi

thường!”

Cuối tuần đó, Hyosuke nói phải tổ chức sinh nhật mẹ nên trở về quê, tôi bèn hẹn đứa bạn đã lâu không gặp đi lượn lờ phố xá. Nó là bạn tốt của tôi từ hồi còn để chỏm, chính là con bé đã thốt ra câu “nếu phẫu thuật thành công, có lẽ Hakura sẽ thay đổi phần nào.” Nó vừa chia tay bạn trai, đang buồn bã nên hẹn tôi đi mua sắm để giải khuây. Tôi đồng ý ngay vì đằng nào ngồi chết dí ở nhà cũng chán ngấy.

Trung tâm thương mại mà chúng tôi ghé qua mới được khánh thành cách đây ít lâu, nghe nói ở đó có siêu thị lớn nhất thành phố. Đánh xe vào bãi đỗ mới phát hiện chiếc xe bên cạnh nhìn rất quen mắt. Xác nhận lại biển số xe, quả nhiên là của “mỹ nhân bệnh viện” mà tôi quen ngày trước. Ở cái thành phố bé bằng lòng bàn tay này, dù có đưng mặt trong một trung tâm mua sắm cũng chẳng có gì là lạ. Tuy vậy, tim tôi vẫn đập thình thịch, thầm hy vọng rằng có thể gặp lại cô ấy một lần nữa.

“Của người quen à?”

Thấy tôi dán mắt vào chiếc xe bên cạnh, đứa bạn hỏi giọng châm chọc.

“Ừm, quen sơ sơ.”

“Đàn ông à? Có cần dán mẫu giấy bán tin cho người ta không?”

“Không, là một cô gái quen biết trong thời gian nằm viện.”

Đứa bạn ậm ừ với vẻ hoài nghi, đúng lúc đó điện thoại của tôi đổ chuông liên hồi, tôi vội vàng bấm nút nghe, quả nhiên là Hyosuke.

“Kokuro, em đang làm gì vậy?” Cậu ấy ngân dài giọng, giả vờ ẻo lả.

“Đang đi mua đồ với người đẹp, Suke thì sao nhỉ?”

“Anh cũng đang đi chợ, định làm bữa tối cho mẹ, đã mua thịt bò thái lát loại xịn và bánh ga-tô rồi.”

“Tuyệt quá, em cũng muốn ăn thử.”

“Lần sau, anh làm cho em nhé! Đừng đi chơi khuya quá đấy, về nhà sớm một chút!”

“Vâng.” Nói xong tôi cúp máy, ngay lập tức bị đưa bạn cốc đầu.

“Người đẹp cái nổi gì hả? Kokuro à, nghe chối tai thế. Ghê cả người, không thấy xấu hổ sao?”

“Tờ tự biết mà.”

Tôi ưỡn ngực nói giọng băng quơ, cô bạn nhún vai tỏ vẻ ngạc nhiên. Trước kia khi còn yêu nhau, chẳng phải mỗi lần gọi điện thoại cô ấy cũng gọi anh chàng kia là “cục cưng” sao, chẳng biết ai mới là người phải xấu hổ hơn chứ.

Rời bãi đỗ xe bước vào siêu thị, tôi và cô bạn hẹn gặp lại nhau sau hai tiếng nữa rồi đường ai nấy đi. Máy bộ quần áo nó muốn mua tôi không ửng chút nào, mà ửng cũng chẳng có tiền mua, vì vậy tôi định đến hiệu sách để giết thời gian.

Nhưng chẳng mấy khi có dịp đến trung tâm thương mại mới, trước tiên phải xuống khu bán đồ thực phẩm dưới tầng hầm lượn vài vòng cái đã. Tôi đi cầu thang cuốn. Có lẽ do thời tiết đẹp hoặc đúng vào ngày nghỉ, nên lượng khách đến mua sắm rất đông, rất nhiều đôi tình nhân và những cặp cha mẹ trẻ dắt theo con nhỏ. Xuống đến tầng hầm, tôi thấy một dãy cửa hiệu bán bánh ngọt kiểu Pháp, dáo dác nhìn đám hàng mẫu bày trong tủ kính, tôi chợt nhớ lại lời Hyosuke nói khi nãy. Liệu có nên mua gì đó cho mẹ không nhỉ, bánh ngọt hay đồ ăn đây?

Tuy nói những lời khó nghe với mẹ, nhưng tôi vẫn thường xuyên

mua đồ ăn cho bà, hôm nào mát trời còn giúp mẹ làm cơm, dọn dẹp nhà cửa. Hai mẹ con thường cùng nhau đi mua sắm, thi thoảng còn đến suối nước nóng gần nhà. Trong mắt người ngoài, có lẽ hai mẹ con sống rất tình cảm, nhưng tôi biết đó chỉ là một bà mẹ không thể rời xa con và một đứa con không thể rời xa mẹ mình.

Còn lâu mới đến giờ cơm tối, nhưng các bà nội trợ đã xếp hàng dài trước cửa hiệu bán thực phẩm. Có lẽ do bị chen lấn xô đẩy khi đi ngang qua đám đông, tôi lại cảm thấy chóng mặt. Bên cửa tiệm bánh ngọt Nhật Bản có vẻ thưa người, đang định bước sang, bỗng có người túm chặt tay áo tôi.

“Cháu à, lỗi ra ở đằng nào nhỉ?”

Tôi kinh hãi ngoảnh lại nhìn, đó là một bà cụ nhỏ thó, thấp hơn mình một cái đầu.

“Dạ, cái này...”

“Lỗi ra ở đâu vậy? Bà tìm từ nãy đến giờ mà không thấy.”

Bà lão giữ khư khư lấy vạt áo của tôi. Bà mặc chiếc áo mở vạt và quần thụng có màu nước tương, một tay chống gậy, đôi mắt nhìn tôi chằm chằm. Lòng trắng mờ đục khiến tôi có cảm giác hình như đã gặp bà ở đâu đó, đồng mỳ xào ăn lúc trưa lại chực trào lên cổ họng.

Tôi vội lấy tay che miệng, không thể nôn ở đây được. Cánh tay phải bị bà cụ níu chặt, không tài nào nhúc nhích. Hai con người của tôi long sòng sọc, đầu gối mềm nhũn.

“Cháu biết lỗi ra ở đằng nào không?”

Tôi không thể đứng vững, ngồi phịch xuống dưới đất, nhưng bà lão vẫn không chịu buông tha. Đám người ở những cửa hiệu xung quanh đó rút cuộc cũng để mắt tới, liền bu lại, một người hỏi tôi có sao không.

“Là cô sao?”

Tôi cố gắng kìm nén cảm giác buồn nôn và ngẩng đầu lên. Một người phụ nữ mặc áo khoác màu trắng, chính là cô ấy.

“Ừm, chào chị.....”

“Thiếu máu à, đừng nói gì nữa. Cô có tự đứng lên được không? Tôi dìu cô đến phòng y tế nhé. À bà ơi, cháu xin phép, buông tay ra được không?”

Cô ấy lại giúp mình một lần nữa, tôi vừa nghĩ vừa choàng tay vào vai cô ấy rồi cố gắng đứng dậy.

Hai lần nhập viện khiến tôi hiểu rõ, mình chưa từng có khả năng sống trong môi trường tập thể. Thời gian hậu phẫu khi chưa thể cựa mình, tôi khiến đám y tá ghét bỏ. Không tươi cười, không một lời cảm ơn và luôn mồm kêu than “đau quá, khó chịu quá, sao lại đầy đọa tôi thế này”. Và thế là bọn họ dần trở nên lạnh nhạt với tôi. Tuy gọi là thiên thần áo trắng, nhưng sau khi trút bỏ bộ đồng phục, bọn họ chẳng qua chỉ là mấy con bé sần sần tuổi tôi. Tôi ghen tị với họ vì không có một cơ thể khỏe mạnh và tinh thần sung mãn. Gắng lên nào, cố chịu thêm chút nữa. Mỗi lần nghe đám y tá nói thế, dù biết đang hiểu sai ý người ta, nhưng tôi vẫn nổi giận với vẻ mặt căng căng và đôi lúc họ hỏi cũng không thèm trả lời.

Rất cuộc, các y tá cũng vì công việc mà không chấp một bệnh nhân như tôi, hơn nữa không được họ để mắt tới nữa cũng rất tốt. Vấn đề là mấy người lớn tuổi và các bà thím nằm cùng buồng bệnh.

Bây giờ nghĩ lại tôi vẫn thấy nổi da gà. Hai lần vào viện đều bầu bạn với toàn ông bà già tuổi đời trên dưới 70. Tại sao con người ta về già đều giống nhau? Hơn nữa bệnh nhân trong bệnh viện này đều mặc đồng phục áo kẻ sọc theo quy định, rất khó phân biệt. Tôi

không thể nhớ nổi khuôn mặt và tên họ từng người, một phần là bởi tôi không muốn ghi nhớ.

Giờ ăn cơm là khoảng thời gian tôi ghét cay ghét đắng. Đồ ăn thức uống chỉ chú trọng đến hàm lượng ca-lo đặt trong khay nhựa, mùi thuốc sát trùng và mùi do ai đó phóng uest quỵện chặt lại thật kinh khủng! Tôi luôn ăn bánh ngọt do những người thăm nom mang đến, nên dĩ nhiên không có cảm giác thèm ăn. Nhìn mấy ông bà già móm mém trệu trạo nhai từng hạt cơm, khiến tôi muốn hét thật to: “Các người muốn sống như vậy sao?” Nhưng chợt nghĩ đến rồi một ngày chính tôi cũng sẽ trở thành một người trong số họ, cảm giác bất lực lại bao trùm trong tim, tôi liền cầm đầu cắm cổ khoắng hết khay thức ăn của mình.

Mấy ông bà già không thể tự rời khỏi giường bệnh kia vẫn chưa khiến tôi cảm thấy phiền hà, chính mấy bà thím vẫn còn đôi chút minh mẫn mới là vấn đề.

Ngoài cô bệnh nhân xinh đẹp kia ra, tôi không hứng thú với bất cứ ai, nhưng người khác lại không như tôi. Từ lúc tôi có thể đứng dậy, có thể tự mình chống cọc truyền đi vệ sinh, mấy bà thím liền xúm tới bắt chuyện.

Cháu ở đâu? Cháu làm nghề gì? Bố còn đi làm không? Bệnh gì mà vào viện thế? Nếu tôi không trả lời, mấy bà thím sẽ thao thao bất tuyệt tự trình bày nhân thân lai lịch, rồi kể lể bệnh tình. Tôi cảm thấy mình giống hệt phạm nhân mới nhập trại, càng không muốn trả lời. Tôi cố gắng tránh dây dưa với bọn họ, vì vậy mặc kệ ai nói gì tôi đều lạng thình. Kết quả một hôm y tá nói: “Mọi người đều nói cô Uehara không được thân thiện cho lắm, mong cô hãy quan tâm tới cảm nhận của người khác nhiều hơn.” Tôi thấy quá mệt mỏi.

“Trong người thế nào rồi?”

Tôi nằm một mình trong phòng y tế chật chội của trung tâm thương mại, nghĩ lại từng cảnh tượng trước đây, nước mắt lại trào ra. Một lúc sau, cô gái khi nãy bỗng bước tới. Tôi vội vàng lau nước mắt, ngồi dậy.

“À, không sao rồi. Khi nãy em đứng lâu quá nên hơi chóng mặt.”

“Em không sao thật chứ?”

“Vâng, em không sao thật mà.”

Chị ấy mỉm cười, kéo chiếc ghế ngồi sát bên cạnh giường.

“Chị làm ở đây ư?”

“Đúng vậy, cửa hàng bánh Amanatto, ngay phía trước chỗ em bị ngã. Lúc đó chị đang nghĩ, một thanh niên như em mà lại bị bà già túm áo ngã quy xuống, tuy biết không nên cười, nhưng vẫn cảm thấy thật khôi hài.”

Tôi cười ngượng ngùng. Khi nằm viện, tôi cũng được cô ấy giúp đỡ trong một tình huống tương tự. Nằm mãi trong buồng bệnh cũng chán, tôi liền thở thẩn ra sảnh, không ngờ bị một bà cụ lẫm lẫm cầm bám riết không buông. Bà cụ ngồi cạnh tôi, kể lể một thôi một hồi về bệnh tình, gia cảnh, do cũng đang rảnh nên tôi ngồi nghe chơi, nhưng sau một lúc nhìn cái miệng móm mém đảo qua đảo lại, tôi cảm thấy khó chịu và muốn trở về buồng. Ai ngờ lại bị bà cụ trách móc: “Sao cháu lại đòi đi thế, ngồi đây nghe xem nào!” Do cũng nổi nóng nên tôi hơi to tiếng rồi thành ra cãi nhau với bà cụ. Bao nhiêu người hiếu kỳ xúm lại. Đang khó chịu, tôi còn bị đám nhân viên hành chính phê bình là bắt nạt người cao tuổi. Tôi đang bần thần ngồi trên sofa và không biết phải làm sao thì chị ấy bỗng đứng ra giải nguy: “Cô gái này không có lỗi.” Tôi quay trở lại buồng bệnh như vừa thoát khỏi kiếp nạn, còn không chắc khi đó đã nói lời xin lỗi

hay chưa.

“Lần đó cũng cảm ơn chị rất nhiều!”

“Chuyện xưa rồi, thôi bỏ đi. Lần trước trông thấy em ở bãi đỗ xe trong bệnh viện, em vẫn đến khám à?”

“Mỗi tháng một lần.”

“Chị thì ba tháng một lần. Nhưng lần nào cũng đợi dài cổ. Sao bệnh viện không có chế độ hẹn trước nhỉ? Khó khăn lắm mới có một ngày nghỉ, lại phải phí hoài như vậy.”

“Đúng.”

Tôi bắt giác trả lời một cách dứt khoát, và cảm thấy nói chuyện với chị ấy rất hợp cạ. Giọng chị ấy dịu dàng trầm ấm, thân hình thon gọn trong bộ đồng phục của tiệm bánh ngọt, trên đầu đội chiếc khăn tam giác, tuy chừng 30 tuổi nhưng nhìn bề ngoài không hề có dáng vẻ của một phụ nữ trung niên. Nhờ cái biển tên trước ngực ghi dòng chữ “Nagase”, tôi mới biết tên của chị ấy. Tôi chợt nhớ ra khi này chị ấy gọi mình là “Uehara”.

“Chị biết tên em ư?”

“Ừ, hồi mới vào viện, cho dù chị không hỏi, mấy bà thím cũng chạy lại ton hót ngay.”

Vậy thì bệnh tình của tôi chắc chắn cô ấy cũng đã biết. Tuy tôi và người nhà không nhớ đã từng nói cho ai, nhưng trong thời gian nằm viện rất nhiều người đều hỏi: “Nghe nói cháu bị ung thư vú?” Bệnh nhân nằm viện hình như chẳng có chút quyền riêng tư nào thì phải.

“Hôm nay em được nghỉ à?”

“Dạ, không phải... À, hiện là giờ nghỉ của chị à?”

“Đúng, sao em lại hỏi như thế?”

“Thật xin lỗi chị, thời gian nghỉ ngơi hiếm hoi lại bị em quấy rầy.”

Câu nói của tôi khiến chị ấy nở một nụ cười dịu dàng.

“Chị lo cho em, với lại cũng muốn bắt chuyện với em nữa. Cảm ơn em đã nghĩ cho chị, em tinh tế quá!”

Đã lười nhác và quậy phá đến nước này mà vẫn được người khác khen là “tinh tế”, tôi xấu hổ đến đỏ cả mặt. Thấy không thể lừa dối chị ấy, tôi bèn nói thật:

“Em đang thất nghiệp mà.”

“Ồ, thật vậy sao?”

“Em đã khỏe lại rồi, nhưng không muốn đi làm, cứ lười nhác mãi thôi.”

Nagase nghe xong trầm ngâm một lát. Tôi cúi gằm mặt, căng thẳng tốt độ, không biết liệu chị ấy có khinh thường mình hay không. Cánh tay áo khi nãy bị bà lão lạ mặt túm lấy giờ nhàu nhĩ, nhăn nhúm.

“Nếu em bằng lòng”, chị ấy nói một cách cẩn trọng, “em có muốn làm việc ở tiệm bánh Amanatto của chị không? Một nhân viên vừa đọt ngọt xin thôi việc, chị đang đau đầu vì chuyện tuyển người đây.”

“Có điều là...”

“Không cần trả lời ngay, em cứ suy nghĩ đi.”

Bỗng nhiên tôi hơi hoảng loạn khi nghe được thông tin này.

“Có điều là, việc này...”

Tôi liên tục nhắc đi nhắc lại câu nói đó khiến chị ấy phì cười.

“Em thuộc tuýp người không thích ứng với xã hội.”

Nagase trợn tròn mắt rồi cười ngặt nghẽo, nói một cách dứt khoát: “Không phải đâu.”

Một tuần bốn ngày, tôi tạm thời đến làm việc tại tiệm bánh

Amanatto. Cha mẹ và bạn trai của tôi đều vui mừng khôn xiết, “Cuối cùng con cũng lấy lại được tinh thần rồi hả.” Một đứa quái gở như tôi lại thấy không vui chút nào. Tuy vậy, thực ra tôi cũng muốn cố gắng một chút, tuy tiền lương mỗi giờ làm việc chỉ bằng hai phần ba mức trung bình.

Sau này tôi mới biết, chị ấy chính là chủ tiệm bánh, hơn nữa hai chúng tôi chỉ chênh nhau đúng một tuổi. Là tôi quá non nớt, hay chị ấy quá già dặn?

Tôi không biết thương hiệu Amanatto có quy mô lớn đến vậy, có một chuỗi cửa hàng trên phạm vi toàn quốc và chi nhánh tại hầu hết trung tâm mua sắm và siêu thị lớn trong tỉnh. Tiệm bánh tôi làm việc thuộc loại nhỏ, chỉ có ba người là chủ tiệm, một bà thím làm thuê và tôi. Nagase còn quản lý luôn tiệm bánh ở tòa cao ốc cạnh bến xe gần đó, thường xuyên đi lại như con thoi, thi thoảng còn phải bàn bạc với nhân viên kinh doanh của công ty con, hiếm khi có mặt ở tiệm. Bà thím làm thuê chỉ chào hỏi qua loa khi tôi mới bắt tay vào công việc, tôi đến thay ca cũng là lúc bà ấy ra về, chúng tôi cũng rất ít có cơ hội chạm mặt nhau.

Do đó, thường chỉ có mình tôi trong tiệm, nhưng sự thực không phải như thế. Quầy hàng của chúng tôi thông với tiệm bánh ngọt Nhật Bản, thế nên lúc nào cũng giáp mặt với mấy bà thím làm công cho những cửa hàng khác. Đối với tôi, việc này chẳng hề dễ chịu chút nào.

Cách sống của mấy bà thím dù là ở đâu cũng đều giống nhau. Đặc biệt là trong những tiệm bánh ngọt Nhật Bản thưa khách. Mỗi khi không có khách, ngay lập tức tôi sẽ bị vây hãm và bị hỏi tới tấp.

Ở đâu? Bao nhiêu tuổi? Chưa chồng à? Học trường nào thế cháu? Trước đây làm nghề gì? Vì không muốn Nagase mất mặt,

nên tôi đều trả lời mọi câu hỏi đó, hơn nữa tôi cũng không tỏ vẻ khó chịu mà trái lại còn niềm nở, tươi cười. Nghe xong chuyện của tôi, mấy bà thím đã thỏa mãn sự tò mò rồi quay sang tâm sự về chuyện nhà cửa, con gái. Tôi đành ậm ừ làm ra vẻ lắng nghe.

Bản thân công việc không có gì khó khăn. Cách sử dụng máy thu ngân đời mới và gói quà tặng hơi phức tạp, nhưng sau hai tuần tôi đã làm thành thạo mà không cần tới sự giúp đỡ của các bà thím cửa hàng bên. Việc khiến tôi đau khổ nhất vẫn là buộc phải tỏ vẻ đáng yêu trước mặt họ, và khách hàng ở đây đa phần cũng là người cao tuổi.

Mấy ông cụ mua thứ gì cũng chần chừ do dự rất lâu, đôi khi đến cả mười lăm phút, mấy bà cụ thì muốn kiếm người để hàn huyên, cũng cứ loanh quanh không chịu rời, nhiều lần tôi muốn phát điên lên được. Bà lão lần trước níu tay tôi và hỏi lỏm ra hầu như ngày nào cũng loanh quanh ở khu vực bán đồ thực phẩm, quầy rầy nhân viên hoặc khách mua hàng.

Chết tiệt, mình có lẽ đã làm nhầm nghề rồi. Tuy nghĩ vậy, nhưng do Nagase tha thiết mời nên tôi đành gắng chịu. Hơn nữa, chị ấy là một bà chủ rất biết quan tâm đến tình hình sức khỏe của nhân viên, luôn sẵn sàng thu xếp để tôi nghỉ bất cứ lúc nào mà tôi cảm thấy không được khỏe.

“Uehara, sao cô và Nagase lại quen biết nhau?”

Bà thím ở tiệm bánh Yokan quay sang hỏi:

“Chúng cháu quen nhau khi nằm viện.”

Tôi chẳng buồn suy nghĩ mà buột miệng nói, bà thím lập tức hờn hờ như bắt được vàng: “Nằm viện ư? Cô khó chịu chỗ nào?”

“Vì ung thư vú.”

“Cái gì? Là cô Nagase ư?”

Bà thím bỗng rít lên.

Dù trong bụng cười khẩy, nhưng tôi vẫn đơn đả trả lời: “Không, là cháu. Cháu phải cắt bỏ ngực phải, dùng lớp da phía sau lưng làm phẫu thuật tái tạo, và đã ăn không ngồi rồi từ bao lâu nay.”

“Xấu tính”, câu nói của Hyosuke chọt thoáng qua. Bà thím lộ vẻ khó xử, nhưng khuôn mặt hiện rõ dòng chữ “ta đã có được tin tốt đẽo.” Ngày mai, chuyện của tôi nhất định sẽ được truyền tai khắp khu bán bánh ngọt Nhật Bản.

“Chà, cháu còn trẻ mà đã chịu biết bao đau khổ, nhưng vẫn sống đầy nghị lực, thật phi thường!”

“Không, cháu chẳng cố gắng chút nào.”

“Còn Nagase bị làm sao mà phải vào viện vậy?”

Không hổ danh là mấy “bà tám”, đánh hơi được thông tin là phải làm rõ đầu cua tai nheo. Thật ghê gớm!

“Cháu không biết, hỏi chuyện đó trước mặt người ta không phải hơi bất lịch sự hay sao?”

Tôi nói giọng mỉa mai, nhưng bà thím chỉ gật đầu cười trừ. “Đúng thế.”

Nhưng, đúng là Nagase vào viện vì bệnh gì nhỉ? Không phải tôi không tò mò, mà chỉ cảm thấy người ta không nói tức là không muốn nói. Thú thật tôi chẳng biết gì về gia cảnh cũng như nhân thân của chị ấy cả.

Đúng lúc đó, điện thoại của tôi đổ chuông. Tiệm bánh này nằm dưới tầng hầm, điện thoại di động thông thường hay bị mất sóng, mà nếu tôi không ở trong tình trạng có thể liên lạc được bất cứ lúc nào, Hyosuke chắc chắn sẽ cần nhân, vì thế cậu ấy đã mua cho tôi

chiếc điện thoại loại đặc biệt mà dù ở dưới tầng hầm vẫn có thể hoạt động tốt.

“Kokuro, giờ em nói chuyện có tiện không?”

“Ừm, giờ không có khách, anh nói đi.”

“Hôm nay tới nhà anh nhé, anh sẽ làm bò bít tết cho em.”

“Ồ, hết giờ làm việc em sẽ đến luôn.”

Bà thím ở tiệm bánh Yokan khi nãy còn trò chuyện rôm rả, giờ đã quay lưng bước đi một cách lạnh lùng.

Ngày hôm sau, Nagase hẹn tôi đi ăn sau khi tan làm. Có lẽ chị ấy đã có gia đình, vì thường vừa hết giờ làm, chị ấy sẽ mau chóng khóa máy thu ngân, đóng cửa tiệm và ra về. Cho đến tận bây giờ, chúng tôi vẫn chưa từng uống trà cùng nhau. Tôi vui mừng khôn xiết, liền hủy hẹn với Hyosuke để đi cùng Nagase.

Chị ấy bảo gần như chẳng bao giờ ăn cơm bên ngoài nên để tôi chọn quán. Đoán chắc nhiều khả năng Nagase sẽ mời, nên tôi không dám chọn quán sang, mà chỉ lựa một quán rượu tầm trung, mang chút phong vị phương Tây, ngày trước thi thoảng cùng Hyosuke lui tới. Khi bước vào quán, Nagase rất ngạc nhiên trước sự náo nhiệt của nơi đây. Tôi chột chột dạ, Nagase ghét những nơi ồn ào sao. Chúng tôi uống bia và hàn huyên một cách vui vẻ.

“Hakura, em đã quen việc rồi chứ?” Nagase hỏi tôi.

“Vâng, cũng tạm tạm chị ạ.”

“Sức khỏe em sao rồi?”

“Cũng tạm tạm.”

Tôi nói vậy vốn dĩ muốn chọc cho Nagase cười, nhưng chị ấy lại bình thản châm điếu thuốc, dường như muốn nói điều gì đó. Sau đó, chị ấy quyết định mở lời:

“Nghe nói em bị ung thư vú, thấy mấy người ở tiệm bên cạnh nói vậy.”

Trong giờ làm việc, tôi thường buôn điện thoại với bạn trai, đôi lúc còn ăn vụng vài miếng bánh Amanatto nhân hạt dẻ, cứ tưởng chị ấy sẽ nhắc nhở tôi chú ý thái độ làm việc, không ngờ lại là chuyện này. Tôi thờ phào nhẹ nhõm.

“Dạ, chị không biết sao?”

“Làm sao chị biết được.” Nagase nói, giọng đầy trách móc.

“Khi nằm viện, bệnh của em ai nấy đều biết cả, nên em nghĩ kiểu gì chị cũng biết.” Tôi phân bua.

“Chỉ cần em nói với chị một câu là được rồi. Chị muốn nghe chuyện từ chính em, chứ không phải mấy bà thím hay ngồi lê đôi mách.”

“Nếu biết trước như thế, chị sẽ không thuê em chứ?”

Nghe xong, Nagase dụi điếu thuốc đang hút dở vào gạt tàn.

“Chị có vẻ giống loại người đó sao?”

“Em xin lỗi.” Tôi cúi gằm mặt, nói lí nhí. Sao mình luôn khiến người khác cụt hứng vậy chứ?

“Có điều, sao em lại nói với mấy người đó? Em cũng biết đó là chủ đề dễ bị người ta bàn ra tán vào mà?”

Nagase dường như thật sự không hiểu. Thiếu chút nữa tôi nói ra là do “xấu tính”, nhưng liền vội dùng từ khác.

“Là do... đặc tính.”

“Đặc tính?” Nagase hỏi với giọng kinh ngạc, “bệnh đó mà là đặc tính sao?”

“Đúng. Nếu nói đặc tính hơi quá. Đó là chủ đề trò chuyện duy

nhất. Ngoài ra, em không còn sở trường nào khác.”

Hình như Nagase càng nghe cảm thấy khó hiểu, chị nhấp một ngụm bia mới được mang lên. Tỉu lượng của Nagase có vẻ không được cao, mới uống nhiều đó mà hai mắt chị đã đỏ ngầu, hơi lơ mơ. Người đàn bà này thực sự có sức hút đối với cánh mày râu, trực giác mách bảo tôi như vậy.

“Vậy giờ bệnh tình của em không còn nghiêm trọng nữa chứ?”

Nagase quay sang hỏi.

Tôi bèn xỏ một tràng như súng liên thanh:

“Vì thường xuyên bị hỏi như vậy và không thích phiền phức nên em đều trả lời không sao. Bị cắt bỏ một bên ngực, làm phẫu thuật tái tạo, dù có vẻ không cần lo lắng về biến chứng, nhưng em cũng không thể hoàn toàn chắc chắn. Hơn nữa, đến giờ em vẫn phải tiêm hormone, không biết có phải do nguyên nhân đó không mà vừa chóng mặt vừa buồn nôn, khó chịu đủ đường. Những người xung quanh nói mọi chuyện đã qua, hãy quên đi thôi, nhưng em vẫn thấy hoàn toàn chưa hề kết thúc.”

Tôi hít thật sâu, nhấp một ngụm bia, dù biết rõ uống rồi sẽ còn cảm thấy khó chịu hơn.

“Cơ thể đã hồi phục và em đã có thể đi làm, vì vậy em buộc phải cố gắng quên đi căn bệnh này thôi. Tuy vậy, bây giờ bên ngực giả thi thoảng vẫn cảm thấy ngứa ngứa.”

“Cái gì?”

“Khi làm phẫu thuật, một phần da bị tụt vào trong vết khâu như miệng hang. Đôi khi nóng nực, chỗ đó lại ngứa dữ dội. Nhưng nó lại nằm ở bên trong người nên có muốn gãi cũng đành bó tay. Cố thì vẫn chịu được, nhưng em thấy đau lắm. Đó không phải vấn đề

ngghiêm trọng sao?”

Thấy tôi bất ngờ liền thoáng không ngừng, Nagase ngồi ngây ra không biết phải làm sao. Chị ấy thở dài và nói:

“Chị xin lỗi.”

“À, không ạ, em không trách chị.”

“Chị cũng hiểu phần nào. Chị chỉ khác em một chút thôi, chị bị dị ứng với bột sắn. Dĩ nhiên chị sẽ cẩn thận, nhưng một lần ăn ở ngoài hình như trong nước chấm có pha bột sắn, sau khi ăn xong, mề đay nổi từ miệng lan tới tận thực quản, ngứa đến nỗi chị tưởng mình sắp chết đến nơi.”

“Ồ, trong thực quản cũng chẳng gãi được nhỉ.”

Chúng tôi cùng cười phá lên. Cuối cùng nét mặt Nagase cũng đã có chút tươi tỉnh, khiến tôi cũng cảm thấy vui lây.

“Đúng rồi, em lỡ mồm nói với bà thím ở tiệm bánh Yokan là quen chị trong thời gian nằm viện. Hình như bà ta rất tò mò muốn biết chị nằm viện vì bệnh gì... Em xin lỗi.”

“Chuyện này đã lan truyền khắp trung tâm mua sắm cùng với tin đồn về em.” Chị cười nhạt.

“Dạ, em xin lỗi.”

“Không sao. Cũng chẳng cần giấu giếm. So với Hakura, bệnh của chị có nhảm nhò gì. Chị bị u nang buồng trứng, mổ xong thì không còn vấn đề gì, nghe nói vẫn có thể sinh con, chuyện của chị mới gọi là đã kết thúc.”

Những ngón tay mảnh dẻ của Nagase uể oải mân mê miệng cốc để trên bàn. Tôi đoán rằng cho dù độc thân, chị ấy chắc chắn cũng có bạn trai, hơn nữa phải là một người khá hơn Hyosuke rất nhiều.

“Bệnh này không hiếm gặp, nhưng trước đây khi làm việc tại một

cửa hàng, mấy chị đồng nghiệp đều bảo rằng đó là vì chị quá xinh đẹp, lừa dối nhiều với gã đàn ông nên thành ra bị như vậy. Có lẽ đó chỉ là một câu nói đùa, nhưng sao con người ta lại có thể ăn nói cay nghiệt đến thế.”

Từ trước đến giờ, tôi vẫn cho rằng người đàn bà đẹp không nên tự lãng xê bản thân, nên nghe Nagase nói vậy tôi bỗng thấy hơi lẩn tẩn. Dù không định soi mói đời tư người khác, nhưng rốt cuộc tôi vẫn buột miệng hỏi: “Nagase, chị có bạn trai chứ?”

“Không phải bạn trai, mà là ông xã.”

Tôi thần người nghĩ ngợi vẫn vợ, phát hiện Nagase ngồi cạnh đang ngán ngẩm không buồn nói nửa lời. Để phá vỡ khoảng lặng này, tôi quyết định nhắc tới giun dẹp.

“Nagase, giả sử có kiếp sau, chị muốn đầu thai làm con gì?”

“Sao em đột nhiên lại nhắc đến chuyện đó? Lẽ nào có kiếp sau sao?”

“Thì em giả sử mà.”

Chị trầm ngâm suy nghĩ rồi bắt đầu lẩm bẩm liệt kê tên những con vật.

“Chị muốn làm giun dẹp.”

“Giun dẹp? Cái thứ bị chặt làm hai khúc mà vẫn phục hồi nguyên trạng, nhìn giống con sên biển phải không?”

“Ồ, lần đầu tiên chị gặp người biết về giun dẹp đấy.”

Tôi cảm thấy cực kỳ phấn chấn. Khi Nagase hỏi lý do, tôi lặp lại câu trả lời như đã nói với đám bạn của mình trong lần uống rượu trước.

“Sống dưới những phiến đá giữa dòng suối trong veo, những con giun dẹp không đáng yêu, cũng không bị con người phát hiện,

không cần bận tâm về bất cứ điều gì. Hơn nữa, dù có bị băm chặt thành trăm mảnh nó vẫn có thể sống lại, không hề bị cái chết làm cho sợ hãi. Cũng không cần làm tình, cứ vứt một chỗ tự nó sẽ lớn lên rồi phân thành hai cá thể, sống đơn giản như vậy mới sung sướng làm sao.”

“Ừm, nhưng đến tuổi cũng sẽ khô quắt rồi chết đi.”

“Thật vậy hả chị?”

“Cái này chị xem trên ti vi, cũng không rõ lắm.”

Tôi cũng đã xem chương trình đó, đang định nói thì Nagase lên tiếng.

“Nếu kiếp sau có thể đầu thai, chị vẫn muốn làm chính mình.”

Cảm giác sung sướng râm ran trong cơ thể này giờ giống như quả bóng đang dần xì hơi. Đối với tôi, nếu không phải trước kia được Nagase đặc biệt chú ý quan tâm thì đó sẽ chỉ là câu nói suông. Tôi từng cảm thấy Nagase rất “giả tạo.” Sao tôi lại gàn dở thế nhỉ? Không thể thừa nhận mỗi người có một quan điểm, một cách nghĩ khác nhau.

Trước khi ra về, tôi cảm ơn vì bữa tối mà Nagase mời. Chị mỉm cười và hẹn một dịp khác chúng tôi sẽ lại làm vài ly với nhau.

Dù thế nào trong mắt tôi, chị vẫn là một người tốt, một người khiến tôi vô cùng ngưỡng mộ. Cảm giác một người như chị không hề tồn tại trên thế gian này. Một mình bước trong đêm tối, tôi vừa đi vừa lẩm bẩm. Không thể nhụt chí vì chuyện cỏn con này.

Mặc dù vậy, cái dự cảm chẳng mấy tốt lành gì lại biến thành sự thật, giáng xuống đầu tôi nhanh hơn dự tính.

Ngày nghỉ của tuần kế tiếp, Hyosuke bận rộn làm báo cáo nên không thể gặp mặt. Bố mẹ đi làm hết, chỉ có tôi trong ngôi nhà vắng

lặng và chẳng có việc gì làm, đúng lúc đó có bưu kiện chuyển phát nhanh.

Người gửi là Nagase, chiếc thùng giấy cỡ trung bình nhưng tương đối nặng. Một tuần thì bốn ngày chúng tôi đều có thể gặp nhau ở tiệm bánh, sao chị ấy phải gửi bưu kiện cầu kỳ như thế nhỉ? Tôi vừa bóc băng dính vừa thắc mắc.

Một bưu kiện toàn sách, tổng cộng có sáu cuốn, tất cả đều liên quan đến bệnh ung thư. Tôi cầm chúng và ngậy người trong giây lát.

Trong số đó có một cuốn nói về hành trình đấu tranh chống lại căn bệnh ung thư của giới nghệ sỹ mà trước đây tôi đã từng đọc, còn lại là năm cuốn dày như sách y học. Cầm một cuốn na ná sách chuyên ngành lên lật vài trang xem thử, một bức hình chụp lại cảnh cả bầu vú bị cắt bỏ đột nhiên đập thẳng vào mắt khiến tôi cuống cuồng gấp sách lại. Sau khi định thần và lấy hết can đảm lật ra, tôi chỉ lướt qua loa mấy bức ảnh. Cuốn sách với đủ thể loại ảnh lâm sàng ghê rợn sau phẫu thuật nhân nhiên phơi bày trước mắt, cũng có rất nhiều bức ảnh chụp cảnh phẫu thuật giữ lại vú và phẫu thuật tái tạo vú, nhưng chỉ có một ca bệnh giống tôi, một lần nữa tôi nhận thức được sự phong phú, đa dạng của các liệu pháp điều trị.

Trong đó kinh hoàng nhất phải kể đến bức ảnh ghi lại trường hợp ung thư vú kéo dài hơn mười năm mà chưa hề trải qua bất cứ hình thức điều trị nào. Bi thảm đến mức ngay cả một bệnh nhân ung thư vú như tôi cũng không dám nhìn thẳng mà phải vội vàng gấp sách lại.

Ngoài ra, trong bưu kiện còn có một phong bì làm bằng da bò. Bên trong chiếc phong bì là một xấp giấy in với màu sắc tươi sáng, đối lập hoàn toàn với đồng sách viết về bệnh ung thư.

Chỉ cần nhìn tờ đầu tiên, ngay lập tức tôi đã nhận ra đó là ảnh giun dẹp phóng to. Những bức hình này hình như đều được tải trên mạng về. Từ trong xấp giấy rơi ra một phong bì thư in hoa văn bằng màu mực nhạt. Đó là thư của Nagase.

Bức thư chỉ vồn vẹn một trang giấy, rất ngắn gọn, trong đó đại ý viết rằng trước đây chị ấy cũng có người họ hàng từng bị căn bệnh giống như tôi, vì vậy chị mới mượn số sách do người đó sưu tầm, đồng thời lên mạng tìm thông tin về giun dẹp và gửi tất cả cho tôi.

Mặt sau thư còn có thêm một dòng: “Yêu cầu không dùng điện thoại di động trong giờ làm việc, không được ăn vụng!” Còn chèn thêm biểu tượng mặt cười, hình trái tim và lời rủ rê “Lần sau lại cùng nhau uống vài ly nhé!”

Tôi ngồi bần thần trên sàn, xung quanh ngổn ngang sách và giấy in, chân tay bải hoải rã rời. Lúc này tôi biết mình cần nói lời cảm ơn với chị. Mọi thứ mà chị làm cho tôi đều xuất phát từ lòng nhiệt tình. Chị gửi những tư liệu này đến vì cho rằng chúng có thể cần thiết đối với tôi.

Hơn nữa, việc nhắc nhở thái độ và ý thức đối với công việc rõ ràng do chị ấy tiện tay viết vào, cũng có thể là vì khó mở lời khi chúng tôi đối mặt trực tiếp. Nếu đúng là như vậy, thì Nagase quả là một người dịu dàng.

Thế nhưng từ sâu thẳm trong lòng, tôi vẫn cảm thấy một cảm xúc sục sôi khó tả. “Không thể như vậy được!” Tôi thầm nghĩ, nhưng lại không có cách nào kiểm soát bản thân. Tôi muốn gọi điện cho Nagase ngay lập tức, hoặc phi thẳng đến tiệm bánh để trút hết uất ức với chị. Khó khăn lắm tôi mới kiềm chế được. Ngày mai khi bình tĩnh lại, có thể tôi sẽ thấy cảm kích, có thể tiếp nhận thành ý của Nagase một cách thoải mái hơn.

Nhưng tôi không muốn đọc sổ sách kia, cũng như những tài liệu về giun dẹp, nên đã tiện tay ném lại vào thùng rồi nhét vào tủ. Trời còn chưa tối mà tôi đã tắt điện thoại, trèo lên giường nằm và òa khóc như một đứa trẻ, cứ như thế cho đến khi mệt mà ngủ thiếp đi.

Sau đó, hai lần tôi nghỉ làm mà không có lý do. Đến cả một cuộc điện thoại xin nghỉ ốm tôi cũng không gọi, đơn giản là vì tôi không thích thế. Tôi đã bình tĩnh lại, nhưng sự hăng hái một cách miễn cưỡng lại nhanh chóng tiêu tan. Tất cả thật quá phiền phức!

Tôi để mặc cho Hyosuke trang điểm giúp, sau đó theo cậu ấy tới một quán rượu gần trường. Chuông điện thoại vang lên. Quả nhiên là Nagase.

“Em bị ốm hay sao?” Chị hỏi một cách khách sáo.

“Chỉ là em không muốn đi làm nữa thôi.” Tôi đáp.

Nghe xong, Nagase có vẻ vô cùng sửng sốt, “Không đi làm nữa ư? Tại sao vậy?”

Tôi rời khỏi bàn rượu nơi Hyosuke và đám bạn đang ngồi, vừa bước về phía nhà vệ sinh vừa cố gắng trả lời một cách băng quơ: “Vì em phải đứng suốt ngày, vất vả quá. Khách lại toàn người già, em thấy chán lắm. Lương lại chỉ ba cọc ba đồng.”

Sau một giây im lặng, không biết có phải do cổ nuốt cơn giận hay không, Nagase vẫn đáp lại bằng một giọng vô cùng nhẹ nhàng:

“Vậy mà em cũng chẳng thèm gọi điện thoại cho chị... Em có biết mọi người thấy khó xử thế nào không? Chị đặt nhiều niềm tin vào em nên mới giao tiệm bánh cho em đấy.”

Âm thanh ồn ào xen lẫn giọng nói già dặn của Nagase, kèm những tiếng la hét của đám sinh viên đang say khướt. Tôi đoán chị có thể cũng nghe thấy.

“Đằng nào em cũng không làm nữa.”

“Chị không ngờ em lại vô trách nhiệm như vậy, xem ra chị đã nhìn lầm người!”

Cuối câu chị còn rít lên như thể đã mất hết kiên nhẫn với tôi.

“Ngay từ đầu chị đã đánh giá em quá cao rồi, Nagase ạ.”

“Đến một lời xin lỗi mà em cũng không nói được hay sao? Chị những tưởng rằng chúng ta đã thân thiết lắm rồi cơ đấy.”

Tôi lặng thinh. Như thể mãi mới chợt nhớ ra, Nagase hạ giọng: “Chị bắt chợt gửi bưu kiện khiến em không vui phải không? Là do chị không tốt, làm việc thiếu cân nhắc.”

“Không sao đâu chị.”

Tôi cúi đầu, vừa nhìn những ngón chân được sơn màu thò ra ngoài đôi xăng đan vừa nói. Ngay cả móng chân Hyosuke cũng bắt tôi sơn màu hồng.

“Vì em muốn tránh đọc những sách như thế được bao nhiêu hay bấy nhiêu. Kể cả giun dẹp nữa, em cũng chưa từng nghĩ sẽ tìm hiểu thông tin về nó.”

Im lặng một hồi, tôi nghe thấy tiếng chị thở dài.

“Nhưng Hakura à, chẳng phải em nói đó là ‘đặc tính’ ư? Sao em lại không tìm hiểu?”

Cuộc đôi co với Nagase khiến tôi cảm thấy rất khổ sở. Trong một khoảnh khắc, câu trả lời bỗng thoáng qua trong suy nghĩ. Tôi rời mắt khỏi ngón chân và ngược lên. Trước cửa toilet, một đôi tình nhân nom chưa đầy đôi mươi đang hôn nhau say đắm.

“Vì cho dù có tìm hiểu, núm vú của em sẽ không bao giờ mọc ra, em cũng không thể trở thành giun dẹp được.”

“Đó là hai chuyện hoàn toàn khác, Hakura!”

Tôi không nói gì thêm, liền lẳng lẳng cúp máy. Tôi muốn trở về bên Hyosuke, nhưng bước đi có vẻ run rẩy. Khó khăn lắm tôi mới mò về được bàn rượu, đúng lúc câu chuyện cũ kết thúc, một người vô tư hỏi:

“Hakura, cậu không đi làm ư?”

“Ừm, tớ bị ung thư vú.”

Vừa ngồi xuống tôi đã nói như vậy khiến Hyosuke trợn trừng mắt. Hôm nay chúng tôi uống rượu cùng đám bạn của cậu ấy. Trước đó, Hyosuke đã nói chắc như đinh đóng cột, rằng nếu tôi còn nhắc đến chuyện này, cậu ấy dứt khoát sẽ chia tay.

Tôi đứng phắt dậy, rời khỏi bàn rượu đang im phăng phắc. Quán rượu rộng mênh mông khiến một đứa say như tôi không định nổi phương hướng. Vừa may, tôi níu tay được một nhân viên phục vụ vừa bước tới để hỏi lối ra. Cô nhân viên nom có vẻ vẫn còn là sinh viên chỉ hướng cho tôi, song tỏ vẻ hơi khó chịu.

Trần trụi

Gần đây tôi say sưa với thú làm búp bê bằng len. Một lần đi qua cửa hàng lưu niệm, tôi bắt gặp một chú gấu được làm bằng len trông vô cùng đáng yêu. Ngay lập tức, tôi đến tiệm thủ công mỹ nghệ ngắm nghía. Ở đây bán đủ nguyên cả bộ đồ nghề, từ len, kim đan đến phụ kiện đi kèm, tất cả đều là đồ đang thịnh hành. Tôi mua một bộ để về nhà làm, chỉ trong một buổi tối, tôi đã đan xong được một chú ếch. Ngày hôm sau, tôi mua thêm mấy mẫu con thú và cũng làm xong tất cả chỉ trong một tối. Sau đó, tôi đi mua len, vải nhung và những chiếc cúc áo dùng để làm mắt, sau khi làm xong vài mẫu, tôi nắm được một số bí kíp và quyết định tự thiết kế mẫu riêng của mình xem sao. Tuy nhiên, bẩm sinh tôi đã không được trời phú cho khả năng sáng tạo, chú hà mã tôi vừa đan xong chẳng đáng yêu chút nào. Tôi bèn đến hiệu sách mua cuốn *Tuyển tập thú cưng*, trong đó mô phỏng rất nhiều loại thú cưng. Tôi quên ăn quên ngủ để đan đủ bộ tuyển tập thú cưng, nào là Purin, Togebi, Psyduck, Bulbasaur, Charmander, Squirtle, Eevee...

Đột nhiên, tôi nảy ra ý tưởng thử làm một chú gấu đưa thư. Tôi mở chiếc máy tính đã vứt xó lâu ngày và phát hiện có tới 12 email chưa đọc trong hộp thư đến.

Có một quãng thời gian, tôi phát cuồng với những chú thú cưng trong ứng dụng email, khi gửi email cũng đều dùng thú cưng để gửi. Vì vậy, phần nhiều trong số 12 email kia đều do những người bạn quen trên mạng nhưng không biết mặt, cũng chẳng rõ tên thật là gì

gửi tới. Từ trước đến giờ vẫn vậy, để thú cưng của mình nhận và gửi thư là đặc điểm thú vị nhất của trò này, còn đầu toàn là nội dung tào lao, vì thế, tôi không mong ngóng và cũng chẳng thấy hăng hực khi nhận được những email có nội dung như thế. Thế nhưng, trong số thú cưng hôm nay bỗng xuất hiện một chú gấu trúc có tên “Momotaro nhà Asuka”, gửi thư cho tôi với nội dung:

“Thứ bảy tới, tớ sẽ đến Shinjuku mua quà cho lễ Vu Lan, có muốn đi ăn trưa cùng nhau không?”

Căn cứ vào thời gian gửi thư, “thứ bảy tới” có nghĩa là ngày mai. Tôi định gọi một cuộc điện thoại, nhưng nghĩ biết đâu người bạn đó đang bận nên đành hồi đáp qua thư: “Thời gian, địa điểm cụ thể tùy cậu sắp xếp nhé.” Chưa đầy hai tiếng sau, Asuka liền gọi tới:

“Đã lâu không gặp, cậu vẫn khỏe chứ? Không thấy trả lời email, mình nghĩ có thể cậu đang bận nên không dám gọi điện thoại.”

Hình như cô ấy vẫn chưa quen với việc tôi là người nhận rồi.

“Bạn gì chứ, tớ chẳng có việc gì làm cả.”

Tuy thái độ của tôi hết sức cởi mở, nhưng dường như Asuka không biết nên trả lời thế nào, đầu dây bên kia im lặng hồi lâu. Cảm thấy như đã làm sai điều gì, tôi bèn mở lời:

“Thực ra tuần trước tớ bận một việc đến nỗi chẳng có thời gian ngủ nghỉ, vì vậy mới quên kiểm tra email. Nhưng nó cũng không phải là công việc đâu.”

“Cậu bận gì thế?”

“Tớ làm búp bê. Tớ có những tác phẩm nghệ thuật kỳ công lắm, rất muốn cho cậu xem.”

Lại là một khoảnh lặng, lẽ nào tôi lại khiến cô ấy không biết nói gì sao. Tôi vờ như không biết và tiếp tục nói: “Ngày mai mấy giờ nhỉ?”

Tớ theo ý cậu nhé.”

“Không ngờ cũng có lúc câu nói như vậy được phát ra từ chính miệng của Izumi (nick của tôi), thật không biết nên vui hay buồn.”

Sau khi thống nhất thời gian địa điểm, tôi cúp máy. Không cảm thấy đau lòng nhưng cũng chẳng vui vẻ gì, chỉ có một cảm giác hoàn toàn trống rỗng bủa vây lấy tôi.

Thất nghiệp đã gần hai năm nay, khi nghe ai đó nói “34 tuổi, vô công rồi nghề”, ban đầu khiến tôi có cảm giác mình như một tội đồ, vô cùng sợ hãi. Dần dà, nó đã thành thói quen mà đến chính bản thân tôi còn phải ngả mũ thán phục khả năng thích ứng của mình. Hai năm trước, chồng tôi đơn phương tuyên bố ly hôn, tôi đang làm việc cho công ty anh ấy nên cũng tự nhiên mất việc. Một loạt những chuyện phi lý diễn ra dồn dập khiến tôi phải gồng mình chống chọi, cảm giác như muốn phát điên, hơn nữa mọi việc diễn ra quá chớp nhoáng, ngay cả bản thân tôi cũng cảm thấy kinh ngạc khi thần thờ lĩnh tiền trợ cấp thất nghiệp, cam kết sẽ tách khẩu và rời khỏi căn nhà đó.

Những ngày sau đó, tôi sống một cuộc sống không buồn xuôi, cũng chẳng u uất. Tôi cũng không biết mình có còn háng hái làm việc nữa hay không? Nằm vật trên giường ngước ra ngoài cửa sổ, dãy nhà trước mắt đứng sừng sững giữa mưa mù. Tháng bảy rồi mà vẫn mưa dầm dề.

Khoảng nửa năm trước, tôi say sưa với việc may đồ cho gấu Teddy và gấu trúc, cuối cùng lại tặng hết cho đám nhóc nhà Asuka. Tính tôi vốn sáng nắng chiều mưa, từ khi nghỉ ở nhà, tôi ngày càng trở nên thất thường. Thế nhưng, được làm theo ý mình thật thoải mái, tôi thấy có lẽ mình đang vô cùng hạnh phúc.

Ngày hôm sau, tôi và Asuka cùng dùng cơm trưa tại một nhà

hàng tọa lạc ngay ở tòa cao ốc có thể nhìn thấy từ nhà tôi. Tôi vừa nói vừa đưa đồng hồ chơi bỏ trong thùng cho Asuka để tặng cho bọn trẻ. Cô ấy không vui mừng như lúc được tặng gấu Teddy.

“Oaaa, Pikachu à!” Asuka cố ra vẻ hứng khởi.

“Có đẹp không?”

“Đẹp quá, đẹp quá! Xem ra, Izumi có thể làm giáo viên dạy môn thủ công được đấy. Tớ có thể nhận thật chứ?”

“Chẳng qua tớ làm cho vui thôi, giết thời gian ấy mà.”

Asuka cảm ơn và nhận món quà, nhưng hình như vẫn lẩn tránh điều gì đó. Dù gì cũng chẳng phải món quà dành cho riêng ai, tôi từng nghĩ nếu cô ấy không thích nó, đến ngày nào đó tôi cũng sẽ quẳng hết vào thùng rác, vì thế nếu Asuka lặng lẽ vứt đi thì cũng chẳng sao.

Asuka là người bạn thân duy nhất của tôi từ hồi tiểu học đến tận bây giờ. Cô giờ đã là mẹ của hai đứa trẻ. Ba năm trước, sau khi đứa nhỏ nhất vào lớp một, cô ấy chuyển từ công việc bán thời gian sang công việc toàn thời gian. Ngày nào cũng đầu tắt mặt tối với việc công ty, việc nhà và nuôi dạy con cái, còn thi thoảng tranh thủ thời gian tới thăm tôi. Trước kia tôi hiếm khi rảnh rỗi, cô ấy luôn phải phụ thuộc vào lịch trình của tôi, nhưng giờ đây mọi thứ đã đảo lộn.

“Izumi, cậu lại gầy đi rồi.”

Asuka coi tôi là người bệnh. Có thể dễ dàng nhận thấy sự quan tâm mà cô ấy dành cho mình khiến tôi hơi ngại ngùng.

“Thật sao? Tớ không cân nên cũng chẳng biết nữa.”

“Sắc mặt cậu cũng không tốt.”

“Vì tớ không trang điểm ấy mà.”

Asuka chỉ diện áo khoác xuân hè mỏng nhưng trang điểm rất kỹ,

tóc búi gọn gàng, sợi dây chuyền trên châu sáng lấp lánh hững hờ sau cổ áo. Trong khi tôi chỉ mặc chiếc áo phong bạc phéch và chiếc quần bò rộng thùng thình. Gần đây tôi đã không còn mặc mấy kiểu quần áo chỉ giặt bằng tay nữa. Người tất bật với cuộc sống thường nhật lẽ ra phải là Asuka chứ không phải tôi, chẳng thiết trang điểm để che đi quầng thâm trên mắt, trông tôi mới thê thảm làm sao.

“Cậu vẫn lãnh bảo hiểm thất nghiệp đấy chứ?”

Mỗi lần gặp mặt, Asuka đều từ từ tiếp cận vấn đề chính như thế.

“Không, tớ lĩnh hết từ lâu rồi.”

“Vậy, cậu nghĩ mình có nên làm chút việc gì đó cho đỡ cuồng tay cuồng chân không?”

Tôi cười gượng, biết rõ Asuka đang đả đọa cân nhắc trong từng câu nói.

“Một thời gian nữa rồi tính. Cảm ơn cậu đã lo lắng cho tớ, tạm thời tớ vẫn có thể xoay sở được.”

“Là vấn đề tiền bạc, nhưng lại không phải.”

Asuka nói lí nhí với vẻ sốt ruột, rồi nhấp một ngụm nước. Tôi biết nên trả lời thế nào để cô ấy yên tâm, nhưng lại cố ý nói ngược lại:

“Đan búp bê mãi cũng chán. Sắp tới mùa hè rồi, có nên may kimono không nhỉ?”

“Hay là khắc cục tẩy đi?”

Bị người khác nói như thế mình đã hết thuốc chữa khiến tôi cúi gằm mặt bối rối. Bầu không khí trở nên căng thẳng, chúng tôi đang chăm chú ăn món cá thì hình như Asuka nhớ ra điều gì đó.

“Cậu thử lập một trang web xem sao? Cậu có nhiều tác phẩm như vậy cơ mà?”

“Tác phẩm gì chứ, toàn đồ bắt chước.”

Cô ấy thở dài ngao ngán. Không biết có phải cô ấy nghĩ rằng tôi là đồ cứng đầu không thể cải tạo. Lần này Asuka nở nụ cười, dịu dàng nói: “Không thể làm lại từ đầu một cách đơn giản như vậy, phải không? Tớ không nói nữa, xin lỗi nhé.”

Trước đây, tôi luôn đóng vai một người chị, lắng nghe Asuka than vãn về chuyện công việc, gia đình, nhưng chẳng biết bắt đầu từ lúc nào, tôi lại trở thành một đứa em khờ dại, vụng về cần người khác cưng nựng dỗ dành. Nếu ngày trước, tôi không suốt ngày ăn vận chỉnh chu, hết lần này tới lần khác khát hẹn với Asuka vì bận việc, thì cô ấy sẽ không khuyên tôi làm lại từ đầu. Mấy cuộc gặp gần đây, Asuka đều so sánh tôi của bây giờ với tôi của ngày xưa, rồi thở dài chán nản.

Dù tôi khẳng khái từ chối, nhưng Asuka vẫn một mực đòi mời bữa trưa hôm ấy. Từ khi thất nghiệp, mỗi lần ăn cơm bên ngoài chắc chắn đối phương sẽ là người thanh toán. Ban đầu tôi còn xấu hổ, nhưng dần dà cảm thấy phiền phức nên quyết định không nhún nhường nữa.

Asuka cũng chẳng dư dả gì, cô ấy đi làm vì nếu chỉ dựa vào đồng lương của chồng thì không đủ trang trải tiền thuê nhà và ăn học cho hai đứa con. Thế nhưng tuy đang bận đi giao quà lễ Vu Lan cho người khác, cô vẫn mời một đứa bạn thất nghiệp như tôi đi ăn tại nhà hàng Pháp. Đứa bạn của cô ấy rõ ràng thất nghiệp vì không muốn đi làm, và thực ra vẫn còn hai triệu yên tiền tiết kiệm. Nếu nói thẳng ra, Asuka sẽ cảm thấy sao nhỉ, cô ấy là người tốt bụng, có lẽ sẽ nói: “Giữ lấy phòng lúc tuổi già, đừng tiêu pha phung phí.”

Chúng tôi chào tạm biệt với một lời nhắn nhủ giữ liên lạc qua email. Không còn hứng may vá thêu thùa, mà cũng không biết giết thời gian bằng cách nào, tôi quyết định đến quán cà phê truyện

tranh.

Trên tầng hai tòa nhà thuộc khu phố ăn chơi sầm uất, có một quán cà phê truyện tranh đã trở thành chốn yêu thích nhất của tôi. Tòa nhà văn phòng kết hợp căn hộ chung cư nằm giữa trung tâm thành phố này được thiết kế theo xu thế thịnh hành, gần đây trên mỗi tuyến phố đều dễ dàng bắt gặp những quán cà phê truyện tranh. Có thời gian tôi lê la không sót một quán nào và phát hiện ra quán này có rất nhiều đầu sách, thái độ phục vụ tốt, cà phê pha cũng ngon. Giá cả hơi chát một chút, vì vậy khách hàng có tuổi thường chiếm phần đông. Tuyệt nhất vẫn là căn phòng biệt lập bố trí ghế sofa trắng, rộng rãi và sạch sẽ. Tôi không hút thuốc nên có thể có một chỗ ngồi ưng ý tại khu vực vắng vẻ và cấm hút thuốc.

Hôm nay tôi đã đọc hết veo tập một và tập hai truyện *Đức Phật* của Tezuka Osam. Tôi bèn cầm cả bộ ra bàn, chăm chú đọc đến mức quên cả uống cà phê. Khi đọc đến tập ba, không thể nào tập trung nổi, tôi đưa mắt đảo qua khung cửa sổ, trời đã nhá nhem tối. Tôi không đeo đồng hồ nên chẳng biết bây giờ là mấy giờ, đi vệ sinh tiện thể gọi ly cà phê mới, ngược nhìn đồng hồ trên quầy thu ngân thì đã sắp bảy giờ tối.

Nên trở về nhà, hay đọc nốt bộ *Đức Phật* nhỉ? Tôi nhâm nhi ly cà phê và nghĩ ngợi miên man. Hiếm khi tôi ăn một bữa tử tế vào buổi trưa nên giờ vẫn chưa thấy đói, nhưng ngày mai, ngày kia, ngày kia nữa, tôi vẫn chưa có kế hoạch gì, vì vậy sao cũng được. Mọi việc của tôi chẳng có thứ tự ưu tiên nên cũng không thể quyết định trước việc gì. Tôi chán nản ngược lên giá sách, phát hiện ra bộ *Phút giây gặp gỡ* của Takahashi Rumiko đang bày trên đó. Hồi đi học tôi nghiền truyện dài kỳ, truyện này tôi còn chưa biết kết thúc, nên để lần sau đọc vậy. Muốn thế tôi phải nhanh chóng đọc xong truyện

Đức Phật đã, vừa nghĩ tôi vừa nhồm dậy cảm quyền truyện. Tôi đọc một mạch tới tận nửa đêm, sau đó cuốc bộ 20 phút về nhà.

Dường như đến ngàn này tuổi, lần đầu tiên tôi mới thấm thía được trạng thái và cảm xúc khi trở nên nhàn rỗi. Nó khác biệt đôi chút với sự buồn tẻ. Hồi cấp ba, tôi ngán ngẩm nghe thầy giáo chủ nhiệm giảng bài còn tệ hơn giáo viên phụ đạo. Vào đại học, tôi bị ép tham gia những buổi giao lưu kết bạn, những cuộc họp lan man không hồi kết ở công ty xuất nhập khẩu sau khi đi làm, những lúc đó, tôi cố nén cơn ngáp ngủ và cảm giác buồn tẻ, làm bộ chăm chú lắng nghe.

Vô nghĩa và có ý nghĩa. Bao lâu nay, thời gian của tôi chỉ thuộc hai phạm trù này.

Hồi cấp ba, suốt ngày tôi chỉ nghĩ đến chuyện thi đại học, đến khi vào đại học rồi ít nhiều cũng thảnh thơi hơn đôi chút, dù cũng hay đi chơi, nhưng tôi chưa từng lơ là chuyện viết báo cáo và thi cử. Dù bị bạn bè gọi sau lưng là “sinh viên ưu tú nhàm chán”, nhưng khi bọn họ tới mượn vở ghi trước kỳ thi để phô tô, tôi vẫn vui vẻ cho mượn. Những kẻ thường ngày coi tôi là một sách nay lại đột nhiên hạ mình nhờ giúp đỡ, điều đó khiến tôi cảm thấy thích thú.

Tôi không làm việc cho doanh nghiệp lớn mà chọn một công ty xuất nhập khẩu và bán hàng có quy mô vừa, vì cảm thấy lựa chọn đó có thể giúp mình khẳng định sở trường nhanh hơn. Đúng như dự đoán, ngay lập tức, tôi được cử đi thực hiện vài thương vụ mua bán. Tôi cảm thấy sung sướng và say mê. Ý tưởng của tôi tuôn trào ào ạt. Để biến những ý tưởng đó thành hiện thực, cho dù phải quên ăn quên ngủ, đi tập huấn hay đi tiếp khách, tôi cũng không thấy vất vả. Sau khi quen biết chồng cũ, rồi bỏ việc về làm tại công ty anh ấy, thói quen này cũng chưa từng thay đổi. Tôi từng say mê công việc

và ghét sự lười nhác. Trước khi ly hôn, chồng cũ của tôi nói tôi có “lối sống tham lam vô độ”, lúc đó tôi không hiểu được suy nghĩ của anh ta.

Từ bé đến năm 30 tuổi, tôi đều tràn đầy nhiệt huyết, đến bây giờ cũng không hề cảm thấy đó là một sai lầm. Tôi chưa từng biết, con đường đáng nhẽ vô cùng bằng phẳng mà mình đang bước đi, hóa ra chỉ là mặt băng dễ dàng nứt toác. Ngỡ rằng, sau khi mặt băng nứt ra, tôi sẽ chìm xuống đáy và chết cứng, nhưng không ngờ dưới đó lại là dòng suối nước nóng để tôi có thể “thư giãn”. Cảm giác ngâm mình trong dòng nước nóng thư thái hơn tưởng tượng, không thể tìm thấy bất cứ lý do hoặc mục tiêu nào để phải trồi lên trên.

Tôi tỉnh giấc sau một giấc ngủ miên man. Hôm nay là thứ mấy, ngày bao nhiêu vậy nhỉ? Tôi không đặt báo, tivi cũng đã hỏng từ tháng trước, chẳng có cách nào xem ngày giờ. Trên đài đang phát chương trình buổi trưa, lại nhảy luôn sang kênh phát thanh mà trước đây tôi chưa từng nghe, tôi phát hiện ra một tuần trở lại đây, vào khung giờ này mỗi ngày, không phải giọng đọc của cùng một phát thanh viên, ngay cả chuyện vợ vẫn như thế cũng khiến tôi vui mừng, thật không ngờ.

Với tay lấy chiếc đồng hồ vớt chồng chơ cạnh gối để đặt lại ngày giờ. Đó là món quà Giáng sinh hàng hiệu của chồng cũ tặng cho tôi trước khi cưới, mặt sau có khắc tên tôi, cho đến giờ, nó vẫn là vật dụng tôi dùng thường xuyên.

Căn hộ cũ kỹ này nằm ở phía tây Shinjuku, gồm một phòng ngủ và một phòng khách, nồng nặc mùi ẩm ướt của mùa mưa dầm, một số tờ giấy dán tường trong phòng còn bị tróc, lộ ra những mảng mốc đen. Căn hộ được xây từ 20 năm trước, tường ngoài trát xi măng đôi chỗ đã nứt toác, gian bếp và cửa sổ bé tí ti. Đó là căn nhà

mà tôi đã mua bằng tiền dành dụm của mình. So với căn hộ chung cư ven biển ở cùng chồng cũ, nơi đây thoải mái gấp trăm lần. Khi ký vào đơn ly hôn và dọn khỏi nhà chồng, tôi thấy quảng cáo bán nhà đăng trên báo, “máu” lên tôi liền mua luôn. Dù cũng có đôi phần hối hận, nhưng ngẫm lại trạng thái tinh thần của bản thân trong khoảng thời gian đó, tôi đã vô cùng sợ hãi. Tôi không đủ tự tin để trả tiền thuê nhà hoặc mua căn hộ trả góp, dù tạm bợ cũng muốn mau chóng có chỗ nương thân. Nếu ra vùng ngoại thành, với số tiền tương đương có lẽ tôi sẽ mua được một căn hộ đáng hoàng hơn, nhưng tôi không thể tưởng tượng cuộc sống khi phải rời xa trung tâm thành phố. Nếu ở trong khu chung cư ngoại thành mà bốn bề đều là những gia đình hạnh phúc đầm ấm, chắc tôi sẽ phát điên lên mất. Đây là nơi ít bị chú ý nhất, có vẻ phù hợp với một kẻ ngấp nghé 35, không chồng và thất nghiệp như tôi - nếu xét ở điểm này, sự lựa chọn của tôi là hoàn toàn chuẩn xác.

Trong tòa nhà mười tầng đơn sơ một nửa là văn phòng, nửa còn lại chẳng biết có ai ở không, khi chờ thang máy, thi thoảng tôi cũng có thể bắt gặp vài người mặc quần bò áo phông, lếch thếch xách túi đựng đồ của cửa hàng tiện lợi như mình. Không ai chào ai, không ai nhìn ai, giống hệt mấy cặp đôi lén lút hẹn hò bất chợt chạm mặt trong khách sạn, chỉ muốn nhanh chóng biến mất khỏi tầm mắt của nhau.

Hôm nay, trời lất phất mưa và hơi oi bức. Tôi muốn bật điều hòa, bèn rời khỏi giường. Trong phòng ngổn ngang len đan, vải vụn, tạp chí truyện tranh và túi ni lông đựng đồ ăn, sau một hồi vật vã, tôi mới tìm thấy chiếc điều khiển trong bãi chiến trường, đang định nhấn nút “bật”, nhưng màn hình không hiển thị. Hết pin rồi sao? Tôi đành lấy pin đài ra lắp tạm nhưng nó vẫn không chạy. Tức mình, tôi

quảng nó sang một bên. Tôi đứng lên ghế, đưa tay quờ quạng tìm nút bật trên thân điều hòa nhưng cũng không thấy. Tivi hỏng từ lâu, đèn bếp cũng tắt ngóm. Đồ đạc cứ thi nhau hỏng, rồi chắc sẽ đến lượt con người mất thôi. Tôi chẳng buồn gọi người đến sửa vì cảm thấy quá phiền phức.

Từng khao khát có thật nhiều thời gian, nhưng nay quỹ thời gian quý giá lại bị tôi phung phí không thương tiếc.

Sau khi ra trường đi làm, ngày nào tôi cũng bận bù đầu, tôi luôn muốn làm rất nhiều việc dù thời gian rảnh rỗi chẳng là bao. Tôi và chồng cùng mở một cửa hiệu, kinh doanh hàng thủ công mỹ nghệ Nhật Bản và đồ tạp hóa, nên tôi rất muốn tìm hiểu các mặt hàng thủ công mỹ nghệ trong nước. Cửa hiệu chính đặt tại Asakusa, nơi có rất nhiều du khách nước ngoài lui tới, tôi muốn tìm vài nghệ nhân trà đạo hoặc origami để làm giáo viên hướng dẫn cho khách hàng. Do khá bận rộn nên tôi luôn từ chối lời mời của bạn bè, tôi lấy làm hổ thẹn, dù rất muốn cùng mấy cô bạn đi ăn hoặc tắm suối khoáng. Tôi cũng muốn đến phòng gym - nơi từ sau khi đi làm chưa từng đặt chân tới, cho dù chỉ một lần trong tháng. Tôi cũng muốn có nhiều thời gian hơn để đi mua sắm, làm đẹp và du lịch nước ngoài.

Thế nhưng, một khi thật sự nhàn rỗi, tất cả những điều đó đều mất đi ý nghĩa. Tôi đã được can dự vào công việc của chồng, những người muốn gặp tôi dường như chỉ muốn gặp “bà chủ thành đạt của cửa hàng tạp hóa” thay vì con người thật của tôi. Những người đó cũng chẳng đoái hoài đến tôi từ khi tôi mất việc. Giờ đây, trang sức hàng hiệu, tập thành, đi làm đẹp đối với tôi đều trở nên vô nghĩa. Bây giờ tôi thích ở nhà đan lát hơn là đi ra ngoài.

Lẽ nào do không phải nhàn rỗi một cách chủ ý, nên tôi mới cảm thấy mọi thứ hỗn loạn.

Khi mười mấy tuổi, tôi đã bất chấp tất cả để vươn lên khẳng định mình. Tôi muốn chiến thắng bằng mọi giá. Một đũa từng ghét cay ghét đắng sự thất bại, giờ chỉ cần trong người khó ở một chút là lăn ra ngủ. Phải chăng ngay từ đầu tôi đã không biết tự lượng sức mình, phải chăng lười nhác mới là bộ mặt thật của tôi? Tôi chán chẳng buồn suy nghĩ nữa.

Sau khi ăn bánh kẹp thịt ở một tiệm ăn nhanh gần nhà, tôi lại đến quán cà phê truyện tranh. Tôi không thích truyện tranh cho lắm, chỉ là từ khi thất nghiệp, không còn mục tiêu sống, tôi không tiêu hóa nổi mấy thể loại sách khác. Tôi cũng từng tới thư viện, nhưng việc giải mã từng dòng chữ và dùng trí tưởng tượng để biến chúng thành những hình ảnh sống động cũng khá tốn sức. Thực ra nhẹ nhàng nhất vẫn là xem tivi, nhưng tivi cũng đã hỏng, nên tôi chỉ còn một sự lựa chọn là đọc truyện tranh. Nhưng việc này cũng chỉ như một trò tiêu khiển ngôn ngữ, bởi tôi chẳng có chút cảm xúc hay rung động nào.

Tôi pha cà phê và đặt cả bộ *Phút giây gặp gỡ* lên mặt bàn, lần lượt đọc từng tập một. Đọc xong bộ truyện, cảm thấy hình như khoảng mười giờ tối, tôi tới quầy thu ngân xem đồng hồ, hóa ra đã hơn ba giờ đêm. Đảo mắt một vòng quanh quán, rất nhiều khách say lỡ tuyến tàu điện cuối cùng. Tôi phân vân không biết có nên về nhà hay không. Hôm qua tôi đã bị một gã say quá rối, vì thế hôm nay quyết định ở đây cho đến sáng. Chờ thêm hai tiếng nữa sẽ có chuyến tàu điện đầu tiên, khi đó chắc sẽ an toàn hơn.

Tôi cầm một cuốn truyện tranh bìa ngoài trông tương đối thanh thoát và trở về ghế, không biết từ bao giờ, một gã nhân viên văn phòng khá trẻ tuổi say khướt nằm vật ra ngay chỗ bên cạnh. Khuôn mặt đó gọi cho tôi cảm giác khá quen thuộc. Tôi nhìn kỹ bộ mặt của

gã say nhếch nhác, cậu ta có vẻ đang gặp ác mộng, thi thoảng lại nhú mày ú ớ. Là người quen ở công ty cũ chẳng? Đang mãi nghĩ ngợi thì cậu ta chợt tỉnh giấc, như một phản xạ có điều kiện, cậu ta hô to: “Xin, xin lỗi!” Những người còn thức trong quán đều đánh mắt nhìn sang, khuôn mặt và dáng vẻ sợ sệt đó ngay lập tức giúp tôi nhớ ra đó là ai.

“Hả? Chị Izumi?”

Tôi lặng lẽ ngồi xuống cạnh cậu ta.

“Tại sao chị lại ở đây?”

“Câu đó phải tôi hỏi cậu mới đúng chứ!”

Tôi hỏi với vẻ không vui. Cậu ta từng là thuộc cấp của tôi, nhưng thời gian làm việc chung không dài. Hình như cậu ta nhỏ hơn tôi năm tuổi, làm việc lóng ngóng, thường bị trách mắng.

“Chị làm tôi sợ chết khiếp. Đang mơ bị cấp trên quát, kết quả vừa mở mắt ra lại thấy chị Izumi đứng ở đó “

“Xin lỗi cậu!”

“VẬY, sao chị lại ở đây? Ôi trời, làm tôi sợ muốn chết, chị đang làm ở đâu?”

Tôi cảm thấy bối rối. Vừa không thể nói rõ ngọn ngành tại sao đêm hôm khuya khoắt một thân một mình ở quán cà phê truyện tranh chờ trời sáng, cũng không muốn phí lời với một người đàn ông không thân thiết.

“Đã mấy năm rồi nhỉ, không ngờ lại gặp nhau ở đây, đúng là số phận trêu ngươi, chị Izumi cũng đợi chuyến tàu điện đầu tiên à?”

Thông thường, khách hàng của quán cà phê truyện tranh về cơ bản đều đến một mình, vì vậy nơi đây còn yên tĩnh hơn thư viện, ấy vậy mà ngay tại đây, một gã say đang oang oang. Số phận gì chứ,

số phận chết tiệt. Tôi thấy mắt mặt quá, liền đứng dậy và rời đi.

“Chị muốn về rồi sao?”

“Cậu thật lắm lời.”

Tôi tới quầy thu ngân trả tiền, cậu ta cũng lẻo đẻo bám theo.

“Vậy tôi cũng đi.”

“Cậu ở đây đợi tàu điện đi.”

“Giờ này đàn bà con gái đi một mình trong khu Shinjuku nguy hiểm lắm, để tôi gọi taxi cho chị.”

Tôi quay đi, nhanh chóng mở cửa bước ra ngoài. Tôi muốn dứt được cái đuôi này để về nhà, ai dè khi chạy xuống cầu thang, tôi cảm thấy người lão đảo, rồi loạng quạng ngã. Đầu óc quay cuồng một cách kỳ lạ.

“Chị có sao không?”

Được cậu ta dìu dậy, tôi buộc lòng phải nhìn vào khuôn mặt ấy, một khuôn mặt non nớt tưởng như có thể búng ra sữa. Tôi vội túm lấy tay cậu ta, cố đứng dậy thật nhanh.

“Chị đói bụng hả, chúng ta đi ăn mì Ramen nhé?”

Cậu ta tên là Ohara Kenta. Tôi nhớ ra khi nhìn thấy tấm danh thiếp của cậu ta khi ngồi cạnh bàn ăn trong tiệm mì Ramen. Trên danh thiếp không in tên cơ quan cũ, mà là công ty con của một thương hiệu điện máy, The second Buytiness Section.

“Cậu nghỉ việc rồi ư?”

Tôi vừa ăn vừa hỏi.

“Sau khi chị nghỉ việc không lâu. Sếp mới lên thay còn ghê gớm hơn gấp trăm lần. Bởi cảm thấy nếu cứ tiếp tục như vậy, có lẽ tôi sẽ nổi điên mà làm liều, nên liền xin thôi việc.”

Cấp trên nghiêm khắc sẽ bắt chết được người khác sao? Tôi thầm nghĩ, nhưng hình như Ohara đoán được, bèn chỉ thẳng đũa vào mặt tôi.

“Này, chị đang nghĩ tôi là thằng đàn ông vô tích sự đúng không?”

“Ờ.”

Tôi đáp lại ngay mà không cần khách sáo.

“Không sao, dù gì chúng ta đều là những kẻ thất bại, là con chó vô chủ chạy loăng quăng mà.”

Cậu ta thốt ra những lời lẽ thô thiển với vẻ rất khoái chí.

“Izumi, sau đó chị sống ra sao? À, đúng rồi, chị lấy chồng, không còn mang họ Izumi nữa? Xin lỗi, tôi quên mất họ mới của chị, là gì nhỉ? Nhưng tôi vẫn nhớ như in tên chị, Hirosue Izumi, ngay từ lần đầu tôi đã thấy cái tên đó nghe thật êm tai.”

Ohara nói luôn miệng và bát mì không vơi đi chút nào. Tôi ăn xong từ lâu và lấy giấy ăn lau miệng.

“Này, lấy cho tôi tờ giấy ăn được không?”

Tôi dúm một tờ qua, cậu ta vụng về hỉ mũi, sau đó nhét vào túi áo vest rồi cắm đầu ăn nốt bát mì. Tôi chống cằm nhìn Ohara. Chiếc áo vest rẻ tiền kết hợp với cà vạt bông lơ, nhưng móng tay lại được cắt tỉa gọn gàng sạch sẽ. Cặp xách gác dưới ghế hình như dùng đã lâu, nhưng giày lại được đánh xi cẩn thận. Thất lưng không có nhãn mác, nhưng ăn vận vẫn tươm tất.

“Vậy bây giờ cậu làm gì?” Tôi không bận tâm tới vấn đề của cậu ta, tiếp tục hỏi.

“Tôi làm bán hàng, chủ yếu xử lý khiếu nại và bố trí thợ sửa chữa. Tự tôi cũng phải đi sửa, bị gọi, bị ăn chửi, xong xuôi cúi đầu xin lỗi khách hàng, công việc cứ lặp đi lặp lại như vậy.”

“Cậu mà cũng có tài lẻ đó sao.”

“Không phải tài lẻ, dù gì tôi cũng tốt nghiệp chuyên ngành kỹ thuật mà.”

Ohara húp cạn nước dùng trong bát với vẻ đắc ý, rồi lại nhìn tôi chăm chăm, khiến tôi cảm thấy ngượng ngùng.

“Tôi có thể hỏi chị một câu được không?”

Ăn xong tôi cũng thấy lơ mơ, vừa ngáp vừa khẽ gật đầu.

“Nhà chị ở đâu? Sao giờ này còn ngồi đây ăn mì Ramen với tôi? Anh nhà không ghen chứ?”

“Tôi ở Shinjuku, đi bộ chỉ mất 20 phút. Ngồi đây ăn mì Ramen là do cậu mời. Tôi ly hôn từ năm ngoái, giờ đã là gái không chồng, chơi đến mấy giờ, ở đâu, làm gì cũng chẳng khiến ai tức giận cả.”

Để bầu không khí bớt căng thẳng, khi trả lời tôi đã cố gắng kìm nén cảm xúc. Ohara nghe xong bỗng trở nên thất thần. Nếu có thiện chí, tôi nên giải thích cho cậu ta đôi chút, nhưng tôi đang mệt, buồn ngủ, và ghét phiền phức.

“Sắp có chuyến tàu điện đầu tiên rồi đấy. Hôm nay cậu không đi làm sao? Mau về thôi!”

Một lúc sau cậu ta mới định thần lại, rồi cất lời: “Izumi, hiện tại chị làm gì?”

“Chẳng làm gì hết, tôi đang thất nghiệp.”

“Không phải chứ, tại sao?”

Câu nói đó đã lại chạm đến lòng tự trọng của tôi. Tôi khen mì ngon với chủ quán rồi đứng dậy, cậu ta vội vàng rút ví. Mồm nói không cần, nhưng tôi lại để người khác trả tiền.

Câu nói của Ohara khiến tôi không ngừng suy nghĩ. Trên chiếc giường lò xo đơn sơ tại căn hộ phía tây Shinjuku, Ohara ôm tôi ngủ

ngon lành. Đã tỉnh giấc nhưng lại bị một cậu trai ôm khư khư chẳng thể nào ngời dậy được, tôi đành ngược mắt lên trần nhà.

Ăn mỳ xong tôi muốn về nhà, nhưng cậu ta cứ lẻo đẹo bám theo đòi đưa về bằng được. “Tôi không muốn đi làm.” Ohara nói giọng tiu nghỉu. Tôi liền đề nghị cậu ta nghỉ một ngày, chỉ chờ có vậy, cậu ta vui mừng gật đầu. “Ngày trước, tôi rất ngưỡng mộ chị, vì vậy Izumi nhất định phải mạnh mẽ lên!” Ohara an ủi một cách vụng về, đồng thời nắm chặt tay tôi. Từ trước đến giờ, tôi chưa hề có cảm giác với cậu ta, nhưng hành động đó của cậu ta cũng không khiến tôi cảm thấy ghét bỏ. Vì thế nên tôi mới để cậu ta vào nhà. Sau đó, Ohara tự cởi bỏ áo quần. Cậu ta muốn làm tình ư? Kết quả là chúng tôi đã ân ái với nhau tới ba lần liền.

Đã lâu rồi tôi không đụng chạm xác thịt với đàn ông. Tôi còn chẳng nhớ lần cuối tôi và chồng mặn nồng với nhau là từ bao giờ nữa. Mấy năm nay tôi chưa từng hôn ai, thậm chí còn không cầm tay, vỗ vai hay vỗ lưng với người đồng giới cũng như khác giới, chớ đừng nói đến chuyện làm tình.

Sống chay tịnh cảm giác thật thoải mái, nhưng tôi bất ngờ phát hiện ra mình vẫn còn ham muốn nhục dục. Ohara cọ nhẹ chóp mũi vào xương đòn của tôi, thì thào điều gì đó. Tôi ôm đầu cậu ta và xoa nhẹ lên mái tóc, Ohara lại im lặng, giống hệt chú cún con.

Một tay ôm chặt Ohara, tay kia với lấy chiếc đồng hồ để bên gối, vừa quá mười giờ sáng. Tôi vẫn còn chưa đầy giấc, dù sao tôi cũng chẳng có việc gì làm nên lại quay ra ngủ tiếp. Ohara ghì chặt đầu trên vai tôi. Tôi thích gối đầu lên tay chồng mỗi khi ngủ, nên chưa từng biết xương sọ của con người lại nặng đến như vậy.

Nỗi nhớ chồng lại ùa đến một cách da diết. Anh ấy thật dịu dàng. Anh là con trai độc nhất trong gia đình địa chủ vùng nông thôn, nhìn

điệu bộ tuy hơi lơ ngơ, nhưng tính cách lại rất cởi mở, hòa đồng và kiên nhẫn. Anh khác hẳn tôi, không bao giờ châm chọc hoặc nói xấu người khác. Ban đầu, tôi rất thích tính cách của anh, nhưng chỉ được vài ngày đã cảm thấy không vừa ý. Tôi thích làm theo ý mình. Khi đó, tôi tin rằng mình vui, chồng ắt cũng sẽ vui.

Kẻ thất bại. Câu nói đó cứ luẩn quẩn trong đầu tôi. Có lẽ sau khi tắm rửa sạch sẽ, tóc Ohara không có sợi xơ rối, nên chạm vào rất thích. Tôi dụi mũi vào mái tóc cậu ta để hít hà, mùi hương từ cơ thể đàn ông, thật không ngờ lại tươi mới như vậy.

Ohara và tôi đều là những kẻ thất bại, xứng đôi vừa lứa. Tôi không đặt bất kỳ sự mỉa mai hay tự ti nào vào suy nghĩ này, mà chỉ nghĩ như vậy một cách tự nhiên. Sự gần gũi xác thịt đã gieo mầm trong tôi tình cảm với người đàn ông mà mình chưa từng có chút rung động. Phải chăng đây là sức mạnh của sự hòa quyện giữa hai cơ thể. Tôi thấy mình thật ngớ ngẩn và nực cười.

Lúc đó, tiếng chuông điện thoại từ đâu vọng lại, chắc là của cậu ta vì tôi không có di động. Giai điệu bài *Chú chó Vlaanderen* khiến tôi không nhịn được cười. Có nên đánh thức chú cún đang say ngủ này không nhỉ? Đang chần chừ thì hình như Ohara nghe thấy tiếng chuông, liền mở mắt, lồm cồm bò dậy. Với điệu bộ ngơ ngác không nhớ ra đây là đâu và mình đang làm gì, Ohara đưa mắt nhìn tôi và dáo dác một vòng quanh căn hộ. Tiếng chuông điện thoại cứ réo liên hồi càng khiến cậu ta luống cuống. Ít lâu sau, đầu bên kia hình như đã cúp máy.

“Hả, đây là...”

“Chào buổi sáng. Hôm nay cậu nghỉ làm đúng không?”

“Hôm nay là thứ mấy?”

Đúng lúc đó, giai điệu bài *Chú chó Vlaanderen* lại vang khắp căn phòng. Ohara chỉ kịp mặc quần đùi và nhảy phắt khỏi giường, rút vội điện thoại nhét trong túi áo vest vắt trên lưng ghế, quỳ mọp xuống sàn gỗ rồi luôn miệng nói câu xin lỗi, bờ vai gầy guộc thi thoảng rung lên bần bật.

“Giờ tôi phải đến công ty, sếp của tôi vừa sạc cho một trận.”

Ohara tiu nghỉu.

“Tất cả đều tại tôi, xin lỗi nhé!”

“Không phải, không phải... Chị Izumi không cần xin lỗi.”

Ohara thất thểu xỏ áo sơ mi, quần dài và đeo cà vạt. Vừa vận bộ áo vest lên người, người đàn ông đó lại trở nên tầm thường vô vị. Tôi mặc tạm chiếc áo phông, lấy chai nước trong tủ lạnh rót vào cốc và đưa cho cậu ta.

“Cảm ơn, không ngờ chị Izumi lại dịu dàng đến thế.”

Được người khác khen như vậy, khiến tôi chỉ biết cười trừ. Không biết có phải sau khi tỉnh ngủ cậu ta đã vứt bỏ mọi tự ái hay không mà lại quay ra hỏi:

“Tôi có thể gặp lại chị nữa chứ?”

“Này, cậu biết sửa tivi và điều hòa không?”

“Đồ của chị bị hỏng rồi hả?”

Ohara bật tivi lên, nhìn vào những hình ảnh méo mó trên màn hình, sau đó tháo pin từ điều khiển điều hòa ra rồi lắp lại. Sau khi suy nghĩ một hồi, cậu ta ghi lại các thông số kỹ thuật vào cuốn sổ tay, sau đó viết số điện thoại lên một mẫu giấy và xé ra đưa cho tôi.

“Chị gọi vào số công ty cũng được, nhưng tôi thường ở ngoài, nên chị gọi vào số di động được không?”

Tôi cầm lấy tờ giấy, khẽ gật đầu. Ohara cười thật tươi, hôn nhẹ

lên môi tôi và bước ra ngoài cửa.

Khoảnh khắc hình bóng cậu ta khuất xa khiến những chuyện xảy ra trước đó cũng vỡ tan như bong bóng xà phòng. Từ đó, cảm giác hiện thực cũng bị đánh mất. Chầm chậm quay trở về giường, nơi mùi hương của “chú cún nhỏ” vẫn còn quyện chặt, tôi cuộn mình trong chăn và ngủ thiếp đi.

Tầm chiều tối, chuông điện thoại réo lên. Đang mơ màng, tôi nghĩ bụng có lẽ là Ohara, nhưng hóa ra lại là người khác. Một đồng nghiệp nam quen biết trước đây, nói muốn mời tôi dùng bữa tối. Đẳng nào cũng rảnh rồi, lại không có lý do từ chối nên tôi đồng ý.

Không hiểu sao bỗng nhiên tôi lại được nhiều người quan tâm đến vậy. Đã lâu lắm rồi không trang điểm, tôi lôi bộ quần áo xuân hè cất dưới đáy hòm lên ướm thử, chẳng biết từ bao giờ tôi không còn thấy hợp với nó chút nào nữa, có lẽ vì lâu rồi tôi chẳng đi tiệm làm tóc chăm chút, để đầu tóc bù xù nên mới thế. Tôi thay đổi ý định, quay về kiểu thường ngày hay mặc với chiếc quần bò rộng thùng thình.

Đồng nghiệp của tôi chọn một quán ăn “không quốc tịch” ở phía bắc Aoyama, muốn đến nơi đó, tôi phải băng qua một con phố mà cửa hiệu của tôi cũng nằm trên con phố đó. Phải chăng cậu ta cố ý? Từ đại lộ Aoyama rẽ hướng đông, tôi quả thật có đôi chút hồi hộp. Vị trí cửa hiệu trước kia nay trở thành điểm bán cà phê tự động do người Mỹ đầu tư. Tuy biết cửa hàng không còn nữa, nhưng tôi vẫn cảm thấy đau lòng. Đối với một cá nhân, muốn thuê mặt bằng kinh doanh trên tuyến phố này, tiền đặt cọc là con số khổng lồ, nhưng có lẽ chẳng thấm tháp vào đâu so với các doanh nghiệp. Thời điểm đó, chỉ vì chuyện có nên mở cửa hàng thứ ba trên tuyến phố này không mà tôi và chồng đã tranh cãi gay gắt. Tôi khẳng khẳng chắc chắn sẽ

thành công, nhưng anh ấy lại lẩn tránh chuyện tiền đặt cọc nên dùng dằng không quyết.

Tôi đến muộn khoảng mười lăm phút, bạn tôi vẫn chưa tới. Tôi gọi một cốc bia uống trước, khi cậu ta đến, tuy miệng nói “xin lỗi” nhưng nét mặt thì chẳng có chút thành ý nào cả. Người đàn ông đó mang họ Hyodo, phụ trách mảng kinh doanh hàng tạp hóa tại khu vực châu Á cho chuỗi cửa hiệu trực thuộc một công ty thời trang lớn. Cậu ta bằng tuổi tôi, đã lâu không gặp nhau, Hyodo nom phát tướng thấy rõ. Cậu ta vội vàng gọi món và đồ uống với nhân viên phục vụ.

“Izumi, giờ cậu làm gì?”

Không xã giao cũng chẳng khách khí, cậu ta thẳng thừng hỏi tôi.

“Chẳng làm gì sất.”

“Ồ, xin lỗi cậu! Thực ra tớ nghe nói dạo này cậu rảnh rồi, vì vậy hôm nay mới hẹn riêng ra đây để nhờ cậu một việc.”

Hyodo thò tay vào túi áo khoác được may đo tỉ mỉ cho những người có thân mình mập mập, rút danh thiếp ra. Khác với Ohara, tấm danh thiếp màu trắng sắc lẹm đến mức có thể cứa đứt tay. Trước đó công ty của cậu ta là loại hình trách nhiệm hữu hạn, giờ chuyển sang cổ phần, nên cậu ta cũng được thăng chức giám đốc điều hành, nghe có vẻ rất oai.

“Lần này, công ty tớ thuê lại toàn bộ tầng một của tòa cao ốc để đầu tư vào lĩnh vực hàng tạp hóa và đồ dùng ăn cơm kiểu Nhật Bản, cậu có thể giúp tớ một tay không?”

Cậu ta nói với một giọng điệu vô cùng tự tin và có vẻ không hề sợ bị từ chối.

Cửa hiệu nằm trên ga cuối của tuyến tàu điện tư nhân, nơi đó

năm ngoái vừa khánh thành cao ốc văn phòng cho thuê, cậu ta muốn thuê tôi làm chuyên viên tư vấn mua hàng. Thực ra mà nói, phạm vi công việc của chuyên viên tư vấn còn rộng hơn nhân viên bán hàng, phải biến triết lý kinh doanh của công ty thành hình thức cụ thể. Ngoài việc quyết định hình ảnh sản phẩm, cửa hiệu đến phán đoán ngày giờ, số lượng hàng hóa mua vào bán ra, còn phải chỉ đạo nhân viên thực thi việc tiêu thụ, việc gì cũng phải nhúng tay vào. Hồi còn đi làm, tôi phụ trách mảng hàng hóa châu Âu, khi cộng tác với chồng, tôi chuyên tâm vào mặt hàng thủ công mỹ nghệ Nhật Bản, vì thế tôi có đủ kiến thức và quan hệ kinh doanh trên cả hai lĩnh vực.

“Nhưng tớ không tìm hiểu thị trường từ hai năm nay rồi.”

“Với Izumi, tớ tin là cậu có thể bổ sung được thông tin. Cậu cũng không cần nể mặt chồng cũ nữa. Đã đến lúc phục thù rồi!”

Từ “phục thù” khiến tôi ngạc nhiên quá đỗi. Chưa bao giờ tôi nghĩ tới chuyện phục thù, thì ra trong mắt người khác, câu chuyện của tôi dường như là một bi kịch thâm.

Tôi và chồng cũ gặp nhau trong một buổi triển lãm do Hyodo chủ trì. Tôi chỉ mon men tới xem giá tiền, nhưng có một chàng thanh niên trẻ tuổi, mặc kimono lại chăm chú quan sát mẫu sản phẩm và mục lục, rất thu hút sự chú ý của người khác. Tôi bèn bước tới làm quen. Anh ấy nói bà cố nội của mình đã mất từ năm ngoái và đang cân nhắc cải tạo nhà của bà cố nội thành cửa hiệu tạp hóa kiểu Nhật. Nghe nói căn nhà đó xây từ thời Taisho, tôi khuyên anh đừng sửa chữa, mà treo một chiếc rèm màu xanh da trời, theo phong cách cửa hiệu cổ xưa, khiến anh ấy rất thích thú. Từ đó, chúng tôi trở nên tâm đầu ý hợp, tình cảm ngày một tiến triển. Không lâu sau, anh ấy ngỏ lời hỏi cưới và đề nghị tôi về cùng kinh doanh. Tôi xin

thôi việc tại công ty đã từng cống hiến sáu năm mà không chút lưu luyến. So với việc tranh quyền đoạt lợi, lấy một người đàn ông mình yêu và cùng nhau mở một cửa hiệu nhỏ, đối với tôi còn hạnh phúc hơn nhiều.

Tôi từng mời một nghệ sỹ origami trẻ tuổi thiết kế một loạt mẫu giấy ăn và sáp nến kiểu Nhật, chồng cũ không đồng ý và nói đó đều là hàng rẻ tiền. Mặc dù vậy, tôi vẫn nhất quyết bày lên kệ, không ngờ lại nhận được phản hồi tích cực, vượt xa dự tính. Tôi chào hàng với tạp chí phụ nữ, nhờ bên đó quảng cáo giúp, kết quả các thiếu nữ ngoài Tokyo đến mua nướm nướp, siêu thị bách hóa tổng hợp cũng đến cửa hàng của chúng tôi hỏi rằng có thể bán buôn cho họ không. Giờ nghĩ lại, có lẽ những chuyện đó đã khiến chồng cũ của tôi cảm thấy tự ái.

“Đợi chút, đừng tiến cử tớ nhanh như vậy!”

Nghe tôi nói thế, Hyodo âm ức hạ cốc bia xuống.

“Nói thế này có vẻ thất lễ, nhưng đây là cơ hội tốt để làm lại từ đầu, cứ tiếp tục ăn không ngồi rồi, cậu sẽ bị lãng quên.”

“Nhưng tớ không thích hàng thủ công mỹ nghệ và tạp hóa.”

Tôi buột miệng nói suy nghĩ thực sự của mình. Lần này Hyodo nhào người về phía tôi. “Cậu xem, các cô gái yêu thích những món đồ tạp hóa xinh xắn cứ đổ xô vào mua, nhưng một số người mặc dù thích, lại chỉ thích một tí ti, như vậy thì không được.”

Tôi nhìn cậu ta chăm chăm, không ngờ Hyodo lại nói ra những lời như vậy.

“Izumi, cậu cũng biết đấy, một món hàng tốt và một món hàng bán chạy là hai chuyện hoàn toàn khác nhau. Tớ cũng muốn bán những tác phẩm nghệ thuật của các nghệ sỹ nổi tiếng, nhưng khách

hàng không có con mắt thẩm mỹ. Chỉ cần thấy xinh xắn dễ thương, dùng một mùa không thích có thể bỏ đi, trên thực tế những món hàng với phân khúc giá như vậy bán rất chạy. Tuy vẫn biết không thể cái gì được ưa chuộng là bán cái đó, nhưng nếu không bán, đợi đến khi gặp được một mặt hàng cao cấp mà mình tâm đắc, cũng chẳng có vốn lớn mà đầu tư.”

Cậu ta khẩn khoản nài xin. Tôi nhớ mình cũng từng nói giọng điệu hệt như vậy với chồng cũ. Qua những lời của Hyodo, tôi cũng biết mình không thể sống dựa vào việc đan những con búp bê, nhưng vẫn chẳng hề mảy may động lòng.

Có lẽ nhận ra tôi không hào hứng, Hyodo đột nhiên im bật, không giấu được vẻ thất vọng, chán nản châm điếu thuốc.

“Cậu bị tổn thương nhiều vậy sao, chuyện với chồng cũ ý?”

Mấy vị khách ở bàn bên cạnh ồn ào khiến tôi không nghe rõ những gì Hyodo nói.

“Tớ ngỡ cậu sẽ làm lại từ đầu, không ngờ lại khiến cậu nhớ về chuyện buồn trước đây, thật xin lỗi!”

Vốn dĩ tôi muốn phủ định, nhưng chẳng thể mở lời.

“Khi nào tớ phải trả lời cậu?” Tôi ngồi trước bàn rượu thịt mà chưa hề động đũa, cất tiếng hỏi.

“Thế này đi, bây giờ vẫn còn sớm quá, mừng một tháng chín được không? Coi như cậu nghỉ hè.”

Đáng nhẽ đã quen với việc được người khác mời, nhưng khi thấy Hyodo rút tiền trả cho nhân viên phục vụ, không hiểu sao tôi vẫn cảm thấy không vui. Tôi nhớ lại thời huy hoàng của mình, khi đi ăn với Asuka hoặc những người bạn khác, tôi tiêu tiền không phải nghĩ. Tôi chưa từng nghĩ tới cảm giác của người được mời.

Vì lâu lắm mới uống rượu, tôi bắt đầu cảm thấy đau đầu. Tôi bắt một chiếc taxi về nhà. Trước cửa có một bưu kiện chuyển phát nhanh, người gửi là Asuka. Dự cảm chẳng lành, tôi mở ra xem. Tất cả đều là búp bê do chính tay tôi làm, cộng thêm bảy chú gấu Teddy mặc đồ ngộ nghĩnh được tặng trước đó.

“Izumi à, tớ biết nhận chúng mới không khiến cậu tổn thương, nhưng vẫn không thể làm như vậy. Xin lỗi, tớ không biết phải nói thế nào, chỉ cảm thấy nghĩ ngợi khác với trốn chạy. Những người chứng kiến cậu như vậy cũng rất đau khổ, thật sự xin lỗi.”

Tôi đọc thật to bức thư của Asuka. Con người này thật thẳng thắn, cứ lẳng lặng vứt đi chẳng phải xong rồi sao. Cái thứ gọi là tình bạn đúng là vừa sôi nổi lại vừa tàn nhẫn, tôi đưa tay bóp trán suy nghĩ.

Nhìn lại số búp bê, con nào cũng khiến người ta cảm thấy không vui. Rất giống miếng lát cốc mẹ thường đan trước đây, chẳng ai muốn mua, bản thân lại không dùng, nhưng bà không bận tâm và cứ đan, đan mãi. Tôi từng vô cùng thương xót cho bà, nhưng không biết bắt đầu từ bao giờ, bản thân tôi cũng lại bước vào hoàn cảnh tương tự.

Chẳng thềm tẩy trang, tôi cởi đồ rồi leo lên giường. Mùi hương của “chú cún nhỏ” vẫn còn thoang thoảng, nhưng đã thấm mệt nên tôi không muốn gọi điện.

Tám giờ sáng, họa hoằn lắm tôi mới thức dậy đúng giờ như vậy. Bầu trời u ám bấy lâu nay cũng đã xanh ngắt một màu, tôi mở toang tất cả cửa sổ, đem ga trải giường và gối ra hong, tiện tay giặt luôn đồng quần áo. Dưới ánh mặt trời rực rỡ, tôi mới thấy căn phòng của mình nhem nhuốc biết bao, bèn quyết định dọn dẹp. Tôi cầm túi đựng rác, tổng mấy thứ vương vãi trên sàn vào, đóng búp bê được

gửi trả lại hôm qua cũng cho vào hết. Đang định buộc túi lại, cặp mắt tròn xoe của Pikachu lại nhìn tôi âu yếm. Vẫn cảm thấy tiếc rẻ, chí ít tôi cũng phải chụp vài kiểu ảnh chứ. Khi đó, tôi bỗng nhớ tới lời của Asuka về việc lập một trang web mua bán trực tuyến. Đúng vậy, mình phải mua máy ảnh về chụp vài kiểu mới được. Tôi vui mừng khôn xiết vì lại phát hiện ra thú tiêu khiển mới.

Bỏ dở việc dọn nhà, tôi đi tới phố kinh doanh đồ điện tử, mua một chiếc máy ảnh kỹ thuật số rẻ tiền. Tôi phải đến ngân hàng để rút tiền, vẫn một trăm nghìn yên như thường lệ, tiện thể xem qua bảng kê chi tiết và giật nảy mình. Số dư tài khoản tiết kiệm linh hoạt của tôi gần như bằng không. Dù cuộc sống so với trước kia đã đơm bạc đến mức khó tin, nhưng không đi làm kiếm tiền dĩ nhiên sẽ chẳng mấy chốc mà chẳng còn một xu dính túi, tôi chưa từng suy nghĩ nghiêm túc về chuyện này. Tôi bỗng cảm thấy hành động mua máy ảnh khi này và gọi taxi tới qua quá lãng phí. Tiền tiết kiệm cũng chỉ còn chưa đầy hai triệu yên. Nếu đi làm bình thường thì đó là một số tiền tiết kiệm rất lớn, nhưng cứ tiêu như vậy thì chẳng được mấy năm. Từ hồi đi học, tôi đã học tập nghiêm túc và làm việc chăm chỉ hơn bất cứ ai, nhưng đổi lại tôi chỉ tích góp được con số khiêm tốn kể trên. Tôi phải cố gắng đến nhường nào mới có thể kiếm đủ số tiền tiêu cả đời không hết? Tuy không muốn, nhưng tôi cũng đành đi làm cho công ty của Hyodo. Tuy nhiên, hết mùa hè họ mới cần có câu trả lời, tạm thời cứ mặc kệ vậy đi. Tôi khẽ lắc đầu.

Trở về nhà, tôi lập tức bật máy tính lên. Chiếc máy để bàn mua trước khi lấy chồng, ngày trước chỉ dùng để gửi email và lướt web, nhưng giờ tôi còn phát hiện ra nó có phần mềm tạo trang web. Tôi chẳng buồn đọc hướng dẫn sử dụng, bắt tay làm chỉ dẫn tra cứu.

Sau đó, tôi say mê với thú vui mới, ngoại trừ những lúc tới cửa

hàng tiện lợi mua đồ ăn, gần như tôi không bước chân ra khỏi nhà. Một tối nọ, tôi nghe thấy tiếng gõ cửa. Nếu là nhân viên chuyển phát nhanh hoặc người đưa báo thì thường sẽ bấm chuông, ban đầu tôi còn tưởng mình nghe nhầm, bèn tạm ngưng việc đánh máy, đồng tai lên nghe. Rõ ràng là tiếng gõ cửa, nhòm qua mắt thần, tôi thấy Ohara trong bộ vest đang đứng trước cửa nhà.

Tôi mở cửa ra và nói: “Việc gì vậy? Sao cậu không bấm chuông, làm sao tôi nghe thấy được.”

Cậu ta nói giọng run run: “Buổi tối tốt lành.”

“Mời vào.”

“Tôi lại làm phiền chị rồi.”

Khác hoàn toàn với lần trước, lời nói và cử chỉ của Ohara vô cùng khách sáo, túi túi đựng đồ của cửa hàng tiện lợi vào tay tôi, cậu chỉ nói gọn lỏn một câu “Tôi mua đấy.” Hai lon bia Sapporo và hai cây kem ốc quế.

“Không biết Izumi thích loại nào?”

“Gọi điện thoại cho tôi chẳng phải sẽ biết ngay hay sao?”

“Nhưng tôi không biết số. Izumi, có biết tôi mong ngóng cuộc điện thoại của chị đến nhường nào không?”

Tôi kêu Ohara ngồi xuống ghế máy tính, còn mình thì ngồi trên giường. Lần trước uống bia xong bị đau đầu, vì vậy lần này tôi chọn ăn kem.

“Cậu đến đây là được rồi.”

“Vì thế tôi mới nói chị chẳng hiểu gì cả. Chị thử đặt mình vào vị trí của tôi xem. Việc chị không gọi đến chỉ có thể được giải thích rằng chị chẳng qua muốn chơi trò tình một đêm. Tôi cũng có thể sẽ bị cấm cửa, nên sao có thể nói đến là đến được, tôi đâu phải trẻ

con...”

Nếu tôi thú nhận không gọi điện thoại chỉ vì quên, có lẽ sẽ khiến cậu ta tổn thương hơn.

“Xin lỗi, mấy ngày vừa rồi tôi hơi bận!”

“Nếu thấy phiền, thì tôi về nhé!”

“Nếu thấy phiền, tôi đã để cậu đứng ngoài kia rồi.”

Ohara cuối cùng cũng nở nụ cười, khui lon bia và uống một cách ngon lành. Chỉ một hơi cậu ta đã cạn lon đầu tiên, rồi tiếp tục khui lon thứ hai để uống. Tôi vừa dùng thìa nhờn như xúc kem, vừa nghĩ chắc tên này hay có tật mượn rượu làm liều. Ngoảnh đi ngoảnh lại cậu ta đã uống cạn lon thứ hai, sau khi buông câu “tuyệt quá” rồi đứng dậy, cậu ta rút một hộp giấy trong ba lô. Đó là một chiếc điều khiển điều hòa. Ohara lấy pin trong ba lô lắp vào điều khiển, sau đó nhấn nút “bật”. Cục nóng ngoài ban công kêu ù ù, điều hòa hoạt động trở lại, phả ra làn gió sặc mùi ẩm mốc.

“Sửa được rồi, sửa được rồi!”

Tôi reo lên vui sướng, Ohara nhún vai tỏ vẻ đắc ý.

Chỗ khay pin của điều khiển bị rỉ sét, nếu không dùng điều hòa, nó phải được tháo pin ra cộng thêm vệ sinh cả lưới lọc nữa.

“Cậu cừ quá!”

Tôi đóng các cửa sổ lại rồi quay ra nhìn, Ohara đang xoay chiếc tivi, dùng tuốc nơ vít tháo nắp sau ra.

“Cậu biết sửa cả tivi nữa ư?”

“Đây là nhãn hiệu của công ty tôi, nên chuyện này cũng đơn giản thôi. Tuy nhiên, sẽ hơi mất thời gian một chút, chị bạn gì thì cứ làm đi.”

“Tiện thể cậu thay luôn đèn bếp giúp tôi nhé, tôi đứng lên cả ghé

mà vẫn với không tới.”

“Ok.”

“Có cần tôi giúp gì không?”

Cậu ta ngồi trước đồng linh kiện tivi bày la liệt, nghĩ vài giây rồi nói: “Tôi vẫn muốn uống thêm chút bia.”

“Để tôi đi mua.”

Tôi cầm ví tiền chạy tới cửa hàng tiện lợi gần nhà. Làm việc này mà lòng vui phơi phới, mình thật ngốc. Trong bụng nghĩ vậy, nhưng mặt cười tươi như hoa. Mua bốn lon bia và chút đồ nhắm, về đến nhà, Ohara đang đặt tivi vào vị trí ban đầu. Màn hình đã rõ nét như in.

“Ồ, có hình ảnh rồi!”

Tôi hét to khiến cậu ta cười thẹn thùng.

“Khiến Izumi cảm động như vậy, tôi đến cũng thấy bố công. Chỉ có điều độ cân bằng màu sắc hơi có vấn đề. Hơn nữa bên trong toàn bụi bặm, thi thoảng chị phải chịu khó lau chùi, quá nhiều bụi cũng sẽ gây hồng hóc. Bóng đèn để thay ở đâu?”

“Có ngay, có ngay.” Tôi vừa nói vừa lôi chiếc bóng đèn mua hơn nửa năm vẫn vứt trong xó tủ ra đưa cho Ohara. Ohara chỉ nhìn hơn tôi khoảng năm phân, nhưng khoảng cách đó cũng đủ khiến tôi không chạm nổi tới đui đèn.

Gian bếp sáng trưng. Máy hộp mỳ ăn dở và đồng bát đĩa cáu bẩn trong bồn rửa lộ rõ mòn một khiến tôi thật xấu hổ. Tôi vội vàng đẩy Ohara ngồi vào giường, thơm nhẹ lên má. Cậu ta cười khảnh khách, khui lon bia tôi vừa mua về.

“Cảm ơn cậu rất nhiều, giúp tôi cả núi việc!”

“Không có gì!”

Tôi vẫn luôn nghĩ cậu ta chỉ là một gã vô dụng, nhưng thực tế lại là một người đàn ông rất tháo vát.

“Để tôi trả tiền cho cậu, điều khiển mới cũng chẳng phải tự dừng nhật được.”

“Không cần, ông chủ một cửa hàng điện máy thân quen bán cho tôi với giá rẻ như cho. Đúng rồi, chị nói dạo vừa rồi bạn làm gì vậy? Chị đã bắt đầu đi làm rồi sao?”

“Không, tôi đang điều hành một trang web.”

“Mua bán trực tuyến?”

“Cậu muốn xem không?”

Tôi để Ohara ngồi xuống trước máy tính, cho cậu ta xem trang web mà tôi thiết kế cả tuần nay.

“Tuyệt thật đấy! Chú Pikachu này là thế nào?”

“Chính tay tôi đan đấy. Nếu bị phát hiện có bị tính là phạm pháp không nhỉ, cái này ấy?”

“Không bán thì chẳng sao.”

Hai chúng tôi cười nói vui vẻ. Tôi bỗng có cảm giác hơi kỳ lạ, như thể chúng tôi là một cặp tình nhân vậy.

Một lời khen đơn giản của Ohara cũng khiến tôi cảm thấy bồi hồi. Chỉ lập một trang web thôi mà, có gì ghê gớm đâu, tôi tham khảo những trang web do dân IT và dân không chuyên thiết kế, rồi lựa chọn chút tài liệu chắp vá vào là xong. Tự mình lại kết nối với trang chủ, thông báo cho những người bạn trên mạng thú cưng đưa thư, kết quả chẳng cần nhờ cậy ai, đã có người để lại lời nhắn trên mục bình luận. Thậm chí có người còn gửi email với ý muốn mua lại số quần áo của búp bê và gấu Teddy của tôi. Thật không thể ngờ. Nhưng tôi vẫn phải làm nhiều thứ khác nữa, cho dù muốn viết nhật

ký trên mạng, cũng chẳng lấy đâu ra chuyện hay hằng ngày để viết. Thật lòng, tôi đã bắt đầu cảm thấy ngán ngẩm.

Ohara ngồi trên ghế, tôi nhẹ nhàng ôm lấy đầu cậu ta, hai đôi môi dính chặt vào nhau không rời. Tôi thích người đàn ông này, nhưng có lẽ cũng giống như việc đan len và lập trang web, tôi sẽ “cả thèm chóng chán” thôi. Dù tự nhận thấy sự vô trách nhiệm đó thật hết thuốc chữa, nhưng khi ở bên cạnh cậu ấy, tôi không thể kìm nén nổi những rung động man dại này. Chẳng cần tắm rửa chuẩn bị gì, chúng tôi liền trút bỏ quần áo và lao vào cuộc ân ái đê mê.

“Nói thế này có lẽ hơi thất lễ, nhưng anh thích Izumi bây giờ hơn là thời làm cùng công ty.”

Máy điều hòa mà Ohara vừa sửa xong phả hơi lạnh vù vù, khiến hai cơ thể trần trụi cuộn chặt lấy nhau trên ga trải giường. Tôi hơi giật mình khi nghe cậu ấy nói vậy.

“Mọi người đều nói hy vọng em có thể mau chóng gượng dậy, trở về là Izumi của ngày xưa.”

“Ừm, khi em đứng trước công ty và nói muốn nghỉ việc để lấy chồng, trông em rất hạnh phúc, rất xinh đẹp. Nhưng trước đó, anh luôn cảm giác người đàn bà này ăn nói gai góc, chẳng có chút thiện cảm nào.”

“Lần trước anh còn nói khi xưa rất ngưỡng mộ em cơ mà.”

“Đúng, rất ngưỡng mộ. Em khác anh, trước kia là một quý bà thành đạt.”

“...”

“Vì sao em ly hôn?”

Ohara hạ giọng hỏi. Tôi đang không biết nên trả lời ra sao thì cậu ấy vội vàng chen vào: “Nếu không muốn kể anh sẽ không hỏi nữa,

xin lỗi em.”

“Ohara, khi không mặc gì anh là một người đàn ông tốt.” Tôi mở đầu câu chuyện bằng một vấn đề chẳng liên quan, Ohara cười rất khó hiểu.

“Em đang khen ngợi anh sao? Bộ vest đó là đồ rẻ tiền, nhưng nhân viên chăm sóc khách hàng dù ngày nắng như thiêu như đốt hay ngày mưa dầm dề vẫn phải mài mặt ngoài đường, vì vậy anh cần phải mua vài bộ. Mà tổng công ty ra khỏi công ty thì hẳn là không được rồi.”

Xem chừng Ohara có vẻ không vui, nên tôi vội vàng đặt nụ hôn lên trán, không để cậu ấy nói tiếp.

Sau đó mỗi tuần một hoặc hai lần sau khi hết giờ làm, Ohara lại tiện đường ghé qua chỗ tôi. Cuối tuần thi thoảng cũng diện áo phông quần bò, giúp tôi dán lại những mảng tường bị tróc, hoặc cùng nhau tới quán cà phê truyện tranh đổi gió. Ohara không bao giờ đề cập tới chuyện tổ tình, dọn về sống chung hoặc về chuyện đi làm của tôi. Chúng tôi trò chuyện rất thoải mái, khiến tôi không cần bận tâm suy nghĩ bất cứ điều gì.

Mùa hè ở khu trung tâm mới của thành phố, mặt đường nhựa nóng như chảo lửa, bản tin thời tiết nói nhiệt độ sẽ vượt ngưỡng 40 độ C, chỉ đi một quãng tới cửa hàng tiện lợi cũng khiến tôi hoa mắt chóng mặt. Tôi thực sự vô cùng biết ơn Ohara vì đã giúp tôi sửa điều hòa và tivi ngay trước khi mùa hè nóng nực ập đến. Những giờ nóng đỉnh điểm, nhiều khả năng bạn sẽ ngất xỉu nếu đại dột bước ra đường. Cho dù mặt trời lặn thì nhiệt độ trung bình cũng không xuống dưới 30 độ C. Tôi đã chán đến tận cổ việc lập trang web, ngồi ngây xem tivi hay ngủ nướng cả ngày. Tôi cũng chẳng thiết tha ăn uống gì, chỉ lót dạ qua loa bằng chút mì ăn liền và kem do Ohara

mua về. Tôi vẫn đang sống một cuộc đời lay lắt.

Bỗng nhiên tôi bị cúm rồi sốt cao, khi ấy đã vào tháng 8. Đây là điều khó tránh khỏi khi ngày nào tôi cũng bật điều hòa ở mức lạnh nhất. Ohara đến nhà vào buổi tối như thường lệ, phát hiện ra tôi đang sốt 39 độ C. Cậu ấy cuống cuồng tìm một phòng khám mở cửa 24/24 rồi cõng tôi tới đó. Bác sỹ nói tôi bị thiếu máu nghiêm trọng, ngoài ra cơ thể còn suy nhược, sức đề kháng thấp. Bác sỹ cảnh báo, nếu coi thường bệnh này có thể dẫn đến tử vong, và căn dặn tôi cần ăn uống điều độ. Cuối cùng, Ohara bắt tôi lên taxi về thẳng căn hộ của cậu ấy.

Nơi ở của Ohara cách trung tâm thành phố khoảng 30 phút đi tàu điện tự nhân, căn hộ hai tầng lát gỗ cũ kỹ tả tơi, nhưng xung quanh nhiều cây xanh, rất thoáng đãng. Tôi ngủ trên giường cậu ấy, điều khiển điều hòa chẳng biết bị giấu đi đâu. Ohara nói đợt này vừa hay có thể xin công ty nghỉ tránh nóng, nên đã xin nghỉ liền ba ngày phép, túc trực đến khi tôi hạ sốt. Cậu ấy đều đặn ngày nấu ba bữa cơm, trời nóng còn dùng quạt tay quạt cho tôi. Phòng Ohara cũng bừa bộn như nhà tôi, nhưng đi chân đất trên thảm tatami cảm giác rất thoải mái. Được Ohara chăm sóc ân cần chu đáo, tôi vừa cảm động vừa hoài nghi. Ohara có lẽ không phải một người thành đạt, nhưng nom đứng đắn, lại nói năng nhỏ nhẹ. Từ những việc tại công ty mà cậu ấy kể, dường như Ohara cũng được lòng cấp trên và đồng nghiệp, do đó, không thể có chuyện cậu ấy không có sức hút đối với phái nữ. Tôi có gì tốt đẹp để cậu ấy tận tâm như vậy?

Cuối cùng, tôi cũng dứt cơn sốt. Lâu lắm rồi tôi mới được tắm một trận sảng khoái như vậy. Bồn tắm gỗ sồi của Ohara rất dễ chịu, tuy hơi cũ nhưng khá sạch sẽ. Cuối tuần, tôi nói với Ohara rằng mình đã bình phục và muốn về nhà. Trong giây lát, vẻ mặt Ohara

dường như rất hụt hẫng, sau đó cậu ấy nói: “VẬY anh đưa em về Shinjuku.” Bởi không thể tiếp tục làm phiền cậu ấy, tôi từ chối và nói chỉ cần tiễn đến bến xe là được. Cả kỳ nghỉ của Ohara đã bị tôi chiếm trọn, khiến tôi cảm thấy áy náy vô cùng.

Mười giờ sáng của ngày hè chói chang nhất, trời nóng như thiêu như đốt. Trên đường ra bến xe, Ohara nói tiện đường tới công viên dạo. Công viên đó cây cối tốt tươi, hàng ghế đá dưới tán lá xum xuê mát rượi.

“Căn hộ ở Shinjuku phong thủy không được tốt cho lắm.”

Nhấp một ngụm trà ô long đóng hộp mua ở máy bán hàng tự động, Ohara lên tiếng.

“Cho dù không tốt, nhưng trót mua rồi, không thể nói chuyển là chuyển được.”

“Anh luôn cảm giác căn hộ đó chất chứa quá nhiều u uất.”

“Đừng nói nghe đáng sợ như vậy chứ!”

Tôi khẽ cười, nhưng sắc mặt Ohara vẫn nghiêm trang như cũ.

“Anh chưa từng nói ra, có điều...”

Ohara không nhìn thẳng vào mắt tôi và bắt đầu trầm ngâm. Nếu cậu ấy nói “về sống với nhau đi”, tôi sẽ phải trả lời sao đây? Tôi thấy hơi căng thẳng.

“Sau lần đầu tiên ngủ qua đêm tại nhà Izumi, anh không thể nào yên tâm, nên đành tìm đến Hyodo.”

“Hả?”

“Giờ cậu ấy đã là giám đốc điều hành. Rất khó tưởng tượng cậu ấy và anh lại bằng tuổi nhau, người ta giỏi giang như thế...”

Tới đây, hình như tôi đã đoán được Ohara muốn nói điều gì.

“Anh biết làm như vậy là sai, nhưng chuyện của Izumi, anh đã hỏi rõ ngọn ngành. Quả thật em đã quá vất vả.”

Chuyện tôi và chồng cũ ly hôn nhất định đã lan truyền nhanh chóng. Tin đồn thường khó mà theo hướng tốt, chắc chắn nó sẽ bị thêm mắm dặm muối, đi kèm với không ít lời gièm pha ác ý.

Chồng cũ đòi ly hôn với tôi, nguyên nhân không hề phức tạp như người ta đồn đoán. Tôi muốn đẩy mạnh hoạt động kinh doanh của cửa hiệu, nên đã tự xông xáo xử lý mọi công việc, chỉ vậy mà thôi. Những món đồ xuất phát từ ý tưởng của tôi đều được ưa chuộng. Từ lúc kinh doanh những mặt hàng giá rẻ, số lượng lớn, doanh thu của cửa hiệu tăng nhanh tới mức chóng mặt, tôi muốn nhân đà này mở thêm cửa hiệu thứ hai tại ga Sendagi, cửa hiệu thứ ba tại Aoyama, mấy chuyện đó chồng cũ đều miễn cưỡng thỏa hiệp. Là một người sinh ra và lớn lên tại Asakusa, anh ấy rất chú trọng vấn đề truyền thống, bạn bè thân thiết và cha mẹ chồng cũng từng mỉa mai “bán mấy thứ ấy là không có tầm nhìn”. Những điều đó tôi hiểu hết, nhưng cứ vờ như không biết. Tôi nghĩ rằng chẳng lâu nữa chúng tôi sẽ có con, lúc đó tôi không thể đầu tắt mặt tối được nữa, vì vậy tôi muốn việc kinh doanh sớm đi vào quỹ đạo.

Doanh số bán hàng của cửa hiệu tăng một cách thuận lợi, nhưng không lâu sau, tôi và chồng xảy ra mâu thuẫn. Vừa bước chân về căn hộ do bố mẹ chồng mua vốn định để đầu tư, tôi đã cảm thấy ngọt ngào. Tôi vẫn thường nán lại cửa hiệu càng lâu càng tốt, dù biết điều đó là không nên. Chồng cũ của tôi là con một của gia đình giàu có, vì thế không muốn phấn đấu, không biết kinh doanh. Trên thực tế, tôi cũng từng có cái nhìn phiến diện như vậy.

Không lâu sau, chồng tôi có người đàn bà khác. Nếu chỉ là chuyện bồ bịch lãng nhãng thì tốt biết mấy. Mẹ chồng là giáo viên

dạy môn múa Nhật Bản, tuy không treo biển hiệu, nhưng nhờ truyền miệng nên vẫn có nhiều học viên tới đăng ký. Một học viên của bà và chồng cũ của tôi đã phải lòng nhau. Cô bé đó từng mấy lần tới cửa hiệu, mái tóc cắt ngắn rất hợp với bộ đồ kimono. Sức quyến rũ và ấn tượng của cô bé lưu lại trong lòng người khác rất giống với cảm giác lần đầu tiên khi tôi gặp chồng cũ.

“Anh muốn sống với cô ấy, không cần phải lao vào kiếm tiền, anh và cô ấy sẽ sống một cuộc sống thú vị hơn.” Khi nói những lời này, anh ấy đã hoàn toàn hạ quyết tâm. Anh ấy quỳ trước mặt, cầu xin tôi gạch tên khỏi sổ hộ tịch, còn nói sẽ cố gắng đền bù thỏa đáng. Tôi khóc lóc, dứt khoát không ký đơn ly hôn. Dù phản ứng gay gắt, nhưng khi nghe chồng tôi nói những lời ấy, tôi biết mình đã thua. Anh ấy nói ghét sự tham lam, cách sống trước đó của tôi quả thật cũng đúng như thế. Không ngừng vươn lên, không ngừng phấn đấu, nhưng lại không hề nghĩ tới cảm giác của người khác.

“Có lẽ em cảm thấy anh nhiều chuyện, nhưng quả thật Izumi thay đổi nhiều quá, anh không yên tâm. Nếu có thể, chúng ta hãy về ở cùng nhau, như vậy anh cũng cảm thấy yên tâm hơn chút ít.”

Tôi không rõ Hyodo biết đến đâu và nói với Ohara những gì, nhưng tôi biết mình đã nhận được sự cảm thông sâu sắc của cậu ấy.

Thời gian lặng lẽ trôi, tôi và Ohara không nói một lời. Tiếng ve kêu, mùi hương của đất, những tia nắng xuyên qua tán lá rung rinh. Tôi thấy rối bời không biết nên nói gì.

“Thực ra, một người bạn hỏi em có muốn làm việc cho cửa hiệu tạp hóa hay không, nhân viên loại một...”

Tôi buột miệng nói ra mà không cần nghĩ ngợi.

“Vậy ư? Thật tuyệt vời, đó chẳng phải chuyện rất tốt ư?”

Ohara vui mừng như thể đó là chuyện của cậu ấy vậy.

“... Nhưng bản thân em cũng chẳng rõ rốt cuộc có muốn đi làm hay không?”

“Trải qua nhiều chuyện như vậy, việc em chần chừ do dự, anh cũng rất thông cảm.”

“Không phải như thế.”

Giọng tôi bất giác trở nên nghiêm khắc, Ohara tròn tròn mắt. Tôi biết mình sẽ sớm gượng dậy, dù còn hoài nghi nhưng tôi vẫn tiếp tục tiến lên. Nhưng không hiểu vì sao việc này khiến tôi không cam tâm. Cho dù gục ngã thương tích đầy mình, nhưng sau một thời gian bình phục vẫn phải đứng dậy, đó mới là con người. Tuy nhiên, không biết tự bao giờ, khả năng tự hồi phục của cơ thể khiến tôi sàu muộn vô có.

“Hơn nữa nếu bận rộn, em sẽ không có thời gian cho anh.”

Vừa dứt lời, tôi đã biết mình lỡ miệng.

“Vậy là em rảnh rồi quá nên mới qua lại với anh?”

Ohara cúi gằm mặt, khẽ nói.

“Em không có ý đấy.”

“Không sao, anh hiểu. Đợi đến khi Izumi lấy lại được tinh thần, mãi mê với công việc, một thằng đàn ông chẳng ra gì như anh sẽ chẳng còn ý nghĩa gì với em, phải không?”

Dù đã phân bua, nhưng Ohara vẫn đứng dậy, quẳng cốc trà ô long uống dở vào thùng rác cạnh đó, lủi thủi đi trên con đường tới công viên khi nãy hai đứa vừa tay trong tay. Tôi dõi theo bóng cậu ấy, nhưng chẳng thốt nên lời.

Lần đầu tiên tôi biết thế nào là nóng lòng chờ điện thoại của

người khác đến như vậy. Nhưng qua ba ngày, một tuần, rồi mười ngày, Ohara vẫn không liên lạc với tôi. Tối hôm đó, tôi hạ quyết tâm gọi cho cậu ấy, nhưng tìm mãi không thấy mẫu giấy ghi số điện thoại. Sau một hồi cuối cùng tôi cũng bỏ cuộc, có lẽ đúng như Ohara nói, nếu không phải vô tâm, sao tôi có thể đánh mất mẫu giấy ghi số của cậu ấy được.

Sáng hôm sau, chuông điện thoại réo vang, tôi vội vàng nhấc máy, hóa ra là Asuka. Không hiểu vì lý do gì, cô ấy tỏ ra ngượng ngùng và luôn miệng nói xin lỗi. Ban đầu, tôi cũng không hiểu chuyện gì, sau đó mới biết cô ấy đang nói về chuyện gửi trả búp bê.

“Tôi gửi rất nhiều email cũng không thấy hồi âm, cứ nghĩ lần này chắc hẳn đã khiến cậu vô cùng tức giận.”

Chuyện đó thực ra tôi chẳng buồn bận tâm. Tôi nói mình đã lập một trang web và đưa mọi thứ tôi vất vả để làm lên đó. Nghe đến đây, Asuka cũng đã yên tâm phần nào. Từ bé tôi và cô ấy đã cãi nhau như cơm bữa, nhưng chưa lần nào là không thể làm lành.

“Khiến cậu đau lòng như vậy mà vẫn còn nhờ vả, da mặt tớ cũng dày thật,” Asuka rào trước đón sau, “có điều, bài tập hè của đám trẻ có thể nhờ cậu không nhỉ?”

Cô ấy nói, hai ngày cuối cùng của tháng 8 hằng năm, ông xã đều phải giúp bọn trẻ làm bài tập thủ công. Nhưng năm nay, chồng Asuka đi công tác đột xuất đến tháng 9 mới về.

“Ngày trước cậu toàn đội sổ môn vẽ, thủ công và mỹ thuật còn gì?”

“Không sai, bố bọn trẻ rất khéo tay, nhưng tớ thì chịu chết. Ban ngày tớ còn phải đi làm, thật rắc rối quá đi.”

Đã năm năm chưa gặp lại lũ trẻ nhà Asuka. Nói đúng ra, để lũ trẻ

tự tay làm bài tập hè mới có ý nghĩa, nhưng nếu chồng cô ấy không có nhà sẽ rất thoải mái, hơn nữa đó cũng còn là tín hiệu muốn làm lành từ Asuka, tôi bèn nhận lời. Ngoài ra, đến nhà cô ấy sẽ tốt hơn việc cứ ngồi lì trong căn phòng ngột ngạt này.

Bọn trẻ có vẻ muốn làm những con búp bê mà không hiểu tại sao bị mẹ chúng mang đi, nhưng loay hoay hai ngày rồi vẫn chưa biết cách. Tôi cảm thấy nên dạy chúng những thứ trẻ con thường làm, sau khi lên mạng tìm hiểu cách làm đất sét Nhật Bản, tôi bèn tới nhà Asuka.

Từ trung tâm thành phố ngồi tàu điện cao tốc mát gần một tiếng, một trong số mấy tòa chung cư cao vút xếp hàng thẳng tắp chính là nhà Asuka. Cậu con trai đầu đã học lớp sáu, rất ra dáng người lớn khi chào hỏi tôi. Cô con gái út tên Rinko mới học lớp ba, hơi nhút nhát, cứ trốn sau váy mẹ. Tôi và Asuka uống trà, cậu con trai nói với tôi như người thân: “Hai cô cháu mình chơi game nhé?”; “Cô giúp cháu làm bài tập toán đi.” Cô con gái ngồi lặng thinh nơi góc phòng, quan sát mọi người với ánh mắt e dè. Nhắc tới trẻ con, dù tôi có bắt chuyện hay không đều khiến tôi cảm thấy phiền phức. Nhưng tôi sẽ cố chịu đựng hai tối, vì cảm thấy sự có mặt của tôi khiến Asuka đặc biệt vui mừng.

Đất sét Nhật Bản vốn được bán tại các cửa hàng, nhưng tôi lại nảy ra ý tưởng dùng bìa cũ. Tôi cắt vụn đồng giấy báo, cô bé út cũng mon men tới, ngập ngừng nói: “Cô ơi, Rinko cũng có thể làm chứ?”

“Đây là bài tập của Rinko mà. Cháu không làm cùng cô mới thấy áy náy đấy.”

Dứt lời tôi chuyển đồng giấy báo về phía Rinko. Cô bé phấn khởi hí hụi ngồi cắt. Số giấy vụn sau khi ngâm trong nước rồi cho vào nồi

đun. Ngày thứ hai, sau khi Asuka đi làm, tôi cho thêm chất kết dính, nước vào số giấy báo đã được nấu thành hồ và quấy đều. Khi đó, cậu anh trai tỏ ra hứng thú nói muốn làm cùng, nên nặn lấy nặn để. Sau khi nặn đất sét thành từng cục, tôi làm mẫu, lót một lớp màng bọc thực phẩm lên trên bát, phết đất sét lên trên, sau đó bỏ bát ra là xong. Việc này khiến bọn trẻ trầm trồ thán phục.

Cậu anh nặn những thứ mà con trai thích như quái thú, xe hơi, siêu nhân...trong khi cô em dường như không biết bắt đầu từ đâu. Tôi lấy bộ đồ dùng ăn cơm khác ra cho cô bé bắt chước. Cậu anh và đám bạn ra ngoài chơi, tôi và cô bé dùng chất liệu đồ gạch tô màu cho đất sét. Cảm giác về màu sắc của Rinko rất tốt, hình vẽ trên lưng bát cũng rất đẹp. Tôi khen ngợi khiến cô bé cười thẹn thùng.

“Pikachu do tự tay cô làm phải không ạ?”

Để không làm bẩn sàn gỗ, tôi trải giấy báo ra phòng khách, ngồi lên trên tô màu cho đồ vật.

“Đáng yêu quá, nhưng mẹ nói là đồ đi mượn, phải trả lại.”

“Nếu thích cô sẽ tặng cháu.”

Cô bé nghĩ ngợi một hồi.

“Tự mình làm có khó không cô?”

“Để xem nào, cháu biết đan len chưa?”

“Chưa ạ.”

“Vậy lần sau cô sẽ dạy cho.”

“Thật ạ?” Mắt cô bé sáng long lanh, “Rinko sẽ học được chứ?”

“Được chứ, được chứ!”

Hình như Rinko không còn e ngại tôi, cứ khẳng khẳng đòi tắm cùng, ngủ cùng tôi trong căn phòng trải thảm tatami. Asuka khẽ quát

cô bé “không được quấy rầy cô Izumi như thế”, nhưng tôi thì cảm thấy rất vui.

Chín giờ tối, tôi và Rinko đắp chung một chiếc chăn len. Tắt chiếc đèn ngủ bên cạnh, cô bé úp mặt xuống gối, nói lí nhí: “Ngày mai cháu lại phải đến trường rồi.”

“Rinko không muốn đi học ư?”

“Dạ? Muốn chứ. Cháu muốn khoe chiếc bát mình làm với các bạn.”

Tôi nghĩ trong giây lát, ngược lên trần nhà và hỏi: “Vì sao cháu muốn tới trường?” Hỏi một câu như thế, chắc sẽ khiến trẻ con bối rối chẳng biết trả lời ra sao. Thế nhưng Rinko đã lập tức trả lời: “Vì cháu có thể gặp các bạn, vui lắm cô ạ!”

Nói rồi con bé ngủ thiếp đi, chân tay quắp chặt lấy cánh tay tôi. Trời mùa hè, bị trẻ con quấn lấy nên nóng nực vô cùng, nhưng tôi không thấy khó chịu. Tôi cảm nhận hơi ấm của đứa trẻ nằm bên cạnh, nhắm mắt, nhớ lại những kỳ nghỉ hè hồi tiểu học chơi đùa cùng Asuka. Ngày đó, Asuka còi cọc ốm yếu, thường bị đám con trai bắt nạt và hay khóc nhe. Tôi túm lấy bọn chúng, đánh đấm túi bụi. Thế nhưng, trên thực tế, tôi lại khóc nhiều hơn Asuka, do lúc nào bảng điểm của tôi cũng dở tệ. Những lúc đó, chỉ có cô ấy luôn ở bên tôi.

Hôm nay, kỳ nghỉ hè của tôi cũng kết thúc, nhưng tôi vẫn chưa quyết định nên trả lời Hyodo ra sao. Có thể gặp mặt bạn bè thì vui biết mấy, chẳng nhẽ từng này tuổi mà không thể nghỉ đơn giản như vậy? Tôi muốn bàn bạc với Ohara, nhưng cậu ấy đã giận tôi, muốn sang bên đó, mà lại ngại. Tôi ôm chặt cô bé và khóc nức nở. Nước mắt giàn giụa, ít lâu sau chuyển thành tiếng nấc. Rinko nghe thấy, liền ngồi dậy, tỏ vẻ kinh ngạc.

“Mẹ ời, cô khóc rồi này.”

Không hiểu tại sao, con bé cũng khóc theo, chạy đi tìm mẹ.

Không phải nơi khác mà ở ngay đây

Con bé đã bốn ngày chưa về nhà. Chẳng biết nó muốn khẳng định bản thân, hay đã thấy chán ghét cái gia đình này mà mỗi tối chỉ gửi vào điện thoại mẹ một dòng tin cụt lủn: “Hôm nay con ngủ lại nhà bạn.” Nhưng tối nay, tôi sẽ không dễ dàng bỏ qua như vậy.

“Mấy tối nay con ngủ ở đâu?”

“Con đã bảo ở nhà bạn rồi còn gì.”

Đằng sau câu nói hững hờ ấy, vọng lại tiếng cười đùa của đám con gái và tiếng loa phát thanh của bến xe. Chúng đang ở một bến xe nào đấy.

“Nói vậy mẹ tin sao được, dù thế nào tối nay con cũng phải về nhà.”

“Mẹ nhiều chuyện quá! Xe đến rồi, con cúp máy đây, có lẽ mai con sẽ về.”

“Có lẽ là thế nào? Hina, con có đến trường không đấy?”

Con bé không đếm xỉa tới tôi mà vội vàng cúp máy. Thực ra, ban ngày tôi đã gọi điện tới trường xác nhận xem nó có đi học hay không. Thầy giáo chủ nhiệm nói giọng ngán ngẩm: “Em ấy thường đến muộn, nhưng chưa từng nghỉ học.” Tôi xin lỗi và hứa sẽ đốc thúc con bé đi học đúng giờ. Hiện tại, con bé đang học kỳ cuối của lớp 12, nó đã tuyên bố với nhà trường rằng nó sẽ không học lên, và cũng chẳng đi làm. Vì vậy đối với nhà trường, chỉ cần học sinh cá biệt này không gây chuyện là tốt lắm rồi, còn muốn kiểu gì cũng

được.

“Mẹ nổi nóng cũng có dọa được ai?”

Cậu con trai hiếm khi về nhà sớm ngả người ghé sô pha, cười nhạt.

“Ngày trước cũng như thế. Miệng nói làm vậy sao được, nhưng trong lòng mẹ nào có giận dữ. Vì vậy Hina mới bỏ ngoài tai những lời mẹ nói đấy.”

Cậu con trai vừa bước qua tuổi đôi mươi, đưa tay vào trong vạt áo sơ mi gãi bụng sồn sột. Nó là đứa lấm mòm từ bé, khi không muốn tham gia hội thao, bị bạn bè cùng lớp bắt nạt không dám tới trường, nó đều mạnh mòm như thế. Tuy nhiên, điều này cũng chứng tỏ rằng nó là đứa có đầu óc nhanh nhạy, và khiến vợ chồng tôi mát mặt khi luôn đứng trong nhóm dẫn đầu của lớp. Nó đang chuẩn bị thi vào một trường đại học tư thục danh tiếng. Không biết thằng bé có địa điểm tụ tập bí mật hay không mà thi thoảng cũng nửa đêm mới mò về nhà.

Lúc đó, có tiếng mở cửa phòng tắm, hình như ông xã vừa tắm xong.

“Shuhitoashi cũng ăn cơm ở nhà chứ?”

“Đã nói bao nhiêu lần đừng gọi con là Shuhitoashi rồi. Con đến cửa hàng tiện lợi đây, chán ăn cơm với bố rồi.”

Nói rồi nhân cơ hội đó, nó đứng phắt dậy bước thẳng ra cửa. Đạo này họa hoằn lắm nó mới về sớm, tôi làm thêm chút thức ăn, nhưng nó lại mua cơm hộp của cửa hàng tiện lợi mang vào phòng riêng. Tôi có thể hiểu thằng bé không muốn chạm mặt bố, nhưng nó không muốn thi thoảng ăn cơm canh nóng sốt ư? Hoặc giả ở trong căn phòng nhỏ nào đó, đã có đứa con gái nấu cơm cho nó?

“Shuhitoashi đi rồi sao?”

Con trai vừa đi khỏi, ông xã liền vào phòng khách, dù mới sớm đã mặc áo ngủ lùm xùm. Dù vừa tắm xong muốn ăn mặc thoải mái một chút, nhưng vẫn khiến tôi ngứa mắt.

Không đợi tôi trả lời, anh ấy liền hỏi: “Hina thì sao?”

“Cả hai đứa đều nói ăn cơm ở ngoài.”

“Không có vấn đề gì đấy chứ?”

Một câu hỏi đơn giản, nhưng đầy vẻ lo lắng. Tôi ngừng tay, nhìn chồng đang mở tủ lạnh lấy lon bia, quả thật muốn thu lại câu nói khi này, nhưng thôi.

Không lạnh nhạt cũng chẳng gượng gạo, trong căn hộ chung cư, hai vợ chồng ngồi dưới chùm đèn vàng mà từ lúc mua đã biết là hàng nhái, lạng lẽ dùng bữa tối. Chiếc bàn ăn, chương trình dự báo thời tiết và thời sự hồi 19 giờ của đài NHK từ lâu đã quen với việc vắng bóng bọn trẻ, những chiếc cốc lấy từ quán rượu sủi đầy bọt bia và mùi gừng tươi thơm phức.

“Em cũng nên lấy đồ ngủ mùa đông ra cho anh rồi nhỉ?” Tôi hỏi chồng. Trông anh ấy mặc đồ ngủ bằng bông có vẻ hơi lạnh.

Ông xã đang xem tivi khế gặt đầu, khuôn mặt nhìn nghiêng giống hệt cậu con trai.

Giặt quần áo xong, tôi cũng đi tắm. Rất muốn thay quần áo ngủ, nhưng rồi chỉ thay đồ lót và mặc lại chiếc áo sơ mi và áo khoác vừa cởi ra. Ngẩng đầu nhìn đồng hồ treo tường, đã hơn chín giờ, phải mau lên thôi.

“Em đi nhé!”

Tôi nói với chồng. Tivi vẫn bật, anh ấy vẫn ngồi tại vị trí hàng ngày trên ghế sofa và tâm trí vẫn để trên mây như thường lệ. Đi

thang máy xuống tầng một, tới chỗ để xe đạp, thấy chiếc xe đạp địa hình của con trai đỗ bên chiếc xe đạp tôi dùng đi chợ. Nó nói tới cửa hàng tiện lợi nhưng mãi chưa thấy về, cứ tưởng lại đạp xe về hướng ga tàu điện, hoặc đổi ý đi chỗ khác. Nó đi mà chẳng buồn mặc áo khoác, trời lạnh thế này, chẳng biết đi đâu?

Tôi mặc chiếc áo khoác con trai bỏ lại, kéo khóa lên tận cằm, đeo chiếc ba lô màu mè của con gái không dùng nữa rồi đạp xe dò dẫm dưới màn đêm tháng 10.

Ra khỏi khu dân cư, tôi đi sang làn đường dành cho người đi bộ ở hai bên đường quốc lộ. Vừa tắm xong tôi không muốn ra khỏi nhà chút nào, nhưng giờ đạp xe một lúc, trong lòng dần cảm thấy khoan khoái. Có lẽ do ngày trước tôi ít khi ra ngoài vào buổi tối, nên giờ cảm thấy vô cùng mới mẻ. Bọn trẻ đi học thêm ngồi trước máy bán hàng tự động, ánh đèn huỳnh quang sáng loáng của mấy cửa hàng game, những phụ nữ trung niên mặc nguyên bộ đồ thể thao trong màn đêm, tất cả đều mới mẻ. Chẳng bao lâu sau, nó cũng sẽ trở thành cảnh vật quen thuộc. Tuần trước còn chưa có cảm giác, hôm nay tôi đã thấy lạnh buốt tay và tai nên đành mượn găng tay và mũ trùm đầu của lũ trẻ. Vừa nghĩ tôi vừa rẽ qua một ngã tư, thấy một siêu thị giá rẻ lớn được bài trí như phim trường, chỉ nơi đó mới có ánh đèn rực rỡ. Nhìn xuống đồng hồ đeo tay, chưa đầy năm phút nữa sẽ là 22 giờ. Tôi vội dừng xe, chạy về phía lối đi dành cho công nhân viên, sau đó nhanh tay quẹt thẻ, kém một phút là tròn mười giờ. Nếu đến muộn, vạch thời gian trên thẻ chuyên cần sẽ báo màu đỏ, ba lần như vậy sẽ bị trừ lương.

“Kato, áo của chị đẹp quá.”

Vừa mở cửa phòng thay đồ, một cô gái đã nói.

“Chào mọi người, tôi đến hơi trễ.”

“Ồ, áo len in hình hoa anh đào.”

“Mặt trên còn có dòng chữ Atsuki Onishi, ba lô màu sắc sặc sỡ nữa chứ.”

“... Đều là đồ thừa của con gái ấy mà.”

Mấy cô gái trẻ làm cùng tóc nhuộm xanh tóc đỏ nhìn đều hao hao giống nhau, đã được hơn một tháng, nhưng tôi chưa phân biệt nổi ai với ai. Nhét ba lô vào tủ, tôi đeo tạp dề màu vàng huỳnh quang.

Dường như mấy cô gái đột nhiên cụt hứng với tôi, ngòai tụ quanh chiếc gạt tàn duy nhất hình ống khói, quay lại với câu chuyện của mình. Tôi đến đúng lúc họ nghỉ tay.

Đi bộ ra cửa hàng, quả nhiên sáu chiếc máy thu ngân chỉ có hai nhân viên, khách hàng đã xếp hàng dài.

“Kato, đến muộn thế, vào quầy thu ngân mau lên!”

Bị quản lý trách móc, tôi cúi đầu xin lỗi, vội mở máy thu ngân. Nhập số hiệu ghi trên biển tên đeo trước ngực vào máy, trong nháy mắt khách hàng đã xếp hàng dài trước mặt tôi. Tôi luôn thắc mắc rằng tại sao đã hơn mười giờ đêm mà vẫn còn nhiều người tới mua sắm như vậy. Cửa hiệu này ngoài thực phẩm tươi sống, thì hàng tiêu dùng cũng gần như đầy đủ. Trong giỏ vị khách đầu tiên chất đầy hàng hóa đủ loại: dầu gội, bím, thức ăn cho mèo, bao cao su... Tôi cố gắng không nhìn mặt khách (thực ra tôi cũng chẳng có thời gian), lướt qua mã vạch sản phẩm. Công việc này khi mới bắt đầu cũng thấy hơi bỡ ngỡ, nhưng dần dà cũng trở nên đơn giản.

Ba ngày một tuần, tôi đứng quầy thu ngân từ 10 giờ đêm đến 2 giờ sáng khi siêu thị đóng cửa, mỗi giờ 10 nghìn yên. Những phụ nữ đã có chồng có con như tôi ban ngày bận việc nọ việc kia, vì vậy, tôi quyết định làm việc vào khung giờ này. Lương tính theo giờ

cao hơn ban ngày gấp nhiều lần, hơn nữa nếu hoàn thành tất cả các ca làm việc trong tháng, còn được nhận 100 nghìn yên tiền thưởng chuyên cần.

Sau 12 giờ đêm, cửa hiệu cũng dần yên ắng, ngoài mấy vị khách lẻ tẻ tới thanh toán, tôi chẳng còn việc gì, chỉ biết thẫn thờ nhìn cửa hiệu rộng lớn. Nhân viên phụ trách xuất kho và sắp xếp hàng hóa đứng nói cười vui vẻ. Mấy cô bé bằng tuổi Hina và nam nhân viên thời vụ trạc tuổi ông xã đang trò chuyện thân mật, tôi nhìn họ một cách đầy ngạc nhiên. Đột nhiên, một người đàn ông xuất hiện.

“Kato, áo len của chị dễ thương quá.”

Con gái tôi đã chán mặc, hơn nữa cũng khá vừa vặn và thoải mái nên tôi mới mặc, sao cứ bị người ta nói ra nói vào nhỉ? Theo thói quen, tôi chỉ cười trừ.

“Là do con gái tôi không mặc nữa, trông lạ lắm sao?”

“Không, tôi nói là dễ thương mà, chị không nghe thấy sao?”

Cậu nhóc mặt búng ra sữa đang cười nhăn nhó, tuy gọi là “cậu nhóc” nhưng cũng đã xấp xỉ 40. Tôi nhớ cậu ta từng nói đã lấy vợ, con vừa vào mẫu giáo. So với Hina, có lẽ cậu ta nên xếp vào bậc cha chú, nhưng đối với tôi, cậu ta không phải chú em, cũng chẳng phải đàn ông, mà chỉ là một cậu nhóc không hơn không kém.

“Hôm nay hết giờ làm mọi người cùng nhau đi nhậu, Kato cũng tham gia cho vui.”

Tôi gượng cười đáp:

“Mấy thanh niên các cậu đi với nhau là được rồi.”

“Nói vậy sao được, cụ Matsu và chị Atsumi còn đi nữa là.”

Cụ Matsu mà cậu ta nhắc tới là bác Matsuda hơn 70 tuổi, đã nghỉ hưu nhưng giờ đi làm lại, còn chị Atsuki là nữ quản lý ngồi trên tầng

- Inoue Atsumi. Mọi người thường gọi là Hamasaki, còn cậu nhóc ấy, là Hama. Tôi và Atsumi bằng tuổi nhau, tuy vậy Atsumi sống độc thân nên nhìn trẻ hơn tôi cả chục tuổi, không chồng con, dĩ nhiên cũng chẳng có gánh nặng cơm áo gạo tiền.

“Chị đi một tiếng thôi cũng được.”

Chẳng hiểu tại sao Hamasaki nhất quyết không chịu buông tha.

“... Sáng mai tôi phải dậy sớm.”

“Vậy ư? Cũng phải, chị làm mẹ rồi mà, chị phải dậy lúc mấy giờ?”

“Năm rưỡi.”

“Vậy là chỉ ngủ có ba tiếng?”

Hamasaki tỏ vẻ kinh ngạc. Sao cậu nhóc này cứ làm phiền mình thế nhỉ? Tôi chẳng còn hơi sức đâu để cười, không nói không rằng đưa mắt nhìn lơ đãng.

“Tôi cũng muốn để vợ tôi nghe thấy những điều vừa rồi. Cô ấy ham ăn ham ngủ, ngay cả việc đưa con đến trường mẫu giáo cũng lười.”

“Vợ cậu ở nhà nội trợ sao?”

“Không, cô ấy đi làm. Cô ấy kiếm tiền giỏi hơn tôi, vì vậy trong nhà tiếng nói của tôi không có trọng lượng.”

Đúng lúc đó, Atsumi bước ngang qua, quát to: “Hamasaki, nói chuyện ít thôi, mau làm việc đi!” Câu nói của cô ấy đã giải nguy cho tôi. Cách nói lập lờ nước đôi của cậu ta, là khiêm tốn hay theo nghĩa ngược lại? Đó cũng là một trong những lý do khiến tôi không có thiện cảm với Hamasaki.

Còn chưa đầy mười lăm phút nữa cửa hiệu sẽ đóng cửa, tôi khóa máy thu ngân. Hồi mới đi làm, tôi hay làm sai sổ sách, thường xuyên bị trách mắng, dần dà tôi cũng đã quen, giờ đã không sai dù

chỉ một ly, tôi thờ phào nhẹ nhõm. Là người làm theo ca, nếu sổ sách chính xác thì có thể nghỉ sau hai giờ làm việc. Còn nhân viên chính thức thì phải đợi những vị khách hàng cuối cùng rời đi, sau đó dọn dẹp, hội ý rút kinh nghiệm.

“Tôi về trước nhé!”

Tôi chào Atsumi. Chị ta không trả lời, chỉ ngoái đầu nhìn tôi không chớp mắt như có điều muốn nói. Tôi hơi do dự, đúng lúc đó, Atsumi nở nụ cười hiếm hoi và nói: “Phải cẩn thận với Hamasaki đấy.”

“Vâng.” Tôi trả lời theo phản xạ, nhưng về phòng thay đồ, tôi vừa tháo tạp dề vừa nghĩ mãi vẫn không hiểu ngụ ý của Atsumi.

Tuy đã đóng cửa, nhưng vẫn còn một đám thanh niên tầm 20 tuổi tụ tập trước cửa hiệu, hoặc ngồi chồm hổm, hoặc uống cà phê lon. Tôi hướng về phía những đôi tình nhân đang ôm ấp tình tứ, sau khi chắc chắn không có con trai con gái của mình trong đó, tôi mới mở khóa xe đạp để về nhà.

Ngoài thứ bảy và chủ nhật, ngày nào chồng tôi cũng dậy từ năm rưỡi sáng. Đi từ căn chung cư ở ngoại thành đến công ty tại Tokyo mất chưa đầy hai tiếng, do không thích đi tàu điện trong giờ cao điểm và để tránh khung giờ đó, nên sáu giờ sáng anh ấy đã xuất phát từ nhà.

Cho dù sau giờ làm về nhà lập tức trèo lên giường, nhưng đối với tôi việc chỉ được ngủ ba tiếng đồng hồ cũng không phải quá đau khổ.

Pha cà phê, nướng bánh mì, ốp lếp trứng, thái rau xà lách. Cưới nhau 21 năm, để chuẩn bị bữa sáng cho chồng, ngày nào tôi cũng dậy từ năm rưỡi. Mỗi lần kể chuyện này với ai đó, bọn họ đều há

hốc miệng kinh ngạc, có điều tôi vốn dĩ đã thích dậy sớm nên cũng không thấy vất vả mấy. Dù sau những ngày đi làm thêm, quả thật tôi cũng thấy hơi mệt mỏi.

“Tình hình công ty thế nào?”

Chồng tôi ít nói, nếu tôi không hỏi, anh ấy chẳng bao giờ hé răng nửa lời.

“Ừm, anh cũng quen rồi. Bên em thế nào?”

“Em cũng vậy, giờ đã bớt bị ăn mắng rồi.”

“Anh cũng thế.”

Hai vợ chồng cười khanh khách, tôi đứng dậy vào bếp cho cơm vào hộp. Chưa bao giờ nghĩ đến ngần này tuổi vẫn phải làm cơm hộp hằng ngày. Tôi bỏ thịt hầm từ tối qua và sườn rán lúc sáng vào ba chiếc hộp. Một của chồng, một của tôi, hộp còn lại của bà ngoại Hina.

Dùng chiếc khăn kẻ ca rô hồi cấp ba của con trai bọc hộp cơm, giờ là sáu giờ kém năm phút, xem xong chương trình dự báo thời tiết của đài NHK, ông xã liền đứng dậy, tôi đưa ô và cơm hộp cho chồng.

“Hình như lại quay về thuở vợ chồng son em nhỉ?” Chồng tôi nói, giọng đầy phấn khởi.

Tôi cũng cố nở một nụ cười.

“Phải đấy anh.”

Chồng tôi đi khỏi được năm phút, tôi đang gật gù trên ghế sofa, đột nhiên có tiếng gõ cửa rón rén. Dụi mắt ngồi dậy, cửa phòng khách khẽ mở, con gái ghé mắt vào ngó nghiêng tình hình bên trong. Tôi nhớ lại câu nói hôm qua của con trai “mẹ nổi nóng cũng chẳng dọa được ai”, bây giờ nên nổi trận lôi đình hay dỗ dành ngon

ngọt nhỉ?

“Con vừa nhìn thấy bố.”

Hina thì thầm một câu, kết quả tôi đã bỏ lỡ cơ hội để nổi nóng. Nhưng việc không cần gặm gào cũng khiến tôi thở phào nhẹ nhõm. Đúng như con trai nói, tôi không quen lớn tiếng quát nạt con cái.

“Được rồi, vào nhà đi! Vừa bị nắng hả?”

“Không ạ, bố chỉ nói đừng làm mẹ lo lắng.”

Hina bước vào nhà. Con bé mặc đồng phục, đeo ba lô lệch nhãn hiệu mèo Kitty to tổ chẳng. Tôi muốn nói bao nhiêu điều, nhưng lại không biết phải bắt đầu từ đâu, bất luận hỏi điều gì chắc chắn nó đều xì mặt ra. Từ hè năm nay Hina bắt đầu ra ngoài ở riêng, tôi không ngừng ca cẩm, mặc dù đó cũng không phải sở trường của tôi. Nhưng hơi sức cũng dần cạn kiệt, mặc kệ thôi, tôi quá mệt mỗi khi nhắc tới những chuyện đó, một người mẹ mà nghĩ phở mặc như thế có lẽ thật mất tư cách.

“Hôm nay con có đi học không đấy?”

“Con có thể bật bình nóng lạnh và tắm không?”

“Được chứ.”

“Tiện thể ăn gì đó có được không ạ?”

“Đây là nhà con mà, dĩ nhiên là được.”

Không hiểu vì lý do gì, con bé nghe xong bĩu môi, ngúng nguẩy bước khỏi phòng khách, dĩ ngon dĩ ngọt nó không vui, nhieếc mắng nó càng không thích. Tóm lại, cho dù tôi có nói gì nó cũng không bằng lòng. Tôi thấy bản thân thật vô vị nhạt nhẽo, lại nằm phịch xuống ghế sofa.

Nhắm mắt lại bắt đầu suy nghĩ, liệu Hina có phải đưa con gái hư hỏng? Không nhuộm tóc, cũng chẳng dùng mấy thứ mỹ phẩm kỳ

quặc đang thịnh hành, váy đồng phục không cắt ngắn. Nhưng tôi lờ mờ cảm nhận con bé chắc chắn không còn trinh tiết. Phần gáy thon dài, còn động tác rẽ tóc ấy nữa chứ, đều không phải của một đứa trẻ. Nghĩ vậy tôi vẫn thấy lo lắng, rốt cuộc Hina qua đêm ở đâu nhỉ? Mấy đứa con gái bỏ học từ cấp ba làm cùng tôi nói giọng tỉnh bơ rằng họ đã từng vào khách sạn với mấy gã đàn ông vô tình gặp tại quán bar hoặc quán karaoke. Con cái nhà khác tôi có thể nói “vui đấy nhỉ”, nhưng nếu là con gái mình, tôi sẽ lo ngay ngáy. Kẻ xấu trên thế gian này muôn hình muôn vẻ khó mà tưởng tượng được, vừa nghĩ tới cảnh Hina một mình lang thang giữa đêm tối với biết bao nguy hiểm rình rập, tôi chỉ muốn giữ chặt nó trong phòng, khóa trái cửa. Nó còn quá non nớt và thiếu kinh nghiệm để dẫn thân vào cái xã hội rối ren kia.

Tắm xong Hina trở lại phòng khách, mở tủ lạnh, cầm hộp sữa uống ngon lành.

“Con ở đâu, cho mẹ biết đi.” Tôi đứng dậy nói với theo con bé.

“Con đã bảo ở nhà bạn rồi cơ mà.”

“Đừng coi bố mẹ là đồ ngốc, bố mẹ lo cho con lắm đấy.”

“Con không cần bố mẹ lo đâu.”

Nghe con gái nói thế, tôi cứng họng.

“Con vẫn là học sinh cấp ba, bố mẹ lo lắng là lẽ tất nhiên.”

“Mẹ nhiều chuyện quá, vì thế con mới không muốn về nhà. Vậy con nghỉ học đi làm thì mẹ không quản con nữa phải không?”

“Con nói vợ vẫn gì thế!”

Hina không trả lời, mở tủ lạnh tiếp tục tìm đồ ăn.

“Mẹ làm cơm hộp đấy, con ăn nhé?”

“Đó chẳng phải là đồ mẹ mang cho bà ngoại sao.”

Con bé lấy bánh mì gói trong tủ lạnh ra, cho vào lò nướng.

“Ăn trứng hay salad không?”

“Không, được rồi, mẹ không phải lo cho con.”

Hina nói chắc nịch. Tôi thờ dài. Đây là đứa con mà tôi dứt ruột đẻ ra sao? Nhưng mọi việc cứ xa xăm, lờ mờ như ảo ảnh. Hina và mấy đứa nhóc làm cùng giống nhau y chang, đều khiến tôi không thể hiểu nổi. Tôi nằm vật ra ghế sofa, nhắm nghiền mắt rồi chợt nhớ ra một chuyện, tôi lại bật dậy hỏi:

“À, đúng rồi, Hina này. Con có găng tay và mũ không dùng đến chứ?”

Con bé cứ tưởng sẽ bị mắng nên gắt lên: “Lại sao thế hả mẹ?”

“Khi đạp xe mẹ bị cồng tay và tai...”

“Mấy thứ đó mẹ không biết tự mua mà dùng sao?”

“Thì con có nhiều mà.”

Con bé nghĩ một hồi, sau đó nhìn tôi qua chiếc bàn ăn: “Thứ mẹ đang mặc, không phải đồ thể thao hồi trung học của con đấy chứ?”

Hina cười khúc khích, đã lâu rồi tôi không thấy nó cười. Tôi nhìn vào chú gấu Winnie trước ngực áo, hỏi nhỏ: “Trông buồn cười lắm à?”

Nó không nói gì, chỉ uống nốt hộp sữa.

Buổi sáng tôi giặt giũ, phơi quần áo của cả gia đình ra ban công, lau kính và hút bụi sàn nhà. Xong xuôi đã đến 11 rưỡi, tôi xách theo hai hộp cơm đạp xe ra khỏi nhà. Chiếc mũ len và đôi găng tay mượn của con gái ấm vô cùng, khiến tôi có cảm giác hạnh phúc khó tả. Cả hai thứ đều là hàng hiệu Ralph Lauren, con bé lấy đâu ra tiền mà mua và mua từ bao giờ nhỉ? Nghĩ ngợi vẩn vơ một hồi, tôi lại cảm thấy lo lắng. Thôi bỏ đi, mình không nên cả nghĩ, hình như

Shuhitoashi và Hina đều đã đi làm thêm, gần đây chúng toàn tự mua quần áo. Như thế cũng tốt, tôi không cần cấp tiền tiêu vặt nữa, nhưng vậy khác nào tạo lý do để con bé đi làm thêm. Con trai tôi đã 20 tuổi, tạm ngưng khoản tiền tiêu vặt cũng không thành vấn đề.

Đạp xe đến nhà bà ngoại Hina mất khoảng 30 phút. Điều kiện giao thông không mấy thuận lợi, ngồi xe buýt rồi bắt tiếp tàu điện cũng mất cả tiếng đồng hồ, tiền vé khứ hồi cũng không hề rẻ, trong khi đạp xe đi đường tắt chỉ cần nửa tiếng.

Cứ ba ngày một lần, tôi đạp xe xuyên qua khu dân cư, qua xưởng dệt, rồi qua cầu vượt trên cao vắt ngang tuyến đường sắt tư nhân.

“Sao con thờ hờ hển vậy?”

Mẹ tôi đang ngồi cắt móng chân trên bậc thềm, trông thấy tôi liền cất tiếng.

“Dạ, mẹ lấy cho con cốc nước được không?”

“Con không cần lặn lội xa xôi thế đâu.”

Mẹ tôi cần nhần, run rẩy ngồi dậy rồi mắt hút vào nhà trong. Tôi nhìn theo bóng mẹ, sau đó khóa xe rồi đóng cửa lại. Căn nhà nơi tôi sinh ra và lớn lên vẫn mang dáng dấp cũ, có điều phòng khách bày thêm vài vật dụng mới, đến giờ tôi vẫn thấy không quen mắt. Đó là khám thờ của bố, bộ ghế sô pha trên thảm tatami, khi ông cụ còn sống, chỗ đó bày chiếc bếp sưởi kiêm bàn uống trà và vài tấm đệm.

“Cơm của mẹ này.”

Tôi lấy ra hai hộp cơm từ chiếc khăn, bày trước mặt mẹ tôi khi bà vừa đi lấy nước lại.

“Ngại quá, suốt ngày làm phiền con.”

“Mẹ đừng khách sáo thế!”

Hai mẹ con chào hỏi một cách xa lạ, tôi uống một hơi cạn sạch cốc nước.

Hai năm trước, bố tôi đột ngột ra đi trong một vụ tai nạn giao thông trên đường đi du lịch nhân dịp lễ thượng thọ 70 tuổi của mẹ. Hai người tới suối nước nóng, bố tôi cầm lái và chẳng may đâm phải ba-ri-e ở khúc cua trên đường núi. Bố tôi qua đời ngay tại chỗ, còn mẹ tôi bị gãy một chân và xây xước đôi chỗ.

Bố tôi đam mê lái xe và lái rất chắc tay, cả đời chưa từng bị tai nạn. Dù ông đã 75 tuổi, nhưng cơ thể rắn rỏi, hôm đó không phải lái xe trong tình trạng mệt mỏi, thiếu ngủ hay say rượu, cũng chẳng phải do bệnh đãng trí của người già. Cảnh sát nói có vết tích của việc phanh gấp, có lẽ một con khỉ hoặc con cáo bất ngờ chạy ngang qua đã gây ra tai nạn.

Người chồng đầu ấp tay gối bao năm đột ngột ra đi trong vụ tai nạn, khiến mẹ tôi có thời gian khóc thảm cả ngày. Rồi dần dà, bà cũng lấy lại được bình tĩnh. Tôi là con gái độc nhất, ông xã cũng nói để mẹ một thân một mình như thế quả thật không yên tâm, muốn đón bà về ở cùng. Nhưng mẹ nói không muốn rời xa căn nhà đã gắn bó bao năm nay, nên nhất quyết từ chối. Bốn người nhà tôi cũng không thể dọn về căn nhà cũ kỹ đã trên 40 năm tuổi đời, do đó tôi đành thường xuyên tới thăm nom mẹ.

Húp bát canh đậu phụ do mẹ tôi chuẩn bị từ trước, hai mẹ con cùng ngồi trên ghế sofa ăn cơm hộp. Chân phải của mẹ tôi không còn nhanh nhẹn như trước, nên khi nghe nói dùng ghế sofa đứng lên ngồi xuống sẽ thoải mái hơn, chồng tôi đã mua tặng cho bà một bộ.

Chân của mẹ giờ đã đỡ hơn nhiều, tuy đi lại còn hơi khó khăn và chậm chạp hơn, nhưng đã có thể đến siêu thị gần nhà và tự nấu

nướng. Từ khi bắt đầu đi làm thêm vào buổi tối, tôi quả thật thấy vô cùng mệt mỏi, hơn nữa mẹ tôi có thể tự chăm sóc bản thân nên có thể sau này bốn năm ngày tôi mới đến một lần vậy.

“Chuyện gì nữa đây, lại bỏ nhau à, hai cái đũa này.”

Mẹ tôi vừa xem bản tin trưa vừa nói. Dĩ nhiên đó chỉ là tin của mấy ngôi sao.

“Không biết nhường nhịn nhau chứ sao, bọn trẻ bây giờ thật là. Nghe nói Rumiko Koyanagi bỏ chồng rồi phải không?”

“Ai biết được cô ấy bỏ chồng hay chưa ạ?”

“Nghe nói cô này được gọi là bà Dewi, giờ là bà nào rồi không biết?”

“Cái này thì...” nói lí nhí xong câu vừa rồi, cơn buồn ngủ chợt ập đến khiến tôi đánh rơi cả đũa. Tôi vội vàng nhặt đũa lên.

“Con mệt đến thế sao?”

Tôi giấu mẹ chuyện làm thêm buổi tối, chẳng phải sợ bà lo lắng, mà vì không chịu nổi những lời căn nhắc.

“Vâng, dạo này con hơi thiếu ngủ.”

“Vậy lần sau con không cần đến đây nữa.”

Đó là câu cửa miệng của mẹ tôi trong thời gian vừa qua. Cái gì mà không nhất thiết phải đến đây, quan tâm một cách miễn cưỡng như vậy mẹ cũng chẳng vui vẻ gì. Trước đó, Shuhitoashi cũng từng nói một câu tương tự với ông xã chỉ yêu chiều con gái: “Bố không nhất thiết phải chơi với con như thế.”

“Kato vẫn khỏe chứ? Công việc mới thế nào?”

Có lẽ nhận thấy tôi không vui, mẹ liền nói giọng dỗ dành.

“Anh ấy vẫn khỏe ạ, công việc mới cũng dần quen rồi.”

“Người cần miễn như vậy ai ngờ bị sa thải cơ chứ.”

Bà khẽ thở dài. Mùa xuân năm nay, chồng tôi bị điều từ công ty dược phẩm đã làm việc được mười mấy năm về công ty con. Vốn dĩ tôi không muốn cho mẹ tôi biết, nhưng khi nói chuyện chồng tôi đã buột miệng: “Con bị giảm biên chế rồi.” Bà không biết giảm biên chế là cách nói giảm nói tránh và có nghĩa gì, nhưng hình như cũng ý thức được việc con rể đã bị sa thải, nên vô cùng lo lắng. Mẹ tôi bắt đầu hỏi từ chuyện này sang chuyện khác:

“Lương bổng thế nào? Tết nhất có ổn không?”

Lương cơ bản của chồng thấp, hơn nữa cũng không tăng ca, nên chỉ nhận được bằng phân nửa năm ngoái, khoản thưởng Tết xem chừng cũng không có. Ngay các khoản thu chi hằng tháng cũng phải giật gấu vá vai, chứ chưa nói đến cuối năm phải đóng tiền mua nhà trả góp cao hơn thường lệ, hiện tại chúng tôi vẫn đang gắng gượng cầm cự nhờ tiền tiết kiệm, học phí đại học sang năm của con trai vẫn chưa biết xoay sở ra sao. Do đó tôi mới đi làm thêm, chí ít vẫn có thể kiếm chút tiền để có đồng ra đồng vào.

Đang chực than nghèo kể khổ, nhưng bắt gặp ánh mắt đầy hiếu kỳ của mẹ, tôi đành kìm nén. Biết rõ sự tình, có thể mẹ sẽ lấy một khoản từ tiền bảo hiểm sinh mạng của bố đưa cho, nhưng không hiểu sao, tôi thấy làm vậy sẽ khiến người khác khó xử.

“Dạ, biết chắc bóp một chút thì vẫn có thể sống được mẹ ạ.”

“Đúng. Shuhitoashi hay Hina, trước khi kết hôn trưởng thành đều tiêu tốn nhiều tiền của bố mẹ. À, còn nữa, nghe nói con gái nhà Yoshikawa sắp lấy chồng.”

Yoshikawa là ai? Tôi vừa suy nghĩ vừa ngồi dậy, tay cầm hộp cơm ăn hết nhẵn, đứng trước bồn rửa bát chật hẹp. Sau lưng tôi,

bà cụ đang mãi nói xấu Yoshikawa. Bà cần nhân việc cô ta ngoài mặt nói cười, nhưng thái độ khinh khỉnh; không chú tâm khi dọn nhà cửa; cơm hộp của chính quyền thành phố cũng khó ăn. Nghe tới đó tôi mới nhớ ra, Yoshikawa là bảo mẫu do chính quyền thành phố cử tới. Họ đều là tình nguyện viên, giúp người già làm việc nhà vài lần một tuần.

“Mẹ đừng nghĩ người ta xấu như vậy chứ.”

Tôi pha trà xong, bước về phía mẹ.

“Thi thoảng con mới gặp cô ta, nên không biết đấy thôi.”

Về nhà chồng đã 21 năm nay, tuy cũng không xa xôi nhưng hai mẹ con chỉ gặp nhau vào lễ Vu Lan và dịp Tết. Mẹ là người thân thiết nhất của tôi trên cõi đời này, nhưng tưởng mình hiểu rõ tính khí của bà cụ, nhưng hình như tôi đã sai hoàn toàn. Người mẹ mà tôi biết chẳng những không nhiều lời, mà còn hiền từ, sống nhẫn nhịn. Ban đầu, tôi cứ tưởng cái chết đột ngột của bố sẽ khiến mẹ bị sốc, nhưng trên thực tế, dường như tính khí của bà vốn dĩ đã có vấn đề. Tôi thở dài náo nê, sao bố có thể chung sống với mẹ ngàn ấy năm chứ? Do ông vị tha rộng lượng, hay giả câm giả điếc?

“Con à, nhắc mới nhớ, vẫn đến chỗ Kato chứ?”

Bà gằn từng tiếng. Chỗ Kato, là bệnh viện nơi bố chồng tôi đang nằm điều trị. Tôi vừa chống chọi với cơn buồn ngủ lại ập đến, vừa khẽ gật đầu.

“Con cũng vất vả thật đấy!” Bà vừa bóc quýt, vừa lên tiếng.

Tối qua không phải đi làm, tôi được ngủ một giấc ngon lành. Tuy tối muộn, nhưng con trai và con gái hiếm hoi lắm mới về nhà, sáng sớm lại đến trường như thường lệ. Buổi sáng, tôi gấp đồ mùa hè, thay quần áo mùa đông trong tủ. Tôi chuẩn bị áo sơ mi cho chồng,

phơi quần áo đã giặt sạch lên và ra khỏi nhà. Lấy xe đạp đúng lúc xe đưa thư của bưu điện tới, tôi nhận bưu kiện bỏ vào ba lô.

Trên đường tới ga tàu điện, tôi tranh thủ nghĩ sẽ ăn món gì trưa nay. Buổi sáng, con gái họa hoàn lắm mới ăn ở nhà, vì vậy tôi không kịp nấu nướng. Tôi ăn vội cốc mì Soba tại ga tàu điện bởi không muốn muộn giờ. Ở khu vực này vào buổi trưa, bạn sẽ phải đợi gần 30 phút nếu lỡ một chuyến tàu điện.

Hôm nay là ngày phải đến “chỗ Kato”. Bố chồng tôi nằm viện đã gần bốn năm. Ông bị nhồi máu cơ tim, nhưng vừa nhập viện chẳng bao lâu đã bị lẫn. Sau đó, do nhiều căn bệnh kinh niên tái phát cùng lúc mà mọi người nghĩ rằng ông chỉ còn tính theo từng ngày, nhưng tình hình vượt ngoài dự liệu của bác sỹ, bố chồng tôi vẫn sống đến tận giờ. Ông không còn khả năng nhận ra người thân, hơn nữa do được bệnh viện chăm sóc tận tình, người nhà cũng không nhất thiết phải đến thăm nom. Tuy nói vậy, nhưng đâu thể chỉ đóng viện phí là xong.

Mẹ chồng mất sớm, chúng tôi luân phiên chăm bố. Khi đó vì tôi “nhàn rồi chưa có con nhỏ”, nên phải trực ở bệnh viện nhiều hơn người khác. Bây giờ tôi vẫn đều đặn năm ngày tới chỗ ông cụ một lần. Để đến được đó tôi phải ngồi một tiếng tàu điện, rồi thêm 10 phút xe buýt.

Đến nơi, tàu điện đã sắp vào ga, tôi vội vàng mua bánh mì kẹp tại một cửa hàng gần đó, mua vé chặng gần nhất, chạy tới nhà ga rồi yên vị trên chuyến tàu điện sắp khởi hành. Trên tàu lác đác vài hành khách, tôi tìm được ghế ngồi cạnh cửa sổ để có thể tắm nắng, rất ấm áp. Ngắm nhìn cảnh vật lướt qua cửa kính, ăn bánh mì, nhấp nhấp vài ngụm trà, phát hiện trên giá để đồ có tờ báo của ai đó bỏ lại, tôi liền với lấy lật qua lật lại. Cơn buồn ngủ chợt ập đến.

Trước đó, một lần do ngủ quên mà tôi đi quá bên sang tận tỉnh lân cận, vì vậy, tôi vỗ vỗ mặt để tỉnh ngủ.

Chợt nhớ đến gói bưu kiện, tôi liền lấy nó ra trong ba lô. Đa phần là quảng cáo, ngoài ra còn có thông tin khuyến mại từ các siêu thị, một người không quen biết gửi thông báo được thăng chức cho chồng tôi, catalog giới thiệu phim mới của cửa hàng băng đĩa gửi Shuhiotashi. Tiếp đó, tôi mở phong bì thư thông báo tiền cước điện thoại của NTT, những hơn 40 nghìn yên.

“Chuyện gì đây, sao lại...”

Tôi nhắm tính cẩn thận, rà soát lại mấy lần. Trước kia, chưa bao giờ tiền cước điện thoại hàng tháng vượt quá năm nghìn yên, liệu có nhầm lẫn gì chẳng. Phải rồi, cách đó vài ngày, con trai mua máy tính, thi thoảng còn kết nối với đường dây điện thoại, tôi phải về hỏi lại con cho chắc. Ngân này tiền cước điện thoại không thể trả hộ nó, tôi phải rút tiền trong tài khoản để đóng phí sinh hoạt.

Những thừa ruộng và đồi núi nhấp nhô dần hiện ra trước mắt. Nhìn cảnh vật ngoài khung cửa, tôi lại đau đầu vì những khoản chi tiêu trong gia đình. Tiền tiết kiệm gần như đã dồn cả vào việc mua căn hộ chung cư, phần còn lại chỉ đủ sống qua ngày. Bây giờ nghĩ lại, khi ông xã vẫn làm việc cho công ty cũ, cuộc sống của gia đình tôi khá sung túc. Tuy bản thân không thể tiêu xài hoang phí, nhưng vẫn có thể mua quần áo và đồ để con cái mình bằng bạn bằng bè, cũng có thể cho hai đứa tham gia các lớp năng khiếu hoặc nâng cao.

Bây giờ, lương của ông xã bị giảm một nửa, cộng thêm tiền làm ca đêm của tôi, chặt bóp lắm mới có thể đảm bảo thu chi. Mỗi tháng phải đóng 150 nghìn yên tiền mua nhà trả góp, 20 nghìn yên tiền tiêu vặt của chồng, con trai 10 nghìn yên, cho Hina 5 nghìn; tiền

điện nước khoảng 30 nghìn, ăn uống 35 nghìn, 20 nghìn yên tiền bảo hiểm sinh mạng của ông xã; tiền viện phí của bố chồng cũng phải cáng đáng một phần, rồi tiền mua sắm nhu yếu phẩm hàng ngày cũng ngốn một phần không nhỏ. Những khoản có thể cắt giảm đều đã cắt giảm cả rồi, nhưng riêng khoản tiền mua nhà trả góp tháng 12 đã xấp xỉ 400 nghìn yên, đủ để chúng tôi cháy túi.

Tôi để mặc người lác lự theo tàu điện, ngậm ngùi về sự tầm thường của bản thân. Sau khi lấy nhau, thu nhập của chồng vẫn tăng đều, vì vậy chưa từng nghĩ sẽ tới cơ sự này, đến khi ông xã bị giảm biên chế mới cuống cuồng kiếm việc làm thêm. Không đọc sách, cũng không biết tình hình thời sự của thế giới, thi thoảng tôi duy trì liên hệ với thế giới thông qua chương trình ti vi và tạp chí, nhưng bây giờ tôi cũng chẳng còn thời gian xem ti vi. Nếu nói vấn đề đau đầu nhất, thì đó là hai đứa con, ông xã và bố mẹ hai bên, thứ tôi mong muốn hiện giờ là tiền và một giấc ngủ ngon lành, một mong muốn tầm thường nhưng rất đổi tuyệt vời.

Nghĩ ngợi vẫn vơ, tàu điện đã đến điểm dừng, sau khi xuống tàu, tôi không bước ngay về phía lối ra, mà ngồi lại trên hàng ghế dài trước sân ga. Dù gì cũng là ga địa phương nên chẳng mấy chốc đã sạch bóng người. Nhân viên cũng không dồn sự chú ý vào nhà ga. Tôi nhìn chiếc đồng hồ lớn và đứng dậy, thản nhiên bước về phía cuối sân ga, tiện tay ghì chặt lan can cao hơn người mình một cái đầu, tôi chẳng buồn bận tâm đang mặc váy có thể sẽ hở hên, nhảy phắt ra phía nhà ga. Một ông cụ đang ngồi ở sân ga đối diện trọn tròn mắt, tôi giả bộ không nhìn thấy, rào bước tới trạm chờ xe buýt, vừa may kịp chuyến xe khứ hồi tới bệnh viện. Như vậy, tôi có thể tiết kiệm vé tàu điện một chiều.

Tới bệnh viện, tôi trông thấy ông cụ vẫn ngồi thẫn thờ trên

giường bệnh.

Tôi cất tiếng chào, ông cụ cũng chào đáp lại. Khi tôi nói “tình hình thế nào rồi ạ”, ông cụ cũng nói “tình hình thế nào rồi ạ;” tôi nói “trời lạnh rồi”, ông cụ cũng trả lời “trời lạnh rồi.” Bố chồng nhắc lại lời tôi nói như một con vẹt. Vừa may, một y tá trẻ đi ngang qua, nói giọng đầy phấn khởi: “Dạo này ông cụ ăn tốt lắm.” Tôi khẽ nấn bóp đầu gối ông cụ qua lớp chăn, mỉm cười.

Trên đường từ bệnh viện về bến xe cạnh nhà, tôi tạt vào siêu thị mua vài thứ đồ lặt vặt, lúc trở ra trời đã lát phát mưa. Tối nay còn phải đi làm nữa chứ, thật xui xẻo. Đã gần bảy giờ, có lẽ ông xã đã về nhà. Tôi vào bắt điện thoại công cộng gọi một cuộc về nhà, lâu lắm mới thấy con trai nghe máy.

“Alo, Shuhiotashi à!”

Tôi bất giác nói hơi to.

“Việc gì vậy mẹ ơi?”

Nó nói giọng đùa cợt.

“Tháng này tiền cước điện thoại mất hơn 40 nghìn yên, do chiếc máy tính của con phải không? Khoản tiền này con tự trả đi!”

“Chắc Hina buôn điện thoại rồi!”

“Chắc chắn là con, Hina tự trả tiền cước thuê bao di động mà. Bố con đã về chưa?”

Buổi chiều tối, siêu thị đông vô cùng, tôi nói một thôi một hỏi qua điện thoại, đầu dây bên kia không thèm trả lời.

“Còn nghe không đấy? Con hay bố vo gạo đi nhé!”

Dốc nốt hơi tàn cần nhàn một hồi, tôi đặt ống nghe xuống. Giọng mình khi nãy nghe có vẻ nổi giận thật nhỉ? Tôi vừa nghĩ vừa bỏ cà rốt và thịt bò hạng thường vào giỏ, bắt đầu đạp về nhà.

Về đến nhà, trong căn hộ ấm áp, ông xã mặc pijama đang ngả lưng trên ghế sofa, vừa nhâm nhi lon bia vừa đọc báo buổi tối, xem chừng đã tắm rửa sạch sẽ. Tôi cố kìm nén cơn giận đang bốc lên ngùn ngụt.

“Em về rồi à?” chồng tôi nói giọng băng quơ như thường lệ.

“Shuhiotashi đâu?”

“Hình như vừa ra ngoài, nó đặt nồi cơm rồi đấy.”

Ngước lên chiếc đồng hồ treo tường, đã gần tám giờ, ông xã bật ti vi nhưng dán mắt vào tờ báo. Ngó qua bếp, nồi cơm điện đang nghi ngút khói. Chỉ vồn vện như vậy, ngoài ra không chuẩn bị gì thêm. Nhưng nhấn nút nồi cơm điện có lẽ đã là biểu hiện tuyệt hảo của nó rồi, tôi tự nhủ.

Ông xã của tôi cũng khá chu đáo, có điều bản tính nhút nhát, thuộc tuýp người bảo gì làm nấy, chứ không bao giờ chủ động linh hoạt. Đôi lúc tôi nghĩ vì vậy mà chồng tôi mất việc, tất nhiên tôi không dám nói ra, vì nhược điểm đó cũng chính là ưu điểm của anh ấy. Khi chắc chắn bị điều động tới công ty hiện tại, ông xã vô cùng hụt hẫng, mặt mày ủ rũ. Mặc dù vậy, hằng ngày đúng sáu giờ sáng, anh ấy vẫn tự đốc thúc bản thân ra khỏi nhà.

Một ngày nọ, chồng tôi bắt chọt kêu ca: “Bây giờ, đồ ăn trong căng tin công ty không được phong phú như trước, ăn ở ngoài thì đắt cắt cổ.” Vì thế, tôi quyết định làm cơm hộp cho anh ấy. So với hồi mới bị chuyển công tác, tinh thần của ông xã đã khá lên nhiều.

Tôi cố ý làm thật mạnh tay, bày thức ăn mới mua ra đĩa, thái dưa muối, nhưng hình như ông xã không ý thức được việc nên ra phụ giúp vợ một tay thay vì ngồi như thế. “Cơm xong rồi.” Tôi gọi với

sang, anh ấy ngồi vào bàn ăn. Chẳng muốn lên tiếng trước, tôi lặng lẽ ăn.

“Hôm nay em đến chỗ bố rồi chứ?”

Chuyện này hình như anh ấy vẫn còn nhớ, không muốn tiếp tục làm mình làm mẩy với chồng, tôi mỉm cười:

“Bố rất phấn khởi, dạo này hình như tình hình tiến triển tốt.”

“Vậy sao? Từ trước đến giờ vẫn để em một mình vất vả, tuần sau được nghỉ anh sẽ vào đó xem thế nào.”

Hai vợ chồng nhìn nhau cười, bầu không khí đã ấm cúng hơn nhiều. Tôi rất muốn than phiền, hy vọng anh ấy có thể để tâm đến vấn đề chi tiêu trong gia đình và con cái, nhưng hình như hễ nói chuyện với chồng là tôi không thể nổi giận. “Em no rồi.” Tôi vừa nói vừa đứng dậy. Sắp chín giờ, xem ra trước khi đi làm tôi sẽ không kịp tắm.

“Để đấy anh rửa bát cho.”

Ông xã hướng mắt về phía vợ đang đeo găng cao su, tay cầm miếng rửa bát và lên tiếng. Từ trước đến giờ, anh ấy chưa từng chủ động giúp tôi chuyện gì, lạ thật đấy.

“Cảm ơn, vậy phiền anh rồi!”

“Đang mưa đấy, hôm nay đừng cố, đi xe buýt đi em nhé!”

Ông xã mỉm cười nói chêm vào một câu, tôi cũng cười nói “cảm ơn.” Chồng tôi là vậy, không nghĩ tới chuyện giờ đã muộn, bói đâu ra xe buýt kia chứ.

Tôi mặc áo mưa giấy, một tay cầm ô, tay kia giữ ghi-đông, nhưng đến cửa hàng vẫn ướt sũng từ đầu tới chân. Vì trời mưa nên đi lại rất mất thời gian, hôm nay quẹt thẻ tôi đi muộn mất 30 giây, máy chấm công đã hiện vạch đỏ. Mười nghìn yên tiền thưởng chuyên

cần bỗng chốc tan thành mây khói khiến tôi nản lòng.

“Chuyện gì đây, Catherine, ướt như chuột lột thế này.”

Đúng lúc mở cửa phòng thay đồ, đám con gái bỗng ré lên. Catherine là ai nhỉ?

“Chào mọi người...”

“Còn chào hỏi gì nữa, chị có quần áo thay không?”

Một thiếu nữ nhuộm tóc màu bạch kim lên tiếng. Tôi lắc đầu, cô gái mở ngăn tủ của mình ra, đưa cho tôi một bộ đồ thể thao, không biết ai đó cũng ném tới một chiếc khăn lau, đập vào mặt tôi, rồi rơi phịch xuống sàn nhà. Tôi đứng trong góc phòng lặng lẽ cởi quần áo, mặc bộ đồ thể thao in hình hoa phù tang vừa được cho mượn.

Ra cửa hàng, quản lý Atsumi trừng mắt nhìn tôi.

“Xin lỗi, tôi đến muộn.”

“Không có ô sao?”

“Có, nhưng tôi đi xe đạp.”

Tôi choàng khăn lau trên đầu, mở máy thu ngân. Khách hàng quảng giở dựng đồ lên quầy thanh toán như thể đã chờ quá lâu. Có thể cảm nhận được ánh mắt Atsumi nhìn chòng chọc vào mình từ sau lưng, tôi hèn dỗi nói giọng to hơn thường ngày “Cảm ơn quý khách.”

Cửa hàng vừa thưa khách, Hamasaki lại tới chòng ghẹo tôi như thường lệ.

“Hôm nay lại mặc đồ thể thao của con gái à, Catherine?”

Tôi dờ khóc dờ cười với cái biệt hiệu không biết bị gán cho mình từ khi nào.

“Của Ando Mariko cho mượn đấy, tôi bị dính mưa ướt hết.”

Tôi chợt nhớ ra hình như cô gái cho mình mượn bộ đồ thể thao tên là Ando Mariko.

“Rất hợp với chị đấy, đáng yêu lắm. Kato có khuôn mặt dễ thương, mặc bộ đồ này vào nhìn còn trẻ hơn vợ tôi.”

Tôi không buồn đếm xỉa tới Hamasaki. Từ khi này, tôi đã chỉ nghĩ tới bộ đồ ngủ mùa đông có giá đặc biệt trong xe hoa, từ quầy thu ngân có thể trông thấy. Đồ nam làm từ nhung Flannel, trước kia giá hơn ba nghìn yên, những màu đẹp đều đã bán hết, còn sót lại vài bộ được bày cả trong xe hoa với giá chưa đến hai nghìn yên. Quần áo ngủ mùa đông của ông xã đều cũ cả rồi, kiểu gì tôi cũng phải mua một bộ.

“Anh Hamasaki này, hàng khuyến mại bày trong xe hoa cũng giảm giá cho nhân viên phải không?”

“Bất kể mua thứ gì cũng được giảm 20%.”

“Tôi muốn mua một bộ đồ ngủ cho ông xã, có thể phiền anh được không?”

Nhân viên thời vụ mua đồ không được giảm giá, mà đều phải nhờ nhân viên chính thức mua hộ.

“Dĩ nhiên là được rồi. Kato, chị thật biết nghĩ cho người thân. Xem chừng vợ chồng chị rất hạnh phúc, thật đáng ghen tị đấy.”

Câu nói của Hamasaki chắc chắn lại là kiểu nói bóng nói gió, biết thế nhờ Atsumi cho xong, tự nhiên tôi cảm thấy hơi hối hận.

Vừa nghĩ đến việc phải đợi mưa đạp xe về nhà, lòng tôi nặng trĩu, may thay, ở đó vẫn có nước tắm và chăn ấm nệm êm chờ đợi mình, cảm giác buồn bực vơi bớt đi ít nhiều. Lại mặc chiếc áo mưa giấy ướt sũng ra lối đi dành cho nhân viên, chạy đến bãi đỗ xe nhưng chẳng thấy xe đạp đâu. Nhìn đi nhìn lại số xe của khách hàng và

những nhân viên khác, mà không thấy xe đạp màu đỏ gạch của mình.

Vừa nãy vội quá không kịp khóa xe, chiếc ô cũng treo trên đó. Tôi thở dài thườn thượt. Từ hồi biết đi xe đạp đến giờ, tôi bị mất xe cũng đã vài lần rồi. Nhưng không phải là trong đêm mưa gió bão bùng thế này chứ.

Tôi biết không thể tìm thấy, nhưng vẫn đi quanh cửa hàng một lượt, hết một lượt chưa cam tâm, tôi lại đi thêm lượt nữa. Bảo vệ của bãi đỗ xe cũng tan ca đúng hai giờ nên chẳng còn một ai. Chuẩn bị tìm lượt thứ ba, tôi thấy một người chạy từ cửa giao nhận hàng tới, đó là Hamasaki.

“Chuyện gì vậy, Kato?”

Cậu ta vội chạy tới, ghì chặt vai tôi.

“Sao lại khóc?”

“... Xe đạp và ô của tôi bị trộm lấy đi rồi.”

“Không phải chứ, chị tìm kỹ chưa?”

Không đợi trả lời, Hamasaki đã vội mưa chạy tới chỗ đỗ xe đạp, tôi cuống quýt bám theo sau.

“Kiểu dáng thế nào? Xe nữ hả? Đã viết tên lên chưa?”

“Tên họ và địa chỉ chủ xe đều được viết bằng bút dạ. Xe màu đỏ gạch, phía trước có gắn giỏ... Tôi tìm cả tiếng đồng hồ bên này rồi.”

Hamasaki vội vàng xem xét một lượt mấy chiếc xe còn sót lại. Tiếp đó chỉ nói với tôi vồn vện một câu “chờ ở đây nhé” rồi biến mất. Một mình tôi đứng trơ trọi dưới mái hiên nhà kho. Xe đạp mất cũng đã mất rồi, tôi bỏ cuộc và đi bộ về nhà. Tôi muốn về sớm một chút, không muốn đứng ngẩn ngơ ở nơi như thế này, mười đầu ngón chân tôi tê cứng.

“Vẫn không thấy, cửa hàng tiện lợi và hàng băng đĩa bên đây tôi đều tìm cả rồi.”

Đợi khoảng 15 phút, tôi lạnh đến mức lục phủ ngũ tạng đều run lên cầm cập. Tôi còn định vào trong cửa hàng ngồi chờ, nhưng lại thấy có lỗi với Hamasaki, người ta đang đợi mua tìm xe cho mình, vậy mà...

“Cảm ơn anh, tôi đi bộ về vậy.”

“Chẳng phải không có ô sao? Đợi một lát, tôi lái xe chở chị về.”

Hamasaki nói vậy khiến tôi nhất thời không biết phải đáp ra sao. Nếu trẻ thêm mười tuổi, có lẽ tôi sẽ từ chối ngay lập tức, nhưng tôi đã là một bà cô có con trai học đại học, chắc người ta cũng chẳng thèm giở trò. Hơn nữa, người tôi bài hoải rãi ròi, không buồn bận tâm tới điều gì, miễn sao có chỗ ngồi là được. Tuy vậy, tôi vẫn cố thử đưa ra một phương án dung hòa:

“Cho tôi mượn ô được không?”

“Dĩ nhiên là được. Nhưng mười phút nữa tôi được về rồi, nếu được, chị hãy chờ trong xe nhé. Tôi đưa chị về, như vậy sẽ tốt hơn.”

Cố chấp quá cũng phiền, tôi bèn gật đầu. Hamasaki rút chùm chìa khóa giắt ở thắt lưng ra, dùng một chìa mở cửa bên ghế phụ, tôi ngoan ngoãn ngồi vào trong. Tôi không rành về xe cộ, chỉ biết chiếc màu trắng này hình như là dòng xe nội địa cao cấp, cảm giác không phù hợp chút nào với một người tính cách trẻ trung như Hamasaki. Trong xe có bày băng đĩa và đồ chơi bằng len của trẻ con.

Đúng mười phút sau, cậu ta quay lại. Sau khi biết số nhà của tôi, Hamasaki cười và nói “Gần quá.” Nhìn bộ dạng ngây thơ khờ khạo

đó, tôi nghĩ có lẽ người ta tốt bụng thật sự, bỗng cảm thấy hơi áy náy.

Dưới làn mưa trên con đường quốc lộ, chiếc xe phóng như bay. Quầng sáng phát ra từ những quán điện tử và máy bán hàng tự động hòa chung cùng làn mưa, nhanh chóng khuất xa tầm mắt. Lúc đi làm, tôi phải cắm đầu cắm cổ đạp xe, vậy mà đi ô tô chỉ một loáng đã về tới nhà. Ngã tư đang có đèn đỏ, xe chậm chậm dừng lại, đường vắng tanh không một bóng người hay xe cộ. Qua mấy ngã tư nữa có một quán cơm gia đình, từ đó rẽ trái đi thêm một đoạn nữa là tới nhà tôi.

“Ngày mai chị vẫn dậy lúc năm rưỡi sáng à?”

Giọng Hamasaki hòa lẫn với giai điệu bài hát trên radio.

“Ừm. Nhưng ngày mai hiếm hoi lắm mới rảnh rang, tôi định chờ chồng đi làm rồi ngủ một giấc cho thoải mái.”

Nhờ người ta chở về nhà, cũng không thể im như thóc được, tôi cố gắng nói thật mạch lạc.

“Ừm, tốt quá. Vậy có muốn đi uống ly trà không?”

Tôi từng nghĩ có thể cậu ta sẽ nói như thế, vì vậy không hề dao động.

“Cảm ơn anh đã đưa tôi về nhà, có điều quả thật tôi cảm thấy hơi mệt rồi.”

Đúng lúc đó, đèn đã chuyển sang xanh, Hamasaki đạp mạnh chân ga, cảm giác giật mạnh bất thành linh và ánh mắt dâm đãng của hắn khiến tôi run lên cầm cập, chỉ biết ôm chặt bộ đồ ngủ của chồng vào lòng.

“Đi hóng mát nhé.”

Hamasaki lên tiếng, không buồn quay sang nhìn tôi. Những việc

đang xảy ra trùng khớp hoàn toàn với dự đoán, tôi vừa sợ hãi vừa cảm thấy chán nản. Vớ vẩn thật! Hấn xem nhiều phim cấp ba quá rồi. Tôi cảm lạnh, vừa lên xe đã bảo đến ngã tư phải rẽ trái, nhưng hấn vẫn giả câm giả điếc đi thẳng. Biển báo rẽ vào đường cao tốc ngay trước mặt, xung quanh toàn là khách sạn. Trong tình cảnh này, tôi chợt nghĩ phải chăng Hina cũng từng lâm vào cảnh ngộ tương tự, biết rõ giờ không phải lúc suy nghĩ, nhưng vẫn thấy lo lắng cho con gái.

“Yên tâm, trước năm rưỡi sáng tôi sẽ đưa chị về.” Tôi không phản kháng, vì vậy có lẽ hấn ta cảm thấy thoải mái hơn nhiều, giọng nói dương dương tự đắc. Tôi cười méo mào. Đời không ai biết được chữ ngờ, ngàn này tuổi vẫn gặp cảnh trớ trêu này. Lúc đó tôi mới ý thức được, tuy tự nghĩ mình đã là bà cô, nhưng nói một cách khách quan, có lẽ chính vì vậy mà hấn mới dễ ra tay.

Hamasaki không hề do dự đánh xe vào một trong số các khách sạn tình nhân nằm la liệt ven đường.

“Anh thường lui tới những nơi thế này à?”

Tôi tháo dây an toàn, hỏi Hamasaki.

“Cũng thi thoảng.”

Tôi mở cửa bước ra, cảm thấy căng thẳng vô cùng. Hamasaki bước về phía lối vào trước mặt, tạ ơn trời đất, hấn ta không cầm tay hoặc cưỡng hôn tôi. Dường như cũng không phải một kẻ nguy hiểm, chẳng qua chỉ là thằng nhóc háo sắc.

Tôi rút máy báo động trong túi áo ra, khẽ kéo dây cót, tiếng kêu đing tai nhức óc nào động cả bãi đỗ xe. Hamasaki hình như không hiểu chuyện gì đang xảy ra, hốt hoảng đánh mắt dáo dác một hồi.

Nhân viên khách sạn nhanh chóng mở cửa chạy tới, tôi chỉ tay

về phía Hamasaki, nói đồng dục: “Hắn ta là thằng khốn nạn!”

Tôi không chớp mắt một giây nào, quay ra chuẩn bị cơm hộp và bữa sáng như chưa xảy ra chuyện gì. Sau khi tiễn ông xã đi làm, tôi thay bộ đồ ngủ rồi vội vàng chui trong chăn. Tôi muốn ngủ cả buổi sáng, nhưng đến mười giờ lại bị cuộc điện thoại của mẹ tôi đánh thức.

“Giờ này vẫn còn ngủ á? Con nhàn hạ quá nhỉ?” Nghe giọng ngái ngủ mơ màng của tôi, mẹ nói, “Hôm nay con không tới phải không?”

“Dạ, xin lỗi mẹ. Con hơi mệt, để mai mẹ nhé.”

Nói xong đang định cúp máy, đầu dây bên kia vọng lại tiếng khóc thút thít của mẹ tôi.

“Ngoài con ra còn ai có thể trò chuyện với mẹ đây, ngay cả con cũng muốn bỏ mặc mẹ sao?”

Bà kể lể mếu máo. Tôi bóp trán: lại bắt đầu rồi đấy. Nếu là hỏi đầu, tôi còn hốt hoảng phóng như bay sang bên đó, ra sức vỗ về an ủi “con chưa từng nghĩ như thế”. Nhưng đây không biết là lần thứ bao nhiêu, tuy nói như vậy là vô lễ, nhưng bà cụ càng làm mình làm mẩy, càng khiến người khác chẳng buồn bận tâm.

Bố con luôn là người nghĩ gì làm nấy, lần này bỏ mẹ lại một mình. Vì phải chăm sóc ông ấy, ngần này tuổi mẹ chưa từng đi làm, không có bạn bè, cũng chẳng biết sau này phải sống thế nào. Bà lúc nào cũng nước mắt ngấn nước mắt dài than thở với tôi như thế.

“Vậy tới ở cùng con đi.”

“Căn hộ nhà con bé tí ti, từng này tuổi rồi, mẹ không muốn sống chui rúc như thế, chẳng phải nói với con bao lần rồi sao?”

Những câu hỏi đáp tương tự lặp đi lặp lại bao nhiêu lần rồi? Tóm

lại, nếu tôi nói giờ con qua ngay, mọi việc sẽ yên ổn trở lại. Bà sẽ lại đơn đả rót trà như chưa có chuyện gì xảy ra, miệng nói “không nhất thiết phải tới đâu con ạ.”

Có lẽ đến một lúc nào đó tôi cũng sẽ trở nên như vậy, dồn tất cả tình cảm và sự yêu thương lệch lạc lên đầu con gái mình. Xác suất đó cũng không hề nhỏ. Tôi ghé ống nghe vào sát tai, tay phải còn lại nhặt những sợi tóc vương vãi trên sàn và mường tượng về tương lai của mình. Cảm giác chán ghét, sợ hãi và thương cảm đan xen, nhưng tôi vẫn thấy mình còn một cảm giác khác đối với mẹ, thứ cảm giác gần như đối xử với người xa lạ. Tôi hiểu sự việc, hiểu tâm trạng của bà, nhưng nó liên quan gì tới mình nhỉ? Nó gần giống thái độ đối với Hamasaki. Tôi biết hẳn thích trêu ghẹo, cũng biết có thể hẳn cho rằng một nhân viên làm thời vụ, không hiểu sự đòi như tôi càng dễ ra tay, cũng biết sự nhiệt tình của hẳn không hề giả tạo. Nhưng thái độ áp đặt người khác như vậy khiến tôi cực hứng.

“Hình như có bưu kiện chuyển phát nhanh, con cúp máy đây.”

Tôi bịa ra một lý do để cúp máy. Không biết chừng bà còn gọi lại, tôi rút luôn giắc cắm, ngủ thêm chút nữa.

Ngả lưng trên ghế sofa, nhắm mắt lại, cơn buồn ngủ lại ập đến. Ngoài ô cửa là tiết trời tháng 10 đầu đông, dây quần áo treo lủng lẳng trên ban công tòa chung cư đối diện khiến người ta hoa mắt. Phải đem quần áo đã giặt sạch ra phơi, bắt đầu từ ngày mai lại bận rộn, dọn dẹp nhà cửa một chút. Trong đầu nghĩ vậy, nhưng toàn thân uể oải không buồn nhúc nhích.

Tuy vậy, tôi vẫn có cảm giác vô cùng hạnh phúc. Có thể tự do tắm nắng và ngủ đầy giấc cả buổi sáng trong một ngày làm việc, đó là thú vui của những bà nội trợ. Tiếng khóc của mẹ vẫn văng vẳng bên tai, khuôn mặt Hamasaki lại dần hiện ra rõ nét.

Âm thanh đing tai nhức óc của máy báo động vang khắp bãi gửi xe, Hamasaki há hốc mồm. Một nhân viên khách sạn khoảng trên 60 tuổi chạy từ quầy lễ tân ra khóa trái khuỷu tay gã đốn mạt, chỉ có vậy Hamasaki đã kêu gào thảm thiết. Ông lão đó vóc người nhỏ thó, nhưng chắc chắn biết một môn võ đại loại như Aikido. Mãi sau đó tôi mới biết, đó là ông chủ của khách sạn tình nhân.

“Làm ơn tha cho tôi, đừng báo cảnh sát. Tôi không có ý cưỡng bức, chẳng qua do chị ấy không nói gì, cứ tưởng đã đồng ý!” Hamasaki quỳ mọp xuống đất khóc lóc méo máo, “nếu mất việc thì khôn nạn cái thân tôi lắm!”

Ông chủ khách sạn quát: “Càng những thằng nói như vậy càng đê tiện, tổng nó đến đồn cảnh sát!”

Nhưng tôi đã quá mệt, không muốn làm to chuyện, hơn nữa việc vỡ lở ra thì tôi cũng mất việc, vì vậy tôi quyết định không báo cảnh sát. Ngồi trên taxi do ông chủ khách sạn gọi tới trở về nhà, tôi không biết sau đó Hamasaki sống chết ra sao. Rốt cuộc hẳn chỉ là một kẻ háo sắc khờ khạo như vẻ bề ngoài, hay là một thằng khôn nạn nằm ngoài trí tưởng tượng của tôi, tôi vẫn chưa biết, nhưng tôi không sợ hãi và cũng không có ý định nghỉ việc.

Hôm qua, hình như hai đứa nhỏ không về nhà. Tôi không lo cho cậu con trai, nó muốn đi đâu cũng được, nhưng vẫn chưa thể yên tâm về Hina. Nếu gặp việc tương tự như tôi qua, liệu con bé có thể thoát thân an toàn? Không ngờ máy báo động lại hữu ích như vậy, tôi phải mua cho Hina một chiếc mới được.

Nghĩ đến đây, cơn buồn ngủ lại ập tới, ý thức dần mờ nhạt. Giữa lúc chuẩn bị chìm sâu vào giấc ngủ, đột nhiên tôi bị đánh thức:

“Này, mẹ ơi, dậy đi!”

“Ồn ào quá!”

Sau khi từ chối như một phản xạ có điều kiện, một lát sau tôi lại mở mắt ra. Hina đang cúi nhìn tôi đầy kinh ngạc. Một cô gái đứng ngoài cửa phòng khách, ban đầu tôi cứ tưởng là cô giáo của Hina, liền vội vàng ngồi dậy, cố rũ cảm giác thèm ngủ vẫn thường trực ra khỏi cơ thể mệt mỏi. Cô gái lạ mặt gật đầu chào tôi, nhìn bề ngoài khá xinh đẹp và hiền lành, hình như đã gặp ở đâu, nhưng tôi không thể nhớ ra.

“Cô bạn như vậy cháu vẫn mạo muội quấy rầy, thật xin lỗi!”

“... Không có gì, cháu thấy đấy, cô đang ngủ trưa.”

“Vừa nãy gọi điện thoại cũng không nhắc máy, mẹ vui tính thật đấy nhỉ.”

Con bé vẫn như thường lệ, nói giọng thủng thẳng. Tôi đang ngỡ ngác, không biết rốt cuộc là chuyện gì, cô gái mới đến huých một cái vào lưng Hina, khẽ gật đầu.

“Mẹ à, con có chuyện muốn nói.”

“Phải rồi, hôm qua con cũng không về nhà đúng không?”

“Từ hôm nay trở đi, con quyết định rời xa căn nhà này...”

“Hả?”

“Con làm như vậy có thể chỉ nghĩ cho bản thân, nhưng chẳng còn mấy ngày nữa con sẽ hết lớp 12, hy vọng bố mẹ có thể chu cấp cho con đến khi tốt nghiệp. Trước khi tự kiếm đủ tiền thuê phòng ở, con sẽ phiền chị Suguru, ở nhờ nhà chị ấy.”

Hina nhìn tôi không chớp mắt, đợi câu trả lời. Tôi vội vàng đứng dậy:

“Con nói gì cơ?”

“Mẹ Hina à, hãy bình tĩnh chút đi.”

Cô gái lạ mặt vừa dứt lời, tôi quay đầu lại:

“Tôi không phải mẹ của cháu, đừng nhiều lời!”

“Mẹ Hina à, cô hãy nghe cháu giải thích...”

“Nói vớ vẩn gì đấy. Hina, con có thấy mình sống tùy tiện quá rồi không? Có biết bố mẹ lo lắng cho con thế nào không?”

Trong cơ thể đang sôi lên vì giận dữ vẫn có một con người điềm tĩnh. Nhưng tôi chắc chắn, trong trường hợp này nhất định phải nổi một trận lôi đình, không thể làm một bậc phụ huynh biết chia sẻ được.

“Vì vậy mới nói không cần mẹ lo cho con.”

Tôi vừa nặng lời, quả nhiên Hina cũng nói to hơn.

“Sống trong ngôi nhà này quá ngọt ngào, bố mẹ rất hiền hòa, con cũng cảm ơn hai người đã nuôi nấng, cho ăn học, nhưng hằng ngày hễ về đến đây là con lại cảm thấy buồn bực. Con không muốn nhìn nét mặt của mẹ, con chán lắm rồi!”

“Hina...” Cô gái lạ mặt khuyen ngăn, nhưng con bé vẫn chưa thôi.

“Con không muốn thành một người như mẹ, muốn mau chóng đi làm để được tự do. Con chán ghét cách sống của mẹ.”

Khuôn mặt đang giàn giụa nước mắt của Hina giống hệt ngày bé. Hồi nhỏ, Hina rất sợ ở một mình, luôn bám riết lấy mẹ, những lúc tôi ra ngoài đi chợ, con bé khóc rống lên vì không thấy mẹ đâu.

Hina đưa tay lau nước mắt, nói nốt câu “con sẽ quay về” rồi chạy vội ra ngoài, đóng cửa cái rầm. Trong phòng khách chỉ còn lại tôi và cô gái khi nãy. Hình như cô ta lường trước mọi việc sẽ thành ra thế này, cúi đầu tạ lỗi với tôi một cách rất bình tĩnh: “Xin lỗi cô.” Cuối cùng, tôi cũng nhớ cô ấy là ai.

Hồi trung học, Hina nhập viện vì viêm ruột thừa, Suguru là y tá

mới đến của bệnh viện đó. Hai chị em hơn nhau khá nhiều tuổi nhưng nói chuyện rất hợp, sau khi Hina ra viện vẫn thường xuyên thư từ qua lại.

Cô ta tự giới thiệu tên đầy đủ là Natsumi Suguru, 25 tuổi, làm việc tại bệnh viện đại học trong trung tâm Tokyo. Nghe nói sau khi ra viện, Hina đã đến chỗ cô ta chơi vài lần, nhưng quan hệ cũng không quá thân thiết. Một năm trước, con bé tìm cô ta bàn chuyện, nói “không muốn tiếp tục học, muốn đi làm.” Khi đó, Hina đã tiết kiệm được 300 nghìn yên từ tiền làm thêm và tiền tiêu vặt, muốn ra ở riêng, nhờ Suguru đứng tên bảo lãnh khi thuê nhà.

Tôi cúi đầu cảm ơn Natsumi vì đã không dễ dãi chấp nhận lời đề nghị của con bé. Cô ta đỏ mặt xua xua tay: “Không có gì, không có gì ạ. Cháu đã nói với Hina cố gắng đợi sau khi tốt nghiệp, chính thức đi làm rồi mới về thuyết phục bố mẹ. Làm như vậy không xuất phát từ vấn đề đạo đức hoặc sự nhiệt tình, nói dễ nghe một chút, là cháu cũng sợ trách nhiệm.”

Bắt đầu từ mùa hè năm ấy, chuyện con bé hai, ba ngày liên tục không về nhà xảy ra như cơm bữa, khi thì đến nhà Natsumi, khi thì ở nhà bạn cùng lớp hoặc qua đêm tại quán cà phê truyện tranh.

“Cháu là người ngoài, nhưng cũng rất lo lắng cho Hina. Cháu biết mình nhiều chuyện, có điều...”

Natsumi nói với tôi về rất hối lỗi, rằng Hina buông xuôi, muốn bỏ học, để bỏ nhà ra đi thậm chí còn ở chung với vài thằng con trai mà nó không thích. Cô ta thấy không ổn mới đề nghị, nếu Hina đồng ý học hết cấp ba và không lang chạ bên ngoài, có thể ở tạm nhà Natsumi.

“Nhưng dù nói thế nào, cô cũng thấy phiền cháu quá...”

“Không vấn đề gì ạ, dù sao cháu cũng làm ca đêm chẳng mấy khi ngủ ở nhà. Hơn nữa, nếu không phải quý Hina thì dù van nài, cháu cũng không đồng ý.”

Rõ ràng có ghế sô pha, nhưng không hiểu tại sao chúng tôi lại quỳ trên thảm nói chuyện.

“Nhưng cô cũng chưa thể trả lời ngay... phải bàn với chú đã.”

“Dạ, tất nhiên rồi. Nhưng bắt đầu từ tối nay, Hina sẽ ở nhà cháu, cô đừng quá lo lắng. Cháu nói như vậy có thể không biết trước biết sau, nhưng hình như quả thật Hina cảm thấy sự lo lắng của mẹ dành cho em ấy là áp lực nặng nề.”

Natsumi cho tôi số điện thoại nhà riêng, cơ quan, địa chỉ hiệu sách và lò bánh mì nơi Hina làm thêm. Cô ta nói cuối giờ chiều hằng ngày con bé đều ở hiệu sách, cả ngày chủ nhật làm việc tại lò bánh mì. Tốt nghiệp xong, Hina định chuyên tâm làm việc tại hiệu sách dưới dạng nhân viên hợp đồng.

Natsumi đi rồi, tôi vẫn quỳ trên thảm, thần thờ như người mất hồn, đến tận khi trời đã tối đen. Tôi vẫn tưởng rằng Hina chỉ thi thoảng dạt nhà vài ngày như thói đua đòi thịnh hành, không ngờ con bé đã lên kế hoạch sống độc lập cụ thể như vậy. Hina nói muốn tôi chu cấp đến khi học hết cấp ba, thực ra là muốn nhanh chóng ra ở riêng. Tuy biết là không nên nghĩ như thế, nhưng thấy nó bỏ học giữa chừng còn hơn, như vậy tôi còn có thể nói “đến kỳ thi sát hạch tư cách nhập học đại học” hoặc “đến khi nào tìm được việc làm hăng hay”, tôi muốn giữ con gái bên mình thêm một thời gian nữa.

Chưa đầy nửa năm nữa Hina sẽ tốt nghiệp cấp ba, tôi đã dồn ép đến mức con bé không thể chịu nổi nửa năm nữa hay sao? Cách sống của tôi khiến nó chán ghét cảm hận đến thế sao? Trước đây

vẫn sống yên ổn nhờ đồng lương của chồng, nhưng khi lương của chồng giảm một nửa, tôi mới cuống cuống tìm việc làm thêm, Hina không thích tôi sống nhàn hạ như vậy sao? Tôi làm thêm tại siêu thị giá rẻ gần nhà, dù nói thế nào cũng chỉ là giải pháp tình thế. Đợt khi thu nhập của chồng được như mức cũ, con cái tự biết lo cho bản thân, dĩ nhiên tôi sẽ nghỉ việc, suy nghĩ đó đã bị con bé nhìn thấu sao? Chăm sóc mẹ đẻ, thăm nom bố chồng nằm viện, tôi đều làm một cách miễn cưỡng, Hina cũng thấy rồi sao?

Dần vật một hồi, mạch suy nghĩ bỗng nhiên vỡ vụn, tôi mệt mỏi nằm vật ra sàn nhà, cảm thấy lần đầu tiên thấu hiểu tâm trạng của chồng khi bị sa thải, nhưng không biết rốt cuộc mình làm sai điều gì. Tôi cứ tưởng rằng mình đã cố gắng hết sức, đâu ngờ bị chính cô con gái phũ phàng gạt ra khỏi cuộc sống của nó.

Đúng lúc đó, căn hộ bỗng sáng đèn, Shuhiotashi cúi xuống nhìn tôi bằng ánh mắt khó hiểu:

“Sao mẹ lại nằm ngủ giữa nhà thế chứ, mẹ làm con sợ chết khiếp.”

Tôi nằm trên sàn, ngẩng đầu nhìn lên đồng hồ treo tường, chồng tôi sắp đi làm về rồi.

“Shuhiotashi!” Con trai đang định về phòng thì bị tôi gọi giật lại.

“Hóa đơn cước điện thoại con sẽ trả bằng tiền làm thêm tháng này. Nhưng còn thẻ đi tập huấn tại các công ty, ván trượt tuyết, con cũng nói với các bạn là sẽ mua, nên con mượn tạm tiền mừng tuổi được không mẹ?”

Nó vẫn muốn lấy tiền mừng tuổi sao? Tôi ngạc nhiên từ từ ngồi dậy.

“Hôm qua, lúc đi làm mẹ bị trộm lấy mất xe đạp rồi.”

“Vâng.” Shuhiotashi hờ hững đáp.

“Mẹ mượn xe đạp địa hình của con được không?”

“Được ạ...”

“Nói đi cũng phải nói lại, chiếc xe đó vốn dĩ là mẹ mua. Xin lỗi nhé, từ giờ nó là của mẹ, con đừng tự tiện dùng đấy.”

“Hả? Đó chẳng phải quà của con khi thi đỗ đại học sao? Mẹ đùa đấy ạ?”

Tôi bước lại gần đưa con trai đang lau bàu và cốc mạnh một cái vào đầu nó. Nó chưa bao giờ bị ai đánh, kể cả tôi hay chồng tôi. Shuhiotashi chưa kịp tỏ ra kinh ngạc đã lão đảo chóng tay lên tường, mắt trợn ngược.

“Học phí cũng không đóng cho con đâu, nhà hết tiền rồi, muốn học đại học con tự đi mà kiếm tiền đi.”

Tôi vo gạo trong bếp, thằng con trai bán tín bán nghi, luôn miệng lè nhè bằng giọng đáng thương “Mẹ à...”

Cơ thể bỗng toát ra một luồng sức mạnh không ngờ, tôi chưa từng biết cảm giác đánh ai đó lại sướng khoái đến vậy.

Ngày hôm sau, tôi vẫn làm những công việc thường nhật: thức dậy lúc năm rưỡi sáng, tiễn chồng đi làm, thu dọn nhà cửa, giặt giũ quần áo và đến nhà mẹ đẻ trước buổi trưa. Đi xe địa hình của con trai phải nhòai người về đằng trước, ban đầu tôi cảm thấy hơi sợ, nhưng chẳng bao lâu sau đã thấy quen. Xe địa hình nhanh và êm như vậy, sao mình không biết nhỉ, bao năm nay vẫn còng lưng đạp xe nữ? Thật không ngờ. Tuy không có giỏ đựng đồ, nhưng nhét mọi thứ trong ba lô là ổn. Hôm nay, đến nơi chỉ mất 23 phút.

Mẹ tôi hình như đã quên chuyện hôm qua, bà vẫn tỏ ra bình thường như mọi ngày. Tôi cố kìm nén cơn buồn ngủ gật gù phụ họa

theo. Chắc chắn ngày xưa bố tôi cũng dần làm quen bằng cách như thế.

Chiều tối sau khi mua đồ trở về nhà, tôi nấu cơm cho chồng, tắm gội rồi đi làm. Sáng sớm khi ra khỏi nhà, cậu con trai vẫn thường say giấc không biết mất tăm mất tích từ khi nào. Nhưng xe địa hình vẫn để ở bãi gửi, có lẽ nó đã bắt đầu biết nghĩ cho mẹ.

Trong làn gió đêm, tôi lao đi vun vút trên làn đường dành cho xe đạp. Đang hồ hởi phóng như bay, đột nhiên có thứ gì đó tấp vào mặt, tôi vội phanh lại. Ngẩng đầu nhìn, cây cỏ thụ cao lớn cạnh tượng con cáo bên đường đã ngả màu vàng, cành lá rung rinh, những chiếc lá úa rơi rụng theo cơn gió. Tôi kinh ngạc ngược nhìn, lại bị một chiếc lá rơi tấp nhẹ vào mặt. Được một lát, tôi lại tiếp tục đạp xe. Gió thổi phàn phật, nhưng nhờ đôi găng tay, mũ len Natsumi tặng Hina nhân dịp sinh nhật con bé, tay và tai của tôi đã không còn bị lạnh cóng.

Vào phòng thay đồ, tôi trả bộ đồ thể thao đã giặt sạch sẽ cho Ando Mariko, còn tặng cô bé máy báo động để tỏ lòng cảm ơn, nhưng không hiểu tại sao đám con gái lại cười khúc khích. Đến cửa hàng, Hamasaki lon ton chạy tới như đứa trẻ lạc tìm thấy mẹ, hai tay chắp vào nhau luôn miệng nói “xin lỗi, xin lỗi.” Tôi dù muốn nở nụ cười, nhưng lại thấy không thể dễ dàng bỏ qua, bèn cố tình gật đầu vờ về mặt lạnh lùng.

“Hôm nay đến sớm quá nhỉ.”

Giọng của quản lý Atsumi nói vọng sau lưng.

“Tôi đi xe địa hình của cậu con trai, nên tới sớm.”

Tôi vừa nhập mã số nhân viên ghi trên biển tên trước ngực vừa trả lời Atsumi.

“Chị có con trai rồi sao, mấy tuổi rồi?”

“Hai mươi.”

“Thật ư? Tôi chẳng có gì trong tay, dù bằng tuổi chị, Nishizumi ạ.”

Tôi ngoảnh đầu lại. Cứ tưởng Atsumi đang cười nhạo mình, nhưng vẻ mặt chị ta rất nghiêm túc.

“Cậu quên rồi ư? Chúng ta học cùng lớp bảy. Ngay từ đầu tớ đã nhận ra cậu. Nishizumi chẳng thay đổi gì cả, vẫn một mình một kiểu.”

Tôi ngỡ ngác, cố gắng lục lại ký ức.

“Vậy sao? Xin lỗi cậu. Về nhà tớ sẽ xem lại ảnh kỷ yếu.”

“Không cần đâu.”

Atsumi cúi đầu, gắng nhìn cười, cậu ta nhớ lại điều gì rồi sao. Khách hàng lục tục đến, tôi vội vàng quay lại phía máy thu ngân.

Hồi trung học hằng ngày mình làm gì nhỉ? Để hoàn thành công việc trước mắt, tôi đã cố gắng hết sức nhưng không thể nhớ ra nổi. Ảnh kỷ yếu vớt đâu rồi nhỉ? Ngay cả việc có kỷ yếu hay không tôi còn chưa dám chắc.

Thế lưỡng nan của tù nhân

Hôm nay là sinh nhật lần thứ 25 của tôi, người bạn trai gần bó lâu năm bỗng nhiên nói: “Đại khái có thể lấy nhau được rồi.” Không phải “làm vợ anh nhé”, cũng chẳng phải “chúng mình cưới nhau đi em”, mà là một giọng điệu phê chuẩn. Người thốt ra câu nói ấy bị một ly rượu vang làm đổ mặt tía tai, bật cười khanh khách, nhưng điệu cười đó tràn đầy sự tự tin, tuyệt nhiên không phải đổ mặt do xấu hổ.

“Cái gì mà đại khái?”

Để không khiến anh ấy nổi giận, tôi cố gắng nở nụ cười.

“Chẳng phải Mido đã từng nói, muốn lấy chồng năm 25 tuổi sao?”

“Em ư?”

Tôi cố lục lọi ký ức, nhưng không nhớ mình đã nói như thế bao giờ. Cho dù có từng nói, thì bây giờ cũng chưa phải lúc hai đứa bàn chuyện hôn nhân.

Chúng tôi ngồi trong một nhà hàng kiểu Ý cạnh căn hộ của anh ấy, có lẽ do bây giờ đã là tháng 12, có một số gia đình tổ chức tiệc đoàn viên cuối năm, nên khá ồn ào. Tôi và bạn trai chọn một chiếc bàn nhỏ. Anh ấy lấy làm lạ tại sao tôi không nhảy cẫng lên khi nghe lời đề nghị ấy, còn tôi không biết trả lời thế nào, cố nghĩ cách thoát khỏi sự bế tắc này.

Hôm nay là sinh nhật của tôi, vì vậy trên bàn mới bày các món ăn

và rượu vang mà ngày thường không bao giờ gọi. Yêu nhau được bảy năm, thi thoảng cũng cãi vã, nhưng không khí gượng gạo như thế này mới là lần đầu tiên. Bồi bàn bước tới hỏi tôi có muốn dọn đĩa mì Spaghetti đi không, mới ăn được một nửa nên tôi nói xin lỗi vì số thức ăn chưa dùng hết.

“Em không thèm ăn sao?”

Giọng nói của Asuoka dường như không có vẻ gì là buồn phiền.

“Không phải, em đang chờ món chính và đồ tráng miệng.”

“Năm ngoái em ăn hết cơ mà.”

Vậy thì sao nhỉ? Suýt chút nữa tôi quạu lại anh ấy, nhưng rồi vội vàng nuốt lại điều định nói. Khó khăn lắm chúng tôi mới trò chuyện một cách thoải mái, không thể cãi nhau vì những điều vụn vặt được.

“Sau khi đi làm, em tặng những mớ quà.”

“Bình thường chẳng phải đi làm rồi sẽ gầy đi sao, chắc là do em cảm thấy áp lực quá đấy. Em nên đăng ký kết hôn với anh đi, ổn định trước đã.”

Tôi cười méo máo định với chai rượu vang, anh ấy cũng cười và ngăn lại, rót đầy rượu vào ly, tôi uống một hơi hết nhẵn. Asuoka gần như không biết uống rượu, thường ngày không đụng tới một giọt, nhưng hôm nay để chúc mừng sinh nhật của tôi nên quyết uống cho say. Như vậy chuyện cưới xin cũng dẹp sang một bên.

Món chính cuối cùng cũng đã ra.

“Em không muốn lấy chồng sao?” Asuoka cố làm ra vẻ tự nhiên.

“Không phải vấn đề muốn hay không muốn, chúng mình vẫn còn trẻ mà...”

“Vì anh là sinh viên?”

Tôi không thể nói “phải”, đành lảng lạng đưa miếng bò bít tết vào

miệng.

“Nếu chỉ đăng ký không thì chẳng vấn đề gì, cũng không phải không có tiền, anh thấy hai đứa chúng mình sống một mình còn tiêu pha nhiều hơn ấy chứ.”

Lần này tôi đã hiểu, đột nhiên anh ấy nói muốn làm đám cưới, vì cách đây không lâu tôi đã thở ngán than dài “muốn tách khỏi bố mẹ ra ở riêng.” Asuoka nói không phải không có tiền, vì bố mẹ vẫn chu cấp sinh hoạt phí cho anh ấy. Bản thân không biết kiếm tiền, thế mà vẫn có thể cầu hôn một cách đường đường chính chính như vậy, tôi thật phục anh ấy sát đất. Nhưng kinh nghiệm cho thấy nếu tôi phản bác thì sự việc sẽ càng phức tạp. Nhìn bề ngoài Asuoka có vẻ chân chất nhưng thực ra lại rất lẻo mép, tôi không thể cãi lại được anh ấy. Hôm nay để nghỉ sớm không phải làm ngoài giờ, tôi đã đến công ty từ sáng sớm, làm qua cả giờ nghỉ trưa, nên không còn hơi sức đâu mà tranh luận với anh ấy.

Tôi gạt đầu cho xong chuyện, giờ thực đơn xem nên chọn món tráng miệng nào.

Rời khỏi nhà hàng, chúng tôi bước về phía căn hộ của Asuoka. Trong bảy năm yêu nhau, thời gian đến nhà anh ấy còn nhiều hơn gặp nhau ở ngoài, cho dù thi thoảng gặp mặt ở ngoài thì cũng hiếm khi tạm biệt nhau ngay lúc ấy, vì vậy tôi chưa từng thắc mắc chuyện đến nhà Asuoka.

Giống như mọi khi, phòng Asuoka rất gọn gàng ngăn nắp. Đây là căn hộ cũ gần trường đại học, diện tích bằng khoảng sáu tám chiếu tatami, gồm một phòng truyền thống kiểu Nhật rộng ba tám chiếu tatami và một gian bếp nhỏ, giống hệt nơi ở của sinh viên. Nhưng qua tay Asuoka thu dọn, sắp xếp tỉ mỉ, căn phòng gọn gàng hơn hẳn. Trong phòng chất đầy sách báo và máy tính cũ, mang đến một

bầu không khí rất khó diễn tả. Anh ấy ghét ánh sáng của đèn tuýp, vì vậy cả căn phòng đều lấp bóng đèn tròn, quả cầu pha lê đặt trên bàn phát ra vàng sáng nhạt. Nơi đây giống căn phòng của một học giả hơn. Asuoka pha trà Sencha cho tôi, cốc uống trà làm từ loại gốm Mashiko mà hai đứa mua khi đi du lịch. Dù thế nào thì ở phòng của Asuoka vẫn thoải mái hơn cả.

Ngồi uống trà trên giường trải đệm dày trắng, đột nhiên tôi nhớ tới câu “muốn lấy chồng năm 25 tuổi” mà tôi từng nói trong chuyến du lịch mua cốc gốm Mashiko. Năm đó, tôi mới 19 tuổi, đi du lịch với bạn trai khi hai đứa vừa bắt đầu yêu nhau, hành trình hai ngày một đêm hạnh phúc như trong mơ. Đối với một cô gái 19 tuổi, thì 25 tuổi là một tương lai vô cùng xa xôi.

Phòng Asuoka không có ti vi, không phải không có tiền mua mà anh ấy nói đằng nào cũng chẳng xem, mất thời gian. Chỉ có một chiếc radio xinh xắn bề ngoài trang trí theo kiểu cổ, nhưng đời mới nhất treo ngay ngắn trên tường. Trừ thời gian thảo luận, Asuoka thích sự im lặng. Nếu tôi không hỏi gì, hầu như anh ấy cũng chẳng nói một câu. Tôi ngồi lên tấm đệm đặt trên giường nhâm nhi cốc trà, Asuoka lật đi lật lại mấy trang báo. Nhìn khuôn mặt quen thuộc đó, mí mắt tôi bỗng nặng trĩu.

Asuoka đã học xong thạc sỹ, hiện đang làm nghiên cứu sinh. Chúng tôi từng là bạn học cùng chuyên ngành tâm lý tại viện xã hội học trong trường đại học. Anh ấy khác hoàn toàn với những sinh viên phó mặc cho thời cuộc, ngay từ năm đầu tiên đại học đã quyết định phải học tới tiến sỹ, những môn học ngoài chương trình cũng tích cực đi nghe giảng, lựa chọn chuyên đề nghiên cứu, đồng thời tìm kiếm giáo sư hướng dẫn phù hợp. Chỉ mình tôi - bạn gái Asuoka mới biết điều đó, để người khác không phát hiện ra sự nỗ lực phấn

đầu của bản thân, Asuoka hiếm khi giao du với bạn bè cùng khóa. Dĩ nhiên vẫn có những sinh viên chăm chỉ như thế, nhưng đa phần đều xếp xó kiến thức đã học, thi thoảng đem ra khoe mẽ, hơn nữa luôn thích chủ động chia sẻ nỗi lòng với người khác. Biểu hiện bên ngoài của Asuoka lại khác hoàn toàn, 20 tuổi đã học được cách lặng lẽ lắng nghe, khi trò chuyện với bạn bè, vừa khéo léo phụ họa theo, vừa quan sát một cách tinh táo và thấu đáo.

Ban đầu, tôi từng nghĩ đơn giản vì Asuoka thi đỗ khoa luật một trường đại học khác, rồi thi tiếp một năm nữa, lại hơn một tuổi, do đó mới người lớn hơn tôi. Nhưng dần dà, tôi phát hiện ngay cả bản thân mình cũng đã bị anh ấy xem xét bằng con mắt của người thứ ba. Suy nghĩ của tôi không hề phức tạp và nhất định đã bị Asuoka nhìn thấu. Từ lúc ngộ ra điều này, tôi đã cảm thấy hình như mình thuộc về anh ấy. Không ngờ cảm giác ấy không hề tồi tệ, biết rõ đối phương hiểu mình như lòng bàn tay, nên sẽ chẳng cần mắt công che giấu hoặc giờ mách khóe gì.

Từ trước đến giờ, chúng tôi luôn hòa thuận như vậy, nhưng gần đây mối quan hệ giữa hai đứa có một số thay đổi nho nhỏ. Lẽ nào vì tôi đang âm mưu làm một số chuyện lén lút và giả dối, những điều chưa từng xảy ra? Phản ứng của tôi trước cách cầu hôn có một không hai đó, có lẽ Asuoka còn hiểu rõ nguyên nhân hơn cả tôi.

Trong căn phòng quen thuộc, không gian tĩnh mịch thấm dần vào trí óc và da thịt đã mệt nhoài vì công việc của tôi. Từ mấy năm trước, bình thường chúng tôi đều trò chuyện xoay quanh chủ đề sớm muộn gì cũng kết hôn, tình cảm đó không hề giả dối. Thế nhưng, điều tôi lo ngại không chỉ vì anh ấy là sinh viên, mà còn nhiều thứ khác. Nhưng tôi lại sợ phải kẻ vẽ đường nét cho thứ mơ hồ ấy. Đúng là thế lưỡng nan của tù nhân, tôi lằm nhằm trong đầu.

“Về mặt chẳng khác gì một đứa trẻ.”

Asuoka gấp tờ báo lại, nhovn miệng cười nhìn tôi đang ngồi thẫn thờ trên giường.

“Em buồn ngủ rồi.”

“Ngủ đi, anh viết báo cáo ở phòng bên cạnh.”

Tôi sống cùng bố mẹ trong ngôi nhà ở ngoại thành, về cơ bản họ tuyệt đối không cho ngủ ở ngoài, nhưng bố thường đi công tác, vì vậy chỉ khi nào ông không ở nhà, mẹ mới cho phép tôi qua đêm ở nhà bạn trai. Bố còn chưa biết mặt Asuoka, thời còn đi học tôi từng dẫn anh ấy về nhà gặp mẹ mấy lần. Vừa gặp bà đã đánh giá Asuoka là người biết điều, bây giờ bà vẫn đĩnh ninh chuyện chúng tôi lấy nhau là lẽ đương nhiên.

Trong tủ quần áo có một ngăn đựng đồ dùng cá nhân của tôi. Mở ngăn kéo lấy sữa rửa mặt và nước tẩy trang, lê tằm thân nặng trĩu vào bồn tắm. Tôi tẩy trang, tắm qua loa, mặc quần áo ngủ của Asuoka. Quay về phòng, thấy anh ấy đã ngồi thu lu trong phòng truyền thống kiểu Nhật. Từ khe cửa hẹp lọt ra chút ánh sáng của đèn điện và tiếng gõ bàn phím. Từ ngày xưa, Asuoka đã thường xuyên thức thâu đêm, thời gian ngủ thức cũng chẳng theo quy luật nào cả. Tôi với chiếc đồng hồ cạnh gối, hôm nay đặt báo thức vào hai giờ chiều, đôi khi còn đặt vào mười giờ sáng hoặc 5 giờ chiều. Tôi chỉnh lại báo thức thành bảy giờ sáng, muộn hơn một tiếng so với ở nhà. Tắt đèn chui vào trong chăn, nghĩ một lát xem nếu Asuoka nhắc lại chuyện kết hôn thì nên trả lời thế nào, nhưng chưa đầy năm phút sau, tôi đã chìm sâu vào giấc ngủ.

“Em vẫn trang điểm giống hệt hôm qua à.”

Buổi sáng, anh chàng thiết kế gặp trong thang máy công ty nói

với tôi như vậy.

“Chào anh, hôm qua là sinh nhật em.”

“Vậy sao? Lớp trẻ bây giờ chẳng chịu để ý gì cả.”

Người thốt ra câu ấy mặc chiếc áo len in hình người tuyết màu sắc sặc sỡ. Tuy là chuyên gia thiết kế thuê ở ngoài, tôi vẫn cảm thấy một người đàn ông hơn 40 tuổi ăn vận như vậy tới dự họp không phù hợp chút nào.

“Chiếc áo len dễ thương quá đi!”

“Anh đan đấy, tặng em một cặp áo đôi nhé.”

Tôi cười trừ: “Anh rảnh thật đấy.”

“Anh là thiên tài, do đó làm việc không mất nhiều thời gian, tối nay đi ăn nhé.”

Chỉ có hai người chúng tôi trong thang máy, vì vậy anh ta nói một cách rất hồn nhiên.

“Anh định tán tỉnh em sao?”

“Trước giờ chiều gửi email nhé, anh chờ cứng.”

Trước khi cửa thang máy chuẩn bị mở ra, tôi còn bị hấn sờ mông, nhưng tôi không thể nổi giận. Đưa mắt dõi theo bóng người tuyết, nếu nhìn kỹ trên vai còn thêu một chú tuần lộc. Chắc hẳn ta đang nói đùa, nhưng quả thật tôi muốn có chiếc áo len đó. Vừa nghĩ vừa bước ra hành lang, chào các phòng ban và những người gặp trên đường đi, bản thân tôi cũng dần hòa vào trạng thái làm việc. Khuôn mặt Asuoka hôn nhẹ lên má vào buổi sáng đã biến mất, nỗi muộn phiền trên tàu điện ngầm khi đầu đầu suy nghĩ về cuộc sống độc thân và chuyện kết hôn cũng đã biến mất, cảm giác rợn người vì bị chuyên gia thiết kế sàm sỡ cũng biến mất. Đầu óc tôi tập trung hết cho hội nghị diễn ra vào sáng nay.

Sau khi tốt nghiệp đại học, tôi về làm việc cho tổng công ty chế tạo thiết bị viễn thông, thuộc trung tâm nghiên cứu phát triển khách hàng. Từ khi bị điều về đây, chức năng nhiệm vụ cụ thể của bộ phận có cái tên lạ lẫm này là gì, tôi chưa từng hiểu rõ. Nói ngắn gọn, công việc của họ là nghiên cứu phát triển để những bộ phận của sản phẩm mà khách hàng có thể tiếp xúc trực tiếp hoặc nhìn thấy bằng mắt thường như nút bấm và màn hình được sử dụng dễ dàng hơn.

Nghe nói mấy năm trước trung tâm này mới bắt đầu tuyển dụng sinh viên chuyên ngành tâm lý. Sếp trực tiếp của tôi là một tiến sỹ, khoảng 35 tuổi, tốt nghiệp chuyên ngành tâm lý học nhận biết tại một trường đại học quốc lập, những đồng nghiệp còn lại hầu như đều tốt nghiệp các trường kỹ thuật. Tôi mới vào công ty được ba năm, là nhân viên hạng xoàng, bây giờ ít nhiều cũng khá hơn đôi chút. Lúc mới đầu đi dự họp, về cơ bản tôi không hiểu nổi bọn họ đang thảo luận cái gì. Tất cả mọi người đều nói tiếng Nhật, nhưng cho dù có tỉ mẩn nghiên cứu tài liệu hội nghị bao nhiêu, tôi cũng không thể nhồi nhét được nội dung cơ bản vào đầu. Năm đầu tiên, thậm chí tôi còn muốn lẳng lặng khăn gói ra đi, nhưng sếp tổng kiên quyết không chịu. Ông nói có gì không hiểu cứ thoải mái hỏi, quả thật cái gì tôi cũng hỏi, kết quả bất luận giờ nghỉ trưa hay những lúc sắp lỡ chuyến tàu điện cuối, ông đều từ tốn truyền đạt cho tôi những kiến thức liên quan tới công việc. Để được về sớm, tôi giả vờ hiểu hết, nhưng bị ông ấy bắt thóp hỏi lại dồn dập, cho đến khi tôi hiểu rõ vấn đề mới thôi. Sếp tổng làm việc đó vì lòng nhiệt tình, nhưng nếu nhân viên cấp dưới như tôi không nắm được những công việc cơ bản, điều này sẽ ảnh hưởng tới kết quả nghiên cứu của ông ấy.

Sự kiên trì và nỗ lực của sếp tổng đã mang lại kết quả, tôi thấy chỉ ít mình không còn khiến ông ấy nổi giận vì những lý do lãng nhách. Trước đó không lâu, tôi còn nghĩ không muốn tiếp tục làm việc tại một môi trường khắc nghiệt như vậy, nhưng bây giờ vừa nghĩ tới chuyện nếu bị điều động đột xuất, phải bắt đầu lại từ con số không, thì tôi lại chỉ muốn cứ làm việc ở đây mãi cho rồi.

Hôm nay sếp tổng đang phấn khởi, đóng bộ comple kín bưng như thường lệ, ngồi tại bàn làm việc thưởng thức cà phê tự tay pha. Một ly cà phê tương tự cũng được đặt ở góc bàn tôi. Trước cuộc họp, nếu những tài liệu do cấp dưới chuẩn bị đạt yêu cầu, ông ấy sẽ mua đồ uống cho tôi.

Cúi đầu chào sếp tổng lần cuối xong, chúng tôi bước vào phòng họp. Hiện tại, công trình sư và chuyên gia thiết kế công nghiệp đang tranh luận gay gắt về máy điện thoại có kèm theo thiết bị kết nối đầu cuối sẽ được tung ra thị trường vào năm sau. Nếu trước kia khi vừa mở cửa phòng họp, ánh mắt nhìn chòng chọc của một dãy người toàn đàn ông luôn khiến tôi muốn cắm đầu chạy ngay vào nhà vệ sinh nữ, thì gần đây tôi đã có thể mỉm cười chào hỏi tất cả mọi người. Trong phòng họp tất cả đều mặc comple, chỉ riêng chuyên gia thiết kế mặc áo len in hình người tuyết là khác người, nhưng nét mặt gã ta không còn hớn hờ như khi nãy. Những người đàn ông trong phòng họp đều tỏ thái độ kiên quyết không nhường nửa bước. Tôi mím chặt môi, nếu mình có thể được như vậy thì tốt biết mấy.

Tối hôm đó, người tuyết và tôi nằm ngả ngón trên giường. Cái khách sạn nằm ở trung tâm thành phố này không cự nổi sự cạnh tranh của các khách sạn mới có vốn đầu tư nước ngoài, lượng khách sụt giảm nghiêm trọng, người tuyết nói nơi này vừa đủ yên tĩnh, dù để làm việc hay dẫn gái tới chơi đều phù hợp. Mỗi lần gã và

tôi đi ăn với nhau xong đều tới đây, đại khái đây là lần thứ tư hoặc thứ năm gì đấy.

Ngoại tình. Không có bất cứ lý do nào có thể bao biện, một cuộc tình vụng trộm hoàn hảo không tì vết. Người tuyết có vợ con, còn tôi có Asuoka. Cả hai chúng tôi đều không muốn chia tay nửa kia của mình, và chắc chắn gã cũng chẳng hề có một chút cảm giác tội lỗi.

“Mido, em cũng lên giường với Kawai rồi phải không? Phương án hai người đưa cho anh đã bị phủ quyết không thương tiếc.”

Chuyên gia thiết kế tên Daiseki nhẹ nhàng vuốt mông tôi và nói.

“Nếu lên giường với nhau sẽ không phải vất vả như thế, chuyện vợ vắn này không hạ gục được sếp tổng của chúng ta đâu.”

“Thật xấu hổ, lại bị em hạ gục một cách dễ dàng như vậy.”

“Anh bị hạ gục bao giờ, nhượng bộ chút đi, không thể trì hoãn thời hạn giao hàng nữa.”

“Im nào, im nào, đừng nói chuyện công việc nữa!” Vừa nói, gã vừa trút sạch quần áo rồi cũng giống hệt người tuyết, nằm đè lên người tôi. Cười khanh khách, tôi úp mặt vào cánh tay săn chắc của hắn.

Quả thật tôi không dám tin vào cảnh tượng trước mắt. Tôi luôn tin tưởng tuyệt đối rằng mình tỉ mỉ chu đáo, hơn nữa ít nhiều còn quá ư sạch sẽ, vậy tại sao tôi lại làm chuyên tội lỗi tại một nơi như thế này? Sau khi vào công ty, gã chính là người có khả năng giải quyết những việc hóc búa chỉ sau mỗi sếp tổng. Tôi chịu sức ép từ cả phía chuyên gia thiết kế phụ trách diện mạo sản phẩm lẫn phía công trình sư phụ trách chế tạo cấu kiện. Công việc chính của tôi là điều phối hai bên vốn vô cùng ngoan cố, chạy đua với thời gian và giá thành sản phẩm. Nhưng bất luận tôi có nói gì đi chăng nữa,

những thiết kế do gã này đưa ra đều hơi hợ hợ bên ngoài. Khi đang đau đầu tìm đối sách, tôi được hắn ta mời đi ăn tối rồi còn lên giường cùng nhau. Tuy không muốn thừa nhận, nhưng rõ ràng tôi cũng có dã tâm, tôi muốn thông qua chuyện này để tăng cường quan hệ, lấy lòng Daiseki. Nếu vị công trình sư hơi ảm ương này không nói vừa cười vừa mời mọc, chắc chắn tôi sẽ từ chối. Do đó kỳ thực, tôi không căm ghét gã đàn ông này. Sau khi ngủ với người tuyết, hắn cũng không sửa lại thiết kế theo yêu cầu, nhưng dù sao công việc cũng suôn sẻ hơn khi có thể nghe được ý nguyện ban đầu của bên thiết kế. Trên thực tế, chính vì hắn trơ trẽn vô ngượng tự nhận mình là thiên tài nên những sản phẩm tạo ra thường táo bạo hơn, lôi cuốn hơn và tất nhiên cũng tạo ra không ít cơ hội việc làm, đem lại thu nhập cao hơn những chuyên gia thiết kế khác. Điều quan trọng hơn cả là, nhiều lúc tôi được cứu rỗi bởi sự ngây thơ hồn nhiên của Daiseki.

“Hôm qua em ngủ ở nhà bạn trai, vậy ông già đi công tác rồi phải không?”

Hai bàn tay đang vuốt ve lẫn nhau liền dừng lại, Daiseki cất tiếng hỏi tôi.

“Ừm, đi Đài Loan cả tuần sau.”

“Vậy đêm nay em ngủ lại đây đi.”

“Nếu hôm nay không về nhà, thì ba ngày liền em chỉ mặc một bộ quần áo thôi đấy. Kinh chết đi được!”

Tuy nói như vậy, nhưng tôi và Daiseki chưa qua đêm với nhau lần nào. Nói đúng hơn, trừ những chuyến công tác, tôi chưa từng qua đêm với người nào khác ngoài Asuoka. Từ trước tới nay, tôi chưa từng đi du lịch với bạn nữ, cũng không uống tới lúc hết chuyến tàu điện cuối cùng. Dù về nhà muộn đến mấy, tôi cũng gọi

điện hoặc nhắn tin cho Asuoka, đó là thói quen đã ăn vào máu từ khi quen anh ấy.

“Bạn trai tặng quà em rồi chứ?”

Tôi nhìn đồng hồ điện tử cạnh gối, lục đục dậy mặc quần áo, người tuyệt dường như cũng hỏi một cách không mấy hứng thú.

“Chưa, tặng rồi lại cứ phải có đi có lại để thành gánh nặng, vì vậy chúng em thống nhất với nhau không ai tặng ai. Huống hồ anh ấy vẫn còn là sinh viên.”

“Ừm, cậu ta nghiên cứu cái gì ý nhỉ?”

“Thế lưỡng nan của tù nhân.”

Daiseki đang vục đầu vào áo ngực tôi, “ơ” một tiếng rồi ló mặt ra.

“Anh chưa từng nghe.”

“Anh chưa học trường mỹ thuật phải không.”

“Nói như thế chẳng đáng yêu chút nào, vậy cậu ta nghiên cứu có thể kiếm ra tiền không?”

Bị Daiseki hỏi thẳng như vậy, tôi liền bật cười. Trước kia, Asuoka từng nói “những lúc khó xử Mido thường dùng nụ cười để che đậy cảm xúc”, anh ấy không nói tôi cũng hiểu, nếu người khác chỉ ra mà có thể sửa đổi, chắc tôi cũng đã sửa từ lâu. Dù sao, rất nhiều chuyện tôi chẳng biết phải xử sự ra sao mà chỉ biết cười trừ.

Daiseki không ngại phiền hà, đêm nay cũng đưa tôi về nhà. Chiếc xe cà tàng thương hiệu Mỹ, niềm tự hào của gã ta lắc điên đảo. Tôi ngồi ở ghế phụ, người giống như chiếc điều khiển từ xa hết pin, mất hết ý thức. Khi xe chuẩn bị rẽ vào đường nhà tôi, chuông điện thoại reo lên, không cần nhìn tôi cũng biết là tin nhắn của Asuoka.

“Thế lưỡng nan của tù nhân”, lần đầu tiên tôi được nghe cụm từ

này không phải trên giảng đường, mà chính từ miệng Asuoka. Đó là trước khi chúng tôi yêu nhau, lúc đi uống rượu với bạn cùng lớp. Rất nhiều người chưa đủ tuổi, nhưng tất cả đều thân nhiên uống bia như không. Tửu lượng của tôi thực ra rất khá, nhưng tôi bị bố tôi cấm tuyệt đối không được uống rượu ở ngoài trước khi đủ tuổi, do vậy tôi ngoan ngoãn dùng sinh tố. Khi đó, chỉ có tôi và Asuoka uống nước cam tươi, tôi bèn mon men bắt chuyện với anh ấy. Tôi đề nghị Asuoka ra ngoài vì mọi người nói chuyện khá âm ỉ. Nét mặt anh ấy giãn ra như trút được gánh nặng. Hồi đó sắp đến tuần lễ vàng, thời tiết rất đẹp, chúng tôi ngồi trò chuyện trên bậc thềm trước giảng đường. Dù không nhớ rõ tại sao lại bàn về chủ đề này, nhưng tôi vẫn nhớ như in thái độ chăm chú khi nói chuyện của Asuoka.

“Thế lưỡng nan của tù nhân” là phép so sánh như sau:

Giả sử hai kẻ đồng lõa bị tình nghi ăn trộm bị bắt giữ, cảnh sát giam chúng vào hai buồng khác nhau để thẩm vấn, đồng thời nói với cả hai tên: “Nếu khai trước, anh sẽ vô tội và được phóng thích. Nhưng nếu khai muộn hơn người còn lại, anh sẽ bị xử nặng gấp đôi.” Trong trường hợp hai người đều không khai, sẽ không ai bị định tội vì chẳng có bằng chứng. Nếu hai người cùng khai, họ sẽ bị xử nặng. Đối với bọn họ, sự lựa chọn tốt nhất chính là tiếp tục giữ im lặng, che giấu chứng cứ. Tuy nhiên, do bị giam ở hai buồng khác nhau, họ không thể thương thảo, hơn nữa cả hai đều nghĩ: có thể tên còn lại đã khai trước, như vậy mình sẽ bị xử nặng hơn, nếu khai trước mình sẽ được thả vì vô tội. Tình huống hai bên đều cố gắng phỏng đoán chiến lược của đối thủ, kết quả kẻ sút đầu, người mề trán được gọi là “thế lưỡng nan của tù nhân.”

Asuoka lấy ví dụ về vấn đề cuộc chiến tranh lạnh giữa Mỹ và Liên Xô cùng với phí rửa ảnh giảm xuống còn không đồng. Anh ấy

rất hứng thú với câu chuyện về “thế lưỡng nan” nên mới bỏ dở chuyên ngành luật giữa chừng để đăng ký thi lại vào chuyên ngành tâm lý của trường đại học này. Asuoka còn nói đây vốn dĩ thuộc về lĩnh vực lý luận trò chơi toán học, nhưng anh muốn nghiên cứu từ phương diện tâm lý học xã hội.

Tôi chăm chú nghe mà chỉ biết tâm phục khẩu phục. Những đứa con trai bằng tuổi mà tôi biết, không ai khao khát, đam mê học chuyên ngành tâm lý đến mức bỏ cả khoa luật, cũng chẳng một ai tràn trề nhiệt huyết muốn nghiên cứu một điều gì đó. Câu chuyện “thế lưỡng nan của tù nhân” rất thú vị. Đúng như Asuoka từng nói, thế giới này đầy những bế tắc. Nhưng một cô gái trẻ như tôi vẫn hơi băn khoăn về câu chuyện này: “Nếu là tôi, tôi sẽ không khai ra. Đã cùng hội cùng thuyền, phải tin tưởng lẫn nhau. Hơn nữa, cho dù có khai, chỉ mình mình thoát tội, trong lòng cũng sẽ cảm thấy áy náy.”

Asuoka không cười xòa trước câu nói của tôi mà bình tĩnh trả lời: “Câu chuyện này chỉ giới hạn trong trường hợp nhân vật chính sử dụng hành động võ đoán. Hay nói cách khác nếu hành động một cách võ đoán, sự việc sẽ diễn biến thành thế lưỡng nan của tù nhân.”

Hả, vậy sao? Hình như tôi nở nụ cười. Sau đó, Asuoka khe khẽ nói một câu khiến tôi suốt đời không thể nào quên: “Kẻ gieo mầm cho sự thiệt thòi, thường là chính chúng ta.”

Tôi nhìn anh ấy không chớp mắt. Asuoka không quá đẹp trai, cũng không quá tâm lý. Dáng người hơi gầy, không thấp không cao. Anh không thể được gọi là nam tính, nhưng cũng không bị xem là ẻo lả. Có lẽ mẫu người như thế mới có thể bao quát cả thế giới. Tôi cảm thấy khá hứng thú với Asuoka. Chúng tôi đã yêu nhau sau đó chưa đầy ba ngày.

Trong sân trường, tại quán cà phê có thể nhìn xuống giảng đường, tôi uống hết cốc ca cao vừa gọi rồi ngồi thần thờ. Hôm nay là thứ bảy, nhưng sân trường rất đông sinh viên. Không biết đã nghỉ hè chưa mà khuôn mặt của các sinh viên lộ rõ sự hứng khởi. Tôi ngồi trơ trọi, cạnh đó có một nhóm đang rôm rả thảo luận trước và sau năm mới muốn đi trượt tuyết, còn nhóm khác có lẽ bận chuẩn bị cho kỳ thi sau tết nguyên đán, đang sắp xếp tài liệu ôn tập.

Asuoka vẫn học ở đây, nên thi thoảng tôi trở về trường cũ, tới thư viện mượn một số tài liệu phục vụ cho công việc, hoặc ngồi như vậy đợi anh ấy xong việc. Ở lại trường thật dễ chịu, lần nào tôi cũng nghĩ như vậy. Cho dù ngồi thần thờ một mình cũng không có ai nhìn bạn với vẻ dò xét, muốn chơi thì chơi, muốn học thì học, và có thể tùy ý ăn diện theo sở thích cá nhân.

Cây ngân hạnh đã trút sạch lá, nhìn xuyên qua những cành cây khẳng khiu, ta có thể thấy tháp đồng hồ ở giảng đường đối diện. Vậy là tôi đã yêu Asuoka được bảy năm, à không, đến mùa xuân này đã là tám năm rồi.

Tôi không chán anh ấy, có lẽ chỉ vì thời gian yêu nhau quá lâu. Từ trước đến giờ, tôi đều không tìm được lý do để chia tay, tôi thấy tình trạng bây giờ chẳng khác nào đợi một chuyến xe buýt mà mãi chẳng tới, đã mất công đợi lâu như vậy, giờ phải cuốc bộ hoặc bắt taxi sẽ khiến người ta nổi cáu.

“Xin lỗi, để em chờ lâu quá!”

Asuoka đến muộn khoảng hai mươi phút, tôi cười và lắc đầu:

“Anh bị sinh viên tóm lại à.”

Bắt đầu từ năm nay, Asuoka sẽ là giảng viên, giảng môn tâm lý học cơ sở qua hội thảo công khai hướng tới toàn xã hội do nhà

trường tổ chức. Mức lương xấp xỉ tiền làm thêm tại quán rượu, nhưng hồi còn là sinh viên, anh ấy chưa từng đi làm thêm nên muốn kiếm một công việc, dù gì đó cũng là một sự tiến bộ. Asuoka nói thêm “dạy người khác cũng có thể nâng cao trình độ cho bản thân”, tạm thời cứ coi đó là một sự tích cực, có ý thức cầu tiến.

“Phải rồi, nhân lúc anh chưa quên.”

Dứt lời, Asuoka rút một túi giấy từ trong ba lô ra.

“Lần trước quên đưa cho em.”

“Cái gì vậy?”

Tôi đưa tay nhận lấy và mở ra xem. Tôi giật mình, đó là một chiếc nhẫn màu bạc. Chiếc nhẫn thiết kế theo mẫu LOVE của một thương hiệu nào đó đang thịnh hành. Vứt hộp đi và chỉ tặng bạn gái chiếc nhẫn trơ trọi, đúng là phong cách rất riêng của Asuoka. Anh khiến tôi quá bất ngờ, bối rối không nói nên lời.

“Ngay tại đây sao...?”

Lời nói chực buột ra nhưng tôi đã vội vàng ngăn lại.

“Những lúc như thế này, anh cũng không biết nên tặng em loại nhẫn gì, hỏi một số sinh viên nữ mới vào trường, các em ấy nói nhất định phải tặng loại này.”

Tôi nghĩ mình nên nói “cảm ơn” nhưng không thốt thành lời. Tôi đeo nhẫn vào ngón giữa tay trái, nhưng bị kẹt lại ở đốt thứ hai. Asuoka mỉm cười, lấy nhẫn ra rồi lồng vừa khít vào ngón tay bên phải của tôi.

“Cảm ơn anh, món quà đắt tiền quá!”

“Ừm, anh không đủ tiền mua hai chiếc.”

Asuoka cười bẽn lễn. Năm kia, nếu nhận được chiếc nhẫn này chắc tôi sẽ nhảy cẫng lên vì sung sướng. Hoa văn hình xoắn ốc trên

nhấn khiến tôi liên tưởng tới đại trình tiết làm từ thép trong bách khoa toàn thư. Tôi muốn tháo ra, nhưng khi ngẩng đầu lên, giọng một người đàn ông vọng tới: “Asuoka”.

Vị giáo sư đang tươi cười đứng ở đó, Asuoka cũng chào lại và đứng dậy. Anh ấy rất ngưỡng mộ vị giáo sư này, và cũng đang làm việc tại phòng nghiên cứu của ông ấy.

Tôi cũng chào giáo sư. Ông biết tôi là “bạn gái của Asuoka”, vì vậy cũng đáp lại một cách nồng nhiệt, ông xin tôi vài phút để bàn với Asuoka về tài liệu dùng trong phòng nghiên cứu. Tôi ngồi lặng trên ghế, cố bỏ ngoài tai câu chuyện của hai thầy trò họ. Ngày trước, tôi từng có hứng nghe Asuoka trò chuyện với giáo sư hoặc một số bạn học cùng nhóm nghiên cứu, nhưng sau đó, đôi khi tôi hay chen ngang vào câu chuyện, hậu quả là chúng tôi thường hay cãi nhau. Từ đó tôi đã rút kinh nghiệm, cố gắng không nghe những câu chuyện ấy.

Tôi thần người ra ngồi chờ bọn họ nói hết câu chuyện của mình. Vị giáo sư khoảng 50 tuổi mặc vest, nhưng không giống với nam đồng nghiệp mặc vest mà tôi thường gặp ở công ty. Tôi nhìn chăm chú, cố tìm cho ra sự khác biệt. Quần áo không phẳng phiu là do hôm nào cũng mặc, không được là lượt cẩn thận. Áo gi-lê bằng len bên trong cũng rất quê mùa, nhưng nó lại khiến người khác cảm nhận được phong thái của một học giả. Ông ấy không thường xuyên xuất hiện trước công chúng, nhưng ngoại trừ các tác phẩm học thuật, gần đây, ông còn cho ra mấy cuốn hướng tới đông đảo độc giả phổ thông, rất có uy tín trong giới nghiên cứu. Nghe nói, những lần ông giảng bài luôn có người đến nghe.

Đến một ngày nào đó, Asuoka cũng sẽ như vậy. Để trở thành giáo sư đại học không hề đơn giản, điều này tôi cũng rõ. Ngoài thực

lực còn cần sức mạnh chính trị, trong thời gian đó lại phải nếm trải nhiều nỗi sỉ nhục. Trước đó, Asuoka từng nói, “anh không muốn làm giáo sư”, nhưng tôi không biết câu nói đó thật lòng được mấy phần. Dẫu sao đó cũng là chuyện thuộc về tương lai rất xa.

Sau khi từ biệt giáo sư, chúng tôi chưa bàn nhau đi đâu đã ra khỏi sân trường. Anh ấy không nói gì, có nghĩa muốn về phòng ở, tôi lặng lẽ đi theo sau Asuoka. Mặt trời đã khuất núi, hơi lạnh từ mặt đường lát đá xanh phả thẳng vào gối. Tôi cũng muốn mau chóng về nhà Asuoka uống cốc trà nóng, nhưng như vậy không thể né tránh chuyện chiếc nhẫn và cưới xin. Hôm nay, bố tôi vẫn đi công tác, tôi cũng không đến công ty, chắc Asuoka tin rằng tôi sẽ ở lại.

“Lễ Giáng sinh tính sao em nhỉ?”

Như thường lệ, anh ấy hỏi bằng giọng ân cần. Tôi thường sẽ là người hùng hồn tuyên bố đêm Giáng sinh nhất định phải ở bên nhau dù có chuyện gì đi nữa. Nhưng năm nay, tôi thấy nó khá phiền phức, và tự dưng chán ghét bản thân khủng khiếp vì cái suy nghĩ tùy tiện của mình.

“Em phải đi làm, nhưng dù muộn một chút, em cũng sẽ cố gắng tới.”

“Em không phải có đâu, chẳng mấy nữa là đến nghỉ Tết rồi.”

“Anh không về nhà sao?”

Asuoka lờm tôi. Đó là cái nhìn coi thường, khiến tôi cảm thấy hoang mang.

“Ừ thì có, nếu anh muốn...”

Khác với cách biểu cảm, giọng nói của Asuoka trước sau vẫn điềm đạm, “Em về đi.” Tôi có cảm giác những điều mình nghĩ đều bị anh ấy nhìn thấu. Nhà Asuoka ở Yamanashi, không xa đến nỗi bắt

buộc phải đặt vé trước, nhưng cũng không gần để có thể đi lại thoải mái trong ngày. Nghe anh ấy nói dù quan hệ với người nhà không được êm ả, nhưng hai năm một lần, anh vẫn miễn cưỡng về quê trình diện bố mẹ. Tất nhiên, tôi chưa từng gặp người nhà của Asuoka. Nghĩ đến đây, tôi bỗng phát hiện một chuyện rất giản đơn.

“Này, lần trước anh nói nếu chỉ đăng ký thì không vấn đề gì, nhưng em còn chưa gặp mặt hai bác.”

“Gặp mặt ư?”

Tôi không có ý đó và cảm thấy hối hận vì phát ngôn thiếu suy nghĩ của mình.

“Mido, em làm sai trình tự rồi đó. Trước tiên, phải hạ quyết tâm lấy nhau, tiếp đó mới ra mắt bố mẹ chứ? Anh cũng không nghĩ bố em sẽ đồng ý một cách đơn giản vậy đâu.”

“Tuy vậy, vấn đề không phải chuyện bố mẹ có đồng ý hay không, ngàn này tuổi rồi, đáng lẽ đó phải là chuyện riêng của chúng mình.”

“Cũng phải... nhưng em còn chưa biết bố mẹ anh là người thế nào đã vội vàng đi đăng ký, việc này em không làm được.”

“Vậy anh đưa em đến gặp nhé?”

Asuoka lại quay về chủ đề cũ. Về nhà gặp bố mẹ anh ấy khác nào gì bị trói chặt. Thấy tôi trầm ngâm không nói, Asuoka nói giọng dõ dành: “Hôm nay mình không nhắc chuyện này nữa, em cứ từ từ suy nghĩ đi nhé.”

Nếu là trước kia, anh ấy sẽ cố chấp hỏi đến cùng rằng tại sao tôi lại tự mâu thuẫn, không hiểu sao hôm nay Asuoka lại ung dung một cách lạ thường. Tôi thở phào nhẹ nhõm, nhưng lòng vẫn nơm nớp. Yêu nhau từng ấy năm, tôi biết tính cách Asuoka không hề điềm đạm như vẻ bề ngoài. Tuy hiếm khi đối đầu trực diện với người

khác, nhưng nếu ai đó khiến anh ấy không vui, Asuoka sẽ dùng lời lẽ như ngón đòn tấn công đối phương đến cùng.

Tối hôm đó, chúng tôi đi ăn tại tiệm ăn nhanh quen thuộc rồi quay về căn hộ của Asuoka như chưa từng có chuyện gì xảy ra. Sau nụ hôn nhẹ, tôi trèo lên giường từ sớm, còn anh ấy lại ngồi máy tính cho đến sáng. Lần cuối cùng chúng tôi ân ái là từ khi nào nhỉ? Tôi không tài nào nhớ nổi. Riêng điều đó đã khiến tôi cảm kích vô cùng, nếu quả thật phải lấy chồng, thì vẫn chỉ có Asuoka là người phù hợp nhất.

“Nhận nhận cầu hôn anh ấy tặng mà không thấy vui, thì tốt nhất là không nên lấy người đàn ông như thế.”

Tôi tâm sự với một đồng nghiệp nữ vào công ty cùng đợt, nhưng cuối cùng cô ấy lại trả lời dứt khoát như vậy. Cô ấy lớn hơn tôi bốn tuổi, một cô gái tràn đầy sức sống, dù được hỏi về vấn đề gì, cô đều nhanh chóng đưa ra câu trả lời rõ ràng. Ở công ty, tôi chỉ tìm đến cô ấy để giải bày mọi chuyện buồn vui, cả trong công việc lẫn tình cảm.

Trong phòng vệ sinh của quán rượu kiểu tây, chúng tôi đang đứng trước gương. Hôm nay là bữa tiệc hẹn hò, bình thường rất ít khi tôi tham gia những hoạt động như vậy, nhưng gần đây tôi luôn cảm thấy tâm trạng u uất nên đến để góp vui.

“Mido à, em còn trẻ đẹp, em bỏ quách cái thằng không có trách nhiệm với xã hội ấy đi. Đàn ông còn đầy ra đấy.”

Tôi không hiểu “còn đầy ra đấy” ý chỉ sáu gã đàn ông có mặt tại đó, hay đàn ông toàn thiên hạ. Nhưng chỉ ít trong sáu người đó, không có một ai khiến tôi cảm thấy không nuôi tiếc nếu chia tay Asuoka.

“Ừm, có điều...”

“Đêm Giáng sinh bọn chị cũng tổ chức một bữa tiệc, em đến nhé?”

“Đêm Giáng sinh em phải đến nhà anh ấy.”

“Thật không thể hiểu nổi em, làm việc thì năng nổ xông xáo, sao vừa chạm đến chuyện tình cảm đã chần chừ do dự vậy.”

Cô ấy đang đứng soi gương, dùng giấy thấm dầu lau mũi.

“Bản thân em không thấy thế sao? Thôi bỏ đi, hôm nay thế nào nhỉ?”

Với sự quảng giao, cô ấy được mệnh danh là nữ hoàng tiệc tùng. Tuy nhiên, tôi chưa từng nghe cô ấy gắn bó với ai qua những bữa tiệc do chính bản thân lên kế hoạch. Tôi vẫn chưa rõ do tiêu chuẩn quá cao, hay cô ấy chỉ đơn thuần thích lả lơi nói cười với đàn ông lạ?

“Em về nhà.”

“Hình như Kenya rất sát gái, em phải cẩn thận đấy.”

Khi chúng tôi đến quán rượu đầu tiên, lúc ấy đã gần hai giờ sáng. Hai đứa nháy mắt với nhau và bước vào nhà vệ sinh, bàn xem có đến quán khác uống tiếp hay không. Kenya là gã đàn ông ngay từ đầu đã bám riết lấy tôi như hình với bóng, nghe nói hắn trông rất giống chồng cũ của Rumiko Koyanagi, vì vậy mọi người đều gọi hắn ta như thế.

“Hội nghị tác chiến à?”

Vừa về đến chỗ ngồi, Kenya liền xoắn lấy tôi và hỏi. Quả thật hắn ta rất đẹp trai, không hổ danh được nữ hoàng tiệc tùng giới thiệu, làm việc tại công ty chứng khoán số một, ăn diện chải chuốt và lẻo mép. Điểm khác nhau quan trọng nhất giữa hắn và người tuyệt, đó là hắn còn độc thân. Dù vậy, tôi lại chẳng động lòng chút nào. Lý do

rất đơn giản, tôi không ưa những gã trai tiệc tùng. Vậy mình cũng đừng nên tới những chỗ như thế này, còn ngồi ở đây mà giả nai, thật khó mà hiểu nổi.

“Anh không thấy những bữa tiệc kiểu này vô bổ sao?”

Giọng điệu đáng ghét của một đứa con gái đáng ghét. Cho dù nghĩ như vậy, nhưng tôi vẫn buột miệng nói ra. Kenya nhìn tôi đầy hứng thú.

“VẬY à, quả thật rất vô bổ.”

“VÌ sao vậy?”

Vấn đề chính mình nêu ra, lại hỏi ngược đối phương, đó là chiêu mà Asuoka thường dùng.

“Bởi mình đã đầu tư tâm huyết và tiền bạc, mà không thu lợi được gì.”

Không ngờ hẳn ta lại là người thẳng thắn như vậy, tôi khẽ nở nụ cười. Tôi thấy tiệc tùng kiểu này còn hại não hơn cả việc học tập không đúng phương pháp. Rất nhiều người dựa vào ấn tượng ban đầu để bày tỏ tình cảm của mình với ý trung nhân, cũng để dứt khỏi những kẻ mà mình không muốn liên đới, ẩn giấu tiếng lòng mình trong những câu nói đầu môi, quả là một cuộc đấu tranh nội tâm vô cùng khốc liệt. Cho dù chỉ để học hỏi, Asuoka cũng nên tham gia một lần.

Gã đàn ông đảm nhiệm vai trò cán sự bên đó bắt đầu thu tiền ăn (dĩ nhiên đàn ông phải đắt hơn), tôi quyết định ra về, bèn vội vàng chào tạm biệt chị em trong công ty, bước về hướng ga tàu điện ngầm.

“Mido!”

Kenya gọi với theo. Tôi không ngoảnh đầu lại mà vội bước thật

nhanh, nhưng khi gần tới lối vào ga thì hắn ta bắt kịp.

“Để anh đưa em về.”

Kenya nói, mặt tươi như hoa, áo khoác không kịp mặc vẫn cầm trên tay, chắc do vội đuổi theo tôi.

“Nhà em xa lắm, không cần đâu.”

“Xa cũng chẳng sao.”

“Em về một mình được.”

“Vậy đi uống tiếp vài chén nữa được không?” Kenya cười sảng khoái, chẳng bận tâm tới những lời tôi nói.

“Bố em quản ghê lắm. Nếu về muộn, cho dù ở đâu ông cũng sẽ gọi điện để qua đón. Nếu anh không sợ ăn đòn thì chúng ta đi.”

Tôi cố tình nói lấp lửng. Hình tượng đứa con gái đáng ghét của tôi ngày càng lộ rõ. Hắn cứng họng một lát, như thể đang nghĩ điều gì đó.

“Bố em đến đón, chẳng phải vui hơn sao.”

Con người này quả thật ngang bướng. Hắn còn cả gan ôm chầm lấy tôi, qua bờ vai của gã đàn ông xa lạ, tôi hướng ánh mắt mỗi một về phía ánh đèn lấp lánh trong đêm Giáng sinh.

Ngày mai còn phải đi làm, nhưng về nhà lúc này đã hơn một giờ sáng, chúng tôi không những đi uống vài ly mà còn lên giường với nhau. Người tôi rã rời, uể oải rút chìa khóa mở cửa.

“Đi đâu mà muộn thế!”

Từ trong hành lang tối om, bố xuất hiện. Tôi giật nảy mình rồi đứng chết lạng trên bậc cửa, cứ tưởng giờ này bố đã ngủ say.

“Mau cởi giày rồi vào đây, nồng nặc mùi rượu. Đúng thật là, con gái con đưa thế đấy.”

“Dạ, bố chưa ngủ sao?”

“Đang chờ con đây, mau lên, bố còn phải dậy sớm, vào nhà nhanh!”

Nói xong bố vội vàng vào phòng khách. Tôi phò mặc số phận bước theo ông. Sau khi đi làm, bố chưa bao giờ khất khe với tôi về chuyện giờ giấc, vì thế mà tôi nhất thời sơ ý. Mẹ không dậy, chứng tỏ ông cụ giận thật. Bề ngoài có vẻ mẹ đứng về phía tôi, nhưng không đời nào mẹ lại bênh tôi đến cùng.

“Liên hoan cuối năm à?”

Bố ngồi trên ghế sofa, cất tiếng hỏi. Ông ngẩng đầu nhìn tôi, mái tóc không vuốt gel, đầy sợi bạc lốm đốm.

“Dạ, con xin lỗi.”

“Con cũng đi làm rồi, đôi lúc sẽ về hơi muộn. Có điều, bố nghe nói con muốn dọn ra ở riêng?”

Bố vừa nói vừa châm điếu thuốc. Hóa ra là mẹ tôi nói!

“Con nghĩ bố sẽ đồng ý chứ?”

“...”

“... Không ạ.”

“Con thử nghĩ thật kỹ xem vì sao bố lại không đồng ý.”

Giọng bố càng lúc càng lớn. Cũng may giờ đang là mùa đông, nếu mùa hè cửa sổ mở toang, ba nhà đối diện đều nghe rõ mồn một, nhớ lại hồi nhỏ mỗi lần bố mắng, tôi đều bị đám bạn gần nhà trêu chọc. Nhưng đến tuổi này mà vẫn bị bố mắng, còn bị sa sả lên lớp, nếu hàng xóm biết được chắc tôi chỉ còn nước tìm cái lỗ mà chui xuống đất.

“Con là con gái độc nhất của bố, con chỉ được rời khỏi nhà lúc đi lấy chồng. Nếu có bạn trai hãy dẫn tới ra mắt bố đằng hoàng, đừng

có lén lén lút lút.”

Con không phải vật sở hữu của bố. Tôi định cự lại, nhưng nghĩ cãi lại lúc này chắc chắn sẽ bị nghe chửi đến sáng. Có điều, ít nhiều tôi phải tỏ ý phản kháng:

“Nhưng...”

“Đừng trẻ con như thế, nhưng nhị cái gì!”

Sàn gõ kêu lộc cộc, bố đứng dậy. Ngày trước, bố tôi từng chơi bóng bầu dục, ông cao tận hơn mét tám. Cho dù đã ngàn này tuổi, khi bị bố trút giận, tôi vẫn thấy chân tay run lẩy bẩy. Trước kia, bố từng bạt tai tôi, giờ không thượng cẳng chân hạ cẳng tay nữa. Nhưng tôi hiểu rất rõ ông cự vì vậy mà nuốt ức uất, cúi đầu nói:

“Con xin lỗi bố.”

Ông tuy cục tính, nhưng nếu ngoan ngoãn nghe lời, ông ngay lập tức sẽ hạ hỏa. Tuy đáng sợ, nhưng thực ra cũng dễ đối phó.

Bố dụi thuốc, thở dài náo nề. Ông vỗ nhẹ lên đôi vai rúm ró của tôi, “Ngủ đi con.” Dứt lời, ông lên gác về phòng ngủ. Tôi mệt mỏi nằm vật ra sô pha.

Lý do lớn nhất khi muốn rời khỏi cái nhà này chính là bố, nhưng dường như ông không hề ý thức được điều này. Tuy chưa đến mức bạo lực gia đình, nhưng chỉ cần không vừa ý ông đã chửi bới om sòm, hoặc đập phá đồ đạc, do vậy mẹ và tôi luôn phải nhìn sắc mặt của bố mà sống. Tôi biết bố thương mình, nhưng càng trưởng thành tôi càng không hiểu tại sao. Tôi muốn học chuyên ngành tâm lý phần nhiều cũng vì bố tôi. Nhưng cho dù tôi có phân tích tỉ mỉ nguồn cơn từ góc độ lý luận, vấn đề cũng chẳng được giải quyết.

Tôi nói với mẹ rằng mình muốn dọn ra ở riêng, vì biết với tính cách của mẹ, bà sẽ không thể giữ bí mật. Tôi không đủ can đảm nói

trước mặt bố, vì vậy mới nghĩ ra cách này. Về Asuoka, chắc hẳn bà cũng từng kể với bố tôi, nhưng bao nhiêu năm nay bố vẫn giả bộ như không biết. Dù bề ngoài thô lỗ, nhưng không ngờ bố lại nhẫn nại vô cùng. Tôi từ từ nhòe dậy khỏi sofa. Nếu muốn rời khỏi cái nhà này một cách êm thấm, có lẽ tôi chỉ còn nước lấy chồng.

Tôi bước vào phòng tắm, cởi áo khoác và áo len. Khi đứng trước gương để tẩy trang, tôi mới phát hiện trên xương quai xanh hẳn rõ một vết cắn.

Tệ thật! Sao tôi lại lâm vào cảnh ngộ này chứ? Không buồn soi gương, cũng chẳng thèm rửa mặt, cứ như vậy tôi chui vào chăn.

Đêm Giáng sinh, khi đến được nhà Asuoka đã gần chín giờ tối. Giờ nghỉ trưa, tôi tranh thủ tới siêu thị gần công ty lấy bánh ngọt đặt từ trước, nhưng lúc đó lớp kem đã chảy, chiếc bánh không còn giống hình thù ban đầu.

Dù vậy, Asuoka vẫn rất vui. Thời sinh viên, mỗi lần đến sinh nhật của anh ấy hoặc lễ Giáng sinh, tôi đều làm bánh cho Asuoka, anh ấy rất hảo ngọt. Sau khi đi làm, tôi không có nhiều thời gian như trước nữa, nên việc mua ngoài tiệm lâu dần đã thành thói quen. Asuoka bụng đói meo đã pha sẵn cà phê cho một người có lẽ sẽ tới là tôi. Bình thường, tôi không bao giờ thấy anh ấy nấu cơm, chỉ pha chút cà phê vào những hôm tôi mang bánh ngọt tới, không biết điều này xuất phát từ lòng cảm kích hay chỉ là nghi thức xã giao. Tôi uống hết cốc cà phê có thêm chút mút táo, sau đó dùng trà ô long và cắt bánh ăn. Chiếc radio đang phát liên khúc giáng sinh. Tôi cười và tán chuyện phiếm khiến Asuoka cũng cười theo. Tuy đang chọc cười Asuoka, nhưng trong đầu tôi chợt lóe lên một suy nghĩ mâu thuẫn: Con người này cười vì lý do gì nhỉ?

“Sắp hết tàu điện rồi phải không?”

Tôi đang cười nói một mình, đúng lúc đó Asuoka nhìn đồng hồ, nói rất bình tĩnh. Cậu nói đó khiến tôi im bật.

“Sao vậy? Có chuyện gì à?”

Tôi vừa nói cười vui vẻ bỗng nhiên bật khóc, nhưng Asuoka không hề tỏ ra luống cuống. Hôm nay, tâm trạng của tôi rất kỳ quặc, có lẽ đến cả người khác cũng có thể nhận ra.

“Em không muốn về nhà.”

Tôi nói với giọng thốn thức, Asuoka xoa đầu dỗ dành. Từ xưa tôi vẫn nói với anh ấy rằng bố tôi chắc chắn sẽ la mắng nếu tôi ngủ ở ngoài.

“Vậy ở lại đi, để anh gọi điện về nhà em.”

Tôi lắc đầu cuống quýt.

“Không sao đâu, để em tự nghĩ cách.”

“Thật chứ?”

Tôi lau nước mắt, gắng gật đầu. Nếu để Asuoka gọi cho bố, chắc chắn ông sẽ bắt tôi dẫn anh ấy về xem mặt. Tôi vẫn muốn cố gắng né tránh việc này.

Asuoka bế tôi lên giường rồi ôm chặt tôi vào lòng. Không hiểu sao nước mắt của tôi vẫn cứ tuôn rơi, anh ấy dịu dàng xoa lưng cho tôi.

“Bây giờ nhé, được không em?”

Asuoka hỏi nhỏ bên tai, tôi khẽ lắc đầu. Tôi chẳng có hứng làm chuyện ấy, hơn nữa vết cắn mấy hôm trước của Kenya lại thoáng hiện trong đầu. Tôi nhắm nghiền mắt, không muốn biết Asuoka đang thất vọng hay thờ phào nhẹ nhõm.

Về cơ bản, tôi và Asuoka không biết làm tình. Khi mới yêu nhau chúng tôi cũng từng thử vài lần, nhưng lập tức nhận ra hai đứa

không mấy hứng thú với cái trò này. Một đứa con gái mười chín tuổi không thể lý giải tại sao phải nằm không một mảnh vải che thân với người con trai mà mình thích và làm chuyện kỳ quặc đó. Năm ấy Asuoka đã hai mươi tuổi, nhưng anh ấy cũng không cảm thấy thoải mái với chuyện ân ái. Khi đã thẳng thắn với nhau, tôi càng tin rằng, người này chính là định mệnh của đời mình.

Không phải Asuoka không có ham muốn tình dục, anh cũng không mắc chứng liệt dương hay thậm chí là bị gay. Anh ấy chưa từng nói rõ, nhưng qua ý tứ của câu “Em không phải lo”, tôi lờ mờ đoán được rằng anh ấy thường “tự xử” hoặc qua lại chỗ gái làng chơi. Một điều không thể lý giải được, đó là tôi không thấy ghê tởm, thậm chí còn biết ơn vì anh ấy đã giải quyết nhu cầu ở một nơi tôi chẳng hề hay biết.

Dù là người đầu tiên của anh ấy, nhưng tôi lại không còn trinh tiết. Hồi cấp ba, tôi đã từng thử với bạn trai, nhưng tôi chỉ cảm thấy đau rát và xấu hổ. Mỗi lần gặp nhau đều bị đòi hỏi khiến tôi rất sợ hãi. Tôi luôn cho rằng mình không phù hợp với chuyện làm tình, nhưng sau khi đi làm, việc lên giường ngoài ý muốn với Daiseki khiến tôi vô cùng ngạc nhiên. Tuy không có chút tình cảm nào với gã đàn ông này, nhưng tôi lại có thể làm tình một cách thoải mái, thậm chí còn có chút ham muốn. Tôi nghĩ có thể Asuoka cũng gặp phải vấn đề tương tự.

Tôi mơ màng thiếp đi trong vòng tay của Asuoka. Giả sử tôi nói muốn kết hôn cùng Asuoka, bố tôi sẽ nói gì nhỉ? Có lẽ ông sẽ nổi điên lên: “Sao có thể gả con gái độc nhất của ta cho một thằng sinh viên được?” Nhưng nếu Asuoka cứ cúi đầu van nài một cách lễ phép, chắc chắn bố tôi rồi cũng sẽ xuôi. So với việc để con gái độc lập về kinh tế và ra ở riêng, có lẽ bố tôi sẽ chọn cách mua nhà cho

chúng tôi, đặt cả con rể Asuoka dưới sự bảo hộ của mình. Tuy nhiên, nếu anh ấy đã chính thức đi làm, mọi việc có thể sẽ khác đi. Không hiểu sao nhận được nhẫn cầu hôn của người yêu mà tôi lại không cảm thấy vui, cũng chẳng mặn mà với chuyện chẵn gối. Liệu tôi có thể lấy một người như vậy không? Đầu óc tôi rối bời, nước mắt lại trào ra.

“Cứ tiếp tục như thế này không ổn đâu.”

Asuoka nói. Tôi vẫn khóc sướt mướt, rốt cuộc tôi đã khiến anh ấy lo lắng tới mức nổi giận rồi sao? Asuoka lặng lẽ đứng dậy, lấy thứ gì đó từ trong ngăn kéo bàn. Trước mặt tôi là tờ giấy đăng ký kết hôn được gấp cẩn thận, tôi lập tức hiểu ra sự việc.

“Anh đã viết xong phần của mình rồi, Mido, em cầm lấy đi.”

Tôi đứng như trời trồng, quên mất mình đang nước mắt ngấn nước mắt dài.

“Em không hề coi trọng việc này. Anh không nói đùa, vì vậy em hãy suy nghĩ nghiêm túc. Anh biết công việc của em bận rộn, nhưng dạo này chẳng trả lời tin nhắn của anh, nhẫn cũng không đeo. Có phải em nghĩ dù làm chuyện gì, cũng không khiến anh tổn thương phải không?”

Nghe giống hệt lũ trẻ con đang cãi nhau, tôi buộc lòng nói lớn tiếng: “Anh đừng như vậy nữa!”

“Câu đó phải dành cho em mới đúng, kiểu người đâu thích giận thì giận, thích khóc thì khóc.”

“Em không tới đây để cãi nhau!”

“Là em khơi ra đấy nhé.”

Tôi cầm gối đập mạnh vào người Asuoka.

“Chúng ta lấy nhau làm sao được, anh còn chưa biết kiếm tiền!”

Vừa thốt ra câu nói ngay chính bản thân tôi cũng phải sửng sờ, tôi thấy Asuoka bĩu môi mỉa mai. Chiếc gói và bánh ngọt ăn thừa vương vãi trên thảm tatami.

“Hồi đi học chẳng phải em nghiên cứu chuyên ngành giới tính sao?”

Asuoka nói giọng chậm rãi, tôi không biết phải trả lời thế nào.

“Em khác gì mấy người phụ nữ tầm thường kia? Nếu em và anh đổi chỗ cho nhau thì sao nhỉ? Nếu đàn ông không có công việc ổn định, không nuôi nổi vợ con thì không có quyền kết hôn sao? Chỉ những người biết kiếm tiền mới giỏi mới được cái quyền đó sao? Viết mấy quyển sách vỡ lòng để kiếm chút tiền giống vị giáo sư đáng kính của chúng ta, em sẽ tôn trọng anh chứ?”

Anh ấy nói thao thao bất tuyệt, tôi đưa hai tay bịt chặt tai. Hôm nay là đêm Giáng sinh, tôi không muốn phải nghe những lời như thế, đêm nay tôi cũng không muốn nghĩ ngợi gì hết.

Tôi lặng thinh, mặc áo khoác và chạy khỏi nhà Asuoka. Để anh ấy không đuổi kịp, tôi đi đường cầu thang bộ, đầu óc tôi quay cuồng. Chỉ khi ra đến đường lớn, tôi mới dừng bước.

Giờ đã lỡ chuyến tàu điện cuối cùng. Thi thoảng mới có taxi chạy ngang qua, nhưng cho dù có vẫy lại, tôi cũng không biết mình nên đi đâu và cũng chẳng muốn về. Tôi từ từ ngồi xuống hàng ghế chờ trong điểm dừng xe buýt, xem một lượt danh bạ điện thoại, không một ai có thể đến với tôi trong đêm Giáng sinh. Trường đại học gần ngay đó, chốc lát lại có một nhóm sinh viên say khướt ngật ngưỡng đi qua, chẳng biết một đứa con gái ngồi khóc một mình trong đêm Giáng sinh có đáng sợ hay không, nhưng rõ ràng mọi người đều lảng tránh tôi. Tôi thử gửi tin nhắn thoại cho Daiseki. Tôi cố bám lấy

chiếc phao cứu sinh đó, nhấn cho hắn rằng nếu nhận được thì hãy gọi lại cho tôi.

“Áy, chẳng phải Mido sao?”

Tôi hoàn toàn mất phương hướng, ngồi lặng trên hàng ghế tối tăm lạnh lẽo, không ngờ lại có người bắt chuyện với mình. Một đôi tình nhân trẻ nhìn tôi đầy kinh ngạc, người con trai đội mũ len hình như tôi đã gặp ở đâu.

“Cãi nhau với Asuoka à?”

Tôi cười gượng gạo. Cô gái lạ mặt chắc chắn ít tuổi hơn hơi khom lưng, nhìn thẳng vào mắt tôi và chìa ra một chiếc khăn mùi soa: “Không sao chứ?”

Nỗi xấu hổ xen lẫn sự yên tâm dâng lên trong lòng, tôi lại bật khóc.

Qua Tết không lâu, hai đứa chúng tôi làm lành với nhau. Đêm giao thừa, Asuoka nhắn tin xin lỗi vì vụ việc đêm Giáng sinh, tôi nói dối bố mẹ phải đi gửi thiệp chúc mừng năm mới để gọi điện thoại công cộng cho anh ấy. Giọng Asuoka vẫn dịu dàng như chưa từng xảy ra trận cãi nhau đó, anh ấy nói phải đón giao thừa một mình ở nhà riêng khiến tôi hơi xót xa. Dù biết sẽ khiến bố không vui, nhưng tôi vẫn đề nghị anh ấy gặp mặt vào ngày mai và cùng tới đền cầu phúc.

Mùng hai Tết, hoa tuyết rơi trắng trời, khách hành hương tới ngôi đền gần trung tâm thành phố thưa hơn mọi năm. Asuoka mặc chiếc áo len tôi đan tặng hồi sinh viên. Trời lạnh vô cùng, chúng tôi giống đôi chim nhỏ tíu tít bên nhau, vẫn cảnh đền trong mưa tuyết. Tuy chấp tay thành kính, nhưng tôi nghĩ không ra bất cứ tâm nguyện

nào. Tôi bèn cầu khẩn thần linh để Asuoka và tôi đều cảm thấy thoải mái.

Đêm Noel, tôi ở tại nhà một đồng nghiệp nam làm cùng phòng thí nghiệm với Asuoka. So với bạn trai, cô bạn gái còn quan tâm tôi hơn, nhất quyết bắt tôi chờ đến khi có chuyến tàu điện ngầm đầu tiên. Tuy áy náy vì phá hỏng đêm Giáng sinh của bọn họ, nhưng không hiểu tại sao cô gái nhỏ hơn ba tuổi rất biết suy nghĩ cho tôi. Chàng trai cũng cười gượng nói, “Yêu Asuoka vất vả lắm phải không? Thằng cha đó quá coi trọng thể diện.”

Chàng trai pha nước chanh nóng thêm gừng tươi cho tôi. Câu nhận xét đích thị là của sinh viên chuyên ngành tâm lý, tôi lặng lẽ lắng nghe, trong lòng thầm đồng tình.

“Asuoka không tốt nghiệp cấp ba, tham dự kỳ thi kiểm tra tư cách vào đại học mà đỗ luôn trường của chúng tôi, chắc hẳn phải dày công ôn luyện lắm.”

Cậu ta khiến tôi khá sửng sò, nhưng tôi vẫn cố gắng tỏ vẻ bình tĩnh. Có vẻ như câu chuyện chuyển từ khoa luật trường đại học khác sang của Asuoka chỉ là bịa đặt. Tại sao mọi người đều biết lai lịch thật của Asuoka, còn tôi lại hoàn toàn mù tịt? Cho dù trước đây không thân thiết với bạn bè anh ấy, tôi vẫn cảm thấy hơi sốc. Mọi người cố tình không tiết lộ, hay cảm thấy việc tôi biết là lẽ đương nhiên? Tôi không nghĩ ra, định bụng lái sang chủ đề khác, “Quan hệ giữa Asuoka và giáo sư không được tốt cho lắm, phải không?”

“Đúng, hai người đó tranh cãi nảy lửa vì chuyện luận án tiến sĩ. Asuoka ra vẻ thỏa hiệp, nhưng kỳ thực vẫn âm ức trong lòng.”

Đúng lúc đó cô gái lên tiếng: “Koshun, đừng nói nữa”, không để

bạn trai nói tiếp. Sau đó, ba người chúng tôi sưởi chân trong đệm sưởi và xem chương trình ti vi buổi đêm một cách vui vẻ. So với việc bới móc nguyên cớ cãi nhau, bọn họ làm vậy còn giúp tôi cảm thấy thoải mái hơn. Bất chuyển tàu điện đầu tiên về nhà, không đợi ông bố khó tính vừa ngủ dậy của mình nổi điên, tôi đã nhận lỗi trước. Nghe chừng ông thấy thật sự con gái đã quá mệt mỏi nên chỉ nói một câu: “Giỏi nhỉ!”

Khẩn vái xong, tôi đề nghị Asuoka đi dạo thêm một vòng nữa vì tuyết rơi đang đẹp. Anh ấy làm bộ không bằng lòng, nhưng kỳ thực lại như đang mở cờ trong bụng. Hai đứa cùng bỏ một bên găng tay ra, nắm tay nhau bước đi. Hôm nay tôi đeo chiếc nhẫn đính hôn, tuy không phải tay trái mà là tay phải. Asuoka luôn nắm chặt tay phải của tôi.

Ngắm những bông tuyết trắng xóa đang bao phủ lấy vạn vật, trong lòng tôi bỗng cảm thấy thanh thản, không hề bận tâm tới điều gì. Một người từ trước đến giờ không hiểu rõ mọi chuyện như tôi, thực ra đã ngấm ngấm phát hiện ra điều gì đó. Nếu ngay cả những thứ đó cũng được những bông tuyết mềm mại phủ lấp, có lẽ sẽ thoải mái hơn nhiều. Tôi thấy lòng mình bình yên trở lại. Cứ như vậy không nghĩ ngợi gì cả, tay trong tay với Asuoka thì tốt biết mấy. Đầu óc tôi tê cứng và đờ đẫn.

Tuần làm việc đầu tiên sau Tết, công ty có một số thay đổi nhỏ. Đồng nghiệp nam không còn nhìn thẳng vào mắt tôi, còn đồng nghiệp nữ thì rõ ràng lảng tránh. Giữa lúc cảm thấy bất an và ngấm ngấm xem mình đã làm sai điều gì, tôi được sếp tổng gọi vào phòng.

Đơn đặt hàng làm vôi vàng hồi cuối năm sai be bét. Số liệu và kỳ hạn giao hàng cũng lệch hẳn một tháng. Tôi bị sếp tổng mắng sa sả

ngay giữa văn phòng. Ông ấy thường ăn nói cay nghiệt, nhưng hiếm khi quát mắng nhân viên trước mặt mọi người. Tôi sợ run cầm cập, những lúc như thế này tuyệt đối không thể khóc, nhưng nước mắt tôi vẫn cứ trào ra. Sếp tổng thờ dài, nói thêm rằng khi kiểm tra ông ấy cũng không để ý, việc ưu tiên hiện giờ là phải xin lỗi đối tác, đồng thời gấp rút làm lại một bản.

Tôi gọi điện tới khắp nơi, xin lỗi một lượt, rồi vừa hí hụi làm báo cáo, vừa nghĩ rằng chắc mọi người không vì chuyện này mà thay đổi thái độ chứ. Sai làm như vậy tất nhiên không thể tha thứ, nhưng ai chẳng phạm phải đôi lần? Những đồng nghiệp trước đây thường chia sẻ đều ngó lơ tôi. Chắc chắn còn có chuyện gì khác, tôi bỗng cảm thấy một dự cảm chẳng lành.

Chiều hôm đó, để họp bàn về sản phẩm điện thoại lần trước, Daiseki đã tới công ty. Bình thường, hán ta đều bắt chuyện với tôi rất thân thiết, nhưng hôm nay chỉ liếc một cái rồi quay đi. Khi đó, tôi đã lờ mờ đoán ra được, có lẽ chuyện vụng trộm với Daiseki đã bị vỡ lở, điều này cũng có thể lý giải cho thái độ của mọi người. Thật lòng, tôi thực sự muốn nghỉ việc. “Kẻ gieo mầm cho sự thiệt thòi, thường là chính chúng ta.” Câu nói của Asuoka lại văng vẳng bên tai.

Chiều tối, tôi cầm báo cáo vừa làm lại tới phòng sếp tổng, ông ấy hỏi: “Tối nay rảnh không?” Đây là lần thứ ba sếp tổng mời tôi đi ăn.

“Nghe nói cô sắp lấy chồng phải không?”

Tối đó, tại nhà hàng lẩu được trang hoàng lịch sự chuyên dùng để tiếp khách của công ty, Kawai bỗng buột miệng hỏi. Tôi đang định bỏ chút cải xanh vào nồi lẩu, nghe thấy thế liền buông đũa xuống.

“Mọi người đồn thổi vậy sao?”

“Có giấu cũng chẳng ích gì, chuyện giữa cô và Daiseki, còn cậu Kenya gì đấy nữa đã truyền khắp công ty rồi.”

Tôi nhấp một ngụm bia, cảm thấy hoàn toàn tuyệt vọng. Hẳn là trò của nữ hoàng tiệc tùng, tôi tin tưởng chị ta như vậy mà chị ta lại đâm sau lưng tôi một nhát quá đau. Tuy nhiên, tôi cũng chẳng trong sạch gì mà đi trách chị ta. Một người quá mệt mỏi vì bị cầu hôn dễ dãi lên giường với bất cứ ai, điều này khiến chị ta không thoải mái sao. Daiseki không vui cũng không phải chuyện gì đáng ngạc nhiên, như vậy công việc sẽ khó khăn hơn. Đã vậy, đêm Noel tôi còn gửi lời nhắn, không để cho hẳn ta có đường lùi, chuyện tôi bị hất hủi cũng dễ hiểu thôi.

Tôi muốn chờ Kawai rót thêm bia cho mình, nhưng chẳng biết ông không chú ý, hay thấy chẳng có lý do gì để nhiệt tình với tôi. Đẹp phép lịch sự sang một bên, tôi tự rót đầy cốc. Lúc đó, hình như Kawai khẽ mỉm cười.

“Tôi cũng chưa tính tới việc kết hôn. Còn chuyện với ông Daiseki là thật, tôi thành thật xin lỗi.”

“Xin lỗi cũng chẳng giải quyết được gì. Cô đi đâu làm gì, tôi không bận tâm, nhưng nếu cô vẫn còn làm việc sơ suất như vậy, thì cô cứ lấy chồng rồi nghỉ làm tức là đã giúp tôi rồi đó.”

Bị đối xử phũ phàng, tôi cúi gằm mặt. Tôi biết Kawai không bao giờ biết giữ thể diện cho người khác, nhưng vẫn thấy tổn thương.

“Giám đốc, ông có gia đình rồi chứ?”

“Tôi đã có hai nhóc, đứa lớn đang học lớp ba.”

Ông ấy vừa bỏ thịt bò vào nồi lẩu, vừa nói với giọng không chút cảm xúc, sau đó vớt miếng thịt lên nhai ngon lành. Tôi nhìn Kawai và nghĩ bụng, con người này khi về đến nhà sẽ trở nên tình cảm,

biết chăm lo cho gia đình sao?

“Con ông lớn vậy rồi sao?”

“Ừm, tôi lấy vợ từ hồi còn đi học.”

Nghe đến đây, hai mắt tôi tròn xoe. Phải rồi, Kawai cũng là tiến sĩ tâm lý học.

“Nói thế này có vẻ hơi tò mò một chút, nhưng hồi đó hai người quen nhau thế nào? Vợ ông đi làm chứ?”

“Cô ấy là giáo viên. Sao cô lại hỏi thế?”

“Chàng trai cầu hôn tôi vẫn còn đang làm nghiên cứu sinh tiến sĩ.”

Vì định sẵn xin nghỉ việc nên tôi mượn hơi men, quyết định tâm sự với ông ấy. Tôi kể hết về chuyện Asuoka, những chuyện từ khi mới quen anh ấy đến bây giờ, rồi cả việc mâu thuẫn với bố. Sếp tổng lặng lẽ lắng nghe mà không tỏ vẻ khó chịu, than phiền. Sau khi tôi kết thúc câu chuyện, bàn rượu im phăng phắc. Tôi cảm thấy hơi hối hận, chắc hẳn tôi đã khiến ông ấy không được thoải mái.

“So với vấn đề gặp phải với bạn trai và bố mình, quan trọng nhất là cô vẫn e sợ thành công? Cô cũng từng nghiên cứu qua tâm lý học rồi phải không?”

Tôi chùng vai xuống rồi trả lời:

“Quả đúng là như vậy.”

“Vậy thì chẳng phải cô hiểu rồi sao? Nếu không chú tâm vào công việc, cô cũng sẽ gây phiền phức cho những người xung quanh. Trách nhiệm của cô là phải nuôi sống người đàn ông đó, cô hãy làm tốt đi.”

“Tôi không muốn.”

“Cô đã học được gì ở trường hả? Cha mẹ của cô hẳn phải khổ

tâm lắm khi trả học phí cho cô ấy nhỉ.”

Chúng tôi cùng bật cười. Đã lâu lắm rồi tôi không được cười thoải mái đến vậy.

“Chuyện của cô khiến tôi nhớ đến câu ‘thế lưỡng nan của tù nhân’. Không biết chuyện này có thể giúp gì cho cô, Noel năm nào nhà chúng tôi cũng gặp vấn đề ‘bé tắc’. Chỉ khi nào đến Giáng sinh, bà xã mới chịu làm bánh ngọt. Cô ấy cắt bánh thành bốn phần bằng nhau, nhưng vì tôi không thích đồ ngọt, nên tôi chỉ ăn một miếng rồi nhường lại cho bọn trẻ. Hai đứa nhóc tiếp tục chia miếng bánh của bố làm đôi, nhưng năm nào cũng cãi nhau chỉ vì chuyện phần của ai to hơn.”

“Gia đình ông hạnh phúc quá, thật tuyệt.”

Tôi mỉm cười nói, sếp tổng húng hắng ho. “Không phải chuyện đấy. Năm ngoái, hai anh em lại cãi nhau ỏm tỏi, vì vậy bà xã của tôi đã nghĩ ra một cách. Cô đoán thử xem?”

Tôi lắc đầu tỏ ý không biết.

“Chúng tôi để bọn trẻ tự cắt bánh. Thằng lớn cắt bánh, thằng bé lấy miếng nào nó thấy to hơn. Nếu vậy, đứa lớn khi cắt bánh sẽ buộc phải cố gắng chia thật đều, vì nếu to nhỏ khác nhau rõ rệt, đứa em sẽ cuồn mắt miếng to hơn.”

“Đúng là một người vợ tuyệt vời.”

“Tôi đã nói không phải ý đấy mà.”

Cuối cùng, chúng tôi ăn mì Udon, và tôi một lần nữa lại bị sếp tổng cảnh cáo nghiêm khắc về việc “phải chăm chỉ làm việc”. Trên chuyến tàu điện về nhà, tôi nghĩ về tâm lý e sợ thành công mà sếp tổng đã chỉ ra cho mình. Tôi sợ bị Asuoka ghét bỏ, nếu lấy nhau như vậy, tôi sẽ là trụ cột chính của gia đình, một người có cái tôi lớn

như anh ấy chẳng mấy chốc sẽ bị tổn thương. Tôi hoàn toàn không có lòng tin để chung sống cả cuộc đời với một người như vậy. Nếu có thể, tôi muốn mình mãi mãi là kẻ yếu thế, Asuoka chín chắn và thông minh hơn, tôi có thể yên lòng bước theo anh ấy.

Không biết bắt đầu từ bao giờ, tóc bố bạc ngày càng nhanh. Tới một ngày, ngay cả người bố ấy cũng sẽ do con gái che chở. Tôi sợ phải thừa nhận điều đó.

Đàn ông thật phi thường, hơn nữa cũng thật đáng thương. Trong chuyến tàu đêm, tôi nhìn đám nhân viên văn phòng đang ngủ gà gật và ngẫm nghĩ, chỉ vì sinh ra là đàn ông, nên trong công việc và cuộc sống gia đình đều đòi hỏi họ phải trở thành kẻ mạnh.

Ngày nghỉ kế tiếp, Asuoka gọi tôi tới. Tuy không muốn đi, nhưng đây là cơ hội tốt để có thể hỏi rõ lai lịch của bạn trai mình, nghĩ vậy tôi bèn dốc hết can đảm tới nhà anh ấy. Khi đến nơi, một người phụ nữ đứng tuổi đã ở sẵn đó khiến tôi hoảng hồn. Bà tự giới thiệu là mẹ của Asuoka và cúi gập người chào tôi. Những tưởng mình đã quen với việc bị Asuoka gây bất ngờ, vậy mà tôi vẫn cảm thấy khó chấp nhận.

“Từ trước đến nay con trai bác đều do cháu chăm sóc, xin cháu thứ lỗi.”

Mẹ Asuoka nom trông khá già so với tuổi. Tôi vừa cúi rạp người chào, vừa hoảng sợ luống cuống quay sang phía Asuoka.

“Sao mẹ tới đột xuất vậy, mẹ báo trước với con một câu có phải tốt hơn không.”

Trái ngược với giọng điệu trách cứ, Asuoka thậm chí còn tỏ vẻ đặc ý. Có thật là mẹ của Asuoka đến đột xuất thật chứ? Tại sao trước đây chưa từng xảy ra chuyện này? Cho dù mẹ anh ấy đột

ngọt tới thăm con trai thật, tôi cũng nghi ngờ phải chăng Asuoka đã nói gì đó.

“Bác về ngay bây giờ đây, xin cháu thứ lỗi nhé.”

“Không ạ, bác đừng làm vậy, để cháu về. Cháu đã quấy rầy hai mẹ con rồi.”

“Cháu đừng khách sáo thế. Khách không mời mà tới là bác mà, cháu mau ngồi đi.”

Mẹ Asuoka không ngừng nói “xin thứ lỗi”, khiến tôi cảm thấy không thoải mái. Hà có gì bác ấy cứ nhất nhất phải xin lỗi như vậy?

“À, nhà chỉ có cà phê. Mẹ không dùng được cà phê phải không? Để con đi mua thứ khác nhé.”

Anh ấy nói như thể đang đóng kịch. Tôi định nói để mình đi mua nhưng thiết nghĩ có lẽ đây là kế hoạch của Asuoka, nên đành thôi. Tôi cũng muốn ngồi riêng với mẹ Asuoka để thăm dò mục đích của anh ấy.

Asuoka khoác áo jacket rồi đi ra ngoài, căn phòng bỗng trở nên yên ắng. Tôi đang nghĩ có nên bật radio hay không, nhưng lại không muốn khiến bà cảm thấy mình quá quen thuộc với ngôi nhà này.

“Con trai của hai bác... xin thứ lỗi.”

Mái tóc xoăn màu bạc được chải chuốt gọn gàng, áo cardigan bằng lông cừu, xem ra cả hai thứ đều là hàng khá đắt tiền, nhưng sự khác biệt giữa vẻ bề ngoài và thái độ nói chuyện khiến người ta có cảm giác kỳ lạ.

“Hôm nay, bác có chuyện gì tiện thể ghé qua đây phải không ạ?”

Tôi cố gắng để khiến người nghe không cảm thấy thất thố, khéo léo hỏi bà tới đây vì việc gì.

“Không, tiện thể gì chứ, bác nghe nói con trai muốn cưới vợ, liền

vội lên đây xem sao.”

Quả đúng như dự đoán. Tôi cố gắng để không thờ dài.

“Cháu cũng thấy đấy, con trai bác sống rất tùy tiện, đã làm phiền cháu nhiều, mong cháu quan tâm tới nó nhiều hơn.”

Bà lại cúi gập người, tôi vội vàng phủ nhận: “Xin bác nghe cháu nói đã. Chúng cháu còn chưa quyết định sẽ lấy nhau ạ.”

“Vậy sao?”

Đúng lúc đó, chiếc bếp dầu ở góc nhà bập bùng rồi tắt phụt, hai người cùng đánh mắt nhìn sang.

“Hình như hết dầu rồi. Không biết nhà có đồ dự phòng hay không?”

Bà giả bộ muốn đứng dậy. Tôi vội nói tiếp: “Bác nghe cháu nói đã, thật sự hai đứa cháu chưa thể lấy nhau được đâu ạ.”

“Sao lại thế? Bác nghe nói Mido làm việc cho một công ty lớn rất có tiếng, trong thời gian thằng bé vẫn còn đi học, các bác cũng sẽ gửi tiền cho nó.”

Mẹ Asuoka nói giọng băng quơ, sau đó lẩm bẩm “dầu hỏa, dầu hỏa” rồi đứng dậy.

“Tuy hai bác ở dưới quê, nhưng bố Asuoka có mấy căn nhà cho thuê cũng kiếm được chút ít. Hơn nữa những thứ đó sớm muộn gì cũng để cho con cái hết, vì thế cháu đừng quá lo lắng, không sao đâu.”

Thật vậy sao? Bữa tiệc sinh nhật hoành tráng của tôi, chiếc nhẫn đính hôn và còn những lần Asuoka đi nhà thổ, tất cả đều là tiền từ đấy mà ra ư? Một cảm giác khó tả bỗng trào dâng trong lòng. Nhưng tôi cũng khác gì anh ấy đâu, sống trong ngôi nhà do bố xây, đi học nhờ tiền bố kiếm, tiền đi chơi với bạn trai suy cho cùng vẫn

từ hầu bao của bố.

“Dạ, cháu xin lỗi bác. Hôm nay, mời bác lại nhà được không ạ?”

Bà cụ bỗng quay ngoắt người lại, trợn trừng mắt, bắt đầu lầm bầm một số câu rất khó hiểu bằng tiếng địa phương. Tôi không gắng hỏi, nhưng bà ấy nói đây là căn hộ bà ấy thuê. Được, vậy tôi đi. Dứt lời, tôi mặc áo khoác, khép lại cánh cửa chính của căn phòng đang nồng nặc mùi dầu hỏa, đi về phía bến xe buýt.

Chuẩn bị lên xe, tôi thấy Asuoka hốt hải chạy tới. Tôi định xem như không trông thấy anh ấy, nhưng làm vậy có vẻ hơi quá đáng nên đành đứng lại chờ.

“Sao đột nhiên em lại làm thế hả?”

Asuoka thở hổn hển nắm lấy tay tôi, nhưng bị gạt ra.

“Tại anh hết. Làm chuyện trẻ con như vậy, còn đi nói với mẹ!”

Ngay cả tôi cũng cảm thấy giọng điệu lạnh lùng của mình. Một người luôn chiếm thế thượng phong như Asuoka, hình như mặt cũng hơi biến sắc.

“Này, thực ra em nghĩ gì anh đều biết hết rồi phải không? Em lên giường với thằng khác, anh cũng phát hiện ra rồi phải không?”

Khuôn mặt của Asuoka cứ tái dại đi, tôi chực bật khóc.

“Nếu em nói không lấy anh, chúng mình sẽ chia tay chứ?”

“Tại sao lại chia tay?”

“Không chia tay? Vậy bất luận anh có thế nào, mình cũng không lấy nhau.”

Asuoka giống hệt đứa trẻ bị ép phải cầm dao chia miếng bánh làm đôi, ra sức suy nghĩ về niềm khát khao và những gì mình sẽ nhận được. Và có lẽ bao lâu nay, tôi cũng mang tâm trạng như thế.

Chuyến xe buýt kế tiếp đã cập bến, tôi nhanh chóng bước lên. Asuoka vẫn đứng chết lạng trên con đường lát đá, đưa mắt dõi theo bóng chiếc xe đang dần khuất xa.

Ngày mai yêu thương

Mở một quán rượu không phải là mơ ước của tôi. Trước khi nghỉ việc, thậm chí nằm mơ tôi cũng chưa từng nghĩ tới.

Nhập hàng xong, rửa tay, thay áo và tạp dề xanh sạch sẽ, tôi châm điếu thuốc và tận hưởng. Những lúc như thế này, tôi luôn có cảm giác khó lý giải. Quầy bar cũ kỹ, bốn bức tường và trần nhà được bài trí giản đơn, những hộp đựng gia vị và gạt tàn nhựa được bày ngay ngắn. Một tiếng đồng hồ nữa, trong không gian nhỏ hẹp chỉ có hai mươi chỗ ngồi trước quầy sẽ chật cứng khách quen và cả khách vắng lai, sẽ còn có cả khói thuốc họ nhả ra, tiếng cười nói và mùi thơm phức của những xiên thịt nướng quạt than hoa.

Những chuyện chỉ nghĩ vồn vện một đêm trước khi khai trương quán luôn khiến tôi có cảm giác lạ lẫm và yên ổn một cách diệu kỳ. Cuộc đời tôi không nên như vậy, trong sâu thẳm suy nghĩ của mình, tôi có cảm giác đắng cay giằng xé, nhưng những cảm giác ấy lại được phủ đầy bởi sự thỏa mãn ngọt ngào, cũng giống việc thi thoảng ăn một chiếc bánh pudding. Đó là sự liên tưởng ưa thích của tôi.

Chiếc đồng hồ giản dị treo trên tường sắp chỉ đúng năm giờ, tôi dập thuốc, đứng dậy và kéo cánh cửa để cậu nhân viên trẻ tuổi bước vào. Hôm qua, cậu ta vẫn để tóc màu vàng, nhưng hôm nay đã chuyển sang màu hồng sặc sỡ.

“Cái gì đây, theo một à? Nhìn cái đầu cậu này.”

“Chào buổi sáng.”

“Giống gái nhảy trong hộp đêm hôm trước đấy.”

“Tôi sắp chết đói đến nơi rồi, hôm nay ăn gì đấy?”

“Không nghe tôi nói gì sao? Đậu phụ Tứ Xuyên, món hầm tối qua vẫn còn thừa một ít, cậu quét dọn rồi chứ?”

Nói chuyện nhưng không ăn ý, tôi bước ra kéo rèm và mở cửa quán. Cậu nhân viên Fukuoda đặt chiếc đàn ghi-ta khoác trên lưng xuống ghế, sau đó mở nắp nồi cơm. Tôi bước ra ngoài, ngược lên trời, mây đen xám xịt như sắp mưa đến nơi. Mưa nhỏ thì khách hàng sẽ còn kéo đến đông hơn. Tuy vậy, chương trình dự báo thời tiết buổi trưa thông báo nhiều khả năng sẽ có tuyết rơi. Tôi thắp chiếc đèn lồng rách tả tơi, đi vào trong quán. Tại một góc quầy bar, Fukuoda đang và vội bát cơm với đậu phụ Tứ Xuyên. Tôi không dám tin một người gầy hom hem như vậy lại ăn khỏe đến thế. Không hiểu do sức vóc thanh niên hay vì nghèo túng, hoặc có lẽ là do cả hai.

Năm giờ năm phút, vị khách đầu tiên đã đến. Một ông lão kiêu kì hình như sống ở quanh đây, từ khi mở quán đến nay, hầu như ngày nào ông cũng xuất hiện đúng giờ này. Dù là mùa hè, ông cụ cũng không dùng bia, ông luôn gọi hai bình rượu đã hâm nóng kèm một chút đồ nhắm, ngồi bàn thàn trong hai tiếng đồng hồ rồi đi về. Đối với tôi, đó là vị khách rất lý tưởng.

“Xin chào, hôm nay rét quá nhỉ?”

“Nghe nói buổi tối còn có tuyết nữa đấy.”

Fukuoda đang ngồi cuối quầy bar lặng lẽ ăn cơm, còn ông lão vừa ở nhà tắm về ngồi góc bên kia. Chúng tôi không nói gì thêm. Fukuoda cất đàn ghi-ta vào kho, rửa bát đĩa, mặc chiếc áo khoác

xanh ra ngoài áo phông. Đúng lúc đó, lác đác vài khách hàng quen bước vào quán, về cơ bản đều là mấy ông chú hoặc các cụ già nghỉ hưu ở phố buôn bán gần đó. Đám nhân viên văn phòng phải sau bảy giờ mới tới.

Tiếng đẩy cửa vọng lại, giọng của một cô gái than thở thời tiết lạnh. Ai đó chào cô gái mới đến “Hey, Toshimi!” Tôi không ngẩng đầu lên mà tiếp tục thái hành. Không bắt chuyện cũng rất kỳ cục, vì vậy tôi cố gắng không nhìn mặt cô ta, chỉ nói một câu “Chào quý khách.”

“Tuyết rơi đầy trời rồi. Ông Mashima, cho tôi rượu trắng hâm nước ấm nhé!”

Đã bảo cô ta bao nhiêu lần đừng gọi tên thật rồi! Tôi thà làu bàu. Quả thực, việc bị người khác gọi là “ông” sẽ khiến bụng tôi sôi lên òng ọc, nhưng chí ít cũng nên gọi là “ông anh” hoặc “bác” xưng “em” chứ, gọi “chú” cũng được, tuy hơi miễn cưỡng. Tôi lẳng lẳng hâm rượu trắng với nước ấm trong bình, đặt trước mặt Toshimi.

“Toshimi, mặc phong phanh thế này không rét sao?”

Ông chủ cửa hàng rau quả lập tức lân la đến trước mặt cô ta.

“Không, tôi còn trẻ mà.”

“Anh mua tặng em một chiếc áo len được không?”

“Thật chứ?”

“Siêu thị trước nhà ga dạo này thường mở cửa đến mười giờ, lát nữa chúng ta đi nhé.”

Toshimi Sumie nhìn sang bằng vẻ đắc ý. Tôi quắc mắt lờm, nhưng Toshimi chẳng hề để ý, lấy đĩa khều Umeboshi trong cốc rượu hâm.

Cô gái này vừa có thể gọi là khách hàng, lại vừa có thể không, vì

hiện tại cô ta đang ở nhà tôi. Cho dù các khách hàng cảm thấy “hai người này rất kỳ quặc”, đoán chừng cũng chẳng ai biết chúng tôi đang ở cùng nhau. Tôi và Fukuoda tất nhiên sẽ không nói, còn Toshimi thì tôi cũng không rõ nữa. Nhưng chưa thấy khách hàng nào trong quán mở miệng, chứng tỏ rằng Toshimi vẫn chưa tiết lộ bí mật. Nếu để người khác biết cô ta là nhân tình của ông chủ quán, tôi sẽ khó thoải mái nói cười với các khách hàng.

Vào giờ này, vài vị khách lạ cũng gạt rèm bước vào, tôi và Fukuoda bắt đầu luân chân luân tay. Ngoài cửa xuất hiện hai vị khách nữ lạ, nhìn thái độ lo sợ bất an kia, tôi đoán họ không phải đến để uống rượu. Tôi cố làm ra vẻ không thấy gì, bọn họ hỏi Fukuoda đang nướng thịt xiên ngoài cửa: “Chào anh, nghe nói chỗ này có xem chỉ tay...”

Fukuoda cũng chẳng nói gì, hát hàm về phía quầy bar hình chữ U, chỗ Toshimi đang ngồi nói cười với ông chủ cửa hàng rau quả. Tôi biết mình thừa hơi rồi việc, nhưng vẫn rĩ tai Toshimi: “Có khách kìa.” Cô ta ngẩng đầu lên, vẫy tay gọi hai nhân viên công sở: “Bên này, bên này.” Sau đó, cô cầm cốc rượu dẫn hai người bọn họ tới chiếc bàn duy nhất trong quán. Tuy gọi là bàn, nhưng trên đó bày đủ thứ linh tinh như đĩa ăn và lọ đựng gia vị, thông thường không dành cho khách hàng.

Trong không gian nhỏ hẹp đó, Toshimi và hai người phụ nữ ngồi đối diện với nhau, cô ta hỏi vị khách vừa đến muốn hỏi gì. Một người phụ nữ mặt mày căng thẳng rụt rè quên cả cởi áo khoác, chìa hai bàn tay về phía Toshimi, cốc bia Fukuoda bưng tới cũng chẳng buồn uống, chăm chú lắng nghe Toshimi chỉ vào lòng bàn tay mình và phán. Người phụ nữ còn lại hình như đi cùng, lo lắng nhấp từng ngụm bia.

“Ông chủ, chuyện gì đang xảy ra vậy?”

Một nhân viên văn phòng gần đây thi thoảng lui tới quán hỏi tôi.

“Xem chỉ tay. Phục vụ đồ ăn kiêm tướng số.”

“Hả? Ông thuê à?”

“Không, cô ta thích thì xem cho người ta thôi.”

“Có mất tiền không?”

“Cô ta chưa bao giờ lấy tiền của ai cả.”

Cảnh tượng này đã quá đỗi quen thuộc với tôi và đám khách ruột, nhưng trong mắt người khác, nó có vẻ vẫn rất kỳ quặc.

“Cái trò bói toán, nói đi nói lại đại loại vẫn là: bạn nhìn có vẻ rất cứng rắn, nhưng thực ra vô cùng mềm yếu.” Nhân viên văn phòng nói với giọng phản cảm.

“Ừm, cũng giống trước kia có nghệ sỹ đường phố ôm đàn ghi-ta đến hát tại các quán ăn, chẳng qua là góp vui mà thôi.”

Mỗi khi nhắc đến tướng số hoặc bói toán, người ta thường có những phản ứng trái ngược, hoặc hào hứng hoặc ghét ra mặt. Tôi thuộc tuýp số hai. “Đừng tưởng thích gì thì làm ở quán của tôi.” Tôi vốn muốn nói câu này ngay từ đầu, nhưng rốt cuộc vẫn không dám nói, kết quả mọi việc dần dà thành ra như thế.

Ba mươi phút sau, cô gái đến xem chỉ tay ôm mặt khóc thút thít. Đây cũng là chuyện thường gặp, nhưng những vị khách chưa quen cảnh này sẽ thấy ngạc nhiên hết sức. Không phải Toshimi nói gì khó nghe. Cô gái nghe thiên hạ đồn đại, cất công đến tận đây xem chỉ tay, chắc chắn cũng đầy phiền muộn. Cho dù Toshimi không phải là thầy bói cao tay, nhưng sau khi phán trúng nỗi phiền muộn, cô ấy cũng lập tức trút được gánh nặng. Huống hồ hình như Toshimi xem rất đúng, lời khuyên đưa ra cũng trúng trọng tâm. Một giáo viên tiểu

học thi thoảng đến quán có nói: “Con bé này rất biết lắng nghe.”
Thật ư? Tôi thì cảm thấy ngược lại.

Hai cô gái có vẻ như dân trí thức nợ thanh toán tiền rượu cho Toshimi rồi rời quán. Cô ấy xem bói không lấy tiền, nhưng sẽ để khách hàng thanh toán hóa đơn đồ uống cho mình. Toshimi cầm theo đĩa đồ nhắm bọn họ chưa đựng đĩa trở về quầy bar, ăn một cách ngon lành.

“Khách hàng hôm nay buồn phiền chuyện gì vậy?”

Ông chủ cửa hàng rau quả mặt đỏ phùng phùng hỏi Toshimi.

“Mấy cô gái trẻ có gì ngoài phiền muộn vì chuyện tình cảm. Nhưng quan trọng hơn là cửa hàng thời trang sắp đóng cửa rồi, đi thôi.”

“Sao, em vẫn nhớ cơ à?”

Toshimi vội vàng ăn hết đĩa thức ăn, uống nốt rượu, tí tởn đi cùng ông chủ cửa hàng rau quả. Một khách quen trêu chọc: “Ông chủ, đứng ngồi không yên rồi phải không.” Tôi cười nhếch mép và trừng mắt một cái, anh ta luống cuống quay sang nói chuyện với người bên cạnh.

Mười một giờ, vừa đến giờ đóng cửa, Fukuoda chẳng buồn dọn dẹp đã hăm hở ra về. Từ năm giờ đến mười một giờ, không đến sớm và cũng không tăng ca, trước khi vào làm, cậu ta đã thỏa thuận như vậy, nhưng ít nhiều tôi vẫn thấy bực bội. Đang lúi húi một mình thu dọn bát đĩa, Toshimi trở về trong trạng thái say mềm, nói gọn lỏn một câu: “Em về rồi đây” rồi cởi bỏ áo khoác thể thao, bên trong là chiếc áo len màu hồng rẻ tiền trông rất kệch cỡm.

“Người ta mua cho em đấy.”

“Ờ, còn rượu chè be bét nữa kìa.”

“Đó là chuyện của em.”

“Trên đời này chẳng ai cho không ai cái gì cả.”

“Anh nói làm nhằm gì thế.”

Cô ấy nói giọng băng quơ, cởi tiếp áo len, giờ chỉ còn mặc mỗi chiếc áo phông, bước tới cầm miếng bọt biển từ tay tôi và bắt đầu rửa bát. Tôi không khiến Toshimi giúp, nhưng khi nào thích cô ấy sẽ phụ một tay. Thi thoảng còn giúp tôi nhập hàng, những lúc tôi và Fukuoda bận tối tăm mặt mũi, Toshimi cũng giúp thu dọn mâm bát và phụ bưng bê. Mỗi tội tính khí của cô ấy thay đổi thất thường, đôi lúc quán quá nhiều việc hoặc Fukuoda nghỉ phép, cô ta cũng vẫn bình thản lê la quán khác với một vị khách nào đó.

Tôi châm điếu thuốc, ngồi xuống chiếc ghế cạnh đó để ngắm Toshimi. Cô ấy hơi say, đang vừa ngêu ngao hát vừa lau chén đĩa và ly uống rượu. Giữa tháng ba lạnh buốt mà cô ấy cũng chỉ mặc một chiếc áo phong phanh. Toshimi trông gân guốc, ngực và hông phẳng lì, tay chân đã bé lại còn khẳng khiu. Mái tóc của cô ấy đã nhuộm từ lâu, dài bù rù và chẻ ngọn, nhưng vẫn thu hút được cảm tình từ những người xung quanh bởi phong cách phóng khoáng. Nếu xinh đẹp hơn một chút, nhất định cuộc đời cô ấy sẽ rất khác. Tôi không nói ra nhưng tấm tắc nghĩ như vậy. Không phải Toshimi không đáng yêu, nhưng khuôn mặt trắng nõn đầy tàng nhang, đôi mắt khi cười híp tịt lại, hơn nữa còn cách nhau hơi xa, khiến tôi không biết nên gọi cô ấy là ngây thơ hồn nhiên hay tầm thường vô vị. Tóm lại, khuôn mặt đó vẫn rất cuốn hút đáng mày râu. So với những mỹ nhân xinh đẹp khác, Toshimi sở hữu một ngoại hình đầy khiếm khuyết, nhưng do tính cách cởi mở, lại rất biết cách trò chuyện với mấy gã say, nếu mở một quán rượu đường hoàng, chắc chắn cô ấy sẽ làm ăn phát đạt.

“Em đói không? Vẫn còn cơm đấy.”

“Không, ông Yaomasa mời em ăn thịt nướng rồi.”

“Hình như anh đã nói rất nhiều lần thì phải.”

“Chẳng ai cho không ai cái gì, đúng không? Nhưng ông Yaomasa cũng không làm trò bậy bạ, cũng chẳng bán em đi đâu cả.”

Tôi đang định nói đó là hai chuyện khác nhau, nhưng cố nín lại. Dù nghi ngờ về quan niệm trinh tiết của Toshimi, nhưng tôi không có quyền để nói này nói nọ.

Tôi lặng lẽ quét dọn sàn nhà và phòng vệ sinh, Toshimi cũng thu dọn hết quầy bar, sau đó, chúng tôi cùng rời khỏi quán. Mặt đường nhựa phủ một lớp tuyết mỏng, nhưng bầu trời không còn hoa tuyết bay, mà là tuyết xen lẫn mưa băng. Vừa kêu lên “rét quá, rét chết mất”, hai tay Toshimi vừa ôm chặt lấy cánh tay đang cầm ô của tôi. Tuy không nói ra, nhưng cứ tiếp tục như vậy, sớm muộn gì khách hàng cũng biết chúng tôi ở cùng nhau. Dù chẳng can hệ gì, nhưng lẫn trong đám khách là bạn gái mình, tôi vẫn cảm thấy không thoải mái. Nếu cô ấy là nhân viên chính thức của quán thì có lẽ sẽ tốt hơn. Mấy hôm trước tôi có đề cập đến chuyện này, nhưng Toshimi đã từ chối thẳng thừng. Cô ấy xin lỗi vì không thể tuân theo lệnh được, nếu bị ra lệnh cô ấy sẽ dọn đi ngay. Trong câu nói dịu dàng của Toshimi không phải giọng điệu đe dọa, mà gọn chút thương cảm.

Đi bộ về đến nhà, cô ấy châm bếp dầu, bật bếp ga, đặt ấm nước, rồi lại bật bình nóng lạnh. Tất cả nhiệt lượng trong nhà đều được mở ra, khi đó, Toshimi cởi áo khoác thể thao hết như lúc ở quán, cởi cả chiếc áo len ông chủ cửa hàng rau quả vừa mua cho, cởi cả tất, tiện thể cởi nốt chiếc quần bò.

Toshimi mặc độc chiếc áo phông đang định pha trà, bất giác tôi vòng hai tay ôm chầm lấy cô ấy từ sau lưng, hít hà mùi hương mát lạnh toát ra từ cơ thể của cô. Toshimi mỉm cười và quay người lại, hai bờ môi chúng tôi quện chặt vào nhau. Trong giây lát, tôi luồn tay vào áo phông, cởi khuy áo ngực tôi mua cho cô ấy, bàn tay ôm trọn bầu vú nhỏ xíu. Đã khổ quá nhiều vì người đàn bà này, nhưng sao tôi vẫn làm chuyện quái quỷ này nhỉ. Trong hơi thở gấp gáp của Toshimi xen lẫn cả tiếng cười khúc khích. Người phụ nữ này là ai đây? Mình đang làm gì vậy? Tự sâu trong đáy lòng, một lần nữa tôi cảm nhận được hương vị hệt như caramel, nhưng tôi vẫn ôm chặt Toshimi.

Toshimi xuất hiện ở quán từ khoảng nửa năm trước. Hồi đó, tôi vừa mở quán được hai năm, lúc mới khai trương chặt vật mãi mới đủ trả lương cho Fukuoda. Cô ấy đến cùng một người đàn ông. Hai người đều nhuộm tóc màu hạt dẻ, mặc áo may ô với quần bò ngố, đi dép xăng đan, tôi đoán đó là cặp tình nhân kiểu choai choai có thể gặp ở bất cứ đâu. Hai người từng đến uống rượu với nhau vài lần, sau đó băng đi một thời gian, tôi không thấy bọn họ lui tới nữa. Bỗng một hôm, Toshimi tới một mình với má bên trái hơi sưng, viền mắt đã sập khối, nhưng vẫn hằn rõ vết thâm quầng do bị đánh. Một khách quen bắt chuyện với Toshimi, cô ấy nói giọng vui vẻ: “Nó bảo sẽ chuyển nhà, muốn tôi đi theo, tôi không đồng ý nên bị đánh.”

Nói thật, lúc đó tôi thật sự thấy rất phiền hà. Cho dù không phải một phụ nữ độc thân cũng đủ khiến tôi đau đầu, hơn nữa phục vụ khách hàng nhiều chuyện không hề dễ dàng. Tuy tôi nghĩ vậy, nhưng mấy ông khách lớn tuổi thường lui tới quán lại bày tỏ sự cảm thông sâu sắc với Toshimi, và luôn có người thanh toán giúp cô ấy. Toshimi nói sẽ xem chỉ tay cho người ta coi như thay lời cảm ơn.

Tôi không biết cô ấy đã học qua việc bói toán này hay chưa, nhưng lấy vợ năm nào, có mấy đứa con, bắt đầu ngoại tình từ bao giờ, hai vợ chồng rạn nứt tình cảm... tất tần tật đều phán trúng phóc, khiến mấy ông chú chỉ biết trầm trồ thán phục.

Chú xem, đường tình cảm rõ nét thế này, chắc chắn thối đào hoa đã ăn sâu vào máu nhưng đường hôn nhân lại chắc chắn, đáng tin cậy, vì vậy em thấy chú sẽ không bỏ vợ, nhưng không biết trân trọng bà xã thì hỏng, nếu làm chuyện xấu đường chỉ tay sẽ không ngừng biến đổi...

Cứ như thế, Toshimi rất được khách hàng yêu thích, chẳng mấy chốc liền trở thành “Nữ hoàng vạn người mến, triệu người yêu” của quán rượu, cô ấy chẳng ăn không ngồi rồi, do đó, tôi không thể cấm cô ấy được. Hầu như tối nào Toshimi cũng xuất hiện ở quán, xem chỉ tay cho một ai đó, sau đó để người ta thanh toán hộ, thường thì sẽ tiếp tục cùng vị khách đó đi lê la quán khác. Ban đầu, ấn tượng của tôi về Toshimi chỉ là “người đàn bà buông thả quái gở”, khác rất xa mẫu phụ nữ lý tưởng của tôi. Tôi định bụng nếu hôm nào cô ta gây phiền phức, sẽ nhân cơ đó để nói “đừng bao giờ tới đây nữa”.

Vào một ngày gần cuối tháng 8, Fukuoda nói: “Hình như người đàn bà đó ngủ trong công viên.” Tuy cậu ta “không hứng thú với phụ nữ”, nhưng vẫn có ý thức về luân thường đạo lý con người. Fukuoda nói giọng đầy phẫn nộ: “Cô ấy cứ vật vờ ở nơi như thế, sớm muộn gì cũng sẽ sinh chuyện.”

Tuy nói vậy, nhưng vừa đóng cửa quán, cậu ta đã chạy như bay tới chỗ ban nhạc đang luyện tập. Tôi cũng thế, suy cho cùng cô ta thế nào cũng chẳng liên quan đến mình. Khách hàng đi quán khác, lên giường với nhau, ngủ ngoài trời... tôi cũng chẳng buồn bận tâm, nhưng chẳng hiểu sao vẫn thấy thấp thỏm không yên. Một hôm vừa

dọn hàng xong, tôi liền nhân tiện tới công viên mà Toshimi thường ngủ qua đêm. Ở đó còn có thư viện và nhà trẻ, là công viên có quy mô tương đối lớn trong khu vực này, cây cối um tùm. Tuy nhiên, đêm đến nơi đây vô cùng hỗn loạn, ngả ngón trên ghế đá là mấy gã say và những người đàn ông trung niên vô gia cư, trong chỗ tối vọng ra tiếng thờ dốc của các đôi tình nhân.

Cảnh sát hoặc bảo an chí ít cũng phải tuần tra chứ nhỉ, tôi vừa lau bầu vừa tìm kiếm xung quanh. Cho đến lúc bị muỗi đốt sưng tấy cả người, rốt cuộc cũng tìm thấy Toshimi. Cạnh đụn cát trong công viên, cô ta đang ngủ ngon lành dưới chân cầu trượt hình con voi. Không ngờ cô ta lại ở nơi dễ kiếm như vậy, báo hại tôi mò mẫm cả tối. Toshimi nằm cuộn tròn trong chiếc bụng rỗng của cái cầu trượt, gối đầu lên cái ba lô lúc nào cũng kè kè bên mình. Gọi bao nhiêu lần cô ta cũng không thức, tôi đành phải lay dậy. Quả nhiên, Toshimi giật mình thảng thốt, nhìn tôi trừng trừng. Nhận ra tôi là ông chủ quán rượu mà cô ta vẫn thường lui tới, Toshimi mỉm cười và nói giọng ráo hoảnh: “Là anh à.”

“Nếu không có nơi nào tá túc, đến nhà tôi đi.” Vốn dĩ đó không phải là những lời tôi định nói, nhưng sau khi chứng kiến vẻ mặt hoảng hốt của Toshimi, tôi lại cảm thấy không thể bỏ cô gái này ở lại.

Trái với dự đoán của tôi rằng cô ta sẽ từ chối mà nói “phiền anh quá”, cô ta lại thản nhiên thốt lên “Ồ, may quá.” Cô ấy theo sau tôi mà chẳng tỏ vẻ gì là hoảng sợ, tôi bỗng thấy hối hận vô cùng vì sự ngu muội của bản thân, nhưng tất cả đã quá muộn. Về đến nơi, nhìn tấm biển do chủ nhà trọ viết, Toshimi ôm bụng cười ngặt nghẽo. Nét chữ đẹp và phóng khoáng, không ăn nhập gì với căn hộ.

“Ở đây có viết Mashima Makabe này!”

“Sao hả, có gì đáng cười đâu cơ chứ?”

“Tôi gọi anh là Chân Thành được chứ?”

Tuy bị tôi quát nhưng Toshimi vẫn giữ thái độ cợt nhả, ngó nghiêng căn hộ chỉ rộng vồn vẹn sáu tấm thảm tatami của tôi, sau đó thốt ra một câu không ai có thể ngờ tới: “Nhà to quá.”

Cô ta đầu tóc bù rù, tay chân lấm lem nhếch nhác, nhìn cô người ta có thể nhận ra ngay là kẻ lang thang đầu đường xó chợ. Tôi bật bình nóng lạnh rồi bảo cô ta đi tắm. Toshimi tắm rất lâu, sau đó mặc áo phông của tôi, trên người tỏa ra toàn mùi dầu gội đầu. Tôi định hỏi cô ta tên gì, quê ở đâu, sao không về nhà mà lang thang cầu bơ cầu bất thì Toshimi bỗng ôm chầm lấy tôi và nói: “Cảm ơn anh, anh thật tốt với em.” Tôi đẩy cô ta ra, nhưng Toshimi vẫn cười khúc khích và áp bờ môi lại gần hơn. Sau một hồi chống cự, chưa đầy mười phút sau, Toshimi đã ngồi lên bụng tôi. Tuy có đôi chút bấn khoăn, thậm chí liệu nếu cứ tiếp tục thế này liệu tôi có bị quy vào tội hiếp dâm không, nhưng bản thân lại không thể kìm hãm sự ham muốn. Đã lâu rồi tôi không được ôm ấp một người đàn bà không phải gái làng chơi. Khuôn mặt không phấn son của Toshimi nhìn giống hết một đứa trẻ, phối hợp nhịp nhàng với từng cái nheo mày của tôi. Tiếng kêu rên hoan lạc càng lúc càng hưng phấn. Một khi đã dần thân thì khó mà kiềm chế được, cứ như thế tôi tham lam chiếm đoạt lấy Toshimi, cho đến khi cạn kiệt sức lực. Tận sáng tinh mơ tôi mới bình tĩnh trở lại, nhìn cô gái vô tư lự đang ngủ ngon lành bên cạnh mình, bỗng cảm thấy hoang mang. Có lẽ cô ta đã dùng chiêu này để mời chài vô số đàn ông. Mặc dù vậy, người phụ nữ này lại mang đến cho tôi một giấc ngủ ngon mà đã lâu rồi tôi không có được.

Chẳng biết có phải vì lẽ Tình nhân hay không mà năm giờ năm

phút sáng hôm đó, ông lão thường đi nhà tắm công cộng vẫn chưa tới. Trước kia thì thoảng ông cũng không tới, nhưng có khi nào ông bị cảm lạnh không? Tôi hơi lo lắng nhưng đến cả tên tuổi và số nhà của ông lão tôi cũng không biết.

Cũng có vài người khách quen, nhưng tôi chưa từng chủ động trò chuyện hoặc hỏi han họ. Tôi không ưa mấy kiểu quán rượu chỉ có đám khách quen trò chuyện rôm rả. Với hy vọng dù khách tới lần đầu cũng có thể bước vào một cách thoải mái, do đó, tôi chưa từng có ý phân biệt khách lạ, khách quen. Thực đơn cũng không quá cầu kỳ, món cá hồi thái lát ngày hôm nay chỉ nướng đơn giản, đồ uống cũng cố ý không bày ra loại Daiginjo đang thịnh hành, bất luận là Sake, Soju hay bia đều chung một nhãn hiệu. Đó là những tiêu chí về một quán rượu của tôi. Trên đường về nhà sau khi kết thúc công việc, nếu đi ngang qua con ngõ nhỏ rét buốt, ánh sáng lờ mờ hắt ra từ một chiếc đèn lồng đỏ sẽ khiến người ta có cảm giác ấm áp hơn cửa hàng tiện lợi. Tại đó, họ có thể trò chuyện với những người chưa quen biết, cũng có thể yên lặng hòa mình vào bầu không khí để uống đến say. Đó chính là quán rượu lý tưởng của tôi.

Gần sáu giờ, quán của tôi vẫn vắng không một bóng khách. Toshimi hiếm khi phụ giúp khâu giao hàng, mà đang đứng trong góc trò chuyện say sưa với Fukuoda phía đối diện quầy bar. Tôi vô tình nghe thấy hai người đang nói về ban nhạc rock nước Anh nổi tiếng thời học sinh. Bọn họ hình như đều đã đi xem buổi lưu diễn duy nhất của ban nhạc đó ở Nhật Bản. Tôi không hứng thú với âm nhạc, nếu không muốn nói là có xu hướng tẩy chay, lặng lẽ phủ bụi cho mấy bình rượu đặt trên giá. Tôi không biết Toshimi bao nhiêu tuổi, nhưng nghe cách bọn họ nói chuyện, chắc hai người cũng sà sà tuổi nhau.

Fukuoda và Toshimi dường như tâm đầu ý hợp một cách không ngờ. Sau khi ở nhờ trong quán, cô ta bắt đầu chủ động giúp chạy vãi việc vặt, từ khi ấy, tôi cảm thấy Fukuoda bắt đầu xa lánh mình. Chắc cậu ta đã phát hiện ra tôi và Toshimi ở cùng nhau, chỉ là chưa nói ra mà thôi. Tuy thống nhất không can thiệp vào chuyện đời tư của nhau, nhưng Fukuoda cũng có quyền góp ý vào việc làm ăn của quán. Có thời gian, Fukuoda coi Toshimi như không tồn tại (có điều ngoài việc gọi món và tính tiền cho khách, cậu ta gần như không bận tâm tới bất cứ chuyện gì), nhưng Toshimi vẫn trò chuyện rất tự nhiên với Fukuoda. Ít lâu sau, thi thoảng Fukuoda cũng phụ họa vài câu, dần dà, mỗi khi hết khách, bọn họ bắt đầu trò chuyện rôm rả.

Dù biết Fukuoda chẳng mấy may có ý định gì với Toshimi, nhưng nhìn bọn họ trò chuyện vui vẻ vẫn khiến tôi cảm thấy không thoải mái. Nếu chỉ nhìn vào ngoại hình, cậu ta trông có vẻ đẹp đôi với Toshimi hơn tôi.

Tôi và Fukuoda quen nhau tại quán nướng Kamei, khi đó tôi còn chưa mở nhà hàng. Tôi làm việc tại đó để kiếm tiền tiêu và trang trải cho khóa học đầu bếp. Fukuoda là nhân viên thời vụ, tóc cắt ngắn, nhuộm vàng, tai, bông mắt thậm chí cả môi đều xỏ khuyên. Trái ngược với ngoại hình, cậu ta rất chăm chỉ, ít nói, lại được việc. Tôi luôn nghĩ đợi đến khi mình tự mở quán rượu, nhất định sẽ mời chàng trai đó về làm. Do lo ngại bị người ta đề phòng, trong thời gian làm tại đó, tôi chưa từng trò chuyện thân mật với Fukuoda. Khi đã có kế hoạch cụ thể, tôi mới bắt đầu thăm dò ý định của cậu ta, Fukuoda cũng không tỏ ra quá ngạc nhiên. Tôi học hỏi kiến thức kinh doanh mở hàng ăn chuyên nghiệp từ quán nướng đó, tuy ý đồ thực sự chưa từng bộc lộ rõ ràng, nhưng thái độ chắc chắn sẽ có

chút khác lạ.

Fukuoda nói muốn theo con đường ca hát chuyên nghiệp, do đó không thể làm toàn thời gian cho tôi. Cậu ta chỉ có thể làm từ chiều tối đến khi đóng cửa, hơn nữa những ngày có lịch diễn có thể sẽ nghỉ phép. Thực lòng tôi vẫn hy vọng Fukuoda trở thành nhân viên chính thức của quán, nhưng vì không cần đào tạo nghiệp vụ, hơn nữa lại trả lương theo thời giá, nên tôi quyết định tuyển cậu ta. Tôi còn đùa rằng nhìn cậu ta trẻ khỏe đẹp trai như vậy, chắc lọt được vào mắt xanh của không ít chị em. Fukuoda mỉm cười trả lời: “Tôi là người đồng tính”. Tôi buột miệng: “Là gay á?”. “Người đồng tính”, cậu ta đính chính. Dường như hiểu được sự khó hiểu của tôi, cậu nói thêm: “Đối với anh, không phải cứ là đàn bà đều được, còn riêng tôi, cũng không phải cứ thấy đàn ông là yêu.”

Toshimi và Fukuoda cùng phá lên cười. Đúng lúc đó cửa quán mở ra, một ông lão lộ mặt vào chào một tiếng với tôi rồi cười toe toét.

“Ông Yodobashi, đã lâu không gặp!”

Tôi vui mừng khôn xiết.

“Lâu thật rồi nhỉ, anh vẫn khỏe chứ?”

“Yodobashi, ông xuất viện khi nào vậy?”

“Tuần trước. Bác sỹ nói không được uống rượu, nhưng cứ cho tôi bình rượu nóng đi.”

Trong giây lát, tôi thấy hơi do dự, không biết có thể bán rượu cho khách hàng như vậy được không. Nên hưởng thụ mà rút ngắn tuổi thọ, hay không uống để tiếp tục sống trong sự nhàm chán? Đó lẽ ra là vấn đề của ông ta.

Dù sao Toshimi vẫn là khách, trước mặt cô ấy bày đầy rượu và

đồ nhắm. Yodobashi và Toshimi ngồi cách nhau một hàng ghế.

“Người đẹp, em là bạn gái của Fukuoda sao?”

Yodobashi nhìn Toshimi bằng ánh mắt dâm đãng, giơ ngón trỏ lên và hỏi.

“Không, cậu ta là người đồng tính.”

“Thật vậy sao? Vậy em là bạn gái của Mashima ư?”

“Tôi yêu ai, chú biết làm gì?”

“Vì em là người đẹp mà. Hay là hãy tục huyền với anh đi.”

“Chú à, cô mất rồi sao?”

“À, mấy hôm trước vừa là ngày giỗ tròn hai năm của bà ấy. Đi bước nữa, chắc bà ấy cũng không trách anh đâu.”

“Vợ chú rất giống em sao?”

“Không đời nào. Mụ nhà anh làm việc như trâu ngựa, đâu có sống giống người.”

Trong nháy mắt, hai người đã dính lấy nhau như sam, cười đùa ngả ngớn. Tôi chẳng lạ gì cảnh khách uống rượu và Toshimi kè kè với nhau, nhưng đối phương là Yodobashi, tôi vẫn thấy thấp thỏm không yên.

Trước kia, ông ta là chủ quán rượu này, thi thoảng nhớ lại ghé qua. Ba năm trước, khi đang đau đầu vì chuyện tìm địa điểm, Yodobashi xuất hiện như đấng cứu thế của tôi. Ai muốn mở cửa hàng ăn cũng mong kiếm được một vị thế đẹp, tiền thuê thấp. Tôi muốn tìm một quán rộng khoảng năm mươi mét vuông, ở nơi không quá sầm uất nhưng cũng không quá vắng vẻ, gần bến xe trong vành đai thủ đô, tốt nhất là gần phố và tiền thuê không quá 250 nghìn yên, nhưng tìm một quán như vậy chẳng khác nào mò kim đáy bể. Đúng lúc đang chán nản thì công ty môi giới bất động sản

gọi điện thông báo đã tìm được quán đúng theo tiêu chí của tôi. Trên tuyến phố cách trung tâm khoảng một giờ chạy xe, có một quán rượu lâu năm, vợ ông chủ vừa mới mất, ông chồng muốn nhân cơ hội đó nhượng lại quán.

Vị trí của quán thuộc khu vực mới xây dựng, do vừa khánh thành một trung tâm thương mại trước nhà ga, nên phố buôn bán vô cùng vắng vẻ. Quán rượu đó nằm trong một con ngõ nhỏ trên tuyến phố buôn bán, vị trí không dễ tìm, nhưng thuộc khu mới quy hoạch, xung quanh bắt đầu xây dựng cao ốc văn phòng và chung cư, hứa hẹn có thể đem tới một lượng khách hàng mới. Yodobashi có mong muốn rằng tuy ông không có tư cách tham gia vào công việc kinh doanh sau này của tôi, nhưng nếu có thể, ông vẫn hy vọng tôi giữ nguyên diện mạo của quán.

Quán này rất phù hợp với ý nguyện của tôi. Mặt tiền rộng, vài chiếc đèn lồng cũ, những vết bẩn không thể chùi sạch trên quầy bar do khách hàng để lại trong mười mấy năm qua. Để sửa sang một quán rượu sạch sẽ và mới tinh chỉ cần có tiền là xong, nhưng vết tích của thời gian lại là một thứ vô giá. Tôi lập tức quyết định và cam kết sẽ giữ nguyên tên cũ, gian bếp và cố gắng bảo lưu nguyên trạng mọi thứ. Yodobashi rơm rớm nước mắt cầm tay tôi và nói: “Gặp được người như anh thật có phúc.”

Chính thức ký xong hợp đồng, tôi và Yodobashi cùng nhau đi nhậu. Đến lúc đó tôi mới nhận ra con người này đích thực là một con ma men cứng đầu chính hiệu. Yodobashi uống liên tục, đã vậy còn sàm sỡ phụ nữ. Sau đó, ông dẫn tôi đến một hộp đêm có thể tha hồ động chạm, tôi ngỡ ý muốn về liền bị ông cốc đầu. Kết thúc tăng đó, Yodobashi dẫn tôi tới tiếp một quán bar Philippines, Yodobashi ép tôi khui bia liên tục, rồi lên xe đi đâu mất với một ả

đàn bà.

Cả cuộc chơi đó đều do tôi chi trả, dù được Yodobashi nhượng lại một quán rượu tốt, tôi vẫn có cảm giác bị ông ta lừa. Tuy vậy, cuối cùng không biết có phải do nhiều năm uống rượu quá độ mà năm ngoái ông ta phải nhập viện vì bệnh gan.

Tiếng đẩy cửa khiến tôi nhìn sang, lại là hai cô gái trẻ đi cùng nhau đang ngó nghiêng bên trong quán qua tấm rèm che. Cô gái tóc ngắn xem ra rất cởi mở, nhìn tôi và hỏi: “Thầy xem chỉ tay...” Toshimi vội giơ tay lên í ới: “Bên này, bên này”. Quán vắng khách nên ba người chuyển vào phía trong quầy bar. Cô gái có mái tóc dài bồng bênh ngượng ngùng chìa tay ra. Gần đây, khách hàng dạng này ngày càng nhiều, do đó quán bắt đầu tung ra “dịch vụ xem chỉ tay”, kèm theo bia và hai món nhắm đơn giản.

Một lát sau, cô gái tóc dài bỗng gục mặt vào quầy bar khóc nức nở, tôi đã quá quen với cảnh này, nhưng sau đó cô ta đứng dậy và hét to: “Mày lừa tao sao!” Rồi hất cả cốc bia vào mặt Toshimi. Tôi chưa kịp phản ứng gì, cô gái đó chạy ra ngoài. Sự việc xảy ra quá đột ngột khiến cả quán im phăng phắc, tất cả ánh mắt đều dồn về phía cô gái tóc ngắn đang sững người.

“Không có gì, không có gì, chuyện thường thôi.”

Toshimi nói giọng sảng khoái. Fukuoda lặng lẽ đưa khăn mặt và chiếc áo dài tay đang mặc ra, rồi bảo Toshimi vào phòng vệ sinh thay đồ. Cô gái tóc ngắn nói với tôi: “Thành thật xin lỗi.”

“Việc này thì, cô xin lỗi tôi cũng...”

Tôi ậm ừ trong miệng, Fukuoda thấy thế liền quay ngoắt lại, giọng lạnh tanh: “Cô xin lỗi nhầm người rồi đấy.” Cô gái tóc ngắn gật đầu đầy bối rối, rồi gọi thanh toán. Tôi nói với cô ta phải trả hai

khoản phí dịch vụ xem chỉ tay và tiền bia của Toshimi.

“Xin lỗi, anh có thể xuất hóa đơn cho tôi chứ?”

Cô ta nói ra tên nhà xuất bản lớn mà đến cả tôi cũng biết. So với lúc Toshimi bị hắt bia vào mặt, bầu không khí trong quán còn căng thẳng hơn nhiều, nhưng cô ta có vẻ không thấy thế, cầm hóa đơn, mỉm cười rồi bước đi. Cô ta cũng không tìm Toshimi để xin lỗi.

“Đáng ghét.”

Đợi cô ta đi xong, Fukuoda lật xiên thịt nướng và lật bằm.

“Mashima, phải cẩn thận với loại đàn bà ấy.”

Yodobashi vẫn im lặng từ nãy đến giờ, bỗng chậm rãi nói với về phía phòng vệ sinh. Cũng đúng, tôi không muốn tiếp tục tái diễn những chuyện như vừa rồi.

“Loại người như anh, chắc chắn sẽ bị cô ta dằn cho như xương.”

Cứ tưởng Yodobashi muốn nhắc tới chuyện tôi dung túng cho thầy bói rởm ở trong quán, nhưng hình như không phải. Ông ta đón cánh gà vừa nướng chín từ tay Fukuoda, nhìn chăm chăm vào mặt tôi với vẻ khoái chí.

“Anh không kham nổi thì nhường cho tôi được không?”

“Cô ta chưa bao giờ thuộc sở hữu của tôi.”

“Thật chứ?”

Yodobashi cười nhăn nhó, cái miệng móm mém trệu trạo gặm miếng cánh gà ngập mỡ. Đúng lúc đó, Toshimi bước ra từ nhà vệ sinh.

“Được một phen hú hồn, khiến mọi người cut hứng rồi phải không?”

Mái tóc ướt sũng được búi gọn gàng, nhưng có lẽ cô ta cũng bị

sốc, nụ cười khiến người ta cảm thấy xót xa.

“Đúng là đen đũi nhỉ!”

“Không có gì, không có gì, chuyện thường thôi.”

“Em phán đúng quá, mới khiến cô ta không vui, thôi bỏ đi. Em chỉ nói nếu không buông tha người đàn ông đã có gia đình, cô ta sẽ chẳng tìm được hạnh phúc sau này.”

“Nói vậy dĩ nhiên cô ta sẽ không vui rồi, vì không làm được mới tìm em bàn bạc đấy chứ. Thế nào, xem chỉ tay cho chú nhé.”

Dứt lời, Yodobashi xòe lòng bàn tay mồm mĩm không tương xứng với tuổi tác ra.

“Ồ, đường chỉ tay rất đặc biệt, chú hẳn là vất vả nhiều lắm phải không.”

“Ồ, có người nói mình đặc biệt kìa, thật vui quá!”

Yodobashi trơ tráo vuốt ve cánh tay và lưng Toshimi. Một lát sau, lão ta nói: “Tóc của em toàn mùi bia thôi, chúng ta đi mua nước hoa cho em nhé.” Vừa dứt lời Yodobashi đã lôi Toshimi đi.

Tôi chưa từng lấy tiền Yodobashi. Không phải vì hợp đồng quy định như vậy, cũng không phải vì ông ta chuyển nhượng cho tôi một quán rượu tốt, mà vì lần đầu tiên tới uống rượu ông ta đã nói “phiền anh ghi sổ giúp”, khiến tôi không thể từ chối. Tuy tôi chưa hỏi cụ thể, nhưng nghe nói có một số lý do khiến ông ta không thể quay về quê nhà ở Kansai, hình như ông ta nợ dân anh chị một khoản lớn. Tiền nhượng lại quán tuy không đủ, nhưng đã trả hết sạch, hiện giờ ông ta dựa vào vào đồng lương hưu tàn tạ sống qua ngày. Khi Yodobashi nằm viện, tôi có đến thăm một lần, ông ta nói lần đầu tiên có người thăm nom, sung sướng đến mức nhảy dựng lên. Ông ta còn lừa tôi mua hộ từ bánh ngọt, tạp chí Playboy, thậm chí đến bàn

chải đánh răng mới. Nói có vẻ hơi khó nghe, nhưng chẳng biết ông ta có sống được thêm mười năm nữa hay không, tôi không muốn cản ke chuyện tiền nong với một ông già sắp gần đất xa trời.

Đưa mắt dõi theo hai người tung tẩy nắm tay nhau bước đi, tôi thực sự không biết nói gì trước sự khoan dung của bản thân. Quán đã hết khách, Fukuoda ngáp ngáp dài.

Tôi nhìn chăm chăm vào lòng bàn tay mình. Hôm nay dậy sớm bất thường, tôi mệt mỏi nằm vật trên chiếc giường bừa bộn. Nắng mai xuyên qua tấm rèm bám đầy bụi, chiếu thẳng vào phòng, tôi giơ hai tay lên cao. Sao người ta chỉ dựa vào đường chỉ tay để biết trước tương lai nhỉ? Nếu quả thực việc xem bói thực sự đúng, tôi sẽ không ở lại đây, Toshimi cũng có thể sống sung túc hơn. Hoặc một thằng đàn ông 36 tuổi như mình nằm trên chiếc ga trải giường mỏng dính trong căn hộ đơn sơ, nóng lòng đợi chờ một người đàn bà trở về, cũng là số trời đã định hay sao?

Không, không thể có số phận? Giả sử cuộc đời đã được sắp đặt sẵn, vậy người ta cố gắng để làm gì? Giả sử không có tiền tiết kiệm và nghị lực, vậy giờ này tôi chỉ có thể là người làm công cho ông chủ quán nướng Kamei. Còn Fukuoda chỉ có thể nương nhờ vào việc tiêu thụ đĩa CD, chẳng mấy rồi sẽ phải bán tạm chiếc ghi-ta sống qua ngày. Nhưng Toshimi cũng nói đường chỉ tay sẽ không ngừng thay đổi.

Tôi chưa bao giờ để Toshimi xem chỉ tay cho mình và cũng không hề ưạ mấy vị khách đến xem chỉ tay. Đạo này, không chỉ mấy cô gái trẻ, mà ngay cả những ông trung tuổi cũng tìm đến Toshimi. Tại sao người ta phải nhờ một người xa lạ dự báo tương lai của mình cơ chứ? Có nên chuyển việc mới, có nên chia tay với người yêu, tại sao tự bản thân chúng ta không quyết định? Rõ ràng là nhờ

người ta xem chỉ tay, nhưng một số kẻ nghe lời phán không chuẩn lại mừng như vớ được vàng, cũng có một số phụ nữ giống cô gái hôm qua trút giận lên đầu người khác. Thấy xem chỉ tay có vấn đề, những người tới xem chỉ tay cũng có vấn đề. Tại sao không thể cười xòa cho xong chuyện?

Không biết trước tương lai, lo lắng bất an, hy vọng có người chỉ ra giúp mình đã làm sai điều gì, tâm lý đó tôi hiểu lắm chứ. Đứng giữa làn sương mù dày đặc, chông chênh không biết nên đi về đâu, hy vọng sẽ có người, dù là bất cứ ai chỉ cho mình “đường này cơ mà”, tôi cũng từng trải qua những thời điểm như thế. Tự do tự tại, chẳng bằng có người chỉ giúp mình sống sao cho thoải mái hơn.

Tôi tự tin quán rượu và chắc chắn nhất định sẽ ăn nên làm ra, nhưng từ lập thu đến giờ doanh số ngày càng giảm sút. Nhìn lòng bàn tay, tôi khẽ nói, “Càng làm càng không có tiền.” Hôm qua lúc sắp đóng cửa, có vài khách quen tới, lâu lắm tôi mới đi uống với bọn họ vài ly. Tuy làm hàng ăn, nhưng đã rất lâu tôi chưa được uống một trận ra trò.

Tôi uể oải nhắc người dậy, đi đánh răng rửa mặt. Khi bật bếp đun nước, có người cầm chìa khóa mở cửa. Cảnh bồn rửa mặt là cửa chính, vì vậy tôi và Toshimi vừa bước vào là có thể nhìn được nhau từ cự ly rất gần, cả người cô ấy nồng nặc mùi rượu.

“Em về rồi đây, đi được nửa đường Yodobashi kêu mệt, em đưa ông ta về nhà, nhưng đưa đến bệnh viện có lẽ tốt hơn phải không nhỉ?”

“Đừng làm nhảm tự bao biện cho mình nữa.”

“Bao biện? Anh nói kiểu gì vậy?”

Toshimi trợn mắt nhìn tôi, không biết có phải đang giả ngây giả

ngô không.

“À, nếu pha cà phê thì cho em một ly nhé.”

“Xin lỗi anh đi.”

“Xin lỗi gì cơ?”

Toshimi trút bỏ hết quần áo ra, mặc bộ đồ thể thao tôi đã giặt sạch treo trong phòng. Sao mình lại pha cà phê cho người đàn bà sáng sớm mới mò về nhà mà còn không hề có một chút cảm giác tội lỗi nào nhỉ? Tôi rõ là đang rất tức giận, nhưng vẫn thêm đường và sữa cho cô ấy. Đón lấy ly cà phê, Toshimi mỉm cười nói cảm ơn. Vốn định tra khảo xem cô ta đã lên giường với Yodobashi chưa, nhưng rốt cuộc lòng tự trọng không cho phép tôi làm vậy.

“Tôi qua vẫn là Yodobashi trả chứ?”

“Trên đời này chẳng ai cho không ai cái gì.”

“Anh đã nói bao nhiêu lần rồi, kiếm một công việc tử tế đi.”

“Em không thích. Em đói bụng rồi.”

Toshimi không buồn nhìn tôi, đi thẳng về phía tủ lạnh lấy rau cải và trứng. Cô ta nấu nướng rất giỏi, dù chưa bao giờ trở tài ở quán, nhưng thi thoảng ở nhà cô ta cũng hay vào bếp.

“Em đến làm cho quán anh đi, vài tuần một lần cũng được. Tuy không thể trả lương cho em bằng được như Fukuoda.”

Toshimi nghe rồi chỉ mỉm cười.

“Nếu không em hãy theo nghề thầy bói một cách đàng hoàng. Chẳng phải em xem chỉ tay rất chuẩn sao? Ít nhất em cũng có đồng ra đồng vào tự trả được tiền rượu.”

“Tiền rượu của em chẳng phải đang được trả bằng công xem chỉ tay sao?”

Toshimi đổ cơm nguội vào nồi, liếc tôi một cái.

“Nhưng em không có tiền mặt để phòng thân cũng không tiện, về lâu dài em định tính thế nào?”

Không trả lời, Toshimi khéo léo đổ trứng đã đánh tơi vào nồi. Toshimi để người khác trả tiền rượu, thi thoảng cũng nhờ tôi và khách quen mua thứ này thứ kia, nhưng từ trước đến giờ, cô ấy không có tiền mặt, nhưng mỹ phẩm hoặc đồ dùng phụ nữ đều tự mua lấy. Chẳng lẽ cô ấy có tiền tiết kiệm? Dù vậy, con người không thể sống như vậy được.

“Anh nói trước, luật pháp Nhật Bản quy định, công dân phải có nghĩa vụ lao động. Khỏe mạnh mà không làm việc là phạm pháp đấy.”

Đúng lúc đó, Toshimi bê nồi cháo trứng sang bàn sưởi. Lót đệm phía dưới rồi đặt nồi lên, lấy hai cái bát, múc cháo vào rồi đưa cho tôi.

“... Nhìn có vẻ ngon đấy.”

“Đúng, say rượu nên ăn cháo trứng.”

“Này, em có nghe anh nói gì không đấy?”

“Em vẫn đang nghe còn gì. Chẳng lẽ chỉ sống mà không làm việc cũng phải nộp thuế sao?”

Không ngờ Toshimi lại hỏi như vậy, tôi đặt cánh tay đang cầm thìa xuống.

“Chí ít cũng phải đóng bảo hiểm nhân thọ và bảo hiểm y tế chứ?”

“Ồ.”

“Em không đóng sao?”

“Em làm gì có tiền mà đóng.”

Câu trả lời khiến tôi khựng lại một chút, nhưng ngẫm rồi thấy cũng đúng.

“Em không có bảo hiểm y tế?”

“Không.”

“Nếu chẳng may có chuyện gì hoặc bị bệnh nặng thì tính sao? Em có biết nếu không có bảo hiểm, phí khám chữa bệnh sẽ đắt đỏ thế nào không?”

Toshimi cười nhạt, cầm điều khiển bật ti vi. Chương trình *Wide Show* buổi sáng phát lại vụ trẻ vị thành viên giết người. Tôi lẳng lặng đưa tay rút phích cắm. Nụ cười trên khuôn mặt Toshimi tắt ngấm, quay sang nhìn tôi bằng ánh mắt thù địch.

“Nếu anh thấy phiền, em sẽ dọn đi.”

“Tùy em.”

Không ai nói thêm lời nào, hai chúng tôi lẳng lẽ ăn cháo. Xong xuôi, Toshimi bỏ nồi và bát đĩa vào bồn rửa. Nhìn đuôi tóc chẻ ngọn của cô ấy, trong tôi lại dấy lên cảm giác bất an và khó xử mơ hồ. Tôi sợ mình sẽ mất Toshimi ư? Tôi cần người đàn bà này, hay hy vọng cô ấy sẽ cần mình?

“Này, xem chỉ tay cho anh được không?”

Toshimi quay người lại nhìn tôi với vẻ đầy kinh ngạc.

“Chẳng phải anh không thích sao?”

Ban đầu không ai trả tiền rượu cho Toshimi, cô ấy nói với tôi rằng mình không có tiền nhưng có thể xem chỉ tay cho tôi để trừ nợ. Khi đó, tôi từng mắng cô ấy rằng, “Không bói toán gì hết, cô vào rửa bát đi!”

“Em xem đi. Anh bắt đầu thấy hơi hứng thú rồi.”

“Được, vậy anh đừng nổi khùng đấy.”

“Không đời nào.”

Ngồi đối diện nhau qua bàn sưởi, Toshimi chăm chú quan sát hai bàn tay của tôi. Tuy hiện tại như vậy, nhưng cuộc đời tôi ít nhiều cũng từng có sóng gió. Tôi cảm thấy hơi căng thẳng vì không rõ cô ấy sẽ nói gì.

“Cuộc sống của anh cũng bình thường thôi.”

“Cái gì?”

“Đấy, anh giận rồi nhé.”

Bị Toshimi nói như thế, tôi đành lặng im. Toshimi cầm chiếc tăm trên bàn, vạch vào đường chỉ tay giao cắt với ba đường khác trên lòng bàn tay phải của tôi.

“Đây là đường vận mệnh. Ba đường chính vừa sâu vừa rõ nét, do vậy tính tình của anh rất ngay thẳng. Nhưng đường vận mệnh đứt đoạn nhiều lần và rất mờ nhạt, hình như trước năm ba mươi tuổi anh luôn mơ hồ, không biết mình nên làm gì. Khoảng hai mươi tư tuổi, anh đã lấy vợ hoặc chung sống với phụ nữ thì phải? Khoảng bốn năm sau đó, hai người chia tay.”

Cô ấy nói đúng đến mức tôi không biết trả lời ra sao.

“Vậy công việc làm ăn của anh ra sao?”

Tôi cố tình hỏi giọng sống sượng.

“Cái này thì, bắt đầu từ đây đường vận mệnh trở nên rõ nét, do đó, anh sẽ làm ăn thuận lợi, nói chung xem bàn tay này không thấy vấn đề gì.”

“Em nói qua loa quá.”

Tôi rút tay lại. Những chuyện tôi thật sự muốn hỏi còn rất nhiều, nhưng lại không thể nói ra. Tôi cuộn tròn trong chiếc chăn cạnh bàn sưởi, Toshimi đứng dậy đi rửa bát.

“Ngày mai, quán nghỉ bán.” Cho dù khó mở lời cũng buộc lòng phải nói ra, tôi quay đầu về phía Toshimi: “Xin lỗi, chiều mai em có thể đi ra ngoài được không?”

Toshimi đống vôi nước nói với nói giọng mỉa mai: “Có con đàn bà nào tới đây hả?”

Tôi nhắm nghiền hai mắt, khẽ trả lời: “Ừ.”

Tôi đã nói là chiều mai nhưng thu dọn xong, Toshimi ngủ một lát, trang điểm rồi đi luôn. Từ lúc đó cho đến sáng sớm hôm sau cũng không tới quán. Ba lô cô ấy vẫn để đây, quần áo lót giặt xong vẫn phơi ngoài ban công, có lẽ không phải cô ấy định rời đi. Nghĩ như vậy nhưng tôi vẫn cảm thấy lo lắng. Phiền muộn cũng vô ích, quan trọng hơn tất cả, hôm nay là ngày “người phụ nữ của tôi” sẽ đến đây sau nửa năm.

Bắt đầu từ buổi sáng, tôi giặt cả rèm cửa, dùng máy hút bụi dọn qua căn hộ một lượt; giấu kỹ sữa rửa mặt, bàn chải và áo ngực của Toshimi; cắt cắt móng tay và bông ngoáy tai trên bàn sưởi vào ngăn kéo, buộc gọn đồng báo thể thao và tạp chí Manga vương vãi khắp nơi rồi tổng hết vào tủ âm; bật nước nóng tắm rửa sạch sẽ, rồi tiện tay cọ từng góc nhỏ trong phòng tắm bóng loáng, sau đó mặc chiếc áo len kiểu dáng trang nhã và quần nhung, toàn đồ mới mua hôm nay nhân dịp giảm giá, thay luôn tất mới; sau khi dọn dẹp xong nhà bếp còn trải thảm mềm, bày thêm một chiếc ghế. Ngược lên nhìn đồng hồ, còn chưa đến giờ đưa đón ở ga, nhưng tôi vẫn xuất phát. Tôi soi gương thêm lần nữa, kiểm tra xem râu ria đã cạo sạch sẽ chưa rồi mới rời khỏi nhà.

Thời tiết đẹp tuyệt, chỉ có điều gió mùa tấp vào vẫn thấy hơi lạnh. Nhưng hai bàn tay bỏ trong túi áo jacket vải dày mồ hôi. Đáng nhẽ định kỳ ba tháng gặp nhau một lần, nhưng ba tháng trước “người

phụ nữ của tôi” có việc nên lần này tôi vô cùng hồi hộp.

Đến ga tàu điện sớm hơn mười phút so với giờ hẹn, con gái đã tới, đứng trước cửa soát vé vẫy tay chào tôi. Con bé cười rất tươi, mặc chiếc áo phao màu đen tôi chưa từng nhìn thấy, một bên tay giống như mọi khi, đang cầm hộp bánh trứng. Tôi muốn chạy tới ôm chầm lấy nó nhưng kìm lại được, cố tình đi thật chậm về hướng đó.

“Con gái đến sớm thế!”

“Vì bố luôn tới sớm mà.”

Con gái tôi mới mười một tuổi, nhưng đã cao gần bằng bố, tôi thấy hơi hoang mang.

“Con lớn nhanh quá!”

“Vâng. Bây giờ con cao nhất trong số các bạn nữ cùng lớp đấy bố ạ.”

Có lẽ bố mẹ nào cũng có ý thiên vị con cái, nhưng dăm năm nữa, chắc chắn con bé sẽ đẹp như siêu mẫu vậy.

Trên quãng đường 15 phút về chỗ ở, con bé vừa đi vừa tíu tíu kể hết chuyện ở trường, lớp học thêm đến đĩa game mới, có lẽ vì e ngại bố không biết nói chuyện gì. Từ ngày bé, con gái tôi đã là đứa rất biết để ý tới tâm trạng người khác. Nếu con cái học hành không tốt, bố mẹ sẽ rất đau đầu, nhưng có lẽ nếu con cái biết làm nũng, tôi sẽ thấy thoải mái hơn. Mới là học sinh tiểu học mà con bé đã khôn khéo như vậy khiến tôi thấy xót xa.

Con bé vừa bước chân vào nhà đã nói hết người lớn “Xin lỗi đã làm phiền”, rồi xỏ dép lê tôi mới mua. Sau đó, nó khịt mũi tại huyện quan. Phải chăng nó đã ngửi thấy mùi phụ nữ? Tôi căng thẳng giúp con gái treo áo khoác và bật nước nóng. Trông thấy tấm thảm và chiếc ghế vẫn bày biện hệt như xưa, nó nhoèn miệng cười.

“Trà lát nữa uống cũng được, con phải làm tóc cái đã.”

Cởi áo cardigan ra, mặc mỗi chiếc áo phông, con bé ngồi tót lên ghế. Tôi quàng khăn lau và khăn che dùng khi cắt tóc vào cổ con, lấy kéo ra, trong nháy mắt tôi đã biến thành thợ cắt tóc. Dùng bình xịt làm ướt tóc trước, phát hiện tóc con bé đã dài đến xương bả vai, khá dày dặn, có lẽ trong nửa năm vừa rồi con bé đã đi tiệm làm tóc.

“Bố à, xin lỗi, con đã làm tóc ở tiệm một lần.”

“Sao phải xin lỗi? Tóc của con, muốn để kiểu gì đều tùy con chứ.”

Con bé khẽ gật đầu. Nếu nói không hụt hắng là giả dối, nhưng tôi đã chuẩn bị tinh thần từ trước, sớm muộn gì rồi con bé cũng sẽ tự làm mọi việc này mà không cần tới tôi.

Ngày xưa, mẹ mở tiệm cắt tóc ở quê, còn bố suốt ngày chỉ biết chơi game. Từ nhỏ, tôi đã phụ mẹ cắt tóc hoặc tết bím giúp các chị, thi thoảng cũng cắt tóc giúp mẹ những lúc bà bận rộn đến nỗi không có thời gian chăm sóc bản thân. Không ngờ chăm sóc tóc cho người khác lại là công việc rất thú vị, cho dù bị bạn bè cười chê, tôi cũng chẳng thấy vấn đề gì. Mẹ khen tôi rất có năng khiếu, hồi đó, tôi cũng từng nghĩ sau này lớn lên sẽ mở tiệm làm tóc, nhưng cuối cùng lại không theo nghề đó. Những kiểu tóc đơn giản tôi đều biết cắt, vì vậy sau khi lấy vợ có con, việc cắt tóc cho Kokuten đã trở thành độc quyền của tôi. Nói cách khác, tôi quá nhiều việc, không có thời gian làm gì khác, nhưng chí ít tôi vẫn muốn tự tay cắt tóc cho con. Từ khi quen bà xã đến lúc lấy nhau, rồi đến trước khi hai vợ chồng lục đục, tôi cũng thường gọi đầu cho cô ấy, rồi buộc hoặc búi lên. Bà xã tôi từng rất thích như vậy, nhưng rồi, đừng nói là mái tóc, mà ngay cả vai cũng không cho tôi đụng vào.

Năm con gái lên bốn, chúng tôi ly thân, năm nó sáu tuổi thì chính thức ly hôn. Nguyên nhân do vợ ngoại tình (nhưng đến giờ phút cuối cùng cô ấy vẫn khẳng định mình trong sạch), thêm nữa, tôi lại quá mải mê công việc nên chẳng mấy khi ở nhà. Tôi không muốn giống bố, muốn vợ con được sống đàng hoàng nên tôi mới làm việc cật lực như vậy. Nhưng chính điều đó lại hủy hoại hạnh phúc của bản thân. Một hôm, bà xã dùng dùng đưa con về nhà mẹ đẻ, để lại một bức thư dài nói rằng đã có người đàn ông mới và muốn bỏ tôi.

Khi ly thân, tôi cũng lấy cớ đến cắt tóc, ba tháng gặp con gái một lần, hơn nữa luôn tìm đủ mọi cách để hàn gắn tình cảm, nhưng lần nào gặp nhau cô ấy cũng lặng thinh như phiến đá. Cuối cùng, bố vợ ra mặt, ông rơm rớm nước mắt cúi đầu xin lỗi tôi, nói hãy tha thứ cho đứa con gái phóng đãng đó, nhà vợ sẽ bồi thường phí ly hôn. Rốt cuộc, tôi hiểu rõ tất cả đã không thể cứu vãn.

Nếu là con trai, dù phải ra tòa tôi cũng sẽ giành quyền nuôi, nhưng cô con gái bé bỏng của tôi vẫn cần một người mẹ hơn. Tuy không cam tâm, nhưng tôi buộc phải thừa nhận điều đó. Hơn nữa nhà vợ khá sung túc, bố mẹ vợ lại hiền lành, cho dù nhất quyết giành bằng được quyền nuôi con, tôi cũng chỉ chu cấp cho nó được phần nào.

Khi con gái còn bé, tôi tới nhà vợ cũ cắt tóc cho nó, nhưng bắt đầu từ năm ngoái con bé tới nhà tôi. “Có mẹ ở đây phiền lắm, hơn nữa con có thể tự bắt taxi.” Với trình độ nghiệp dư, tôi chỉ biết cắt tóc dài thành ngắn, nên không thể giúp con gái trở nên lộng lẫy hơn. Nghĩ đến đây, tôi lại cảm thấy hụt hẫng.

Thế nhưng, con bé chưa từng nhuộm hay uốn tóc, nên mái tóc trông bóng loáng, khỏe khoắn và dày dặn. Tôi nghĩ bụng có lẽ đây là lần cuối cùng được cắt tóc cho con, đôi tay tôi dạt dào tình

thương, nhưng trái tim lại đau nhói. Lúc con bé mới được sinh ra, mái tóc như lông gà con vừa mềm vừa thưa. Rồi đây, con bé sẽ có kiểu tóc hợp mốt, qua một thời gian nữa sẽ có một chàng trai lạ vuốt ve mái tóc nó. Tôi dùng lược chải rồi cắt tóc mái, con bé thấy vậy nên nhắm tịt mắt lại. Ánh nắng ban trưa làm khuôn mặt trái xoan của con bé ửng hồng, đôi môi chúm chím đã tô son kia, đến ngày nào đó cũng sẽ thuộc về một người đàn ông xa lạ.

Bỗng nhiên, cánh cửa mở toang, trong lúc hoảng hốt tôi đánh rơi cả chiếc kéo. Cúi xuống nhặt và nhìn lên, Toshimi đang đứng trước cửa. Cả con gái và Toshimi đều nhìn nhau ngạc nhiên, sau đó mọi ánh mắt dồn hết về phía tôi.

“Hai người đang bận ư?”

Toshimi nói giọng ngờ nghệch.

“Chúng tôi đang cắt tóc, cô nhìn là biết ngay còn gì.”

Biết rõ làm vậy rất trẻ con, nhưng giọng nói của tôi vẫn lộ rõ vẻ không vui. Giả sử quả thực có một người phụ nữ đang quán quýt với tôi, Toshimi sẽ định làm gì? Cô ta cố tình quay về đây chẳng?

“Xin chào, cảm ơn vì cô đã chăm sóc bố cháu suốt thời gian qua ạ.”

Con bé đứng dậy và nói, đám tóc vừa cắt vương vãi đầy sàn nhà.

“Cháu là con gái anh ấy?”

“Vâng, bố mẹ bỏ nhau từ lâu lắm rồi ạ, nhưng thi thoảng cháu vẫn tới đây nhờ bố cắt tóc.”

Toshimi tủm tỉm cười, quan sát tôi một hồi.

“Anh không chỉ có chứng chỉ đầu bếp, mà có cả chứng chỉ cắt tóc, lợi hại đấy.”

“Mẹ tôi mở tiệm cắt tóc, nên tôi cũng biết sơ sơ thôi.”

Không biết có phải ý thức được tình hình đang căng thẳng hay không, con gái tôi nhìn tôi bằng ánh mắt khó hiểu. Tôi lập tức chuyển giọng ôn tồn: “Cô ấy là thầy bói làm công cho quán của bố.”

“Thầy bói?”

Con gái hỏi với giọng kinh ngạc. Tôi rất sợ Toshimi sẽ phản ứng lại, nhưng không ngờ cô ta nở nụ cười già dơ: “Nếu là con gái ông chủ, cô sẽ xem miễn phí cho cháu, bất cứ khi nào tới quán đều được. A, ông chủ, Fukuoda nói cậu ta đánh mất chìa khóa rồi.”

Dù ngạc nhiên vì Toshimi lấp liếm giúp mình, nhưng tôi vẫn hòa theo: “Chìa khóa dự phòng ở ngăn kéo trên cùng, cô cầm cho cậu ấy đi.”

“Được.” Toshimi trả lời ráo hoảnh, lấy chìa khóa trong ngăn kéo tủ một cách thành thực, đi đôi giày thể thao vừa cởi ra vào.

“Phải rồi, ông chủ, lần sau cắt tóc giúp tôi nhé.”

Toshimi nói giọng giả ngây giả ngô rồi biến mất.

Con bé ngồi phịch xuống ghế, thì thầm: “Bố cũng có bạn gái rồi.”

“Không, cô ấy là nhân viên trong quán mà.”

“Tốt quá, vậy là con yên tâm rồi. Con nói với mẹ được không?”

Con bé không tin lời tôi. Một người đàn bà tự tiện mở cửa vào nhà thì không đơn giản chỉ là nhân viên, điều này một đứa bé 11 tuổi cũng thừa hiểu. Do đó, tôi không nói gì thêm.

Cắt tóc xong, tôi pha hồng trà, ngồi đối diện với con bé, ăn bánh trứng mà nó mang tới. Nhìn bề ngoài cao to vạm vỡ, ít ai biết tôi là người hảo ngọt, do vậy, lần nào con gái cũng mua bánh ngọt cho bố. Bánh trứng hôm nay mang hương vị mùa xuân, được trang trí bằng dâu tây và bơ. Những đồ này tôi có thể ăn bất cứ lúc nào

trong cửa hàng tiện lợi, nhưng vẫn cố chờ để được ăn bánh do tự tay con gái mua. Đúng là cảm giác như ở thiên đường.

“Nghe nói mẹ con sắp tái hôn.”

Chuyện này rất khó nói ra, do vậy tôi mở lời trước. Con bé cúi gằm mặt đưa thìa bánh lên miệng, khẽ gật đầu.

“Ở với bố dưỡng vui chứ?”

“Vâng, chú ấy rất tốt bụng.”

Tuần trước, vợ cũ gọi điện nói sắp đi bước nữa. Chỉ có điều người kia là chuyên gia nghiên cứu của một cơ sở y tế, năm tới sẽ đi Mỹ công tác vài năm.

“Nghe nói gia đình sắp đi Mỹ phải không con?”

“Vâng, hình như đợi đến khi con vào cấp hai.”

Đừng đi, hãy ở lại với bố. Tôi rất muốn nói như vậy, nhưng nghĩ tới tương lai của con bé, giống như khi để nó đi theo mẹ, như vậy con bé sẽ hạnh phúc hơn. Tranh thủ lúc còn trẻ học thật tốt tiếng Anh, sau này chắc chắn sẽ có tiền đồ tươi sáng. Hơn nữa, so với ngôi trường cũ nát trong nước hiện tại, trải nghiệm tuổi thanh xuân ở ngôi trường quý tộc nước ngoài sẽ tốt hơn rất nhiều. Để sau này con gái không giống bố nó, cũng không giống Toshimi.

Ăn bánh xong, tôi và con bé ra khỏi nhà, ngồi tàu điện ngầm tới trung tâm thành phố. Khi được hỏi buổi tối thích ăn gì, con bé trả lời: “Sushi và cơm hộp ạ.” Đó là câu trả lời thật lòng, hay nó cố ý tỏ ra trẻ con như vậy?

Trong lúc dùng bữa tối và trên đường về nhà, con bé vẫn thao thao bất tuyệt, nhưng không nhắc một lời nào tới chuyện mẹ tái hôn, đi Mỹ và Toshimi. “Tạm biệt bố.” Con bé vẫy tay dưới sảnh chung cư cao cấp. “Tạm biệt con.” Tôi cũng mỉm cười.

Bắt tàu điện, tới cửa hàng tiện lợi mua bia và đồ nhắm xách về nhà, đèn vẫn tắt tối om. Ngó vào bên trong, quả nhiên đồ đạc của Toshimi đã được dọn đi sạch sẽ. Trên bàn sưởi, hai chiếc chìa khóa nhà và chìa khóa quán Toshimi nói dối để cầm đi được đặt ngay ngắn.

Ba ngày, rồi một tuần sau, Toshimi vẫn không xuất hiện ở quán. Ngay cả Fukuoda cũng hỏi tôi có chuyện gì với Toshimi? “Không biết.” Tôi trả lời lạnh lùng, Fukuoda nhún vai rồi không nhắc tới việc đó nữa. Đúng lúc đó, vài đám khách muốn xem chỉ tay kéo đến, biết Toshimi không ở đây, họ chẳng buồn bước qua cửa đã biến mất hút. Trong số đó, cũng có khách nài nỉ: “Có thể cho tôi số điện thoại của cô ấy được không?”

Nhập hàng xong rồi quay vào trong quán, sau lưng có tiếng mở cửa. Tôi giật mình, ngoảnh lại nhìn, ông lão vừa ở nhà tắm công cộng về lâu lắm mới xuất hiện.

“Xin chào, đã lâu không gặp.”

“Tôi bị cảm nặng quá, mãi mới khỏi.”

“Tôi lo cho ông lắm.”

“Cảm ơn anh. Tôi dạo này đành tắm ở nhà. Cứ ho sù sụ ở nhà tắm công cộng cũng làm phiền mọi người lắm.”

“Nhà ông có phòng tắm sao?”

“Thời đại này dĩ nhiên phải có phòng tắm trong nhà rồi. Nhưng đi nhà tắm công cộng là sở thích của tôi.”

Ông cụ vốn ít nói hôm nay lại cởi mở khác thường, hơn nữa khuôn mặt còn nở nụ cười khiến tôi mừng rỡ. Đúng lúc đó, chuông điện thoại vang lên, Fukuoda cầm máy, nói cộc lốc tên quán bằng giọng lạnh tanh. Là Toshimi ư? Tôi vừa hầm rượu cho ông cụ vừa

liếc mắt nhìn Fukuoda. Cậu ta vốn dĩ hay cáu bẳn, giờ còn khó chịu đến mức đưa thẳng ống nghe cho tôi.

“Ai đấy?” Tôi hỏi.

“Mụ đàn bà ngốc.” Fukuoda trả lời gọn lỏn. Nói thế đầu dây bên kia chẳng phải sẽ nghe thấy hết hay sao. Tôi vừa nghĩ vừa cầm ống nghe, người bên đầu dây bên kia nói tên nhà xuất bản lớn. Do quán ăn hiếm khi xuất hóa đơn, nên tôi lập tức nghĩ tới cô gái tóc ngắn.

“Phòng vấn?” Tôi nhắc lại lời cô ấy.

“Vâng, lần trước quả thật rất xin lỗi anh. Chúng tôi đang ra một số đặc biệt về bói toán, dành riêng một mục định viết về các thầy bói đường phố, tôi rất muốn giới thiệu về quán của anh như một quán rượu xem bói. Liệu tuần này chúng tôi tới quay phim, chụp ảnh có được không ạ?”

Cô gái tóc ngắn nói đồng dục, giọng điệu dửng dưng như không mấy may nghĩ tới khả năng sẽ bị từ chối. Giữa lúc này, mỗi lo doanh thu sụt giảm lại thoáng qua. Cảm giác “những gì có thể tận dụng đều phải tận dụng bằng hết” như hồi còn đi làm công ty lại trở dậy, khiến tôi cảm thấy lung lay.

Tôi từng làm việc cho công ty xây dựng, ly hôn xong liền nghĩ việc không chút lưu luyến. Công việc của tôi suốt ngày bận rộn với chuyện khách khứa và giao dịch tiền bạc chốn hậu trường, để nuôi sống vợ con tôi còn cố gắng chịu đựng, nhưng giờ tôi hoàn toàn không còn lý do để buộc mình phải mất ăn mất ngủ, lao tâm khổ tứ đến vậy nữa. Tôi muốn mở một cửa hàng, không phải nhà hàng cao cấp cũng chẳng phải quán bar kiểu cách. Tôi không đặt nặng mục đích kinh doanh, ngồi uống một mình trong quán rượu không có gì nổi bật, đối với tôi, đó là chiếc phao cứu sinh duy nhất.

Tôi gõ tay trái lên quầy bar, như thể muốn xua đi những suy nghĩ lộn xộn.

“Chúng tôi không chấp nhận phỏng vấn, cũng chẳng muốn thành quán rượu xem bói. Xem chỉ tay là do khách hàng tự tìm đến. Xin lỗi, cô đừng gọi tới nữa.”

Giọng điệu tôi hùng hổ khiến đối phương hơi nhụt chí.

“Vậy, chúng tôi chỉ phỏng vấn cô gái đó có được không?”

“Cô ta là khách, chúng tôi không biết họ tên cũng như nhà cửa của cô ta ở đâu.”

“Chẳng phải cô ta luôn ở quán hay sao? Cho phép tôi nói vài câu với cô ấy được không?”

“Gần đây cô ta không tới nữa rồi, cô cũng đừng gọi điện đến đây nữa.”

Tôi đập mạnh ống nghe xuống. Ông cụ ngồi bên hỏi giọng ngạc nhiên: “Phỏng vấn gì đấy?”

“Họ muốn phỏng vấn Toshimi. Nhưng dạo này cô ta có tới nữa đâu.”

Tôi nói giọng chua chát, ông cụ thản nhiên như không: “Vừa nãy còn thấy cô ta phát giấy ăn tại bến xe buýt...”

Fukuoda lẩm bẩm điều gì đó sau lưng, nhưng tôi đã chạy xộc ra ngoài. Mình đang làm gì vậy? Vừa chạy vừa nghĩ cuối cùng đã đến bến xe buýt. Mặt trời sắp xuống núi, trước bến xe người đông như nêm. Trong đám đông, ba bốn cô gái mặc áo gió màu trắng và váy ngắn như váy tennis, trong đó có Toshimi.

“À, Mashima, của anh này.”

Tôi nhận lấy như phản xạ rồi trả ngược lại, trên giấy ăn có in thông tin quảng cáo của tiệm mát xa mới khai trương gần đó.

“Này, em!”

“Em phải phát hết chỗ này trước sáu giờ, đợi em làm xong đã nhé.”

“Sao em lại đứng ở đây? Em muốn làm sao không tới quán?”

Tôi gào lên. Toshimi chẳng bận tâm, tươi cười phát giấy ăn cho người đi đường, tôi bèn nắm chặt tay cô ấy.

“Đau quá! Đừng quấy rầy em.”

Chính tôi cũng chẳng hiểu tại sao lại nắm tay cô ấy.

“Vừa nãy nhà xuất bản gọi điện tới, nói muốn phỏng vấn em để đưa em lên báo.”

“Em không thích.”

“Cũng đúng, em không thích phải không. Anh cũng không thích.”

“Anh bỏ tay ra!”

Toshimi tính gỡ tay ra, tôi lại vội nắm chặt hơn.

“Em, mình lấy nhau đi!”

Toshimi há hốc mồm, hai mắt tròn xoe nhìn tôi.

“Anh nói thật chứ?”

“Làm vợ anh nhé? Xin em đấy!”

“Em không thích!”

“Chẳng phải em là người phụ nữ của anh sao?”

“Hả?”

“Nửa năm nay ngày nào chúng ta cũng quán quít còn gì, anh là của em, em là của anh.”

Đúng lúc đó, những bà cô đi ngang qua đều ngoảnh lại, tròn tròn mắt nhìn chăm chăm, nhưng tôi không quan tâm, vẫn nói tiếp: “Em đừng đi, ở lại với anh nhé!”

Không biết có phải không muốn tiếp tục đồ đưa nữa hay không, Toshimi không cười nữa.

“Anh chưa hiểu em, vì vậy không muốn buông tay.”

“Người không hiểu là em, anh Makabe, đừng áp đặt cho người khác như thế.”

Từ khi quen Toshimi đến giờ, tôi đã nếm trải đủ mọi cảm giác vui buồn, hờn ghen, nhưng đây là lần đầu tiên thấy cô ấy nói giọng lạnh nhạt vô tình như vậy. Tôi mệt mỏi buông tay Toshimi.

“Bây giờ, em đang ở chỗ Yodobashi phải không?”

Toshimi lại nở nụ cười, khẽ gật đầu.

“Rõ rồi, xin lỗi đã quấy rầy em.”

Tôi quay lưng lại, cố bước đi thật nhanh.

“Này, anh Makabe.” Toshimi gọi giật lại: “Cắt tóc hộ em nhé, em không có tiền đi tiệm.”

Người đàn bà này rất cuộc xuẩn ngốc đến mức nào? Tôi định bụng quay lại mắng cô ta một trận, nhưng rồi lại thôi. Trước lúc đi do quá vội nên tôi chỉ kịp mặc mỗi chiếc áo khoác mỏng, nên giờ bỗng thấy rét run. Toshimi mặc chiếc váy ngắn như vậy không lạnh sao? Ý nghĩ đó khẽ thoáng qua, nhưng tôi không còn sức mà lo lắng nữa.

Ngày chủ nhật tiếp theo, tôi vừa nguyên rửa sự đứng đắn và lụy tình của bản thân, vừa cầm kéo và lược ra khỏi nhà. Tôi chưa từng đến nhà Yodobashi, đành phải lục lại hợp đồng mua bán quán để tìm địa chỉ.

Ngồi tàu điện ngầm và xuống ga kế tiếp chỉ sau mười phút, hình như bắt tiếp xe buýt cũng được, nhưng tôi chưa thử bao giờ, do đó tôi gọi taxi, chưa đi được bao xa, tài xế liền nói: “Tôi thấy ở ngay

quanh đây thôi”, rồi kêu tôi xuống xe. Vừa đúng lúc tôi hỏi một người phụ nữ dắt con đi ngang qua, chị ấy nhiệt tình bảo với tôi đó chính là khu nhà chị ấy ở. Khu ấy như thể được xây từ thời Showa, rộng rãi nhưng cũ kỹ, ban công nhà nào cũng phơi đầy quần áo và chần chiếu. Bước lên cầu thang, đứng trước cửa nhà 203, tôi thở dài. Trước cửa còn dán một mẫu giấy, trên đó ghi rõ mấy nét chữ nguệch ngoạc, “Yodobashi chuyển nhà rồi, nếu có việc cần tìm mời đến địa chỉ này...”

Địa chỉ mới ghi ngay bên dưới, hóa ra gần nhà tôi. Nghĩ tới việc vừa phải lãng phí thời gian và tiền taxi, tôi cảm thấy bực bội. Lần này, tôi đi về phía ga để bắt tàu điện. Chỗ ở mới của Yodobashi cách nhà tôi một ga tàu điện. Đó vẫn là khu cũ, chưa được tiến hành quy hoạch. Tôi đứng tần ngần trên con đường nhỏ quanh co, hỏi người đi đường nhưng không ai biết. Mệt mỏi rồi, chân tay bủn rủn, giữa lúc chán nản định quay về, tôi chợt phát hiện địa chỉ ghi trên cột điện trước mặt chính là địa chỉ trên tay mình. Đó là một ngôi nhà ngói ba gian cũ kỹ, ngoài cửa ghi dòng chữ “Kagawa”, nhưng không có số nhà. Tôi đẩy cửa bước vào đứng trước huyền quan, lại thấy một mẫu giấy: “Có việc mời vào vườn sau nhà.” Thậm chí, tôi còn nghi ngờ rằng phải chăng có người cố tình chơi xỏ mình.

Hai bên lối đi lát đá giữa sân là thảm cỏ. Bước tiếp, thấy có tiếng nói cười chuyện trò rôm rả. Ngoặt qua lối rẽ phía đầu hồi, có một hành lang nhỏ hướng ra vườn, tôi vừa nói “Có ai ở nhà không” vừa nhìn vào bên trong.

“Chân Thành đây à?” Yodobashi nhìn tôi và nói.

“Mừng anh đã đến.” Toshimi cười hớn hở.

“Nghe nói có thể anh sẽ đến, nên chúng tôi chờ từ sáng đến giờ.

Cắt tóc giúp chúng tôi nhé?”

Điều khiến tôi ngạc nhiên nhất, người nói câu đó lại chính là ông lão từ nhà tắm công cộng về. Ba người cùng mở cửa hành lang, ngòai xúm quanh bàn cờ tướng, trên đó là những con cờ xếp chồng lên nhau.

“Thế này là sao? Ba người đang chơi trò gì vậy?”

“Cờ nhảy.” Câu trả lời gọn lỏn của Toshimi khiến tôi nhụt chí.

“Không phải chuyện đó, tại sao ông Yodobashi lại chuyển về đây?”

“Tôi và Toshimi chẳng nuôi nổi nhau, đang không biết tính thế nào, thì may quá gặp ông Kagawa, ông ấy nói có thể cho chúng tôi ở nhờ.”

Ông lão họ Kagawa bưng trà và bánh rán ra, đúng lúc tôi đang đói cồn ruột, ăn ngấu nghiến liền ba chiếc một lúc.

“Ông Kagawa là khách quen từ hồi tôi còn mở quán rồi.”

Tôi vừa nghe Yodobashi nói vừa cầm tách trà uống ừng ực. Vậy sao? Nhưng xem ra điều đó chẳng có gì khó hiểu. Nhưng cả Toshimi cũng có thể ở đây luôn sao?

“Chân Thành à, nghe nói anh muốn cắt tóc giúp chúng tôi?”

“Ông Yodobashi, đừng gọi tôi là Chân Thành. Hơn nữa, tôi không bao giờ cắt tóc cho đàn ông.”

“Tại sao? Anh cắt tóc chỉ để nịnh đầm à?”

“Vì tóc đàn ông khó cắt.”

Toshimi và ông Kagawa bê ghế ra dưới gốc cây mơ trong vườn, dường như bọn họ rất háo hức, còn chuẩn bị cả khăn mặt và khăn voan. Tôi đứng dậy, định làm xong thật nhanh rồi chuồn luôn.

“Hoa mơ thơm quá. Nghe nói hôm nay là tiết Kinh trập.”

Thật không ngờ, một câu như vậy lại có thể thốt ra từ miệng Toshimi. Cô ấy ngồi trên ghế, tôi quàng khăn mặt vào cổ giúp Toshimi, ngoài khăn mặt lại quàng thêm chiếc khăn voan cũ. Nếu để ý kỹ sẽ thấy nó là hàng Hermes hẳn hoi.

“Đây là...”

“Là của vợ quá cổ của ông Kagawa.”

“Vật quan trọng như vậy tôi có thể tùy tiện dùng không?”

“Chính vì là vật quan trọng mới phải dùng chứ.”

Khác với tóc con gái tôi, tóc Toshimi bị hư tổn nặng, phần lớn sợi đã bị chẻ ngọn. Thực ra ngay từ ngày đầu tiên dọn về ở cùng nhau, tôi đã rất muốn cắt tóc cho cô ấy, nhưng nghe nói phụ nữ sau khi cắt tóc sẽ thay tính đổi nết. Mẹ, em gái, vợ cũ và con gái, bàn tay tôi còn nhớ như in cảm giác khi chạm vào bốn mái tóc ấy. Giống hệt những đường nét khác trong lòng bàn tay, cảm giác đó cũng sẽ thấm đượm vào đôi tay người cầm kéo. Vì vậy, tôi rất sợ phải cắt tóc cho Toshimi.

“Em muốn cắt đến đâu?”

“Ngang vai nhé, em không búi được lên cũng không tiện.”

Tôi xịt ướt tóc và bắt đầu cắt. Ở hành lang đằng sau, hai ông già đang thì thào to nhỏ chuyện gì đó, tóm lại đang nói về chúng tôi.

“Để người đàn ông mình yêu vuốt ve mái tóc thật dễ chịu, em hiểu tâm trạng của con gái anh...”

Tôi tạm ngưng tay.

“Em thích anh chứ?”

“Nếu không thích, em đã chẳng ngủ với anh đều đặn cả nửa năm nay.”

“VẬY...” Tôi thì thầm, nhưng không biết nên nói gì, đành lái sang chủ đề khác: “Em còn trẻ như vậy, lại sống vạ vật nhờ đồng lương hưu của mấy ông già mà không thấy xấu hổ sao?”

“Lúc nào cũng nói em trẻ. Em đã ba mươi sáu tuổi rồi đấy.”

“Em bằng tuổi anh sao? Em là yêu quái à?”

Tôi vừa nói to, hai ông già sau lưng lập tức lên tiếng: “Không được cãi nhau!”

Toshimi bật cười khanh khách.

“Mashima, sao sự việc vừa theo ý nguyện của mình, anh lại nổi giận?”

Tôi không trả lời, lặng lẽ ngắm nhìn những lọn tóc của Toshimi.

“Anh có thể đừng khăng khăng rằng em rất đáng thương được không? Nếu em không đi làm hoặc không lấy chồng, anh liền nổi khùng chẳng khác gì bố em.”

Tôi ngẩng đầu ngắm những bông hoa mơ và ngắm nghĩ trong giây lát, bầu trời xanh thẳm đến lóa mắt.

“Em không thích, thế nên mới dọn ra ngoài sống phải không?”

“Một phần cũng vì nguyên nhân đó, nhưng em hoàn toàn không có quá khứ bất hạnh như anh và rất nhiều người vẫn tưởng. Nếu buộc phải nói ra, có lẽ anh sẽ nghĩ đầu óc em hơi bất bình thường. Những người đến xem chỉ tay đều rất bất an và cô đơn, nhưng chẳng biết vì sao em lại không thấu hiểu được cảm giác đó lắm. Trước đây, em rất đau khổ, thấy bản thân không bình thường, nhưng nghĩ lại cũng chẳng có gì gọi là bất ổn cả.”

Tôi không thể trả lời, lẳng lặng cắt hết chỗ tóc hư tổn của Toshimi. Những sợi nhuộm cũng biến mất, giờ đây mái tóc của cô ấy đã đen bóng trở lại.

“Xong rồi.”

Cởi khăn voan cho Toshimi, cô ấy nói cảm ơn rồi ngồi dậy, xoay người lại đặt một nụ hôn lên má tôi.

“Em có thể tiếp tục đến quán chứ?”

“Tùy em thôi.”

“Ồ, vậy em đi soi gương đã.”

Dứt lời, Toshimi bỏ dép lê trên hành lang, chạy tuốt vào phòng. Ba người chúng tôi nhìn theo bóng cô ấy, rồi lại nhìn nhau.

“Nếu anh Mashima cảm thấy cô đơn, cũng có thể dọn tới đây.” Ông Kagawa cười và nói.

“Đừng khăng khăng rằng người khác rất đáng thương.” Rốt cuộc tôi đã hiểu ý Toshimi muốn nói gì.

Ngày hôm sau, trước khi mở hàng 30 phút, “người phụ nữ của tôi” xuất hiện khiến tôi giật mình. Con bé mặc đồng phục của trường tiểu học tư thục, đứng ngoài cửa nhìn vào trong, vẻ căng thẳng, “Con vào được không?”

Tôi vội đặt xiên thịt gà xuống, chạy về phía con.

“Sao vậy? Có chuyện gì sao con?”

Đây là lần đầu tiên con bé tới quán của tôi. Con bé đến gặp tôi, chắc chắn là đã xảy ra chuyện gì đó.

“Con cãi nhau với mẹ à?”

“Không, con muốn xem chỉ tay nên mới đến.”

“Xem chỉ tay?”

“Cô hôm trước đã đến chưa ạ?”

“Con có việc phiền muộn lắm phải không? Con nói cho bố biết đi, bố hứa sẽ không nổi giận đâu.”

Con bé đặt cặp sách lên ghế, cởi áo khoác ngoài màu xanh da trời ra.

“Không có gì. Con muốn gặp bố, hơn nữa con chưa tới quán lần nào cả.”

Con gái nói giọng thẳng thắn, xem ra không có gì giấu giếm.

“Cái cô đó, chẳng biết hôm nay có đến không.”

“Nếu cô ấy đến, con sẽ chờ.”

“Không được, con về đi. Bố còn phải làm việc, không tiễn con được.”

“Hôm nay con ở lại chỗ bố không được sao? Cô đó sẽ không vui ư?”

Cô đó đã chuyển đi rồi, tôi nghĩ vậy nhưng không thể nói ra.

“Vậy sao được. Nhưng con đã nói với mẹ chưa? Ngày mai vẫn phải đi học thì làm thế nào?”

“Con bị cúm nên xin nghỉ phép rồi bố ạ.”

Con bé nói giọng tình nghịch. Chỉ có vậy mà tôi suýt rơi nước mắt, cố tình nói giọng lạnh lùng “tùy con”, rồi quay vào trong quầy bar.

Bụng thịt gà nướng, cơm nóng và canh tương cho con gái, tôi do dự hồi lâu, cuối cùng vẫn gọi điện cho Fukuoda, nói số nhà ông Kagawa và nhờ cậu ta rằng nếu Toshimi ở đó, hãy mời cô ấy đến đây. Tôi không muốn con bé ngồi cạnh những người đàn ông say xỉn. Chi bằng có Toshimi ở bên nó, tôi sẽ cảm thấy yên tâm hơn.

Chưa đầy 20 phút sau, Fukuoda và Toshimi đã tới. Rõ ràng cô ấy và con bé mới gặp nhau một lần, nhưng đã hồ hởi vẫy tay chào như thể rất thân thiết. Tại một góc quầy bar, Toshimi xem chỉ tay cho Kokuten.

“Ồ, xem ra cháu rất biết giữ của nhé!”

“Sao cô nói với trẻ con như thế?”

“Bố đừng nói xen vào.”

Để tôi không nghe thấy, Toshimi và con bé cố tình nói thật khế. Nó hỏi chuyện gì nhỉ? Có bạn trai rồi sao? Tôi bỗng cảm thấy bất an.

Fukuoda ăn xong, thay áo màu xanh da trời, rửa tay, đứng trước bếp nướng châm điếu thuốc.

“Con bé giống anh thật đấy.”

Cậu ta vốn không phải loại người nịnh bợ, nên lời nói đều là những suy nghĩ thật lòng.

“Vậy ư?”

“Chắc chắn con bé có thể trở thành đại mỹ nhân.”

“May thay cậu là dân đồng tính.”

Fukuoda nghĩ một lát rồi nói: “Makabe, sợ ông nghĩ linh tinh nên tôi chưa nói thôi, thực ra chính xác nhất tôi là người song tính. Chẳng qua nếu đem ra so sánh, tôi thích đàn ông hơn mà thôi.”

Tôi hơi ngạc nhiên. Đúng lúc đó, Fukuoda dụi điếu thuốc vào gạt tàn, bước về phía Toshimi và con bé. Cậu ta cười và nói với Kokuten điều gì đó. Tôi ngả lưng về phía bọn họ, vênh tai nghe ngóng.

“Chú lập ban nhạc à?”

Con bé chỉ tay về phía hộp đàn ghi-ta đặt cạnh cặp xách của nó và hỏi Fukuoda.

“Cháu có muốn nghe nhạc không?”

Con bé trầm ngâm một lát, nói: “Mọi người đều bảo cháu khác

người, cháu thích progressive rock cổ điển, từ khi nghe King Crimson trên kệ đĩa CD của mẹ.”

“Ồ, học sinh tiểu học mà nghe King Crimson cơ đấy!”

Giọng Toshimi lộ rõ vẻ kinh ngạc.

“Đúng là khác người, nhưng khác người cũng tốt. Lần sau có muốn xem các chú biểu diễn không?”

“Fukuoda, cậu chưa bao giờ mời tôi!”

Hình như con gái tôi nói chuyện rất ăn ý với mấy người không bình thường đó. Tôi còn đang cảm thấy hồ đồ, thì cửa quán mở ra, ông Kagawa bước vào.

“Vẫn sớm đúng không? Còn chưa kéo rèm lên.”

“Vâng, mời ông vào, quán mở hàng rồi ạ.”

Tôi vội kéo rèm lên, châm đèn lồng. Ngoảnh lại nhìn, ông Kagawa cũng gia nhập hội của con gái, Toshimi và Fukuoda.

“Nghe nói cháu là con gái của ông chủ. Không ngờ anh có cô công chúa đáng yêu như vậy, thật có phúc.”

Fukuoda cũng để thêm: “Nghe nói cô bé này có đường chỉ tay làm được nhiều việc lớn.” Kokuten đỏ mặt, liếc nhìn Fukuoda.

Đúng, con gái tôi thông minh xinh đẹp lại dịu dàng, nhất định nó sẽ làm được nhiều việc lớn. Đó là điều khiến tôi cảm thấy tự hào nhất và rất muốn nói với bọn họ bằng giọng kiêu hãnh, nhưng chẳng thể thốt lên lời. Đang trầm ngâm thì đằng sau có tiếng mở cửa, vị khách thứ hai đã đến. Tôi cúi đầu, khó khăn lắm mới nói được câu “Xin chào quý khách”.

Không biết từ lúc nào Toshimi đang đứng bên cạnh, kiễng chân lên xoa đầu tôi và nói: “Ngoan, ngoan lắm.”

Mục Lục

Start

Giun dẹp

Trần trụi

Không phải nơi khác mà ở ngay đây

Thế lưỡng nan của tù nhân

Ngày mai yêu thương